

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6201** /UBND-TH

V/v báo cáo kết quả thực hiện các
kiến nghị của HĐND Thành phố

Hà Nội, ngày **04** tháng **12** năm 2017

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Thực hiện văn bản số 638/HĐND-VP ngày 27/11/2017 của Thường trực HĐND Thành phố về việc báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của HĐND Thành phố.

UBND Thành phố trân trọng báo cáo HĐND Thành phố tổng hợp kết quả thực hiện **81** kiến nghị của HĐND Thành phố, gồm: **57** kiến nghị theo kết luận của Chủ tọa kỳ họp HĐND Thành phố tại các kỳ họp thứ hai, thứ ba và thứ tư; **18** kiến nghị tại các cuộc giám sát của HĐND Thành phố năm 2016; **06** kiến nghị theo kết luận phiên giải trình của Thường trực HĐND Thành phố (theo phụ lục gửi kèm)./. *Đ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VP HĐND TP;
- VPUB: CPVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Đức Chung



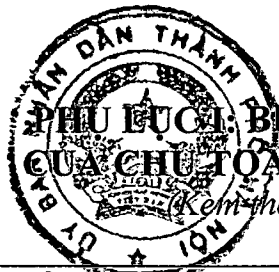
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

BÁO CÁO

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KIẾN NGHỊ CỦA HĐND THÀNH PHỐ THEO KẾT LUẬN
CỦA CHỦ TỌA TẠI CÁC KỲ HỌP THỨ HAI, THỨ BA VÀ THỨ TƯ, TẠI CÁC CUỘC GIÁM SÁT
NĂM 2016 VÀ TẠI PHIÊN GIẢI TRÌNH CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND THÀNH PHỐ**

(Tài liệu phục vụ kỳ họp thứ 5 HĐND Thành phố khóa XV)

Hà Nội, tháng 12 năm 2017



**PHỤ LỤC: BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KIẾN NGHỊ THEO KẾT LUẬN
CỦA CHUỖI TỌA KỲ HỌP HĐND THÀNH PHỐ TẠI CÁC KỲ THỨ HAI, THỨ BA VÀ THỨ TƯ**
(Kèm theo công văn số: 6201 /UBND-TH ngày 04 tháng 12 năm 2017 của UBND Thành phố)

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	UBND Thành phố trả lời
I	KỲ HỌP THỨ HAI (28 KN)	
1	Lĩnh vực Kinh tế Ngân sách	
	1.1. Chỉ đạo ngành thuế tiếp tục quản lý tốt mọi nguồn thu, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, nuôi dưỡng nguồn thu, đảm bảo thu đúng, đủ, kịp thời. Rà soát phân loại chính xác, nguyên nhân của từng nhóm nợ cụ thể để có giải pháp thích hợp, đặc biệt rà soát nhóm dự án đã được giao đất, giải phóng mặt bằng, thực hiện các chế độ ưu đãi như giãn, hoãn nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất mà đến nay vẫn không có khả năng triển khai dự án, không nộp tiền khi đến hạn, phối hợp với các ngành tham mưu trình UBND TP	1. Để hoàn thành nhiệm vụ công tác thuế được Bộ Tài chính, HĐND Thành phố giao hàng năm, UBND Thành phố đã chỉ đạo Cục Thuế thành phố Hà Nội xây dựng nhiệm vụ trọng tâm, Chương trình công tác thuế và ban hành nhiều công văn để chỉ đạo, triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, có hiệu quả các chức năng, quy trình quản lý, giải pháp công tác của ngành Thuế trên địa bàn Thành phố trên quan điểm công khai, minh bạch, công bằng, quản lý tốt mọi nguồn thu, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, nuôi dưỡng nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào NSNN, kết quả: <i>1.1. Công tác tuyên truyền, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn, nuôi dưỡng nguồn thu có nhiều đổi mới, mang lại hiệu quả:</i> - Thường xuyên cập nhật, niêm yết công khai thông tin về bộ TTHC, công khai doanh thu, mức thuế của hộ cá nhân kinh doanh trên trang Web của Cục Thuế; Phối hợp chặt chẽ các cơ quan thông tin, truyền thông trong công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về thuế; - Hỗ trợ, truyền tải thông tin kịp thời và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho người nộp thuế trong việc giải đáp chính sách thuế, các giao dịch với cơ quan thuế. Hàng năm, Cục Thuế duy trì tổ chức “<i>Tháng cao điểm hỗ trợ NNT thực hiện chính sách thuế và quyết toán thuế</i>” tại cơ quan thuế các cấp đã tạo được sự đồng thuận, ghi nhận của cộng đồng doanh nghiệp và người dân; - Chủ động tiếp xúc và tăng cường đối thoại doanh nghiệp, tọa đàm với Hội, Hiệp Hội trên địa bàn Thành phố... qua đó tiếp thu kinh nghiệm, nắm bắt các vướng mắc, khó khăn để kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét; - Triển khai đề án “<i>Hỗ trợ DN khởi nghiệp, DN vừa và nhỏ giai đoạn 2017 - 2020</i>” trên địa bàn, phối hợp với Hiệp hội DNNVV, Công ty Misa và các đơn vị liên quan ký cam kết hỗ trợ DN khởi nghiệp hỗ trợ tốt cho các doanh nghiệp;



kiến quyết thu hồi để giao nhà đầu tư khác theo quy định. 1.2. Chỉ đạo cơ quan công an phối hợp với các ngành thuế, sớm kết luận điều tra, công khai danh sách và xử lý theo quy định các doanh nghiệp thành lập để kinh doanh hóa đơn, bỏ trốn khỏi địa chỉ kinh doanh, cố tình chây ì nộp thuế... góp phần tạo môi trường bình đẳng trong sản xuất kinh doanh. Thực hiện nghiêm túc các KL của cơ quan thanh tra, kiểm toán liên quan đến thu NSNN. Trường hợp có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng, đủ điều kiện chuyển cơ quan điều tra thì thực hiện xử lý nghiêm theo quy định. 1.3. Chủ động rà soát các quy định của pháp luật kiến nghị Trung ương tiếp tục cải cách,	Bên cạnh đó, hàng năm Cục Thuế đã biểu dương các doanh nghiệp, tổ chức, người dân thực hiện tốt chính sách pháp luật về thuế, đấu tranh phê phán với những hành vi, vi phạm pháp luật về thuế. <i>1.2. Công tác kê khai và kế toán thuế tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng qua đó giảm thiểu thời gian, chi phí, nhân lực cho cả NNT và cơ quan Thuế:</i> - Tỷ lệ khai thuế qua mạng luôn đạt trên 97% tổng số DN đang hoạt động; tỷ lệ số DN thực hiện nộp thuế điện tử đạt trên 95%, vượt chỉ tiêu của Nghị quyết 19. - Cơ quan Thuế luôn phối hợp tốt với Sở Kế hoạch Đầu tư thực hiện công tác cấp mã số doanh nghiệp theo Nghị định 43 của Chính phủ; Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của hộ cá nhân kinh doanh theo cơ chế một cửa liên thông. - Tăng cường đôn đốc nộp tờ khai, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của NNT nhằm phát hiện ngay các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, không kịp thời số thuế phải nộp để có các biện pháp chấn chỉnh, xử lý kịp thời, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm hành chính trong kê khai thuế. <i>1.3. Đổi mới phương thức, ứng dụng mạnh mẽ CNTT vào phân tích rủi ro và hỗ trợ quá trình thanh, kiểm tra, giúp giảm thời gian, nâng cao hiệu quả, chất lượng thanh, kiểm tra thuế tại doanh nghiệp:</i> - Chỉ đạo Cục Thuế Hà Nội thường xuyên phối hợp cơ quan Bảo hiểm xã hội và Liên đoàn lao động Thành phố thực hiện kiểm tra về trích đóng BHXH và kinh phí công đoàn đối với doanh nghiệp, tổ chức; qua đó phát hiện các đơn vị có dấu hiệu vi phạm trích BHXH, đơn vị có dấu hiệu vi phạm về kinh phí công đoàn và chuyển kết quả tới cơ quan BHXH và Liên đoàn Lao động Thành phố để xử lý theo quy định. - Tăng cường phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an trong công tác chống thất thu; phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi gian lận, trốn thuế, đặc biệt là hành vi mua bán, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp. - Tích cực đôn đốc các khoản phát sinh theo kiến nghị, kết luận của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, KTNN... vào NSNN. - Triển khai thực hiện, tăng cường quản lý, kiểm tra chống thất thu thuế đối với khu vực hộ kinh doanh, đặc biệt là lĩnh vực thương mại, dịch vụ, ăn uống theo chỉ đạo của Bộ Tài chính. <i>1.4. Công tác quản lý nợ thuế đã vượt qua thách thức và có nhiều giải pháp sáng tạo, hiệu quả:</i>
---	---

sửa đổi quy trình xử lý vi phạm nợ thuế hiện nay, đồng thời cần có cơ chế xử lý, xóa nợ thuế cho một số doanh nghiệp đã giải thể, phá sản không còn đối tượng để thu nhằm giảm tỷ trọng nợ đọng thuế.

1.4. Giao chỉ tiêu thu hồi nợ cho các ngành chức năng, chính quyền từng quận, huyện, thị xã thực hiện quyết liệt, ngăn chặn tình trạng nợ đọng thuế hiện nay. Đồng thời xây dựng quy chế, quy định cụ thể và coi nội dung này thành tiêu chí thi đua hàng năm để chấm dứt tình trạng cố tình nợ đọng thuế.

1.5. Tăng cường tuyên truyền để cộng đồng doanh nghiệp hợp tác hiệu quả với cơ quan chức năng, chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Kiên quyết ngăn chặn tình trạng cố

Kết quả thu NSNN trên địa bàn qua liên tục tăng, số nợ thuế cũng giảm dần qua các năm, cụ thể:

Thời điểm	Số liệu nợ				Tăng giảm số tuyệt đối so với 31/12/2015				Tốc độ tăng nợ so với 31/12/2015			
	Tổng số	Nợ trên dưới 90 ngày			Tổng số	Nợ trên dưới 90 ngày			Tổng nợ	Nợ trên dưới 90 ngày		
		Thuế, phí	Đất	Chậm nộp		Thuế, phí	Đất	Chậm nộp		Thuế, phí	Đất	Chậm nộp
31/12/15	21,678,568	6,560,298	8,570,970	6,547,301								
31/12/16	18,588,514	5,589,241	6,200,816	6,798,457	-3,090,054	-971,056	-2,370,154	251,156	-14.25%	-14.80%	-27.65%	3.84%
31/10/17	16,731,495	5,707,515	4,592,605	6,431,375	-4,947,073	-852,783	-3,978,365	-115,925	-22.82%	-13.00%	-46.42%	-1.77%

Như vậy, nợ trên dưới 90 ngày thời điểm 31/10/2017 giảm 1.857 tỷ đồng (tốc độ giảm 10%) so với thời điểm 31/12/2016 và giảm 4.947 (tốc độ giảm 22%) so với thời điểm 31/12/2015. Kết quả thu nợ đọng năm 2016 là 12.670 tỷ đồng, kết quả thu nợ lũy kế 10 tháng đầu năm 2017 là 9.450 tỷ đồng, ước thực hiện năm 2017 là 12.704 tỷ đồng.

1.4.1. Việc rà soát phân loại chính xác, nguyên nhân của từng nhóm nợ:

Công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế luôn được UBND Thành phố quan tâm chỉ đạo sát sao và giao nhiệm vụ cho Cục Thuế Thành phố phải xác định là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu. Triển khai chỉ đạo của UBND Thành phố, ngay từ đầu năm, Cục Thuế Thành phố thực hiện giao nhiệm vụ thu nợ chi tiết tới từng Phòng, từng Đội thuế, từng cán bộ thuế; Kiên quyết áp dụng các biện pháp cưỡng chế nợ, nhất là biện pháp cưỡng chế thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng theo đúng quy định, quy trình, đặc biệt tập trung vào các đối tượng có số nợ lớn và các khoản nợ có khả năng thu. Rà soát, phân loại chính xác số nợ theo từng tiêu chí; Thường xuyên phân tích thực trạng tình hình tài chính, dòng tiền của các doanh nghiệp nợ thuế (đặc biệt là các đơn vị nợ dưới 90 ngày) để triển khai các biện pháp cưỡng chế phù hợp với nguồn nhân lực còn hạn chế, ưu tiên thực hiện cưỡng chế nợ các doanh nghiệp trọng điểm (có ngưỡng nợ từ 10 triệu trở lên chiếm trên 90 % số nợ thuế); Xây dựng và ban hành quy chế phối hợp giữa các bộ phận thuộc Cục Thuế Thành phố để phân định rõ trách nhiệm cụ thể của từng đơn vị, bộ phận nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nợ thuế, đồng thời phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí thực hiện công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và trang web của cơ quan Thuế danh sách các đơn vị nợ thuế.

- Về cưỡng chế tài khoản: Số đơn vị đã thực hiện cưỡng chế tài khoản 9.625 doanh nghiệp, số tiền 11.620 tỷ đồng. Số doanh nghiệp Cục thuế Thành phố Hà Nội đã thực hiện ban hành cưỡng chế tài khoản đạt 83,3% số đối tượng phải cưỡng chế, tương đương số tiền thuế nợ đã cưỡng chế đạt 98%.

tình nợ đọng thuế, ngành Thuế cần phải rà soát, tạo điều kiện cho những doanh nghiệp thật sự khó khăn để có hướng tháo gỡ, giúp doanh nghiệp phát triển.	- <u>Về cưỡng chế hóa đơn</u>: Số doanh nghiệp đã thực hiện cưỡng chế hóa đơn là 5.681 doanh nghiệp với số tiền cưỡng chế là 9.995 tỷ đồng. Số doanh nghiệp Cục Thuế thành phố Hà Nội đã thực hiện ban hành cưỡng chế hóa đơn đạt 55,1% số đối tượng phải cưỡng chế, tương đương số tiền thuế nợ đã cưỡng chế đạt 86,7%. * Trong năm 2017, UBND Thành phố đã chỉ đạo Cơ quan Thuế phải chủ động, tiếp tục rà soát, phân loại chính xác nguyên nhân nợ của từng dự án để có biện pháp đôn đốc thu phù hợp, hiệu quả: Cục Thuế Thành phố đã chủ trì, phối hợp với Sở ngành liên quan tổ chức nhiều đợt làm việc trực tiếp với từng chủ đầu tư dự án nợ tiền SDD để quán triệt, đôn đốc thu nợ và nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của chủ đầu tư; trên cơ sở đó đề xuất xử lý tháo gỡ các vướng mắc của dự án theo chức năng được phân công của từng Sở, ngành; đồng thời UBND Thành phố đã có ý kiến chỉ đạo cụ thể đối với từng dự án. Cụ thể: - <u>Đối với những dự án khó thu</u>: giao Cơ quan tài nguyên thanh kiểm tra, rà soát nếu vi phạm pháp luật đề xuất thu hồi theo quy định của pháp luật đất đai. - <u>Đối với các dự án nợ chờ xử lý</u> (10 dự án với số tiền là 805 tỷ có vướng mắc như: chuyển dự án thương mại sang dự án nhà xã hội, chuyển hình thức sử dụng đất sang thuê đất, điều chỉnh quy hoạch, xác định số tiền được khấu trừ vào tiền SDD, chính sách miễn giảm xã hội hóa...): Giao các Sở, ngành theo chức năng nhiệm vụ phối hợp giải quyết. - <u>Dự án vướng mắc đang theo dõi nợ nhưng thực sự khó thu</u> (11 dự án với số tiền 1.148 tỷ đã giao chủ đầu tư nhưng chưa triển khai, đang tìm đối tác để hợp tác đầu tư..): Giao Cục Thuế tiếp tục bám sát để đôn đốc thu hồi nợ đọng khi Liên doanh được chấp thuận chủ trương đầu tư. - <u>Kết quả tổng thu tiền SDD các dự án đến ngày 20/11/2017</u>: 16.813 tỷ, trong đó thu hồi nợ đọng các dự án từ 2016 trở về trước: 3.931 tỷ. Dự kiến số nợ cả năm 2017 sẽ thu được là 4.700 tỷ đồng. 1.4.2. Việc rà soát kiến nghị Trung ương tiếp tục cải cách, sửa đổi quy trình xử lý vi phạm nợ thuế hiện nay; có cơ chế xử lý, xóa nợ thuế cho một số doanh nghiệp đã giải thể, phá sản không còn đối tượng để thu nhằm giảm tỷ trọng nợ đọng thuế: - Trong quá trình quản lý nợ, đôn đốc thu hồi nợ thuế bên cạnh việc kiên quyết áp dụng các biện pháp cưỡng chế nợ thuế, UBND Thành phố thường xuyên yêu cầu Cục Thuế thành phố Hà Nội phải luôn lắng nghe, thu thập thông tin từ phía NNT để có sự nắm bắt, chia sẻ khó khăn đối với NNT, hỗ trợ NNT vượt qua khó khăn. Trên cơ sở đó, tập trung rà soát quy trình, quy định có
---	--

các văn bản kiến nghị Bộ Tài chính xem xét tháo gỡ khó khăn cho người nộp thuế phù hợp với thực tế của địa phương nhưng vẫn đảm bảo quy định của pháp luật, cụ thể:

(1) Kiến nghị xem xét giải quyết xuất hóa đơn lẻ đối với các trường hợp đã cưỡng chế hóa đơn và đã được Tổng cục Thuế chấp thuận; giảm tỷ lệ nộp thuế trên hóa đơn xuất lẻ từ 30% xuống còn 18% cũng đã được Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính chấp thuận.

(2) Kiến nghị xem xét tháo gỡ không tính tiền chậm nộp đối với cả các nhà thầu phụ thi công các công trình vốn Ngân sách Nhà nước nếu bổ sung được phụ lục hợp đồng đã được Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính chấp thuận.

(3) Kiến nghị về việc khoản nợ liên quan đến đất, các khoản lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ phải nộp NSNN của các doanh nghiệp thi công các công trình vốn Ngân sách Nhà nước đang còn nợ được xem xét không tính tiền chậm nộp đã được Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính chấp thuận.

- Về cơ chế xử lý, xóa nợ thuế cho một số doanh nghiệp đã giải thể, phá sản không còn đối tượng để thu nhằm giảm tỷ trọng nợ đọng thuế:

Tiền thuế nợ không có khả năng thu (Nợ khó thu) tại Cục Thuế thành phố Hà Nội đến 31/10/2017 là 4.901 tỷ đồng - đây là Nợ doanh nghiệp chờ hoàn tất thủ tục giải thể, doanh nghiệp bỏ địa chỉ kinh doanh, chiếm tỷ trọng: 22,66% tổng số tiền thuế nợ, tăng 1.260 tỷ (+34,6%) so với thời điểm 31/12/2016.

Trong năm 2016, Cục Thuế Thành phố đã có Công văn báo cáo Tổng cục Thuế dữ liệu về việc rà soát các trường hợp trên thực tế không có khả năng thu hồi nhưng chưa đảm bảo điều kiện hồ sơ để phân loại vào nhóm nợ khó thu; Năm 2017, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo Cục Thuế có văn bản cập nhật số liệu báo cáo Tổng cục Thuế, nội dung kiến nghị của Cục thuế Hà Nội, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính đã tổng hợp trình Chính phủ phê duyệt.

1.4.3. Việc giao chỉ tiêu thu hồi nợ:

UBND Thành phố Hà Nội giao chỉ tiêu thu nợ các ngành chức năng, chính quyền từng quận, huyện, thị xã thực hiện quyết liệt, ngăn chặn tình trạng nợ đọng thuế. Cục Thuế thành phố Hà Nội đã thực hiện giao chỉ tiêu thu nợ đến từng phòng Kiểm tra, từng Chi cục Thuế, xác định trách nhiệm người đứng đầu trong việc triển khai thu hồi nợ đọng, cụ thể:

- Trong năm 2016, Cục Thuế Hà Nội đã ban hành 2 Quyết định giao chỉ tiêu thu nợ và chỉ tiêu thu nợ bổ sung trong năm 2016 (*Quyết định số 5560/QĐ-CT-QLN ngày 29/01/2016, Công văn số 70557/CT-QLN ngày 14/11/2016*).

- Trong năm 2017, Cục thuế Thành phố Hà Nội đã ban hành 4 Quyết định giao chỉ tiêu thu nợ, chỉ tiêu thu nợ bổ sung và giao chỉ tiêu giảm nợ trong năm 2017 (*Quyết định số 4211/QĐ-CT-QLN ngày 06/02/2017, Quyết định số 30421/QĐ-CT-QLN ngày 15/05/2017, Quyết định số 55962/QĐ-CT-QLN ngày 16/08/2017, Quyết định số 71125/QĐ-CT-QLN ngày 02/11/2017*).

Trên cơ sở các Quyết định giao của Cục thuế Thành phố Hà Nội, các Chi cục Thuế, các Phòng đã thực hiện giao chỉ tiêu thu nợ đến từng đội, từng cán bộ, đồng thời xác định rõ mục tiêu thu nợ từng tháng, quý và thường xuyên có sự kiểm soát, đánh giá kết quả thực hiện với mục tiêu giảm nợ cả về số tuyệt đối và số tương đối. Kết quả thực hiện chỉ tiêu thu nợ của các Chi cục Thuế, các Phòng là một trong tiêu chí xem xét thi đua hàng quý và được tích hợp vào tiêu chí đánh giá chấm điểm từng quý, năm đối với người đứng đầu các đơn vị đội và từng cán bộ liên quan đến công tác nợ.

1.4.4. Tăng cường tuyên truyền để cộng đồng doanh nghiệp hợp tác hiệu quả với các cơ quan thuế, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn cho những doanh nghiệp thật sự khó khăn để có hướng tháo gỡ, giúp doanh nghiệp phát triển. Kiên quyết ngăn chặn tình trạng có tình nợ đọng thuế.

Công tác tuyên truyền, hỗ trợ NNT không ngừng được đẩy mạnh theo phương thức hiện đại, đảm bảo hình thức, nội dung đa dạng, phong phú, dễ hiểu, dễ nắm bắt, trong đó chú ý nội dung về cải cách thủ tục hành chính thuế, các nội dung chính sách thuế mới... nhằm khuyến khích, thu hút đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần nâng cao vị thế, sức cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, từ đó tạo nguồn thu bền vững cho NSNN, kết quả cụ thể:

+ Bên cạnh các hình thức tuyên truyền truyền thống như: hướng dẫn giải đáp vướng mắc CST, TTHC thuế bằng văn bản, qua điện thoại hoặc trực tiếp tại bộ phận 1 cửa của cơ quan thuế; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; thông qua các buổi tập huấn miễn phí cho NNT, hệ thống tờ rơi, bản tin chính sách thuế hàng tháng.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, hỗ trợ NNT như: Tuyên truyền, hỗ trợ thông qua hệ thống thư điện tử (hàng tháng gửi Thư ngỏ đến NNT qua email hướng dẫn kê khai, nộp thuế, phổ biến chính sách pháp luật mới và cảnh báo các trường hợp có thể sai sót trong quá trình kê khai nộp thuế); Đăng tải nội dung tuyên truyền, hỗ trợ qua hệ thống website Cục Thuế.

+ Tăng cường đối thoại, tọa đàm với các Hiệp hội, Trung tâm, đại lý thuế, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố để hỗ trợ NNT, thông qua đó nắm bắt kịp thời những vướng mắc kiến

ngộ của NNT, tìm ra những giải pháp tháo gỡ kịp thời.

- Hàng năm tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân, NNT thực hiện tốt chính sách, pháp luật thuế nhằm động viên, khuyến khích kịp thời, nhân rộng các điển hình chấp hành đúng, đủ chính sách PL thuế. (Năm 2016 đã tuyên dương 422 DN và NNT; Năm 2017 đã tuyên dương 443 DN và NNT)

- Đẩy mạnh cải cách TTHC, cải cách thể chế, chính sách để đồng hành cùng DN; tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, triển khai thực hiện các chương trình, đề án hiện đại hóa công tác quản lý thuế (hoàn thuế điện tử, kê khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử, hóa đơn điện tử, gửi thư tự động ASM,...). Trong đó có thể kể đến việc triển khai rộng dịch vụ hoàn thuế điện tử tới tất cả DN có hồ sơ hoàn thuế GTGT xuất khẩu và dự án đầu tư.

- Bên cạnh đó, đối với các DN cổ tình chây ỳ, không nộp thuế vào NSNN, UBND Thành phố chỉ đạo Cục Thuế thành phố Hà Nội phải kiên quyết thực hiện các biện pháp cưỡng chế theo đúng quy định, đồng thời phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí đăng công khai danh sách các đơn vị nợ thuế trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên website của Cục Thuế. (Năm 2016 Cục Thuế đã thực hiện công khai 14 đợt danh sách của 1.547 đơn vị và dự án nợ tiền thuế, phí và nợ các khoản thu từ đất với tổng số nợ công khai trên 4.240 tỷ đồng; Từ đầu năm 2017 đến nay, Cục Thuế đã thực hiện công khai 12 đợt danh sách của 1.593 đơn vị và dự án nợ thuế, phí và nợ các khoản thu từ đất với tổng số nợ công khai trên 3.636 tỷ đồng)

- Phối hợp với các cơ quan Công an rà soát, xử lý các đơn vị nợ thuế, phí, các khoản thu từ đất nhưng bỏ trốn khỏi địa chỉ kinh doanh (bao gồm cả trường hợp sau khi bỏ trốn lại thành lập pháp nhân mới để nhằm trốn thuế).

- Thực hiện rà soát các trường hợp sau khi đã thực hiện biện pháp cưỡng chế hóa đơn nhưng vẫn không thụ hồi được nợ để chuyển sang thực hiện xử lý cưỡng chế theo hình thức kê biên tài sản của đối tượng nợ thuế để bán và thu hồi nợ. *(Tính đến tháng 10/2017, đã gửi xác minh tài sản đối với 171 DN và sau biện pháp này, đã thu hồi được trên 19 tỷ đồng tiền thuế nợ của 12 DN)*

Đối với các trường hợp sau khi Cục Thuế Thành phố đã thi hành biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản, bán để thu hồi nợ nhưng vẫn không thu hồi được thì Cục Thuế Thành phố chuyển sang biện pháp cưỡng chế thu hồi nợ qua bên thứ 3. Qua các bước cưỡng chế này, tiến tới Cục Thuế thành phố Hà Nội sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể để đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện biện pháp cưỡng chế theo hình thức rút giấy phép kinh doanh đối với các DN mà cơ

quan thuế đã thực hiện tất cả các biện pháp cưỡng chế thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế nhưng vẫn không thu hồi được nợ.

- Giao Cục Thuế Thành phố chủ động rà soát các vướng mắc, khó khăn về cơ chế chính sách, thủ tục hành chính thuế của NNT (thông qua việc gửi email tới NNT để tiếp nhận vướng mắc, thông qua các hội nghị đối thoại, tọa đàm...) để kịp thời giải quyết, tháo gỡ ngay cho NNT đối với những vướng mắc, kiến nghị thuộc thẩm quyền. Đặc biệt đối với các khó khăn, vướng mắc về nợ của các DN liên quan đến các dự án đất, thường xuyên phối hợp với các sở, ngành liên quan để tìm ra giải pháp tháo gỡ khó khăn, xem xét gia hạn, giãn, xóa nợ, không tính tiền chậm nộp...theo quy định để khơi thông dòng tiền, tạo điều kiện cho DN sản xuất, kinh doanh tạo nguồn thu cho NSNN đồng thời giúp cơ quan Thuế thu hồi được nợ đọng. Đối với những vướng mắc, kiến nghị của NNT không thuộc thẩm quyền giải quyết tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền để xem xét giải quyết.

2. UBND Thành phố thường xuyên chỉ đạo việc thực hiện nghiêm túc các kết luận của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán nhà nước liên quan đến thu NSNN, kết quả triển khai:

2.1. Kết quả thực hiện các kết luận của Thanh tra chính phủ:

- Theo Kết luận số 2386/KL-TTCP ngày 16/9/2016, tổng số thuế, phí cơ quan thuế phải đôn đốc (từ năm 2011-năm 2014) là: 569 tỷ đồng.

+ Đến ngày 31/10/2017, đã đôn đốc Doanh nghiệp nộp: 535 tỷ;

+ Số còn phải đôn đốc là: 34 tỷ (trong đó 24 tỷ tiền thuế và 10 tỷ tiền chậm nộp) Cục Thuế Thành phố đang kiến nghị với Thanh tra Chính phủ đề điều chỉnh không phải truy thu 24 tỷ.

- Theo Kết luận số 2351/KL-TTCP ngày 17/9/2012, Tổng số tiền sử dụng đất phải đôn đốc của 24 dự án là 2.574 tỷ. Đến thời điểm 31/10/2017 chỉ còn phải theo dõi đôn đốc 3 dự án với số tiền là: 114,1 tỷ.

Đối với những dự án vướng mắc về GPMB, phải điều chỉnh quy hoạch để phù hợp với quy hoạch phân khu; dự án đã được cơ quan Nhà nước giao đất nhưng chưa xác định NVTC, UBND Thành phố giao Cục Thuế Thành phố tiếp tục phối hợp với các Sở ngành để rà soát, xác định NVTC để đôn đốc Chủ đầu tư nộp NSNN theo đúng quy định.

2.2. Kết quả thực hiện các kết luận của Kiểm toán nhà nước:

- Tính đến thời điểm 31/12/2015, số còn phải thực hiện theo kiến nghị của cơ quan KTNN là **4,741,246 triệu đồng** (Trong đó tổng số tiền phải thực hiện: 5,196,795 triệu đồng, đã thực hiện 455,549 triệu đồng) bằng **91,2%** số phải thực hiện.

- Rà soát, phân nhóm các vướng mắc, từ đó đề ra các giải pháp đơn đốc thu phù hợp, đối với các trường hợp vướng mắc tiếp tục có kiến nghị với cấp thẩm quyền, đối với trường hợp không vướng mắc thực hiện đầy đủ các giải pháp đơn đốc thu theo đúng quy định để các đơn vị nộp vào NSNN, kết quả tính đến thời điểm 30/09/2017, số còn phải thực hiện theo kiến nghị của cơ quan KTNN là **179.255 triệu đồng** (Trong đó tổng số tiền phải thực hiện: 5.695,811 triệu đồng, đã thực hiện 5.516,556 triệu đồng) bằng **3,14 %** số phải thực hiện.

3. Công tác phối hợp với cơ quan Công an:

* Cơ quan Thuế tiếp tục tăng cường phối hợp chặt chẽ cơ quan Công an trong công tác chống thất thu; phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi gian lận, trốn thuế, đặc biệt là hành vi mua bán, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp....góp phần tạo môi trường bình đẳng trong sản xuất, kết quả phối hợp trong năm 2017:

+ Cơ quan Thuế đã phối hợp cung cấp thông tin của 559 vụ việc liên quan đến 831 Doanh nghiệp theo đề nghị của Cơ quan Công an phục vụ công tác xác minh.

+ Cơ quan Thuế đề nghị cơ quan Công an phối hợp xác minh làm rõ việc mua bán hàng hóa của các doanh nghiệp có thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh của cơ quan thuế qua công tác thanh tra, kiểm tra 58 trường hợp.

- Phối hợp trong thu hồi nợ thuế:

+ Năm 2015, Cục Thuế Thành phố đã phối hợp cơ quan Công an xác minh, để xử lý đối với 975 đơn vị nợ lớn không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký với tổng số nợ thuế là: 212.664 triệu đồng. Kết quả: đã đơn đốc thu hồi được 26 doanh nghiệp nợ thuế đã bỏ địa chỉ kinh doanh với số tiền là: 510 triệu đồng.

+ Năm 2016, Cục Thuế Thành phố tiếp tục phối hợp cơ quan Công an xác minh để xử lý đối với 733 đơn vị nợ lớn không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký với số nợ thuế là 208.269 triệu đồng, trong đó có 17 đơn vị chủ doanh nghiệp đã tham gia thành lập doanh nghiệp khác. Kết quả: đã đơn đốc thu hồi được 47 doanh nghiệp nợ thuế đã bỏ địa chỉ kinh doanh với số tiền là: 1.520 triệu đồng.

Riêng 17 đơn vị chủ doanh nghiệp đã tham gia thành lập doanh nghiệp khác: Công an thành phố Hà Nội đã phối hợp và thông báo kết quả xử lý liên quan tới 12/17 doanh nghiệp, trong đó đã thu nợ đối với 02 Doanh nghiệp, số tiền thuế nợ đọng thu hồi 319 triệu đồng; 05 Doanh nghiệp còn lại cơ quan công an đang tiếp tục xác minh để thu hồi nợ thuế.

+ Năm 2017, cơ quan thuế đang tiếp tục phối hợp rà soát các doanh nghiệp bỏ địa chỉ kinh

		doanh đăng ký với cơ quan thuế, có số nợ thuế lớn để chuyển hồ sơ sang cơ quan công an phối hợp xác minh, thu hồi nợ thuế cho ngân sách; - Phối hợp trong khắc phục thu hồi tiền thuế trong các vụ án: Cơ quan thuế phối hợp chặt chẽ để xử lý theo quy định pháp luật, điển hình như Vụ án liên quan đến Nguyễn Trường: Cục thuế TP Hà Nội đã phối hợp với cơ quan công an xử lý 1.411 DN vi phạm: Truy thu và phạt 121 tỷ đồng, giảm khấu trừ: 29 tỷ đồng; giảm lỗ 69 tỷ đồng;... * Qua công tác phối hợp hai ngành, trường hợp có vi phạm nghiêm trọng, thì cơ quan thuế phối hợp cơ quan điều tra thực hiện xử lý nghiêm theo quy định. Kết quả qua công tác phối hợp cơ quan công an đã khởi tố để xử lý các vụ mua bán trái phép hóa đơn xảy ra tại các DN, điển hình như: Vụ Hoàng Lệ Hằng; Vụ Phạm Hồng Sơn; Vụ Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ nhà hàng vườn nường Hải Sản; Vụ Công ty TNHH thương mại đầu tư và phát triển Vạn Gia...
1.6	Xây dựng kế hoạch cụ thể để hoàn thành các nhiệm vụ, giải pháp, bố trí nguồn lực, phân công, phân nhiệm, đề ra lộ trình để phấn đấu đến năm 2020 Thành phố hoàn thành mục tiêu trở thành đơn vị dẫn đầu, trung tâm khởi nghiệp, sáng tạo của cả nước và thành lập mới được 200.000 doanh nghiệp theo chỉ tiêu Trung ương giao.	Thực hiện mục tiêu của Chính phủ về chỉ tiêu đến năm 2020 đạt được 1.000.000 doanh nghiệp trên địa bàn cả nước tại Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ, Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”; UBND Thành phố đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan và các chuyên gia trong và ngoài nước để Dự thảo trình UBND Thành phố ban hành 02 Đề án về Khởi nghiệp, cụ thể: (1). Về Đề án Hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn Thành phố: - Đối tượng của Đề án: Đề án tập trung vào các đối tượng là cá nhân, tổ chức, hộ kinh doanh thành lập doanh nghiệp, trong đó lấy Hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp là đối tượng trọng tâm của Đề án. - Mục tiêu của Đề án: Hỗ trợ, khuyến khích thành lập doanh nghiệp, phấn đấu đến năm 2020 có Hà Nội 400.000 doanh nghiệp đăng ký hoạt động. - Giải pháp của Đề án: Dự thảo Đề án đưa ra những giải pháp cụ thể như: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến tận xã, phường; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp (phấn đấu thực hiện 100% ĐKDN qua mạng), về giấy phép kinh doanh ngành nghề có điều kiện; hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí, công tác kế toán; Hỗ trợ hướng dẫn, tư vấn miễn phí về thủ tục, hồ sơ ĐKDN; Hỗ trợ đào tạo kiến thức cho các Hộ kinh doanh và các doanh nghiệp nhỏ và vừa; đặc biệt là tập trung tư vấn, hỗ trợ cho các hộ kinh doanh chuyển đổi thành lập doanh nghiệp (thực hiện theo Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa có hiệu lực từ ngày 01/01/2018)... Trong Đề án có giao chỉ tiêu vận động hộ kinh doanh thành lập doanh nghiệp cho các quận,

		huyện, thị xã tối thiểu 10% số hộ kinh doanh và tính tốc độ tăng trưởng tự nhiên bình quân hàng năm để đạt con số 400.000 doanh nghiệp thành lập vào 2020. Dự thảo Đề án phân công, phân nhiệm rõ ràng, cụ thể cho các Sở, ngành, quận, huyện, thị xã; Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì triển khai thực hiện Đề án, bố trí nhân lực đủ để đáp ứng tốt việc triển khai thực hiện Kế hoạch (bố trí cán bộ tư vấn, hướng dẫn thủ tục hồ sơ miễn phí cho doanh nghiệp, thực hiện 100% ĐKDN qua mạng, tiếp nhận và trả kết quả đúng và sớm hơn thời gian quy định). UBND Thành phố đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện Đề án và trình UBND Thành phố ban hành trong tháng 12/2017. <i>(2). Về Đề án Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố:</i> Từ quý III/2016, UBND Thành phố đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin - Truyền thông, Viện nghiên cứu Phát triển kinh tế xã hội và các sở, ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng Đề án Khởi nghiệp sáng tạo Thành phố. Tập thể UBND Thành phố đã nghe Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo dự thảo Đề án trên 3 lần. Tuy nhiên đây là nội dung mới và rất khó, yêu cầu cao về tính công nghệ và sáng tạo trong khi Hà Nội chưa có kinh nghiệm xây dựng. Vì vậy, để tránh tình trạng ban hành Đề án mang tính hình thức, không khả thi, hiệu quả, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành liên quan tiếp tục nghiên cứu, thành lập Tổ công tác (gồm các chuyên gia có trình độ cao) để xây dựng và hoàn thiện Đề án, đồng thời cử Tổ công tác đi học tập kinh nghiệm quốc tế về xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp để nghiên cứu, vận dụng, xây dựng hệ sinh thái Khởi nghiệp sáng tạo Hà Nội. Mục tiêu nhằm xây dựng, ban hành và triển khai Đề án đảm bảo đồng bộ, hiện đại, đi vào hoạt động thực sự hiệu quả, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố, xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm khởi nghiệp sáng tạo của cả nước. Dự kiến Đề án Khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố sẽ ban hành và triển khai thực hiện vào quý I/2018. Trước mắt, UBND Thành phố chỉ đạo xây dựng Cổng thông tin điện tử khởi nghiệp Thành phố (StartupCity.vn) đã chính thức khai trương vào ngày 10/10/2017, tới nay đã có 800 startup tham gia. Đây cũng là cơ sở tiền đề để xây dựng và phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp của Thành phố Hà Nội.
1.7	Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Trung ương và Thành phố đến đội ngũ cán bộ trực tiếp làm	Doanh nghiệp có vai trò vô cùng quan trọng trong phát triển kinh tế của Thủ đô và đất nước, trong những năm qua Chính phủ đã đặc biệt quan tâm đến hỗ trợ phát triển doanh nghiệp (đặc biệt là hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa, chiếm gần 98% tổng số doanh nghiệp cả nước), Điều này được thể hiện rất rõ trong các văn bản Chính phủ đã ban hành như: Nghị định số

công tác về hồ sơ, thủ tục, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp..., đồng thời tiếp tục sắp xếp cải cách bộ máy hành chính để có đội ngũ cán bộ đủ năng lực, có trách nhiệm phục vụ doanh nghiệp hoạt động đạt hiệu quả cao nhất.	90/2001/NĐ-CP ngày 23/11/2001 về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa. Gần đây nhất ngày 12/6/2017, Quốc hội đã chính thức thông qua Luật số 04/2017/QH14 về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa có hiệu lực từ ngày 01/01/2018, qua đó khẳng định vai trò vô cùng quan trọng của doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng như nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ trong phát triển kinh tế của đất nước (số lượng các doanh nghiệp nhỏ và vừa). Hà Nội là địa phương đi đầu cả nước trong việc triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp, coi nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp là một nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội Thủ đô, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển nhanh và bền vững. Từ năm 2005, Hà Nội đã thành lập đơn vị đầu mối làm công tác hỗ trợ doanh nghiệp là Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội, để làm nhiệm vụ tham mưu triển khai các kế hoạch, chương trình hỗ trợ của Chính phủ và Thành phố phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa; đồng thời trực tiếp thực hiện các hoạt động tư vấn, hỗ trợ miễn phí về hồ sơ, thủ tục về đăng ký doanh nghiệp, về đầu tư và triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp như đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, ươm tạo doanh nghiệp... Thực hiện tinh thần chỉ đạo của Trung ương và Thành phố, UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành thường xuyên quán triệt tinh thần chỉ đạo của cấp Trung ương và Thành phố đến đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác về tư vấn, hỗ trợ pháp lý các thủ tục đăng ký kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp ... Đặc biệt, năm 2017 UBND Thành phố đã thực hiện đẩy mạnh công tác cải cách, sắp xếp bộ máy hành chính, tổ chức lại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư từ 3 Phòng thành 1 Phòng ĐKKD để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ năng lực, tinh thần trách nhiệm để phục vụ doanh nghiệp. Thường xuyên quán triệt cán bộ trực tiếp làm công tác về hồ sơ, thủ tục, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về tinh thần, ý thức, trách nhiệm trong phục vụ người dân, doanh nghiệp, xây dựng đề án vị trí việc làm 2017 và rà soát tiêu chuẩn từng vị trí, từng người, để sắp xếp bộ máy, đào tạo cán bộ có năng lực chuyên môn vững, có đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm phục vụ doanh nghiệp đạt hiệu quả cao nhất. Đẩy mạnh công tác đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi, giảm thời gian đi lại cho doanh nghiệp (đến nay tỉ lệ hồ sơ đăng ký qua mạng đã đạt đến
--	--

		98%). Nhìn chung, qua sắp xếp tổ chức bộ máy và quán triệt, rà soát, đào tạo, bồi dưỡng, ý thức trách nhiệm, tinh thần thái độ, năng lực cán bộ đăng ký kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp được nâng lên rõ rệt, góp phần hỗ trợ, phục vụ doanh nghiệp hoạt động đạt hiệu quả cao nhất.
1.8	Rà soát, đánh giá thực trạng hoạt động sản xuất, kinh doanh và phân loại khó khăn theo từng loại hình doanh nghiệp để có giải pháp cụ thể nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho từng doanh nghiệp.	Hàng quý, các sở, ngành Thành phố, hiệp hội doanh nghiệp đều rà soát, tổng hợp báo cáo các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sở, ngành quản lý, đặc biệt là các khó khăn vướng mắc trong lĩnh vực thuế, bảo hiểm, đất đai, nguồn vốn, lao động... Qua báo cáo định kỳ của các sở, ngành, Hiệp hội, Liên minh HTX Thành phố..., đồng thời tại các cuộc hội nghị đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố, phần lớn các doanh nghiệp đều phản ánh về tình trạng khó khăn chung trong quá trình sản xuất kinh doanh hiện nay là: Thiếu vốn và khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn tài chính; Khó khăn về mặt bằng sản xuất kinh doanh; Chất lượng nguồn nhân lực của doanh nghiệp còn hạn chế (đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ); Trình độ kỹ thuật công nghệ lạc hậu so với thế giới từ 10-20 năm; Chất lượng sản phẩm thấp, hạn chế năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp Hà Nội; Tỷ lệ các doanh nghiệp tiếp cận được các chương trình ưu đãi của Chính phủ và Thành phố còn thấp do thiếu thông tin hoặc thủ tục quá phức tạp. Ngoài ra, do chi phí đầu vào tại Hà Nội cao hơn một số địa phương khác (như chi phí thuê đất, mặt bằng sản xuất, chi phí nhân công, nguyên vật liệu... cao hơn một số địa phương lân cận như Bắc Ninh, Hưng Yên, Hải Dương, Hà Nam..., tính cạnh tranh cũng khốc liệt hơn) do vậy rất nhiều doanh nghiệp được khởi sự tại Hà Nội xong khó phát triển tại Hà Nội mà lại có xu hướng dịch chuyển sang các vùng lân cận để hoạt động và phát triển. <i>* Về giải pháp của Thành phố nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp trong thời gian tới:</i> - Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, lành mạnh để các doanh nghiệp hoạt động và phát triển. - Đẩy mạnh, phát triển chính quyền điện tử, phấn đấu thực hiện 100% đăng ký kinh doanh qua mạng điện tử, rút ngắn thời gian gia nhập thị trường của doanh nghiệp. - Cải thiện tình trạng thiếu mặt bằng sản xuất; tạo điều kiện để phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp có quy mô hợp lý và giá thuê đất phù hợp với khả năng của DNNVV; - Khuyến khích DNNVV tham gia các chương trình liên kết ngành, liên kết vùng và phát triển công nghiệp hỗ trợ. - Đẩy mạnh triển khai hoạt động trợ giúp phát triển nguồn nhân lực cho DNNVV, trang bị những kiến thức quản trị và hội nhập cho cán bộ quản lý DNNVV, xây dựng đội ngũ doanh nhân đủ

		mạnh, đủ tâm và tầm. - Hỗ trợ DNNVV tiếp cận nguồn vốn tín dụng. - Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin và xúc mở rộng thị trường; đẩy mạnh xúc tiến xuất khẩu cho các DNNVV. - Tập trung hỗ trợ DNNVV trong các ngành có lợi thế, có hàm lượng tri thức, công nghệ và giá trị gia tăng cao, tham gia mạng lưới liên kết sản xuất, chuỗi giá trị sản phẩm định hướng xuất khẩu và phát triển công nghiệp hỗ trợ và chuỗi giá trị toàn cầu.
1.9	Đánh giá lại hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đã ban hành của Thành phố, nhất là các chính sách hỗ trợ trong lĩnh vực khoa học công nghệ, nông nghiệp và hỗ trợ sau đầu tư. Đối với những chính sách không còn phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, thay thế nhằm tạo môi trường sản xuất kinh doanh thuận lợi nhất cho doanh nghiệp trong điều kiện hiện nay của Thành phố.	Thực hiện chủ trương hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, thời gian vừa qua Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 07/01/2013, Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP và 3 Nghị Quyết 19-2015/NQ-CP, 19-2016/NQ-CP, 19-2017/NQ-CP của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia năm 2017 và định hướng đến năm 2020. Cụ thể hoá các Nghị quyết trên, UBND Thành phố Hà Nội đã triển khai thực hiện nhiều kế hoạch, chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố: Kế hoạch 147/KH-UBND ngày 30/7/2017 triển khai Nghị quyết 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016; Quyết định 1613/QĐ-UBND ngày 08/4/2016 thành lập Ban chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 74/KH-UB ngày 30/3/2017 triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017; Kế hoạch số 75/KH-UB ngày 31/3/2017 về việc phát triển doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố năm 2017; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 03/7/2017 triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp,... UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện đồng bộ các giải pháp để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp: - Tăng cường tổ chức các hình thức đối thoại, gặp gỡ, hợp tác với cộng đồng doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt thực trạng các khó khăn, vướng mắc, thách thức và các đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp nhằm vượt qua các khó khăn trong sản xuất kinh doanh. - Thực hiện kịp thời đúng quy định việc giãn, hoãn, gia hạn, giảm các nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp như các loại thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo Nghị quyết 02/NQ-CP ngày

07/01/2013.

-Thực hiện đồng bộ, linh hoạt, kịp thời các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản thông qua việc cho phép điều chỉnh cơ cấu căn hộ, giãn tiến độ hợp lý, kết nối để các ngân hàng thương mại hỗ trợ cho vay mua nhà theo chính cách kích cầu của Chính phủ.

- Thực hiện kịp thời Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp để giải quyết khó khăn về vốn cho duy trì sản xuất kinh doanh.

-Thực hiện chủ trương hỗ trợ lãi suất sau đầu tư, hỗ trợ lãi suất vốn vay sản xuất kinh doanh, hỗ trợ lãi suất các dự án xã hội hóa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

-Đẩy mạnh cải cách hành chính theo nguyên tắc tập trung vào các thủ tục, quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Kết quả cụ thể trong chính sách hỗ trợ trong lĩnh vực khoa học công nghệ, nông nghiệp và hỗ trợ sau đầu tư:

+ *Về lĩnh vực Khoa học công nghệ (KH&CN)*: Nhằm thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển thị trường KH&CN đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2075/QĐ-TTg ngày 8/11/2013 góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng nhanh và phát triển Thủ đô toàn diện, bền vững. Thời gian qua, Thành phố đã triển khai nhiều hoạt động phát triển thị trường KH&CN, phát huy vai trò trung tâm của doanh nghiệp KH&CN, đẩy mạnh hoạt động KH&CN trong doanh nghiệp. Cụ thể: Đẩy mạnh hoạt động phát triển thị trường KH&CN thông qua tổ chức Chợ Công nghệ và thiết bị với 4 kỳ Techmart từ năm 2012 cho đến nay và đã tạo ra hiệu quả giao dịch công nghệ mỗi tỷ đồng đầu tư từ ngân sách nhà nước cho hoạt động tổ chức Techmart đã đem lại trên 100 tỷ đồng giá trị các giao dịch mua bán công nghệ thông qua Techmart; Duy trì và phát triển Chợ công nghệ và thiết bị trên mạng (Techmart Online) hiệu quả; Tổ chức các Hội nghị 3 Nhà (Nhà nước – Nhà khoa học – Nhà doanh nghiệp), 4 Nhà (Nhà nước – Nhà khoa học – Nhà doanh nghiệp – Nhà đầu tư), hội nghị kết nối cung - cầu giữa các nhà khoa học và các doanh nghiệp...; Giới thiệu các doanh nghiệp KH&CN tham gia các giải thưởng có uy tín. Sở KH&CN Hà Nội đã thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN cho 35 doanh nghiệp, tư vấn, hướng dẫn cho hơn 20 doanh nghiệp khác có tiềm năng trở thành doanh nghiệp KH&CN. Hà Nội đã có 54 doanh nghiệp/tập đoàn thành lập Quỹ phát triển KH&CN; Thúc đẩy các hoạt động sáng tạo, sở hữu trí tuệ: từ năm 2015, Hà Nội đã được cấp 75 bằng sáng chế, 92 giải pháp hữu ích, 430 kiểu dáng công nghiệp,

	8.570 nhãn hiệu hàng hóa,... đồng thời đã có 135 doanh nghiệp được hỗ trợ áp dụng ISO 14000 và 106 doanh nghiệp được hỗ trợ áp dụng ISO 22000... + <i>Về lĩnh vực nông nghiệp:</i> UBND Thành phố đã ban hành triển khai các văn bản: Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 25/2013/NQ-HĐND ngày 04/12/2013 của HĐND Thành phố về chính sách khuyến khích phát triển vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung thành phố Hà Nội giai đoạn 2014-2020; Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 03/2015/NQ-HĐND ngày 08/7/2015 của HĐND Thành phố về một số chính sách đối với Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020; Thực hiện Chương trình 02-Ctr/TU của Thành uỷ hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình cá nhân đầu tư ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, xây dựng các mô hình điểm để thu hút người dân, doanh nghiệp tham gia. Năm 2017, Thành phố tập trung tổ chức lại sản xuất, đẩy mạnh nông nghiệp công nghệ cao và yêu cầu mỗi địa phương phải xây dựng ít nhất một mô hình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao. Kết quả đến nay, các mô hình điểm đã bước đầu mang lại những tín hiệu khả quan, từng bước tạo ra cách thức sản xuất mới, hiện đại, hiệu quả kinh tế cao. Bằng sự nỗ lực của các cấp, các ngành, đến nay đã có 37 mô hình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn Thành phố. Các địa phương phát triển được nhiều mô hình này là Sóc Sơn (8 mô hình), Thanh Trì (6 mô hình), Quốc Oai (5 mô hình), Đan Phượng (3 mô hình)... đồng thời hỗ trợ, thúc đẩy các doanh nghiệp nông nghiệp thanh gia các hoạt động này, nhiều doanh nghiệp đã và đang được thụ hưởng các ưu đãi từ các chính sách hỗ trợ Thành phố đang triển khai. + <i>Về chính sách hỗ trợ sau đầu tư:</i> Chính sách hỗ trợ lãi suất sau đầu tư được thực hiện từ các năm 2011 đến năm 2015 (các Quyết định: số 5487/QĐ-UBND ngày 24/11/2011; số 2650/QĐ-UBND ngày 14/6/2012; số 4406/QĐ-UBND ngày 03/10/2012; số 2495/QĐ-UBND ngày 10/4/2013; số 4094/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 và số 6277/QĐ-UBND ngày 19/11/2015). Trong 4 năm triển khai thực hiện, chương trình đã hỗ trợ lãi suất đầu tư cho 14 doanh nghiệp với số tiền hỗ trợ là 37.965 triệu đồng. Các doanh nghiệp được hỗ trợ đã có hoạt động kinh doanh ổn định và phát triển bền vững. Những kết quả đã đạt được thời gian vừa qua có thể khẳng định công tác hỗ trợ doanh nghiệp đã đạt được hiệu quả đối với doanh nghiệp; các chính sách được Thành phố ban hành thực hiện đã thể hiện sự quan tâm, đồng hành, chia sẻ của chính quyền với doanh nghiệp, khuyến
--	--

		khích, động viên doanh nghiệp thúc đẩy sản xuất kinh doanh và phát triển. Để kịp thời nắm bắt, cũng như đáp ứng tốt nhu cầu đòi hỏi phát triển của doanh nghiệp, trong thời gian tới Thành phố tiếp tục sát sao chỉ đạo các cấp chính quyền quyết liệt hơn nữa để triển khai hiệu quả cả về chất lượng hỗ trợ và lan rộng quy mô doanh nghiệp thụ hưởng, qua đó đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô. UBND Thành phố tiếp tục xác định cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đầu tư, sản xuất - kinh doanh là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm xuyên suốt của toàn bộ các cấp, các ngành và sẽ được tập trung vào các nhóm vấn đề sau: - Tăng cường đối với cộng đồng doanh nghiệp nhằm nắm bắt kịp thời các khó khăn và đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp. Từ đó điều chỉnh chính sách, xây dựng chính sách mới và thực hiện kịp thời các giải pháp cần thiết để tháo gỡ khó khăn, cải thiện môi trường kinh doanh thúc đẩy doanh nghiệp phát triển. - Phát huy mạnh mẽ vai trò của các Hiệp hội doanh nghiệp là cầu nối giữa doanh nghiệp với chính quyền Thành phố để tổng hợp, kiến nghị những khó khăn của doanh nghiệp, kiến nghị với chính quyền Thành phố để kịp thời giải quyết, đồng thời triển khai những chính sách hỗ trợ của Thành phố đến với cộng đồng doanh nghiệp. - Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rà soát, cắt bỏ những thủ tục không cần thiết gây khó khăn cho doanh nghiệp, đẩy mạnh chính quyền điện tử; Nâng cao ý thức, kỷ luật, kỷ cương, năng lực và hiệu quả làm việc của đội ngũ các cán bộ, công chức, viên chức. - Tiếp tục dành nguồn lực thích đáng để thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp như: Chương trình hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực, xúc tiến đầu tư, thương mại, hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất,... - Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện, ban hành Đề án Khởi nghiệp và Đề án Khởi nghiệp sáng tạo nhằm tạo một môi trường khuyến khích, động viên, cổ vũ tinh thần khởi nghiệp, đặc biệt là khởi nghiệp sáng tạo.
1.10	Tăng cường đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt các khó khăn,	Năm 2017 là năm Thành phố đặc biệt coi trọng công tác đối thoại doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, Lãnh đạo Thành phố đã có nhiều cuộc trực tiếp gặp mặt đối thoại với doanh nghiệp, đồng thời chỉ đạo các sở, ngành, hiệp hội doanh nghiệp, quận huyện, thị xã tăng cường đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và việc đối

vướng mắc. Sau đổi thoại cần tập trung thực hiện giải quyết các khó khăn, vướng mắc một cách hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố phát triển.	thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp ngày càng thực chất và hiệu quả. - <i>Ở cấp Thành phố:</i> Việc đổi thoại với cộng đồng doanh nghiệp được Lãnh đạo đặc biệt quan tâm, nhiều cuộc hội nghị, hội thảo lớn được tổ chức như: Hội nghị trực tuyến Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp năm 2017 tại Hội trường UBND Thành phố ngày 17/5/2017; Chủ tịch UBND Thành phố và lãnh đạo Liên đoàn lao động Thành phố tổ chức đổi thoại trực tiếp với các công nhân đang làm việc tại các khu công nghiệp trên địa bàn, có sự tham gia của những chủ sử dụng lao động để thảo luận tìm giải pháp về những vấn đề liên quan đến đời sống của người lao động trong các khu công nghiệp ngày 19/5/2017; Tổ chức thành công Hội nghị Hà Nội – Hợp tác đầu tư và phát triển ngày 26/5/2017 với sự tham gia của hơn 1.000 địa biểu; Hội nghị đổi thoại giữa Lãnh đạo Thành phố với cộng đồng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (startup) thủ đô ngày 25/8/2017. Đặc biệt, ngày 18/10/2017, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố tổ chức buổi gặp mặt các đại biểu là doanh nhân, nghệ nhân tiêu biểu thủ đô năm 2017 để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất, tạo môi trường cởi mở để doanh nghiệp có bước phát triển mạnh mẽ; và gần đây nhất, ngày 01/11/2017, Chủ tịch UBND Thành phố đã có buổi gặp gỡ, làm việc với Hiệp hội và cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa. Sau các cuộc gặp mặt đổi thoại, hội nghị, hội thảo, các ý kiến, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp đều được tổng hợp vào báo cáo. Mỗi cuộc họp, Thành phố đều có kết luận, chỉ đạo và ban hành văn bản để giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành trả lời và triển khai thực hiện. Định kỳ đều có báo cáo kết quả trả lời và giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp về UBND Thành phố để giám sát và có sự chỉ đạo kịp thời. - <i>Ở cấp địa phương:</i> Tại Kế hoạch số 75/KH-UBND về phát triển doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố năm 2017, UBND Thành phố đã giao cho các quận, huyện, thị xã trên địa bàn tổ chức đổi thoại với doanh nghiệp định kỳ. Căn cứ nhiệm vụ giao tại Kế hoạch, hầu hết các quận, huyện, thị xã đều đã triển khai đổi thoại với cộng đồng doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, đặc biệt trong lĩnh vực thuế và bảo hiểm xã hội. Một số quận, huyện đã tổ chức 02 buổi đổi thoại trong năm và tích cực tháo gỡ, giải đáp cho doanh nghiệp như các quận, huyện: Hai Bà Trưng, Nam Từ Liêm, Thường Tín, Phú Xuyên, Thanh Trì... Nhiều vướng mắc của doanh nghiệp được phản ánh và xử lý kịp thời, nhiều bất cập, khó khăn được các cơ quan tiếp nhận đầy đủ và gửi phối hợp hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý. Về cơ bản các kiến nghị và khó khăn của doanh nghiệp đều được trả lời và giải quyết thỏa đáng, dứt điểm theo thẩm quyền, tạo điều kiện tốt nhất để doanh nghiệp hoạt động và phát triển. Đồng
---	---

		thời, nhiều chủ trương, chính sách, quan điểm, nỗ lực của các cơ quan chính quyền các cấp thuộc Thành phố được tuyên truyền, phổ biến rộng rãi hơn, kịp thời hơn để các doanh nghiệp nắm bắt, tạo sự đồng thuận và ủng hộ trong quá trình thực hiện.
1.11	Đề nghị UBND Thành phố có lộ trình và giải pháp để khắc phục 7 nhóm chỉ số xếp hạng năng lực PCI còn thấp để đạt mục tiêu xếp hạng trong top 10 của cả nước	Theo kết quả điều tra Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) do Phòng Thương mại và Việt Nam (VCCI) công bố, <i>Chỉ số PCI năm 2015 của Hà Nội xếp ở vị trí thứ 24/63, tăng 2 bậc so với năm 2014</i>, nằm ở nhóm địa phương có chất lượng điều hành khá, ghi nhận sự nỗ lực của các cấp, các ngành trong việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Tuy nhiên, còn 7 chỉ số thành phần còn có xếp hạng thấp: (1) Chi phí gia nhập thị trường; (2) Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất; (3) Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước; (4) Chi phí không chính thức; (5) Môi trường cạnh tranh bình đẳng; (6) Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh, thành phố; (7) Thiết chế pháp lý. <i>Để tiếp tục có chuyển biến về môi trường kinh doanh và cải thiện xếp hạng của Chỉ số PCI ngay trong năm 2016, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 30/5/2016</i>, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp để phát huy những chỉ số có xếp hạng cao và những chỉ số Hà Nội có lợi thế, đồng thời khắc phục và cải thiện các chỉ số có xếp hạng thấp, đặc biệt là các chỉ số có xếp hạng thấp trong nhiều năm. Ngày 30/7/2016, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 147/KH-UBND, đặt mục tiêu phấn đấu năm 2020, nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước về chỉ số PCI. Tiếp đó là Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 30/3/2017 thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (chỉ số PCI) năm 2017, định hướng đến năm 2020. Với những nội dung cụ thể như sau: <i>Mục tiêu:</i> - Hà Nội phấn đấu tiên phong trong cả nước về cải thiện môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại các Nghị quyết số 19 của Chính phủ. - Xây dựng môi trường kinh doanh công bằng, thân thiện, thông thoáng; tạo thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Khuyến khích các sáng kiến cải cách nhằm rút ngắn quy trình, giảm số lượng và đơn giản hóa nội dung thủ tục hành chính. Tạo sự đột phá về thu hút đầu tư, cả trong nước và đầu tư nước ngoài. <i>Lộ trình:</i> - Giai đoạn 2016 - 2017, Hà Nội phấn đấu trong nhóm đầu các địa phương có chất lượng điều

hành khá (từ vị trí thứ 12 đến 20), năm sau cải thiện hơn năm trước. Phần đầu năm 2020, năm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước về chỉ số PCI.

Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

- Rút ngắn thời gian đăng ký thành lập doanh nghiệp, tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Cải thiện việc tiếp cận các nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp: đất đai, vốn, lao động, công nghệ.

- Giảm thời gian, chi phí thực hiện các quy định của Nhà nước trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh: thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, tiếp cận điện năng,...

- Bảo vệ quyền Sở hữu tài sản hợp pháp và quyền tự do kinh doanh của người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh; nâng cao năng lực sẵn sàng hội nhập kinh tế quốc tế.

Quyết liệt triển khai những nhiệm vụ và giải pháp trên, ***năm 2016, Chỉ số PCI của Hà Nội tiếp tục tăng 10 bậc, xếp thứ 14/63 và lần đầu tiên Hà Nội được xếp trong nhóm các địa phương có chất lượng điều hành tốt.*** Có 4/10 chỉ số tăng hạng so với năm 2015: Chỉ số “Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước” tăng 6 bậc; Chỉ số “Chi phí không chính thức” tăng 3 bậc; Chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp” tăng 3 bậc; Chỉ số “Thiết chế pháp lý” tăng 1 bậc.

Tiếp tục lộ trình phấn đấu đến năm 2020, Hà Nội trong top 10 tỉnh, thành phố về PCI, năm 2016 và 2017, ***Thành phố đã tạo chuyển biến mạnh trong xây dựng Chính phủ điện tử, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để giảm thời gian, chi phí và nâng cao chất lượng dịch vụ cho doanh nghiệp.***Đến nay, những dịch vụ công liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp đều có thể thực hiện trên môi trường mạng như: đăng ký thành lập doanh nghiệp qua mạng đạt xấp xỉ 100%, kê khai điện tử 98,2%, hải quan điện tử 100%, bảo hiểm xã hội 98,3% đối với các doanh nghiệp có từ 10 lao động trở lên,...Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được triển khai đến 584/584 xã, phường, thị trấn của các quận, huyện, thị xã và 10 sở, ngành, dự kiến đến cuối năm 2017 sẽ đạt 32%. Tỷ lệ hồ sơ giao dịch qua mạng trong các cơ quan nhà nước đạt trên 94%.Thành phố cũng tập trung rà soát tất cả các thủ tục hành chính trên cơ sở đó, cắt giảm, phối hợp liên thông các thủ tục hành chính. Thời gian giải quyết TTHC trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh qua mạng giảm 30%; đầu tư giảm 40-60%, quy hoạch, đất đai giảm 30-50%; thời gian cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được rút ngắn từ 30 ngày xuống còn 14

		ngày,... Thành lập Tổ công tác liên ngành của Thành phố để giải quyết thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt đề xuất dự án và giải quyết khó khăn vướng mắc các dự án đầu tư xây dựng. Tổ công tác liên ngành hoạt động đã giúp giảm thời gian thực hiện thủ tục các dự án đầu tư đến 43%. Hàng tuần, tập thể Lãnh đạo UBND Thành phố xem xét, quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án có sử dụng đất, giảm đáng kể thời gian thực hiện các thủ tục về đầu tư. Đồng thời, <i>xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức “kỷ cương - trách nhiệm - tận tình - thân thiện”</i> để phục vụ doanh nghiệp. Trong thời gian qua, Thành phố <i>chú trọng đến công khai minh bạch</i> các quy hoạch, kế hoạch, đặc biệt là quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch chung xây dựng, kế hoạch sử dụng đất, các thủ tục hành chính, các chính sách ưu đãi đầu tư. Thành phố <i>cũng tăng cường đối thoại doanh nghiệp, đồng hành cùng doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn; thường xuyên tiếp xúc và quan tâm chăm lo đời sống công nhân lao động</i> . Hà Nội là địa phương xây dựng nhiều nhất cả nước: nhà ở cho công nhân, nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp.
1.12	Đối với cộng đồng doanh nghiệp, đề nghị các doanh nghiệp chủ động nghiên cứu, tìm hiểu các chính sách đã được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử của UBND và các sở, ngành để thực hiện tốt các chủ trương của Thành phố. Đối với những chính sách còn vướng mắc, chưa phù hợp thì các doanh nghiệp cần chủ động trao đổi, phản ánh với các cơ quan chức năng để kịp thời xử lý	
2	Lĩnh vực quy hoạch đô thị và nước sạch	
2.1	Rà soát, hoàn chỉnh các quy hoạch UBND Thành phố đang lập, thẩm định, trình các cấp phê duyệt đảm bảo đồng bộ, thống nhất.	1. Về công tác lập quy hoạch: - Quy hoạch phân khu: Trong tổng số 35 đồ án quy hoạch phân khu, hiện nay UBND Thành phố đã phê duyệt 26 đồ án, đã hoàn thành tổ chức công bố, bàn giao theo quy định. Còn lại 09 đồ án đang triển khai các thủ tục để phê duyệt, cụ thể: + 03 đồ án (H1-2; H1-3; H1-4): Hiện nay Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội, Sở Quy hoạch – Kiến trúc đang hoàn chỉnh đồ án theo chỉ đạo của Thành phố tại văn bản số 4583/UBND-ĐT ngày 19/9/2017 theo hướng <i>“tổ chức cập nhật, các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc cải tạo, xây dựng lại QHCT các khu chung cư, tập thể cũ; Riêng việc xác định quỹ đất sau khi di dời làm cơ sở đề xuất biện pháp nâng cao các chỉ tiêu về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật; yêu cầu Viện QHXDHN và Sở Quy hoạch-Kiến trúc phối hợp tổ chức xác định thẩm quyền, kế hoạch tổ chức di dời, trên cơ sở đó đề xuất phương án giải quyết đảm bảo tính khả thi, báo cáo UBND Thành phố”</i>. + 03 đồ án quy hoạch phân khu H1-1A, H1-1B, H1-1C: Hiện nay, Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội đang hoàn chỉnh, bổ sung nội dung theo các ý kiến góp ý của liên ngành Thành phố,

các chuyên gia, UBND Thành phố và Bộ Xây dựng. Đối với đồ án quy hoạch phân khu H1-1A, ngoài việc nghiên cứu hoàn chỉnh, hiện còn phải nghiên cứu kỹ, kết hợp việc bảo tồn khu phố cổ, phố cũ, cải tạo các khu vực hiện hữu kết hợp với phát triển đô thị bền vững.

+ Quy hoạch phân khu đô thị GN(A): UBND Thành phố đã có Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 30/6/2017 báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội (Khu vực Trung tâm Hội chợ triển lãm quốc gia tại huyện Đông Anh). Ngày 18/8/2017, UBND Thành phố đã họp với Bộ Xây dựng để thống nhất ý kiến làm cơ sở báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Tiếp đó, UBND Thành phố Hà Nội đã có Văn bản số 4020/UBND-ĐT ngày 21/8/2017 gửi Bộ Xây dựng đề xuất bổ sung một số nội dung trên cơ sở thống nhất giữa Lãnh đạo Bộ Xây dựng và Lãnh đạo UBND Thành phố.

+ Quy hoạch phân khu Sông Hồng (R1-5): Chủ tịch UBND Thành phố đã có chỉ đạo Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội và Sở Quy hoạch - Kiến trúc hoàn chỉnh đồ án, cập nhật, khớp nối với quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đề điều do Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì lập đồng thời lưu ý khớp nối quy hoạch hai bờ sông Hồng đặc biệt là khu vực sông Hồng chảy qua nội đô.

+ Quy hoạch phân khu đô thị sông Đuống (R6): Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội đang tiến hành cập nhật, khớp nối với quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đề điều do Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì lập để báo cáo UBND Thành phố phê duyệt đồng thời.

- Về quy hoạch chung: Trong tổng số 33 đồ án quy hoạch chung, đến nay UBND Thành phố đã phê duyệt 31/33 đồ án, đã hoàn thành tổ chức công bố, bàn giao theo quy định. Còn lại 02 đồ án đang thực hiện, cụ thể như sau:

+ *Quy hoạch chung đô thị vệ tinh Hòa Lạc*: Đã báo cáo Thường trực Thành ủy (đã có Thông báo số 726-TB/TU ngày 22/5/2017). Ngày 12/10/2017, UBND Thành phố đã có Văn bản số 5006/UBND-ĐT báo cáo đề nghị Bộ Xây dựng xem xét có ý kiến về đồ án. Sở Tư pháp đã có báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân số 2725/STP-VBPQ ngày 17/11/2017, UBND Thành phố đã có Tờ trình số 178/TTr-UBND ngày 21/11/2017 đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua đồ án.

- *Quy hoạch chung huyện Gia Lâm*: Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã thẩm định và có Tờ trình số 5745/TTr-QHKT ngày 29/8/2017 gửi UBND Thành phố để báo cáo Hội đồng nhân dân và Bộ Xây dựng. Ngày 16/9/2017, tập thể UBND Thành phố đã họp về đồ án, trong đó yêu cầu hoàn

chỉnh bổ sung một số nội dung đồ án. Hiện nay UBND huyện và tư vấn đang nghiên cứu hoàn chỉnh đồ án theo ý kiến kết luận của Tập thể UBND Thành phố. Ngày 08/11/2017, Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã có Văn bản số 7726/QHKT-P2 báo cáo UBND Thành phố đề xuất cho phép lập điều chỉnh nhiệm vụ quy hoạch đồ án và thay thế tư vấn lập đồ án.

- Một số các quy hoạch khác:

+ *Quy hoạch các khu chung cư cũ*: Thành phố đã giao 19 đơn vị triển khai lập quy hoạch 28 khu chung cư cũ, đề xuất các cơ chế, chính sách để thực hiện. Hiện đã có 16 khu chung cư cũ triển khai hồ sơ ý tưởng quy hoạch theo đúng chỉ đạo của UBND Thành phố và đã được Sở Quy hoạch - Kiến trúc tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, định hướng, cũng như giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị tiếp tục triển khai. Các khu chung cư còn lại hiện cũng đang được các đơn vị được giao khẩn trương triển khai theo đúng chỉ đạo của UBND Thành phố.

+ *Về một số các quy hoạch đặc thù*: Thành phố cũng đã chỉ đạo tổ chức thực hiện một số đồ án quy hoạch lần đầu tiên áp dụng ở Việt Nam, tích hợp các công nghệ, mô hình mới, hiện đại nhằm giải quyết các vấn đề khó, phức tạp, hoặc có yêu cầu đặc biệt để đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố như: Quy hoạch mạng lưới hệ thống không gian gara ngầm trên địa bàn 04 quận Ba Đình, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Đống Đa thành phố Hà Nội (Tư vấn Nhật Bản thực hiện), Quy hoạch chi tiết bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống kết hợp du lịch tại Làng dệt lụa Vạn Phúc (Tư vấn Pháp thực hiện) và Làng gốm sứ Bát Tràng (Tư vấn Nhật Bản thực hiện); Quy hoạch phân khu Ga và khu vực phụ cận (Tư vấn Nhật Bản thực hiện).

2. Về rà soát quy hoạch:

Căn cứ quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009, Luật Xây dựng năm 2014, các nghị định của Chính phủ, thông tư Bộ Xây dựng hướng dẫn có liên quan, thực hiện Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 01/6/2017 của UBND Thành phố về việc khắc phục các hạn chế, yếu kém; nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, tăng cường kỷ cương trong quản lý trật tự xây dựng, công tác rà soát các đồ án, cụ thể như sau:

- *Về rà soát tổng thể các đồ án quy hoạch*: Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã ban hành quyết định thành lập Tổ công tác rà soát tổng thể các đồ án quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009, Luật Xây dựng năm 2014; Dự kiến sẽ báo cáo UBND Thành phố kết quả rà soát trong tháng 12/2017.

- *Về rà soát các đồ án quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị hai bên tuyến đường*: UBND Thành

phố đã có chỉ đạo tại các Thông báo số 659/TB-UBND ngày 30/6/2017 và số 675/TB-UBND ngày 03/7/2017. Hiện UBND Thành phố đang xem xét đề xuất của liên ngành với tổng số gồm 53 đồ án (31 đồ án Quy hoạch chi tiết và 22 đồ án thiết kế đô thị riêng)

- *Về quy hoạch nông thôn mới:* UBND Thành phố đã có văn bản số 3359/UBND-ĐT ngày 10/7/2017 thống nhất ý kiến liên ngành về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng nông thôn và Đề án xây dựng nông thôn mới theo Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 6/10/2016 và đã báo cáo HĐND Thành phố thông qua phân bổ kinh phí. Thường trực Hội đồng nhân dân đã có ý kiến thống nhất tại văn bản số 362/HĐND-KTNS ngày 27/7/2017 và UBND Thành phố đã ban hành Quyết định phân bổ kinh phí số 5632/QĐ-UBND ngày 16/8/2017.

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành lập Tổ công tác liên ngành, làm việc, hướng dẫn, giải quyết các khó khăn, vướng mắc của 12/18 huyện (bao gồm: Ba Vì, Thường Tín, Phú Xuyên, Mỹ Đức, Thường Tín, Đan Phượng, Sóc Sơn, Phúc Thọ, Thạch Thất, Ứng Hòa, Chương Mỹ, Sơn Tây), và trong thời gian tới sẽ tiếp tục làm việc, hướng dẫn các địa phương còn lại.

Đối với khoảng 180 hồ sơ nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch chung xã đã được duyệt và nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết trung tâm xã, điểm dân cư nông thôn cho 09/18 huyện (gồm: Ba Vì, Phúc Thọ, Phú Xuyên, Mỹ Đức, Chương Mỹ, Thạch Thất, Thanh Oai, Thường Tín, Sóc Sơn), Sở Quy hoạch – Kiến trúc và UBND các huyện đang phối hợp chặt chẽ để thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền.

3. Về việc đảm bảo khớp nối quy hoạch:

Theo quy định của Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch đô thị, đối với các đồ án quy hoạch khi tiến hành lập, trình cơ quan cấp thẩm quyền thẩm định, cơ quan lập đồ án quy hoạch có trách nhiệm lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan đến nhiệm vụ và đồ án quy hoạch.

Thành phố đã thành lập Hội đồng Kiến trúc - Quy hoạch Thành phố Hà Nội (Quyết định số 4024/QĐ-UBND ngày 22/7/2016), Hội đồng thẩm định Quy hoạch xây dựng trên địa bàn Thành phố (Quyết định số 2147/QĐ-UBND ngày 04/5/2016), thành viên tham gia Hội đồng là những chuyên gia đầu ngành về lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc, lãnh đạo các Hội nghề nghiệp, các đơn vị tư vấn hàng đầu của Trung ương và Hà Nội, nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý đô thị, quy

		hoạch, kiến trúc ở các cấp Bộ Xây dựng, Thành phố, Sở Ban ngành, quận huyện, các ý kiến góp ý có giá trị tổng thể từ nhiều khía cạnh, nâng cao chất lượng đồ án, công trình. Qua thống kê, từ tháng 01/2016 đến nay, Hội đồng thẩm định Quy hoạch xây dựng Thành phố đã tham gia góp ý 68 nhiệm vụ và đồ án quy hoạch; Hội đồng Kiến trúc Quy hoạch - Thành phố đã tổ chức 17 phiên họp tham gia góp ý cho 24 công trình; trong đó đã tham vấn nhiều vấn đề quan trọng làm cơ sở để Sở Quy hoạch - Kiến trúc báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định; các nội dung góp ý đạt được sự đồng thuận cao của các cấp chính quyền, người dân. Ngoài ra, trong quá trình thẩm định hồ sơ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng, giấy phép quy hoạch, Sở Quy hoạch - Kiến trúc (cơ quan chủ trì) đều gửi hồ sơ lấy ý kiến các sở, ngành, cơ quan có liên quan, làm cơ sở hướng dẫn nhà đầu tư hoàn chỉnh, đảm bảo khớp nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có liên quan. Như vậy, việc khớp nối, đồng bộ các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch chuyên ngành được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả.
2.2	Phân công, phân cấp, giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý quy hoạch, đảm bảo việc thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt đúng quy định.	Công tác phân công, phân cấp về quản lý quy hoạch được thực hiện đầy đủ: từ bước chuẩn bị, thực hiện dự án và đưa dự án vào vận hành sử dụng. Cụ thể: 1. Đối với giai đoạn thực hiện chuẩn bị đầu tư: Phân cấp trong lập, thẩm định, trình duyệt các đồ án quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng (giới thiệu, thỏa thuận địa điểm, lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết, cấp giấy phép quy hoạch, tổng mặt bằng, phương án kiến trúc). Việc phân cấp được thực hiện dựa trên các văn bản quy phạm pháp luật (bao gồm: Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng, các Nghị định hướng dẫn Luật) và các Quyết định: số 72/2014/QĐ-UBND ngày 17/9/2014; số 27/2011/QĐ-UBND ngày 30/8/2011 về việc cấp Giấy phép quy hoạch trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, đảm bảo tính hợp pháp, thống nhất với các văn bản luật mới được ban hành và các quy định hiện hành của Nhà nước, Ủy ban nhân dân Thành phố về lĩnh vực quản lý quy hoạch kiến trúc, phù hợp với đặc thù của Thủ đô Hà Nội; khắc phục các hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện, tạo điều kiện để thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tăng cường phân cấp theo chủ trương của Thành phố trong bối cảnh các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đã cơ bản được phê duyệt, bộ máy quản lý quy hoạch kiến trúc của các quận, huyện đã bước đầu được kiện toàn theo chỉ đạo của Thành phố, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở

		Quy hoạch - Kiến trúc tham mưu, xây dựng và ban hành “Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch; Cấp Giấy phép quy hoạch và quản lý xây dựng theo quy hoạch trên địa bàn thành phố Hà Nội”, dự thảo đã được Sở Tư pháp thẩm định, dự kiến ban hành trong tháng 12/2017. 2. Đối với giai đoạn thực hiện dự án Phân công, phân cấp trong việc quản lý cấp Giấy phép xây dựng theo quy hoạch được duyệt. Nội dung này được quy định tại Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của UBND Thành phố Hà Nội quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn Thành phố. Cơ quan được giao đầu mối thực hiện chức năng nhiệm vụ này là Sở Xây dựng, Ban quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất, UBND cấp huyện. b. Đối với giai đoạn đưa dự án vào vận hành sử dụng: Công tác kiểm tra việc quy hoạch, xây dựng công trình tuân thủ theo quy hoạch và thiết kế được giao cho cơ cấu bộ máy thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Hệ thống tổ chức của Thanh tra Bộ Xây dựng và Thanh tra Sở Xây dựng. Trong đó Thanh tra Sở Xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước về xây dựng của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội.
2.3	Chỉ đạo triển khai có hiệu quả Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở phải trình xin ý kiến HĐND Thành phố trước khi chấp thuận chủ trương đầu tư.	UBND Thành phố đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở xây dựng và các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, cập nhật các quy định pháp luật của Nhà nước, Thành phố, hoàn thiện Quy định một số nội dung về quản lý các dự án đầu tư nhằm mục đích kinh doanh, có sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó có quy định của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ (quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở) đối với việc chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở phải trình xin ý kiến HĐND Thành phố (thay thế Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của UBND Thành phố Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố Hà Nội) làm cơ sở để triển khai thực hiện đúng quy định, có hiệu quả. Hiện nay, cơ quan chủ trì đang tiến hành thủ tục soạn thảo, lấy ý kiến theo quy định.

2.4	UBND Thành phố tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và các đồ án quy hoạch để quản lý không gian, kiến trúc và cảnh quan; đặc biệt là quy hoạch phân khu đô thị H1-1A (quy hoạch khu vực Hồ Gươm và vùng phụ cận). Khi phê duyệt quy hoạch chi tiết tại các khu đất để lại sau khi di dời của cơ sở sản xuất công nghiệp, bệnh viện, cơ sở giáo dục phải ưu tiên xây dựng, phát triển công trình công cộng, công trình hạ tầng kỹ thuật, xã hội theo Luật Thủ đô.	a. Về nội dung tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và các đồ án quy hoạch để quản lý không gian kiến trúc và cảnh quan; đặc biệt là quy hoạch phân khu đô thị H1-1A (quy hoạch khu vực hồ Gươm và vùng phụ cận): đã được báo cáo tại câu 2.1 nêu trên. b. Khi phê duyệt QHCT tại các khu đất để lại sau khi di dời của cơ sở sản xuất công nghiệp, bệnh viện, cơ sở giáo dục phải ưu tiên xây dựng, phát triển công trình công cộng, công trình HTKT, XH theo Luật Thủ đô. b1. Tình hình công tác di dời: Tại Quyết định số 130/QĐ-TTg ngày 23/01/2015 về biện pháp, lộ trình di dời và việc sử dụng quỹ đất sau khi di dời cơ sở sản xuất công nghiệp, bệnh viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ quan, đơn vị trong các quận nội thành Hà Nội, trong đó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Xây dựng chủ trì lập danh mục, cụ thể hóa tiêu chí, lộ trình và biện pháp di dời các cơ quan đơn vị (các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương) cần phải di dời ra ngoài khu vực nội thành; Bộ Y tế chủ trì lập danh mục, cụ thể hóa tiêu chí, lộ trình và biện pháp di dời các bệnh viện; Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì lập danh mục, cụ thể hóa tiêu chí, lộ trình và biện pháp di dời các cơ sở giáo dục đại học; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì lập danh mục, cụ thể hóa tiêu chí, lộ trình và biện pháp di dời các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Bộ Tài chính chủ trì xây dựng cơ chế chính sách về tài chính; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; UBND Thành phố Hà Nội chủ trì các nội dung liên quan đến di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp ra ngoài khu vực nội thành. UBND Thành phố đã giao nhiệm vụ cho Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì về công tác di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp gây ô nhiễm môi trường và không phù hợp quy hoạch; giao Sở Công thương chủ trì lập quy hoạch phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố. Tình hình phối hợp triển khai: UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Quy hoạch - Kiến trúc phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương để rà soát, đối chiếu Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô và các quy hoạch phân khu, quy hoạch chung xây dựng huyện với các địa điểm công nghiệp di dời, khu - cụm công nghiệp theo danh mục cụ thể, đề xuất nguyên tắc phân nhóm thứ tự di dời. Hiện nay, các đơn vị đang tiến hành rà soát; sau khi đối chiếu quy hoạch đã được duyệt, xác định có khoảng 138/205 địa điểm phù hợp Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, QHC xây dựng Huyện, QHPK đô thị... làm cơ sở đánh giá, tiến hành thủ tục xử lý và triển
-----	--	--

		khai các bước tiếp theo. b2. Khi thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch phải ưu tiên xây dựng, phát triển công trình công cộng, công trình HTKT, XH theo Luật Thủ đô sau khi di dời các cơ sở. Quỹ đất của các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm sau khi di dời đều được UBND Thành phố xem xét chỉ đạo ưu tiên phục vụ đầu tư xây dựng bổ sung các công trình trường học, cây xanh, công trình công cộng đơn vị ở, chuyển mục đích sử dụng đất để tạo vốn di chuyển cơ sở xuất theo quy hoạch... phần diện tích còn lại được xem xét, đầu tư xây dựng các công trình dịch vụ, thương mại, nhà ở... trên cơ sở tính toán các chỉ tiêu, xem xét sự phù hợp với quy hoạch đảm bảo theo quy định hiện hành. Nội dung này được kiểm tra, rà soát kết hợp với việc lấy ý kiến của cộng đồng dân cư, UBND cấp xã và UBND cấp huyện, cụ thể hóa trong quá trình triển khai lập quy hoạch, tổng mặt bằng, đặc biệt trong phục vụ dự án đầu tư xây dựng. Theo số liệu thống kê của Sở Quy hoạch - Kiến trúc, tính từ tháng 7/2013 (thời điểm Luật Thủ đô có hiệu lực) đến nay, tổng số gồm 58 dự án (thuộc 11 quận và 04 huyện) chuyển đổi đất cơ sở công nghiệp, cơ quan... sang chức năng đô thị để phù hợp với quy hoạch phân khu, quy hoạch chung được phê duyệt; Tổng diện tích đất khoảng 176,8ha, trong đó bố trí 104,2ha công trình hỗn hợp, nhà ở; 22,3ha công trình trường học, công cộng khác; khoảng 50,3ha đất cây xanh sân vườn, đường giao thông.
2.5	Sở Quy hoạch kiến trúc, Sở Xây dựng, các cơ quan và chính quyền các cấp có trách nhiệm tham mưu cho Thành phố trong rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và các đồ án quy hoạch để quản lý không gian, kiến trúc và cảnh quan;	1. Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng, các cơ quan và chính quyền các cấp có trách nhiệm tham mưu cho Thành phố trong rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy hoạch phân khu quy hoạch chi tiết và các đồ án quy hoạch để quản lý không gian, kiến trúc và cảnh quan: đã được báo cáo tại mục 2.1 nêu trên. 2. Kiểm soát và yêu cầu các chủ đầu tư tuân thủ đúng quy hoạch đã được phê duyệt; Kiên quyết không cho chủ đầu tư đã vi phạm tham gia các dự án khác trên địa bàn; công khai danh sách các chủ đầu tư vi phạm quy hoạch, sử dụng đất theo quy hoạch trong triển khai thực hiện dự án. Việc kiểm soát và yêu cầu các chủ đầu tư tuân thủ đúng quy hoạch đã được phê duyệt được quy định tại các văn bản pháp luật như: - Luật Quy hoạch đô thị tại Điều 69. Nguyên tắc quản lý xây dựng theo quy hoạch đô thị; Điều 72. Quản lý phát triển đô thị mới, khu đô thị mới; Điều 73. Quản lý cải tạo đô thị theo quy

	Kiểm soát và yêu cầu các chủ đầu tư tuân thủ đúng quy hoạch đã được phê duyệt; kiên quyết không cho chủ đầu tư đã vi phạm tham gia các dự án khác trên địa bàn; công khai danh sách các chủ đầu tư vi phạm quy hoạch, sử dụng đất theo quy hoạch trong triển khai thực hiện dự án.	hoạch. - Luật Xây dựng (Giám sát, đánh giá dự án đầu tư xây dựng tại Điều 8; Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn: tại Khoản 2 Điều 164; Thanh tra xây dựng tại Khoản 1 Điều 165 của Luật Xây dựng) Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, việc điều chỉnh quy hoạch phải thực hiện nghiêm quy định về điều kiện điều chỉnh, trình tự thủ tục điều chỉnh tại Luật Quy hoạch đô thị 2009 (từ Điều 47 đến Điều 52); Luật Xây dựng 2014 (từ Điều 35 đến Điều 39) và các quy định có liên quan của Nhà nước, Thành phố. Việc xem xét điều chỉnh quy hoạch phải được cấp có thẩm quyền chấp thuận; cân đối, đảm bảo đáp ứng các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, quy mô dân số,...; đồng thời các sai phạm (nếu có) phải được xử lý, có biện pháp khắc phục theo quy định. Nhằm tăng cường công tác quản lý quy hoạch kiến trúc, kiểm soát việc điều chỉnh quy hoạch, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hiện nay, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Quy hoạch - Kiến trúc xây dựng, hoàn thiện dự thảo “Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch; Cấp Giấy phép quy hoạch và quản lý xây dựng theo quy hoạch trên địa bàn thành phố Hà Nội”, trong đó quy định cụ thể về việc điều chỉnh quy hoạch, trách nhiệm lấy ý kiến và giám sát trong quá trình lấy ý kiến cộng đồng đối với tổng mặt bằng, giấy phép quy hoạch, nhiệm vụ và đồ án quy hoạch kể cả các trường hợp điều chỉnh (bao gồm cả các nội dung đã phân cấp cho UBND cấp huyện). Để chấn chỉnh kỷ cương trong công tác quản lý đô thị, UBND Thành phố đã chỉ đạo cơ quan thanh tra các cấp tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, trật tự xây dựng tại các dự án. Công khai danh sách các chủ đầu tư vi phạm quy hoạch, sử dụng đất theo quy hoạch trong triển khai thực hiện dự án trên các phương tiện thông tin đại chúng; tiến tới chỉ xem xét giải quyết đối với các chủ đầu tư không vi phạm quy hoạch, sử dụng đất, nộp tiền sử dụng đất,...khi thực hiện dự án.
2.6	Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt, có hiệu quả nội dung đã được Chủ tọa kết luận	Để hoàn thành mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 phấn đấu chỉ tiêu cấp nước sạch khu vực nông thôn đạt 100%, Thành phố đã ban hành Kế hoạch Kế hoạch 133/KH-UBND ngày 01/6/2017 về việc nâng cao chất lượng hệ thống nước sạch ở khu vực đô thị và các vùng nông Thành phố Hà Nội; Kế hoạch 148/KH-UBND ngày 23/6/2017 về việc Cấp nước an toàn, chống thất thoát, thất thu

	tại phiên chất vấn kỳ họp thứ 14 HĐND Thành phố khóa XIV về vấn đề nước sạch.	nước sạch trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020 Nhóm các nhiệm vụ giải pháp trước mắt để đảm bảo cấp nước sạch cho nhân dân năm 2017; Tổ chức rà soát quy hoạch cấp nước Thành phố, xác định mục tiêu đầu tư và quản lý hệ thống cấp nước sạch, đề xuất việc đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sạch thống nhất về tiêu chuẩn và vận hành; Thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng các nhà máy nước, các mạng truyền dẫn; kêu gọi thực hiện dự án theo phương thức xã hội hóa; Thực hiện các giải pháp quản lý giảm thất thoát, thất thu nước sạch, sử dụng nước tiết kiệm. Đến nay, UBND Thành phố đã chấp thuận chủ trương đầu tư cho 20 Nhà đầu tư thực hiện 31 dự án với phạm vi cấp nước cho 239 xã, khoảng 550.750 hộ (ước tính số người khoảng 2.203.000 người); các dự án hoàn thành sẽ nâng tỷ lệ cấp nước khu vực nông thôn lên (khoảng 3.814.913 người ≈88%); Thành phố đã báo cáo, được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận thống nhất 1 đầu mối Sở Xây dựng quản lý nước sạch trên địa bàn Thành phố, đảm bảo thực hiện mục tiêu đến năm 2020 100% dân cư trên địa bàn dùng nước sạch theo tiêu chuẩn nước đô thị.
2.7	Rà soát mô hình quản lý, giá bán nước sạch theo đúng quy định, áp dụng thống nhất trên địa bàn Thành phố.	Hệ thống cấp nước bao gồm các công trình khai thác, xử lý nước, mạng lưới đường ống cung cấp nước sạch đến khách hàng sử dụng nước và các công trình phụ trợ có liên quan, hiện nay trên địa bàn Thành phố có hệ thống cấp nước tập trung, hệ thống cấp nước cục bộ xã, liên xã. Nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước cho nhân dân Thành phố đã chỉ đạo rà soát điều chỉnh quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 bao gồm cả khu vực đô thị và nông thôn, áp dụng một tiêu chuẩn cấp nước là nước sạch đảm bảo tiêu chuẩn nước uống đô thị: tiêu chuẩn TCVN 02/2009 của Bộ Y tế và hướng tới tiêu chuẩn của châu Âu. Về quản lý nhà nước, Thành phố đã đề xuất Thủ tướng Chính phủ cho phép Hà Nội giao một đầu mối quản lý cấp nước trên địa bàn Thành phố là Sở Xây dựng và đã được Thủ tướng chấp thuận (tại Thông báo số 508/TB-VPCP ngày 31/10/2017): Đối với các công ty cấp nước thuộc doanh nghiệp Nhà nước đang được giao quản lý vận hành chiếm 70% hệ thống. Thành phố đang hướng tới mô hình Xã hội hóa đầu tư và quản lý vận hành cho các công ty tư nhân đảm bảo hiệu quả và xử lý là 30%. Nguyên tắc tính giá nước sạch là phải được tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí sản xuất hợp lý trong quá trình sản xuất, phân phối nước sạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đơn vị cấp nước và khách hàng sử dụng nước. Việc xác định giá bán nước sạch hiện nay thực hiện theo

		Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT ngày 15/5/2012 của Bộ Tài Chính - Bộ Xây dựng - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn.
2.8	Tiếp tục cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư nhằm thu hút các nhà đầu tư quan tâm đến lĩnh vực nước sạch nông thôn, công khai các thủ tục hành chính liên quan đến việc đầu tư các dự án nước sạch	Đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng, phục vụ dân sinh bức xúc. Trong năm 2017, UBND Thành phố đã tổ chức 17 cuộc họp liên quan đến nước sạch trong đó Thành phố đã chỉ đạo thực hiện các nội dung: - UBND Thành phố đã báo cáo, được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận thống nhất 1 đầu mối Sở Xây dựng quản lý nước sạch trên địa bàn Thành phố; - Giao cho các Sở, ngành đánh giá thực trạng mô hình quản lý vận hành hệ thống cấp nước sạch nông đang hoạt động không hiệu quả hiện nay. Giao các doanh nghiệp có đầy đủ năng lực thực hiện Xã hội hóa đầu tư và quản lý vận hành sau đầu tư. Thành phố đã duyệt 31 dự án để triển khai thực hiện dự án. - Về cơ chế ưu đãi: + Thành phố sẽ giới thiệu, kết nối nhà đầu tư với ngân hàng VPBank, với các nhà cung cấp thiết bị liên quan, hỗ trợ về công nghệ, giao quỹ đầu tư phát triển dự án của Thành phố hỗ trợ vốn cho các dự án cấp nước. + Thành phố sẽ ưu đãi, cải cách tối đa về thủ tục liên quan đến đất đai, đầu tư, xây dựng công trình cấp nước sạch đảm bảo thông thoáng nhanh gọn. - Chỉ đạo Giám đốc Sở Xây dựng phân công lãnh đạo trực tiếp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tham mưu cho Thành phố; phân công phòng chuyên trực tiếp giải quyết các thủ tục; - Giao các Sở ngành liên quan tập trung tiếp nhận, giải quyết, hướng dẫn các nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ đề xuất xin chấp thuận chủ trương đầu tư trình Thành phố phê duyệt nhanh và đúng thủ tục. - Cho phép các nhà đầu tư tổ chức triển chuẩn bị các thủ tục đầu tư song song việc điều chỉnh quy cấp nước thành phố Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn năm 2050 và cho phép vừa thiết kế, vừa thi công. - Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan rà soát, kiểm tra giá bán nước sạch của các nhà đầu tư trên địa bàn Thành phố. Đề xuất, báo cáo UBND Thành phố phương án giá đảm bảo lợi hài hòa của người dân và doanh nghiệp. Trong đó cho phép nhà

		đầu tư thứ cấp được huy động vốn của các hộ dân mua đồng hồ lắp đặt vào nhà và được trừ dần vào giá nước.
2.9	Đẩy mạnh công tác xã hội hóa đầu tư cung cấp nước sạch tại khu vực nông thôn.	Để hoàn thành mục tiêu cấp nước, UBND thành phố Hà Nội thường xuyên chỉ đạo các Sở ngành đẩy mạnh công tác xã hội hóa đầu tư cung cấp nước sạch tại khu vực nông thôn bằng giải pháp tăng nguồn cấp nước từ nhiều hướng, nhiều nguồn và phát triển mạng theo xu hướng phát triển bền vững. Đến nay UBND Thành phố đã chấp thuận chủ trương đầu tư cho 20 Nhà đầu tư thực hiện 31 dự án với phạm vi cấp nước cho 239 xã, khoảng 550.750 hộ (ước tính số người khoảng 2.203.000 người); các dự án hoàn thành sẽ nâng tỷ lệ cấp nước khu vực nông thôn lên (khoảng 3.814.913 người $\approx 88\%$). Còn những khu vực không thể cấp bằng hệ thống tập trung, Thành phố sẽ ưu tiên phát triển trạm cụm cục bộ để cấp nước. Cùng với đó là ưu tiên khai thác sử dụng nước mặt, hạn chế và ngừng khai thác nước ngầm theo đúng lộ trình đề ra.
3	Lĩnh vực Pháp chế	
3.1	Chỉ đạo các cấp, các ngành quyết liệt hơn trong tổ chức thực hiện công tác PCCC, cứu hộ, cứu nạn; xác định rõ đây là trách nhiệm của chính quyền các cấp.	Thực hiện Kết luận của Chủ tọa phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp của HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công tác PCCC. Điển hình là Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 07/4/2017 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2021; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 01/6/2017 về việc khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác PCCC; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 08/7/2017 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của HĐND Thành phố; Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 18/9/2017 về việc kiểm tra, rà soát, nâng cao hiệu quả công tác PCCC đối với nhà ở hộ gia đình; nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cơ sở sản xuất, kho hàng hóa xen kẽ trong khu dân cư. Trong các Kế hoạch đều phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị, sở, ngành, các cấp chính quyền địa phương trong việc thực hiện từng nội dung cụ thể, đặc biệt chú trọng giải quyết những nội dung còn tồn tại, hạn chế, chậm khắc phục. Cụ thể: (1). Công tác tuyên truyền về PCCC: - Các cấp ủy Đảng, sở, ngành, chính quyền địa phương, tổ chức đoàn thể tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về PCCC; tuyên truyền, quán triệt

	việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương và Thành phố, các Kế hoạch chuyên đề trọng tâm về PCCC. - Sở Thông tin và truyền thông, Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội, Báo kinh tế đô thị, Báo Hà Nội mới tiếp tục chủ động, phối hợp chặt chẽ với Cảnh sát PC&CC đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về PCCC; nêu gương, nhân rộng các mô hình, cá nhân, cơ sở điển hình tiên tiến về PCCC; phê phán các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm, chây ì trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC. - Sở Giáo dục và đào tạo sớm lồng ghép vào các chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường và các cơ sở giáo dục hướng dẫn về an toàn PCCC, kỹ năng thoát nạn, thoát hiểm và chữa cháy khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. (2). Công tác quản lý nhà nước về PCCC: - Yêu cầu UBND quận, huyện, thị xã thực hiện nghiêm túc chức năng quản lý nhà nước về PCCC theo quy định của Luật PCCC; phối hợp chặt chẽ với lực lượng Cảnh sát PC&CC làm tốt công tác điều tra cơ bản, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm các quy định về PCCC. Trong đó cần tập trung kiểm tra, rà soát công tác đảm bảo an toàn về PCCC nhà ở hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cơ sở sản xuất, kho chứa hàng hóa xen kẽ trong khu dân cư. - Đối với loại hình cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện, Công an Thành phố, Sở Công thương phối hợp chặt chẽ với Cảnh sát PC&CC để quản lý, thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, đủ điều kiện an ninh trật tự và PCCC. (3). Việc xử lý các dự án, công trình nhà chung cư cao tầng vi phạm: Thành phố đã có nhiều văn bản chỉ đạo các sở, ngành: Cảnh sát PC&CC, Công an Thành phố, Xây dựng, Quy hoạch kiến trúc, Giao thông vận tải, Tài nguyên môi trường phối hợp chặt chẽ với UBND quận, huyện, thị xã để kiểm tra, xử lý các công trình vi phạm. Trong đó: - Sở Xây dựng chịu trách nhiệm rà soát số công trình xây dựng sai phép, không phép, công trình chưa được nghiệm thu xây dựng đã đưa vào hoạt động trên địa bàn Thành phố. - Tổng Công ty điện lực Thành phố, Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội và các đơn vị cung cấp nước không ký hợp đồng cấp điện, cấp nước khi công trình chưa nghiệm thu về PCCC; cắt điện, cắt nước đối với công trình vi phạm, không thực hiện các kiến nghị của cơ quan Cảnh sát
--	--

	PC&CC. - Sở Tư pháp chủ trì tham mưu UBND Thành phố ban hành văn bản hướng dẫn về quy trình, thủ tục pháp lý và các điều kiện đảm bảo để xử lý, cưỡng chế các trường hợp vi phạm. - Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã khắc phục các nội dung tồn tại để đảm bảo giao thông phục vụ chữa cháy. - Cảnh sát PC&CC chủ trì tham mưu UBND Thành phố thành lập đoàn kiểm tra liên ngành, đề xuất Bộ Công an, Bộ Xây dựng xem xét, quyết định đối với các trường hợp công trình khó có khả năng khắc phục. (4). Cảnh sát PC&CC Thành phố đã phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức nhiều đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành, xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về PCCC, cụ thể: - Sở Văn hóa và Thể thao kiểm tra liên ngành công tác quản lý nhà nước hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, karaoke, vũ trường; - Sở Công thương kiểm tra an toàn PCCC chợ; các cơ sở hoạt động hóa chất trên địa bàn Thành phố; đối với cơ sở hoạt động kinh doanh, sử dụng khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), cửa hàng xăng dầu; - Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục các quận, huyện, thị xã kiểm tra công tác an toàn PCCC đối với cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn quản lý; - Liên đoàn lao động Thành phố, Sở Lao động - Thương binh - Xã hội, Sở Y tế, Công đoàn Thành phố thành lập đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ; - Tổng Công ty điện lực thành phố Hà Nội thành lập đoàn kiểm tra hành lang lưới điện cao áp, trạm biến áp; - Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch Kiến trúc, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành lập đoàn thanh tra đối với các dự án khu nhà ở, khu đô thị mới trên địa bàn thành phố Hà Nội có sai phạm về quy hoạch, trật tự xây dựng và sử dụng; phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện nghiêm túc quy trình thẩm duyệt thiết kế về PCCC, thẩm định, cấp phép xây dựng
--	--

		và duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, lắp đặt mới hệ thống trụ nước chữa cháy. Nhìn chung, các đơn vị, sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã đã phối hợp để triển khai thực hiện nghiêm chỉ đạo, các Kế hoạch chuyên đề trọng tâm của UBND Thành phố. Tuy nhiên, trong công tác quản lý nhà nước của chính quyền địa phương, trực tiếp là UBND xã, phường, thị trấn chưa thực sự hiệu quả. Còn tình trạng công trình vi phạm được cơ quan Cảnh sát PC&CC ra quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động và thông báo cho chính quyền địa phương để biết, giám sát nhưng cơ sở vẫn hoạt động, không có biện pháp ngăn chặn kịp thời.
3.2	Chỉ đạo Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà khắc phục ngay và dứt điểm các tồn tại, yếu kém, đảm bảo an toàn PCCC tại các khu nhà tái định cư của Thành phố.	Trả lời kiến nghị 3.2 và 3.3 1. Thực trạng hệ thống PCCC tại các chung cư tái định cư Trên địa bàn Thành phố hiện có 179 tòa nhà chung cư tái định cư trong đó có 167 tòa nhà chung cư phục vụ tái định cư đã được đầu tư xây dựng, đưa vào sử dụng và 12 tòa nhà chung cư đan xen với căn hộ thương mại do chủ đầu tư nhà ở thương mại quản lý, vận hành. UBND Thành phố giao : Công ty TNHH MYV Quản lý và phát triển nhà Hà Nội quản lý vận hành 136 tòa nhà; Tổng Công ty Đầu tư và phát triển nhà Hà Nội quản lý vận hành 22 tòa nhà; Ban Quản lý các công trình nhà ở và công sở trực thuộc Sở Xây dựng quản lý vận hành 09 tòa nhà.
3.3	Sở Xây dựng và một số sở ngành, Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà: Tập trung tham mưu các giải pháp, hướng tháo gỡ khó khăn để UBND Thành phố xử lý ngay những tồn tại, yếu kém về điều kiện đảm bảo an toàn PCCC tại các khu đô thị, nhà tái định cư do Công ty TNHH	Trong 167 tòa nhà chung cư tái định cư có : + 69 tòa nhà được đưa vào sử dụng trong giai đoạn từ năm 2001 đến trước ngày 01/7/2006 là ngày Luật Nhà ở 2005 có hiệu lực thi hành (trong đó có 04 tòa nhà chung cư theo thiết kế không có hệ thống PCCC (được đưa vào sử dụng từ tháng 8 năm 2001); + 98 tòa nhà được đưa vào sử dụng trong giai đoạn từ ngày 01/7/2006 đến trước ngày Luật Nhà ở năm 2014 có hiệu lực thi hành (ngày 01/7/2015). Hệ thống PCCC trong các giai đoạn này phần lớn chỉ đáp ứng theo quy định tại thời điểm đầu tư xây dựng tòa nhà khi thực hiện Luật Xây dựng năm 2003, Luật Nhà ở năm 2005 nên đối chiếu với quy chuẩn PCCC hiện hành cần phải sửa chữa, đầu tư nâng cấp hệ thống PCCC của các tòa nhà này để đáp ứng yêu cầu về PCCC theo quy định hiện hành. Mặt khác nhiều tòa nhà chung cư tái định cư do đã được xây dựng đã lâu, qua nhiều giai đoạn nên không có hoặc không còn quy trình bảo trì; Nhiều trang thiết bị PCCC đã hư hỏng, xuống cấp, không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả; Nhiều tòa nhà máy bơm cứu hỏa hư

MTV Quản lý và Phát triển nhà đang quản lý.	hồng, hệ thống đường ống chữa cháy phân ngầm, trục dọc tòa nhà, van, vòi chữa cháy bị hư hỏng, các bể chứa nước PCCC bị dạn nứt, hệ thống báo cháy của các tòa nhà lỗi, hư hỏng, hồ sơ PCCC bị thất lạc trong quá trình chuyển giao khi hoàn thành việc xây dựng từ chủ đầu tư dự án bàn giao cho các đơn vị quản lý, vận hành. Theo Luật Nhà ở 2005 (cũ) thì các chủ sở hữu phải đóng góp khoản kinh phí bảo trì đối với phần sở hữu chung. Khoản này được xác định là 2% trong giá bán hoặc nếu chưa có trong giá bán thì chủ sở hữu phải đóng góp khi có phát sinh việc bảo trì. Trường hợp đã sử dụng hết kinh phí bảo trì thì các chủ sở hữu phải đóng góp. Thực tế, Công ty TNHH MTV quản lý và phát triển nhà Hà Nội khi thực hiện công tác bảo trì hệ thống PCCC...(thuộc phần sở hữu chung nhà chung cư) cũng rất khó khăn do quỹ bảo trì 2% phần lớn không nhiều (từ vài chục triệu đến vài trăm triệu cho một tòa nhà là chủ yếu) do giá bán căn hộ tái định cư thấp hoặc nhiều tòa nhà không có quỹ bảo trì 2% do bán trước Luật Nhà ở năm 2005 nên đa phần cư dân không đồng thuận với việc sử dụng nguồn kinh phí 2% nói trên hoặc nếu phải đóng góp khi có phát sinh bảo trì thì đó là một khoản tiền lớn không phải hộ dân nào cũng có khả năng đóng góp. Tiền thu từ diện tích kinh doanh dịch vụ tại các chung cư tái định cư để hỗ trợ cho kinh phí bảo trì phần sở hữu chung không nhiều (tổng thu các năm : 2015, 2016, 2017 là 73,747 tỷ đồng). Do vậy, việc sửa chữa duy tu chống xuống cấp, công tác bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị (trong đó có hệ thống PCCC) không được thực hiện kịp thời, gây bức xúc dân sinh. 2. Việc triển khai thực hiện sửa chữa, bảo trì, nâng cấp hệ thống PCCC Ngày 10/11/2016 UBND Thành phố đã có văn bản số 6486/UBND-ĐT về sửa chữa, bảo trì hệ thống PCCC tại các nhà chung cư tái định cư, trong đó có giao : <i>Sở Xây dựng phối hợp với Sở Cảnh sát Phòng cháy Chữa cháy thành phố kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc các chủ đầu tư hiện đang quản lý, vận hành khai thác sử dụng các chung cư tái định cư trên địa bàn thành phố thực hiện nghiêm túc công tác bảo trì, duy tu, sửa chữa các hư hỏng (nếu có) của hệ thống PCCC theo đúng quy định; thường xuyên cập nhật, tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND thành phố.</i> Ngày 23/12/2016 UBND Thành phố có văn bản số 7273/UBND-ĐT về tăng cường quản lý, hạn chế, khắc phục tồn tại, yếu kém, nâng cao chất lượng công tác quản lý vận hành nhà chung cư tái định cư trên địa bàn Thành phố, trong đó có nội dung giao Sở Xây dựng tổ chức rà soát các tòa
--	---

nhà chung cư có hệ thống PCCC vận hành tốt hoặc vận hành không hiệu quả.

Ngày 04/7/2017 HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

Ngày 7/8/2017 UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 183/KH-UBND thực hiện Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 4/7/2017 của HĐND Thành phố, trong đó giao Sở Xây dựng : *Phối hợp với Cảnh sát PCCC Thành phố đề xuất Bộ Công an xem xét chấp thuận đối với luận chứng về các giải pháp bổ sung thay thế được áp dụng theo quy định của pháp luật; Phối hợp với các Sở : kế hoạch đầu tư, Quy hoạch kiến trúc, Tài nguyên Môi trường, Tài chính thực hiện các dự án nhà chung cư tái định cư, nhà ở tập thể thuộc ngân sách đầu tư Thành phố.*

Thực hiện các chỉ đạo của UBND Thành phố đã nêu trên, Sở Xây dựng đã phối hợp cùng Cảnh sát PCCC Thành phố kiểm tra toàn bộ các tòa nhà chung cư tái định cư do Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển nhà Hà Nội và Tổng Công ty Đầu tư và phát triển nhà Hà Nội đang quản lý vận hành.

Theo kết quả kiểm tra, khảo sát, đánh giá của Liên ngành : Cảnh sát PCCC Thành phố, Sở Xây dựng, Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển nhà Hà Nội và Tổng Công ty Đầu tư và phát triển nhà Hà Nội đối với 167 tòa nhà chung cư tái định cư cho thấy : có 04 tòa nhà chung cư (A, B, C, E Đền Lừ, quận Hoàng Mai theo thiết kế không có hệ thống PCCC và 150 tòa nhà chung cư cần phải sửa chữa, nâng cấp mới hệ thống PCCC theo quy định hiện hành (trong đó 132 tòa nhà do Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển nhà Hà Nội đang quản lý).

Nội dung yêu cầu sửa chữa, bảo trì và nâng cấp hệ thống PCCC chủ yếu là hệ thống báo cháy tự động, hệ thống bơm, họng nước, đường ống chữa cháy, hộp chữa cháy, lăng vòi, van chữa cháy, bình bọt chữa cháy, đèn exit, hệ thống hút khói...

Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển nhà Hà Nội dự kiến kinh phí 67,75 tỷ đồng để thực hiện sửa chữa, bảo trì hệ thống PCCC (đối với thiết bị hiện có) cho 132 tòa nhà chung cư và 05 trạm bơm và 92,40 tỷ đồng để thực hiện lắp đặt thêm hệ thống PCCC theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 06/2009/BXD về an toàn cháy cho nhà và công trình (có Danh mục kèm theo).

Do tính cấp thiết và yêu cầu của công tác PCCC cần phải tiến hành sửa chữa ngay để đảm bảo an toàn cho người sử dụng; mặt khác do nguồn thu từ diện tích kinh doanh dịch vụ tại các nhà

chung cư tái định cư không đủ để thực hiện ngay việc sửa chữa, bảo trì, nâng cấp toàn bộ hệ thống PCCC nên Sở Xây dựng đã có các Báo cáo : số 38/BC-SXD ngày 28/2/2017, số 107/BC-SXD ngày 12/5/2017 và số 235/BC-SXD ngày 9/8/2017 báo cáo UBND Thành phố về Phương án tăng cường quản lý, hạn chế, khắc phục tồn tại, yếu kém, nâng cao chất lượng công tác quản lý vận hành nhà chung cư tái định cư trên địa bàn Thành phố, trong đó nội dung về triển khai thực hiện sửa chữa, bảo trì, nâng cấp toàn bộ hệ thống PCCC tại các nhà chung cư tái định cư, Sở Xây dựng đã kiến nghị UBND Thành phố : *“Trước mắt tạm thời bố trí kinh phí từ ngân sách thành phố cho Công ty TNHH MTV quản lý và phát triển nhà Hà nội, Tổng Công ty đầu tư và phát triển nhà Hà Nội để thực hiện (khoảng 170,15 tỷ đồng). Khoản kinh phí này sẽ được trừ dần hàng năm vào nguồn thu diện tích kinh doanh dịch vụ tại các chung cư tái định cư. Nếu được UBND thành phố bố trí kinh phí thì thời gian thực hiện sửa chữa, bảo trì, nâng cấp hệ thống PCCC xong trong năm 2017”*.

Trong thời gian qua Thành phố Hà Nội cũng đã sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách thành phố khoảng 7,253 tỷ đồng để thực hiện công tác bảo trì đối với hệ thống PCCC các nhà chung cư tái định cư, xong cũng chỉ dừng ở những việc bảo dưỡng, sửa chữa, bổ sung, thay thế những thiết bị PCCC nhỏ như: tháo lắp, bảo dưỡng tủ trung tâm báo cháy, đầu báo cháy (đầu báo khói, đầu báo nhiệt), chuông báo cháy, nút ấn khẩn cấp, thiết bị bảo vệ cuối đường dây, ắc quy; Kiểm tra bảo dưỡng bơm chữa cháy, tủ điều khiển bơm, van, đồng hồ đo áp, thử áp lực, lăng vòi; Thay thế vòi chữa cháy D50, van chặn chữa cháy D50, Đèn Exit, bình chữa cháy...

3. Việc thực hiện công tác hỗ trợ kinh phí bảo trì và hỗ trợ một phần kinh phí cho công tác quản lý vận hành nhà chung cư theo quy định Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ:

Tại Khoản 2 Điều 82 của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở 2014; trong đó có quy định : *Trường hợp nhà chung cư phục vụ tái định cư mà có dành diện tích để kinh doanh theo dự án đã được phê duyệt thì sau khi trừ các chi phí kinh doanh hợp lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được sử dụng khoản kinh phí thu được từ hoạt động kinh doanh này để hỗ trợ cho kinh phí bảo trì phần diện tích, thiết bị thuộc sở hữu chung của nhà chung cư phục vụ tái định cư trên địa bàn (bao gồm bảo trì thang máy, hệ thống phòng cháy, chữa cháy, máy bơm nước, máy phát điện, hệ thống chống sét và bảo trì mặt ngoài của nhà chung cư) và hỗ trợ một phần kinh phí cho công tác quản lý vận hành nhà ở này.*

Do đó để hỗ trợ cho kinh phí bảo trì phần sở hữu chung và hỗ trợ một phần kinh phí cho

		công tác quản lý vận hành nhà chung cư phục vụ tái định cư trên địa bàn Thành phố Hà Nội theo Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Sở Xây dựng đã xây dựng Dự thảo quy định về việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các nhà chung cư phục vụ tái định cư. Ngày 24/8/2017 Sở Xây dựng đã có Tờ trình số 208/TTr-SXD trình UBND thành phố xem xét ban hành Quy định về sử dụng nguồn thu từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu Nhà nước tại các chung cư phục vụ tái định cư trên địa bàn Thành phố Hà Nội. 4. Đề xuất giải pháp Đề nghị UBND Thành phố : - Giai đoạn 1 : Trước mắt tạm thời bố trí 67,75 tỷ đồng kinh phí từ ngân sách thành phố cho Công ty TNHH MTV quản lý và phát triển nhà Hà nội để thực hiện khôi phục, sửa chữa các hư hỏng hiện có của hệ thống PCCC (đối với thiết bị hiện có) tại 132 tòa nhà chung cư tái định cư do Sở Xây dựng chủ trì. - Giai đoạn 2 : Tiếp tục bố trí 92,40 tỷ đồng kinh phí từ ngân sách thành phố cho Công ty TNHH MTV quản lý và phát triển nhà Hà nội để lắp mới, bổ sung hệ thống PCCC theo Quy chuẩn tại các nhà chung cư tái định cư do Cảnh sát PCCC Thành phố chủ trì (Các khoản kinh phí này sẽ được trừ dần hàng năm vào nguồn thu diện tích kinh doanh dịch vụ tại các chung cư tái định cư). - Ban hành Quy định về sử dụng nguồn thu từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu Nhà nước tại các chung cư phục vụ tái định cư trên địa bàn Thành phố Hà Nội (Sở Xây dựng đã có Tờ trình số 208/TTr-SXD ngày 24/8/2017 trình UBND Thành phố).
3.4	Cảnh sát PCCC: Tập trung và kiên quyết xử lý nghiêm các sai phạm về PCCC tại các khu nhà đô thị, các cơ sở sản xuất kinh doanh nhạy cảm về cháy, nổ, khu công nghiệp...	Trả lời kiến nghị 3.4, 3.5 và 3.6: (1). UBND Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC Thành phố tiếp tục thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về PCCC đã được Luật PCCC quy định; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ về PCCC. Trong năm 2017, Cảnh sát PC&CC thành phố Hà Nội đã ban hành trên 60 văn bản tham mưu, hướng dẫn; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện các mặt công tác. Trọng tâm là việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 01/6/2017 về việc khắc phục những

3.5	Tập trung chỉ đạo các sở, ngành, Cảnh sát PCCC và chính quyền các cấp cần tăng cường kiểm tra và kịp thời khắc phục những sai phạm, thiếu sót mà các đoàn kiểm tra, thanh tra đã kết luận, kiến nghị, đặc biệt tại các khu chung cư cao tầng.	tồn tại, hạn chế, yếu kém, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác PCCC; tổ chức điều tra cơ bản, rà soát địa bàn cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC; triển khai Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 18/9/2017 về việc kiểm tra, rà soát, nâng cao hiệu quả công tác PCCC đối với nhà ở hộ gia đình; nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cơ sở sản xuất, kho hàng hóa xen kẽ trong khu dân cư. Kết quả: - Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn thành phố Hà Nội có tổng số 43.286 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC (trong đó: Trường học, cơ sở giáo dục 3.817 cơ sở; cơ sở y tế 1.220 cơ sở; công trình tập trung đông người, vui chơi giải trí 4.116 cơ sở; chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng, bách hóa 1.155 cơ sở; nhà chung cư 1.011 cơ sở; khách sạn, nhà nghỉ, nhà khách, nhà cho thuê để ở 3.006 cơ sở; trụ sở làm việc, trụ sở nghiên cứu, trụ sở cơ quan hành chính nhà nước 12.105 cơ sở; cơ sở dầu mỏ, sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt 1.980 cơ sở; cơ sở sản xuất 8.699 cơ sở; cơ sở kho, bãi hàng hóa 1.132 cơ sở; nhà máy điện, trạm biến áp 1.870 cơ sở; loại hình khác 3.175 cơ sở). - Công tác thanh tra, kiểm tra đã được lực lượng Cảnh sát PC&CC thực hiện quyết liệt, tập trung vào các loại hình cơ sở trọng điểm, có nguy hiểm cháy, nổ cao như: Nhà cao tầng, chung cư cao tầng; chợ, trung tâm thương mại, siêu thị; làng nghề; bệnh viện; karaoke, vũ trường; cơ sở tổ chức sự kiện; nơi tập trung đông người; cơ sở sản xuất; kho, bãi; cơ sở hóa chất; cửa hàng kinh doanh xăng dầu trong nội đô; cửa hàng khí hóa lỏng;... cơ quan Cảnh sát PC&CC đã kịp thời hướng dẫn cơ sở khắc phục ngay những nội dung tồn tại, trong đó đi sâu hướng dẫn các biện pháp, giải pháp đảm bảo an toàn về lối ra thoát nạn, ngăn cháy lan, giải pháp chống tụ khói... - Từ đầu năm 2017 đến nay, đã thanh, kiểm tra, phúc tra 37.941 lượt đơn vị, cơ sở; phát hiện và yêu cầu khắc phục 105.560 tồn tại thiếu sót về PCCC; đã nghiêm túc xử lý các hành vi vi phạm quy định về PCCC. Kết quả: Đã xử phạt hành chính 4.054 tổ chức, cá nhân vi phạm với số tiền trên 12.907.120.000 đồng, tạm đình chỉ 268 lượt cơ sở, đình chỉ 283 lượt cơ sở, có văn bản yêu cầu 1.019 cơ sở tạm dừng hoạt động để khắc phục tồn tại, thiếu sót. Trong đó: + Nhà cao tầng: Xử lý 178 trường hợp với số tiền phạt 2.815.000.000 đồng, tạm đình chỉ 19 cơ sở, đình chỉ 34 cơ sở; + Chợ, trung tâm thương mại, siêu thị: Xử lý 79 trường hợp với số tiền 169.200.000 đồng; + Cơ sở karaoke: Xử lý 381 trường hợp với số tiền là 738.550.000 đồng, tổng số cơ sở bị tạm
3.6	Kiên quyết xử lý các chủ đầu tư đưa công trình vào sử dụng khi chưa được cơ quan chức năng thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC, đồng thời công khai danh sách những chủ đầu tư có tình vi phạm, không chấp hành các quy định về PCCC để nhân dân biết và giám sát.	

	đình chỉ, đình chỉ và yêu cầu dừng hoạt động là 922 cơ sở, trong đó có 641 cơ sở vẫn lên lút hoạt động. + Cơ sở sản xuất: Xử lý 780 trường hợp với số tiền 2.206.390.000 đồng; nhà kho, bãi vật tư, hàng hóa: Xử lý 158 trường hợp với số tiền 361.550.000 đồng, tạm đình chỉ 40 cơ sở, đình chỉ 9 cơ sở; + Cửa hàng xăng dầu: Xử lý 71 trường hợp với số tiền 199.200.000 đồng; + Cơ sở khí dầu mỏ hóa lỏng: Xử lý 256 trường hợp với tổng số tiền 193.300.000 đồng, tạm đình chỉ 17 cơ sở, đình chỉ 13 cơ sở; yêu cầu 164 cơ sở dừng hoạt động để khắc phục các nội dung tồn tại, thiếu sót về PCCC. Các quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với các cơ sở đều được gửi đến các cấp chính quyền địa phương, đơn vị chủ quản cấp trên để giám sát và yêu cầu thực hiện. So với cùng kỳ năm 2016: Số lượt kiểm tra tăng 2.197 lượt cơ sở; xử phạt hành chính tăng 134 trường hợp, tổng số tiền xử phạt tăng 4.873.920.000 đồng; tạm đình chỉ tăng 114 trường hợp; đình chỉ tăng 161 trường hợp. (2). Kết quả giải quyết, xử lý đối với công trình nhà chung cư cao tầng vi phạm quy định về PCCC đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng: - Trong thời gian qua, Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC Thành phố phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng, các sở, ban ngành Thành phố và chính quyền địa phương tổ chức triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ: + Tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh tại các xã, phường, thị trấn và các cơ quan thông tấn báo chí để công khai cho nhân dân được biết về những công trình vi phạm quy định về PCCC, khuyến cáo người dân không mua nhà tại các công trình không đảm bảo về PCCC; + Thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành cấp Thành phố, cấp huyện, định kỳ 15 ngày tổ chức kiểm tra 1 lần đối với các công trình vi phạm nói chung và 07 ngày tổ chức kiểm tra 1 lần đối với các công trình do Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên làm chủ đầu tư; hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư khắc phục các tồn tại có thể thực hiện ngay như chèn các trục kỹ thuật thông tầng, sửa chữa, lắp đặt bổ sung các cửa chống cháy, phá dỡ các bậc bê tông, barie, mái che, mái vẩy,... đảm bảo giao thông cho xe chữa cháy hoạt động và tiếp cận các gian phòng
--	--

trên cao, tập huấn cho lực lượng PCCC cơ sở và người dân biết, sử dụng các hệ thống, trang thiết bị PCCC đã được trang bị, hướng dẫn thoát hiểm, thoát nạn khi có sự cố xảy ra.

- Trong tổng số 79 công trình vi phạm đã đăng công báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, tính đến thời điểm hiện tại đã có 27 công trình đã khắc phục xong các tồn tại, đảm bảo các điều kiện và được nghiệm thu về PCCC; 52 công trình còn tồn tại vi phạm, chưa được nghiệm thu về PCCC (trong đó có 13 công trình thuộc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 Tỉnh Điện Biên làm chủ đầu tư; 10 công trình sai phạm về quy hoạch, trật tự xây dựng và sử dụng đất).

- Đối với 52/79 công trình còn tồn tại vi phạm nêu trên, trong quá trình thi công và đưa vào hoạt động đến nay, Cảnh sát PC&CC đã kiểm tra tổng số 501 lượt; xử lý vi phạm hành chính về PCCC 134 lượt với số tiền phạt 4.115.500.000 đồng, đình chỉ hoạt động 06 công trình và 28 hạng mục công trình, đang đề xuất UBND quận, huyện thị xã ra quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với 16 công trình, hạng mục công trình. Sau mỗi lượt kiểm tra đều có công văn thông báo (kèm theo các quyết định xử lý vi phạm hành chính, tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động) gửi đến đơn vị chủ quản cấp trên và chính quyền địa phương để phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực quản lý. Cảnh sát PC&CC Thành phố đã sao gửi, cung cấp hồ sơ liên quan đến 13 công trình vi phạm thuộc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 Tỉnh Điện Biên cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội để thực hiện việc điều tra theo quy định của pháp luật.

- Qua đánh giá khả năng khắc phục đối với 52 công trình nhận thấy: 26 công trình hoàn toàn có khả năng khắc phục, Cảnh sát PC&CC đã hướng dẫn và yêu cầu cơ sở thực hiện hoàn thành để được nghiệm thu về PCCC trong năm 2017. Đối với 26 công trình khó có khả năng khắc phục (trong đó có 06 công trình thuộc DNTN Xây dựng số 1 Tỉnh Điện Biên): Thành phố đã chỉ đạo thành lập tổ liên ngành (gồm Cảnh sát PC&CC, Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Tổng Công ty điện lực và đơn vị liên quan) kiểm tra, đánh giá hiện trạng, khả năng khắc phục, báo cáo UBND Thành phố đề xuất Bộ Xây dựng, Bộ Công an xem xét, chấp thuận một số giải pháp thay thế, giảm bớt tiêu chí theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Đối với một số trường hợp chủ đầu tư chây ì, cố tình không thực hiện, công trình có nguy cơ dễ dẫn đến cháy, nổ gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản (Công trình Chung cư CT4, Chung cư CT5AB, Chung cư CT6 Văn Khê tại khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà

		Đông), Cảnh sát PC&CC tiếp tục củng cố hồ sơ để chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra xem xét, xử lý. (3). Nhà chung cư tái định cư: Tại thời điểm tháng 11/2016, trên địa bàn Thành phố có 165 nhà chung cư tái định cư (116 nhà cao tầng, 49 nhà thấp tầng). Trong đó 100% nhà chung cư tái định cư đều không đảm bảo một trong các yêu cầu về trang bị, phương tiện PCCC (hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy bằng nước, bình chữa cháy, phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn). Tính đến thời điểm tháng 11/2017, Thành phố hiện có 168 công trình nhà chung cư tái định cư (119 nhà cao tầng, 49 nhà thấp tầng). Trong số 119 nhà chung cư cao tầng có 2 công trình đang thi công; 116/117 công trình đang hoạt động không đảm bảo yêu cầu về trang bị, phương tiện PCCC. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 6486/UBND-ĐT ngày 10/11/2016 về việc sửa chữa, bảo trì hệ thống PCCC tại các chung cư tái định cư do Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội và Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội quản lý, vận hành. Cảnh sát PC&CC Thành phố đã phối hợp với Sở Xây dựng, Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội, Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội kiểm tra, đánh giá các nội dung tồn tại về PCCC đối với từng công trình để triển khai thực hiện việc sửa chữa, bảo dưỡng, trang bị lắp đặt bổ sung hệ thống PCCC. Kết quả, tiến độ thực hiện của các đơn vị đến thời điểm hiện tại: Có 01 công trình được nghiệm thu về PCCC đảm bảo theo quy định; 01 công trình thực hiện hoàn thành việc bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống báo cháy; 01 công trình thực hiện hoàn thành việc bảo dưỡng, sửa chữa máy bơm chữa cháy; 59 công trình nhà cao tầng đã thực hiện xong việc khảo sát (trong đó có 12 công trình đang triển khai tổ chức thực hiện việc bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện PCCC; 47 công trình đang trong quá trình ký hợp đồng sửa chữa, bảo dưỡng); 106 công trình chưa triển khai thực hiện khắc phục các nội dung tồn tại (trong đó có 57 công trình nhà cao tầng, 49 công trình nhà thấp tầng).
3.7	Tăng cường công tác tuyên truyền về PCCC để nâng cao ý thức,	(1). Thành phố đã ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 07/4/2017 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2021. Các Sở, ngành, tổ chức chính trị, xã hội, cơ quan thông tin

trách nhiệm chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC của nhân dân.	truyền thông căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đã phối hợp chặt chẽ với Cảnh sát PC&CC tổ chức thực hiện nghiêm túc, kết quả cụ thể: - Ban tuyên giáo Thành ủy định kỳ tổ chức họp báo định hướng các cơ quan báo, đài tăng cường thời lượng tuyên truyền về PCCC, tập trung vào các giải pháp phòng ngừa, kỹ năng thoát nạn, thoát hiểm khi có cháy, nổ xảy ra; - Sở Tư pháp tổ chức cuộc thi tìm hiểu kiến thức, pháp luật về PCCC năm 2017 với 3 cụm thi cấp cơ sở, qua đó lựa chọn 9 đơn vị vào vòng thi chung khảo, kết quả đã trao 01 giải nhất cho UBND huyện Quốc Oai, 03 giải nhì cho UBND quận, huyện Hoàn Kiếm, Tây Hồ, Thanh Oai; 05 giải ba cho UBND quận, huyện Hoàng Mai, Hà Đông, Thanh Trì, Thạch Thất, Sóc Sơn; - Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng hoàn thiện 03 bộ giáo trình hướng dẫn công tác PCCC cho học sinh THPT, THCS và tiểu học; phối hợp với Tổng Công ty Điện lực Thành phố in 30.000 sổ tay an toàn PCCC trong sử dụng điện để phát đến các hộ dân thông qua hình thức thu tiền điện hàng tháng; - UBMTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội tiếp tục mở các lớp tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ làm công tác mặt trận để tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân, in ấn, phát hành trên 6.073 tờ rơi khuyến cáo, cảnh báo về PCCC; - Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội duy trì việc phát sóng chuyên mục “An toàn phòng cháy, chữa cháy”, chương trình “Sống an toàn” định kỳ hàng tuần trên Kênh H1 và Kênh H2; - Tổng Công ty vận tải in lôô tuyên truyền trên xe buýt; - Công an Hà Nội phát thanh tuyên truyền về PCCC tại 22 điểm nút giao thông trọng điểm trên địa bàn Thành phố vào 02 buổi cuối giờ sáng và cuối giờ chiều trong ngày; - UBND quận, huyện, thị xã phát thanh 28.000 giờ tuyên truyền về PCCC trên hệ thống loa phát thanh phường, xã, thị trấn; - Các cơ quan thông tấn báo chí, Đài phát thanh, truyền hình trung ương và Thành phố xây dựng 290 bài tuyên truyền, 180 tin bài, phóng sự cảnh báo, tuyên truyền các hoạt động về PCCC...; - Duy trì và mở rộng hệ thống mạng lưới tuyên truyền viên của Cảnh sát PC&CC, trong năm 2017 đã mở 2.543 lớp tuyên truyền, với 203.340 người tham dự.
---	---

	So với cùng kỳ năm 2016: Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về PCCC đã được đổi mới nhiều nội dung, bằng nhiều hình thức khác nhau và tăng cường phát huy vai trò, trách nhiệm của nhiều đơn vị, sở, ngành, tổ chức chính trị, xã hội tham gia, nhất là các cơ quan thông tin, truyền thông và chính quyền địa phương cấp cơ sở. Số lớp tuyên truyền tăng 213 lớp, tăng 26.036 người tham dự (trong đó tăng 28 buổi tuyên truyền về PCCC cho học sinh, sinh viên tại các trường học); tăng thời lượng phát thanh 3.800 giờ tuyên truyền về PCCC trên hệ thống loa phát thanh phường, xã, thị trấn và 22 điểm nút giao thông trọng điểm trên địa bàn Thành phố. - Tiếp tục củng cố, kiện toàn 02 đội PCCC chuyên ngành với 65 đội viên; 3.370 đội dân phòng tại 584 xã, phường, thị trấn, với 22.647 đội viên; 13.369 đội phòng cháy chữa cháy cơ sở với 141.250 đội viên. Tổ chức 1.185 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC chuyên sâu, nâng cao cho 4.380 cơ sở với 48.580 người tham gia, cấp bổ sung 43.260 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC; 45 lớp huấn luyện cho 330 Đội dân phòng với 2.140 người tham gia, cấp bổ sung 2.100 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho đội viên Đội dân phòng. Đề xuất công nhận cho 124 cơ sở, 50 đơn vị phường, xã, thị trấn đạt đơn vị điển hình tiên tiến về PCCC năm 2017. So với cùng kỳ năm 2016: Số đội PCCC cơ sở tăng 1.665 đội PCCC, số lớp huấn luyện nghiệp vụ chuyên sâu, nâng cao cho Đội PCCC cơ sở tăng 48 lớp, tăng 121 cơ sở, đội dân phòng, tăng 2.166 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC. (2). Trong thời gian tới, Cảnh sát PC&CC Thành phố tiếp tục tham mưu UBND Thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 07/4/2017 về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2021. Trọng tâm là: - Phối hợp với Sở Giáo dục và đào tạo từ nay đến cuối năm 2017 sẽ hoàn thành các lớp tập huấn về các bộ giáo trình hướng dẫn công tác PCCC cho học sinh 3 cấp và trong năm 2018 sẽ lồng ghép vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường. - Nghiên cứu xây dựng mô hình lực lượng dân phòng theo quy định của pháp luật phù hợp với đặc điểm tình hình Hà Nội. Trước mắt, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chỉ đạo 584 UBND phường, xã, thị trấn tiếp tục củng cố, thành lập, quản lý lực lượng dân phòng tại các thôn. Phấn đấu thành lập đủ số đội dân phòng ở thôn và quan tâm trang bị phương tiện, quần áo bảo hộ cho lực lượng này. Bố trí kinh phí tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng này, nhằm đáp ứng theo phương châm 4 tại chỗ.
--	---

		- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, quy chế phối hợp với các sở, ban, ngành Thành phố: Sở Thông tin và truyền thông, Đài phát thanh truyền hình Hà Nội, Báo Kinh tế đô thị, Báo Hà Nội mới, Tổng Công ty điện lực, Tổng Công ty vận tải... đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về PCCC. Nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về PCCC; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền xây dựng phong trào toàn dân PCCC.
II	KỲ HỌP THỨ BA (21 KN)	
1	Lĩnh vực Kinh tế Ngân sách	
1.1	Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 14/10/2014 của UBND Thành phố về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với đất nông nghiệp, đất công trên địa bàn Thành phố.	Ngày 14/01/2014 UBND Thành phố đã ban hành Chỉ thị số 04/CT-UBND về tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, đất công trên địa bàn Thành phố; Thực hiện Chỉ thị 04, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức kiểm tra, rà soát việc quản lý, sử dụng đất nông nghiệp, đất công để kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm và chấn chỉnh công tác quản lý Nhà nước về đất đai đối với UBND cấp xã trên địa bàn Thành phố; Đến nay tất cả 30 quận, huyện, thị xã đã xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị 04 của UBND Thành phố và tổ chức kiểm tra, rà soát các trường hợp vi phạm, đồng thời đã tổ chức xử lý được một số trường hợp vi phạm, từng bước đưa công tác quản lý Nhà nước về đất đai vào nề nếp. Để tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất nông nghiệp, đất công trên địa bàn Thành phố, ngày 30/8/2016 UBND Thành phố có Văn bản số 5092/UBND-ĐT về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với đất nông nghiệp, đất công ích trên địa bàn Thành phố; Ngày 01/6/2017 UBND Thành phố tiếp tục có Kế hoạch 122/KH-UBND về việc tăng cường kỷ cương trong công tác quản lý, sử dụng đất; nâng cao hiệu quả sử dụng đất, ngăn chặn và xử lý tình trạng vi phạm pháp luật đất đai, lấn, chiếm đất công, đất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố. Kết quả thực hiện như sau: a. Về vi phạm đối với đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/CP: - Tổng diện tích đất nông nghiệp tại địa bàn các xã, phường, thị trấn do UBND các quận, huyện, thị xã đã rà soát báo cáo: 132.353ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp bị vi phạm là 745ha, chiếm 0,56% diện tích đất nông nghiệp kiểm tra, số trường hợp sử dụng đất vi phạm là 30.835 trường hợp. - Kết quả xử lý vi phạm từ khi thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 14/01/2014 của

	UBND Thành phố, tính đến 30/9/2017 đã xử lý được 10.248 trường hợp với diện tích đất đã xử lý khắc phục là 279ha đạt 37,5%. Các vi phạm nêu trên đã xử lý phạt vi phạm hành chính được được số tiền 1.152.564.000 đồng. - Diện tích đất vi phạm còn phải xử lý là 465ha gồm 20.587 trường hợp. Trong đó: Diện tích đất bị vi phạm liên quan đến xây dựng trái phép, sử dụng đất không đúng mục đích là 292ha gồm 11.911 trường hợp; Diện tích đất nông nghiệp vi phạm do chuyển nhượng trái quy định là 12,5ha gồm 591 trường hợp; Diện tích đất nông nghiệp vi phạm khác (Để hoang hóa không sử dụng, sử dụng làm sân bãi ...) là 160,8ha gồm 2.865 trường hợp. <i>b. Về vi phạm đối với đất nông nghiệp công ích, đất công, đất chưa sử dụng do UBND cấp xã đang quản lý, sử dụng:</i> - Tổng diện tích đất nông nghiệp công ích, đất công, đất chưa sử dụng tại địa bàn các xã, phường, thị trấn do UBND các quận, huyện, thị xã đã kiểm tra, rà soát báo cáo: 25.925ha; trong đó diện tích đất bị vi phạm là 665ha, chiếm 2,57% diện tích đất kiểm tra; Số trường hợp sử dụng đất vi phạm là 19.531 trường hợp. - Kết quả xử lý vi phạm từ khi thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 14/01/2014 của UBND Thành phố, tính đến 30/9/2017 đã xử lý được 5.604 trường hợp với diện tích đất đã xử lý khắc phục là 163,5ha đạt 24,6%. Các vi phạm nêu trên đã xử lý phạt vi phạm hành chính được được số tiền 571.261.000 đồng. Diện tích đất vi phạm còn phải xử lý là 501,7ha gồm 13.927 trường hợp. Trong đó: Diện tích đất bị vi phạm liên quan đến xây dựng trái phép là 181ha gồm 5.565 trường hợp; Diện tích đất vi phạm do chuyển nhượng trái quy định là 0,35ha gồm 09 trường hợp; Diện tích đất vi phạm khác là 320ha gồm 5.687 trường hợp. <i>c. Giải pháp thực hiện trong thời gian tới:</i> Để xử lý dứt điểm các vi phạm nêu trên, trong thời gian tới Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã và các Sở, Ngành liên quan (Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra Thành phố...) để đánh giá, phân loại các vi phạm, đối chiếu với quy hoạch sử dụng đất và các quy định của pháp luật để đề xuất, báo cáo UBND Thành phố các biện pháp xử lý theo hướng:
--	---

		- Giao UBND cấp huyện thì tổ chức thanh tra, kiểm tra, xác định hành vi vi phạm và áp dụng biện pháp buộc khôi phục lại hiện trạng ban đầu do vi phạm hành chính gây ra, đồng thời làm rõ trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan, báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện. - Đối với các vi phạm đủ điều kiện thu hồi đất thì lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất, tạo quỹ đất sạch để tổ chức đấu giá, đấu thầu lựa chọn chủ đầu tư theo quy hoạch được duyệt; đối với diện tích đất nhỏ lẻ, xen kẹt phù hợp với quy hoạch đất ở thì báo cáo UBND Thành phố quyết định chuyển mục đích sử dụng đất, tổ chức đấu thầu tạo nguồn thu cho ngân sách Thành phố. - Đối với các trường hợp sử dụng đất nông nghiệp nhỏ lẻ, xen kẹt nhưng chủ sử dụng đã tự chuyển mục đích sử dụng đất làm nhà ở, nay phù hợp với quy hoạch và không có tranh chấp (<i>đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất</i>) thì hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân lập hồ sơ, kê khai đăng ký làm thủ tục xin chuyển mục đích sử dụng đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.
2	Lĩnh vực Văn hóa Xã hội	
2.1	Rà soát tất cả các đề án, quy hoạch, kế hoạch liên quan đến việc tạo nguồn thực phẩm sạch cho người dân Thủ đô đã được Thành phố phê duyệt và đang thực hiện trên địa bàn như: Đề án sản xuất và tiêu thụ rau an toàn Thành phố giai đoạn 2009-2015; Quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020 định	Thực hiện Chương trình số 02-Ctr/TU của Thành ủy, UBND Thành phố đã phê duyệt quy hoạch các vùng, cơ sở sản xuất, các Chương trình, Đề án, dự án phục vụ mục tiêu phát triển sản xuất nông nghiệp, cung cấp thực phẩm an toàn cho nhân dân, như: Chương trình phát triển sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao, Chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản, Đề án sản xuất và tiêu thụ rau an toàn, Đề án phát triển chăn nuôi xa khu dân cư..., kết quả đến nay đã hình thành 157 vùng sản xuất lúa chất lượng cao, 151 vùng sản xuất rau an toàn tập trung có kiểm soát với diện tích 5.500 ha; 76 xã chăn nuôi trọng điểm với 3.232 trang trại quy mô lớn ngoài khu dân cư, 25 vùng nuôi trồng thủy sản tập trung (1.690ha). 1. Kết quả thực hiện Đề án sản xuất và tiêu thụ rau an toàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2009-2015 1. Ngày 05/5/2009, UBND Thành phố đã phê duyệt <i>Đề án sản xuất và tiêu thụ Rau an toàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2009 - 2015</i> (Quyết định số 2083/QĐ-UBND; điều chỉnh bổ sung

hướng 2030; Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020; Đề án sắp xếp chợ; Đề án chăn nuôi gia súc...	Đề án tại các Quyết định số: 5975/QĐ-UBND ngày 26/12/2011; số 3085/QĐ-UBND ngày 02/7/2015). 2. Mục tiêu Đề án: Xây dựng 5.000-5.500 ha rau an toàn tập trung được kiểm soát theo tiêu chuẩn an toàn thực phẩm. 3. Chủ trì thực hiện Đề án: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 4. Kết quả: + Về sản xuất: Diện tích rau được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất an toàn thực phẩm 5.044 ha, diện tích rau đạt tiêu chuẩn VietGAP 224 ha, rau hữu cơ trên 50 ha. Thu nhập của người nông dân tăng lên, qua tổng kết đánh giá có 1.200 ha đạt giá trị sản xuất trên 1 tỷ đồng/ha/năm. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành 30 quy trình kỹ thuật sản xuất rau an toàn; 20 quy trình sản xuất rau hữu cơ; tư vấn lập 31 dự án xây dựng vùng rau an toàn tập trung, với tổng diện tích 2.080,9 ha. + Về tiêu thụ: Chương trình đã hỗ trợ 53 cơ sở sơ chế rau an toàn có tham gia chuỗi liên kết tiêu thụ rau an toàn. Rau an toàn được dán tem, nhãn nhận diện, truy xuất nguồn gốc; Có 8 doanh nghiệp, 17 hợp tác xã cung cấp trực tiếp cho các cửa hàng bán lẻ, điểm phân phối, bếp ăn tập thể và hệ thống siêu thị với sản lượng gần 20.000 tấn/năm. Sở Công Thương đã hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp kinh doanh trên địa bàn thành phố Hà Nội (hệ thống chuỗi siêu thị Fivimart, Vinmart, Intimex,...) tích cực kết nối, đưa sản phẩm nông sản, rau an toàn của các doanh nghiệp, hợp tác xã tại các huyện vào tiêu thụ tại kênh phân phối của các doanh nghiệp; Hàng năm tổ chức hội nghị kết nối cung-cầu trong khuôn khổ hội chợ hàng Việt có sự tham gia của 30 quận, huyện trên địa bàn, trong đó chú trọng các mặt hàng nông sản, rau, quả...cho các huyện ngoại thành. Ngoài ra, Sở Công Thương đã xây dựng Đề án Quản lý an toàn thực phẩm đối với chợ dân sinh giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội. Đề án đã có tác động tích cực nhằm sản xuất các sản phẩm an toàn phục vụ đời sống người dân, góp phần phát triển mạng lưới bán lẻ rau an toàn phủ khắp các khu vực nội thành và phát triển về khu vực ngoại thành. Đến năm 2017 trên địa bàn Thành phố có 125 siêu thị (98 siêu thị kinh doanh tổng hợp và 26 siêu thị chuyên doanh) và hơn 700 cửa hàng tiện lợi: hệ thống Fivimart có tổng số 25 siêu thị; hệ thống Vinmart tổng số có 15 siêu thị, hơn 400 cửa hàng và
--	---

đang tiếp tục phát triển, nhân rộng; Hệ thống Lanchi Mart có tổng số 11 siêu thị và hiện đang tập trung cải tạo sửa chữa, nâng cấp các siêu thị nhằm đáp ứng điều kiện về ATTP để phục vụ nhu cầu nhân dân vùng ngoại Thành; Hệ thống Hapromart có tổng số 09 siêu thị và chuỗi cửa hàng tiện lợi Haprofood; Hệ thống Intimex có 05 siêu thị... Hệ thống chuỗi kinh doanh thực phẩm an toàn: 74 cửa hàng bao gồm các doanh nghiệp và UBND các quận, huyện, thị xã. Các siêu thị, chuỗi, cửa hàng kinh trên địa bàn Thành phố là các địa chỉ có uy tín cho người tiêu dùng.

Một số nhóm nông dân và doanh nghiệp sản xuất rau hữu cơ như: Công ty TNHH TM và đầu tư Việt Liên sản xuất tại Cụ Khối (Long Biên) diện tích sản xuất rau hữu cơ đạt 3 ha; Công ty TNHH khai thác tiềm năng sinh thái Hòa Lạc sản xuất tại Yên Bình (Thạch Thất) diện tích sản xuất rau hữu cơ đạt 10 ha. Đến nay, việc tiêu thụ rau hữu cơ hình thành 29 chuỗi với 41 siêu thị, cửa hàng, đại lý bán rau hữu cơ như: chuỗi cửa hàng thực phẩm sạch Sói Biển, Haprofood, Vian food, siêu thị AEON Mall Long Biên, siêu thị Unimart, Vinmart, cửa hàng thực phẩm sạch 9 Food, Ecofood – số 30 Ngụ Như Kom Tum; cửa hàng Donavi – số 46 Nguyễn Thị Định, trung hòa Cầu Giấy, cửa hàng thực phẩm an toàn Top Green,... Trung bình mỗi tháng, các nhóm sản xuất rau hữu cơ tại Sóc Sơn đưa ra thị trường Hà Nội từ 40 - 50 tấn, Công ty TNHH TM và đầu tư Việt Liên 10 - 12 tấn, Công ty TNHH khai thác tiềm năng sinh thái Hòa Lạc 25 - 30 tấn. Các quận: Đống Đa, Thanh Xuân, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm ...đã tích cực mở các cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn phục vụ nhân dân trên địa bàn.

+ Hiệu quả Chương trình:

* Người nông dân từng bước thay đổi tập quán canh tác từ canh tác theo truyền thống sang canh tác kỹ thuật cao; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo hướng an toàn; Bao bì thuốc bảo vệ thực vật được thu gom tiêu hủy đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đồng ruộng; tỷ lệ sử dụng thuốc thảo mộc, sinh học khoảng 60%, giảm 30% số lần sử dụng thuốc. Chi phí sử dụng thuốc bảo vệ thực vật giảm 50%, tuân thủ thời gian cách ly khi thu hoạch. Năng suất rau tăng 28,1% (năm 2008: 16 tấn/ha/vụ, năm 2016: 20,5 tấn/ha/vụ), sản lượng rau tăng 33,8% (năm 2008: 492.343 tấn, năm 2016: 658.827 tấn), sản lượng rau an toàn đạt gần 400 nghìn tấn/năm, đáp ứng 40% nhu cầu tiêu dùng, giá trị sản xuất đạt từ 300-500 triệu đồng/ha/năm. Riêng tại các vùng che phủ nilon, nhà lưới trồng rau trái vụ tăng thêm 3-5 vụ/năm (rau cải 5 vụ, su hào 3 vụ), hiệu quả kinh tế tăng thêm 600 triệu đồng/ha/năm; giá trị sản xuất đạt 1 tỷ đồng/ha/năm, có diện tích đạt 2

	tỷ đồng/ha/năm (Yên Viên), giá trị sản xuất RAT cao hơn sản xuất rau thường từ 10-20%. * 34 dự án và đề tài khoa học về ứng dụng công nghệ cao được triển khai thực hiện trong sản xuất, chế biến sản phẩm nông nghiệp đã nâng cáo năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả đầu tư, nâng cao thu nhập cho nhân dân. 2. Quy hoạch phát triển nông nghiệp Thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 - Ngày 09/7/2012 UBND Thành phố phê duyệt <i>Quy hoạch phát triển nông nghiệp Thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030</i>” tại Quyết định số 17/2012/QĐ-UBND; - Kết quả thực hiện quy hoạch: + Tăng trưởng Nông nghiệp bình quân giai đoạn 2011 - 2015 đạt 2,4%/năm vượt so với mục tiêu đề ra, năm 2016 tăng 2,21%; cơ cấu nội ngành chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng tỷ trọng chăn nuôi, thủy sản và dịch vụ; giá trị sản xuất tăng nhanh đạt 239 triệu đồng/ha năm 2016; bước đầu đã hình thành một số vùng sản xuất chuyên canh tập trung quy mô lớn có giá trị kinh tế cao; thu nhập và đời sống của nông dân dân ngày một cải thiện; an ninh trật tự an toàn xã hội nông thôn ngày được củng cố. Sản xuất nông nghiệp đã có những bước phát triển toàn diện, chú trọng phát triển nông nghiệp sinh thái, ứng dụng công nghệ cao, kỹ thuật tiên tiến, năng suất chất lượng nông sản tăng lên; Hình thành, mở rộng một số mô hình, vùng sản xuất hàng hóa tập trung có giá trị kinh tế cao; nhiều mô hình thu nhập đạt từ 1 - 2 tỷ đồng/ha/năm. - Đã hình thành các vùng chăn nuôi tập trung, quy mô lớn xa khu dân cư. Đến nay đã phát triển được 76 xã chăn nuôi trọng điểm, bao gồm 15 xã chăn nuôi bò sữa, 19 xã chăn nuôi bò thịt, 13 xã chăn nuôi lợn, 29 xã chăn nuôi gia cầm và 3.232 trại quy mô lớn ngoài khu dân cư. + Đã hình thành các vùng sản xuất rau an toàn tập trung có kiểm soát; Cục Sở hữu trí tuệ đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu sản phẩm cho các cơ sở sản xuất, chế biến (tại Quyết định số 9258/QĐ-SHTT ngày 09/2/2015), các doanh nghiệp đã tự in, gắn tem, nhãn nhận diện sản phẩm để phát triển thương hiệu. + Trồng mới 410 ha cây ăn quả; Chăm sóc, thâm canh 902 ha cây ăn quả có giá trị kinh tế cao; năng suất, sản lượng của 4 loại cây ăn quả: Bưởi, Cam canh, Nhãn và Chuối đều tăng nhanh. Diện tích Bưởi tăng 3,1%, Nhãn: 6,7%, Chuối 14%; năng suất bưởi tăng hơn 27%, nhãn tăng
--	--

63%.

+ Duy trì, phát triển thương hiệu hoa Hà Nội, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm hoa hồng, hoa Lily, hoa lan trên thị trường; khả năng, năng lực tiếp cận thị trường của các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông sản được nâng lên.

+ Trồng mới 182 ha chè bằng những giống chè mới có năng suất, chất lượng tốt như: LDP1, LDP2, Phúc Vân Tiên; 270 ha chè thâm canh theo hướng an toàn, trong đó có 110 ha chè sản xuất theo VietGAP.

+ Xây dựng, duy trì 157 vùng sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao tại 14 huyện. Quy mô 25.000 ha, trong đó 6.000 ha lúa chất lượng cao.

- Quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 17/2012/QĐ-UBND ngày 09/7/2012 đến nay một số chỉ tiêu đã hoàn thành và một số chỉ tiêu không còn phù hợp do ảnh hưởng từ quy hoạch phân khu chức năng đã được UBND Thành phố phê duyệt theo Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011; theo đó, một số vùng sản xuất chuyên canh tập trung bị chia cắt, hạ tầng thay đổi. UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2050, báo cáo HĐND Thành phố trong năm 2018.

3. Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố đến năm 2020

Trên địa bàn Thành phố có 1.070 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, trong đó: Số cơ sở giết mổ được kiểm soát là 128 cơ sở, bao gồm: 07 cơ sở giết mổ công nghiệp (trong đó có 4/7 cơ sở đang hoạt động); 15 cơ sở giết mổ tập trung bán công nghiệp (trong đó có 14/15 cơ sở giết mổ đang hoạt động); 02 cơ sở giết mổ thủ công tập trung (trong đó có 01 cơ sở giết mổ công nghiệp hiện nay chỉ hoạt động giết mổ thủ công tập trung) và 105 cơ sở giết mổ nhỏ. Số còn lại chưa được kiểm soát, hầu hết là những điểm, cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, tự phát nằm trong khu dân cư, không có đăng ký kinh doanh, không đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, gây ô nhiễm môi trường.

Theo Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, trên địa bàn Thành phố có 11 điểm quy hoạch giết mổ công nghiệp và 45 điểm quy hoạch giết mổ thủ công tập trung. UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã tích cực triển khai thực hiện quy hoạch. Kết quả triển khai thực hiện quy hoạch như sau:

- Cơ sở giết mổ công nghiệp: Hiện có 08/11 cơ sở giết mổ công nghiệp đã được triển khai, gồm: 05 cơ sở giết mổ đã xây dựng và đi vào hoạt động (tại 05 huyện Đan Phượng, Thanh Oai, Gia Lâm, Chương Mỹ và Thường Tín); 01 cơ sở đang triển khai thực hiện tại huyện Sóc Sơn; 02 cơ sở tại huyện Thường Tín, Phúc Thọ đã triển khai nhưng chậm tiến độ) và 03/11 điểm giết mổ công nghiệp chưa được triển khai theo quy hoạch (tại các huyện Ba Vì, Chương Mỹ, Đông Anh).

- Điểm giết mổ tập trung: Có 10/45 điểm giết mổ tập trung được triển khai (tại các huyện: Đan Phượng, Gia Lâm, Thanh Oai, Chương Mỹ, Phú Xuyên, Thanh Trì và Ứng Hòa), còn 35/45 điểm giết mổ đã được quy hoạch nhưng chưa triển khai xây dựng.

Nguyên nhân do trong quá trình triển khai thực hiện Quy hoạch còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc:

- Công tác quản lý nhà nước, quản lý thị trường cần tăng cường để thu hút cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm;

- Cần có cơ chế, chính sách ưu đãi đặc biệt thu hút nhà đầu tư, doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm công nghiệp.

- Các huyện, thị xã chưa thực sự quan tâm và chú trọng đẩy mạnh công tác quản lý, xây dựng cơ sở giết mổ và triển khai thực hiện Quy hoạch giết mổ trên địa bàn quản lý.

- Đối với nhiều điểm giết mổ đã được quy hoạch, việc bố trí địa điểm xây dựng cơ sở giết mổ chưa phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương; chính quyền địa phương chưa có các chính sách thu hút, khuyến khích, kêu gọi được nhà đầu tư; không bố trí được vốn đầu tư; gặp khó khăn trong quá trình giải phóng mặt bằng; các thủ tục triển khai dự án còn phức tạp; các nhà đầu tư chưa mặn mà đầu tư vào lĩnh vực giết mổ gia súc, gia cầm...

Để triển khai thực hiện Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm có hiệu quả, phấn đấu đạt được mục tiêu quy hoạch đến năm 2020, UBND Thành phố yêu cầu Sở Nông

	ng nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã: - Tăng cường đẩy mạnh công tác quản lý giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý. - Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn; có lộ trình đóng cửa, đình chỉ hoạt động của các hộ, điểm giết mổ nhỏ lẻ, không đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường; đưa vào giết mổ tại các khu giết mổ tập trung theo quy hoạch; nghiên cứu theo xây dựng các cơ sở giết mổ tập trung theo hướng chuỗi liên kết từ chăn nuôi đến tiêu thụ sản phẩm. - Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động của các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý theo phân cấp, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm. - Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế đặc thù của Thành phố; các giải pháp tìm kiếm, thu hút, khuyến khích các nhà đầu tư trong ngoài nước đủ năng lực và kinh nghiệm vào đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung trên địa bàn huyện theo quy hoạch. 4. Quy hoạch phát triển chăn nuôi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 Quy hoạch phát triển chăn nuôi đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1835/QĐ-UBND ngày 25/2/2013 của UBND Thành phố với mục tiêu tập trung Quy hoạch các trại, khu, vùng sản xuất con giống chất lượng cao nhằm gia tăng giá trị của sản phẩm; Quy hoạch xây dựng các vùng chăn nuôi để sản xuất mang tính hàng hóa lớn gắn với việc xây dựng các cơ sở giết mổ, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Việc quy hoạch các trại, khu, vùng chăn nuôi phải trên cơ sở lợi thế của từng vùng và gắn với phát triển chăn nuôi theo hướng công nghệ cao, nhằm gia tăng giá trị của sản phẩm. Đến nay kết quả như sau: - Các huyện, xã đã có quy hoạch các khu chăn nuôi tập trung ngoài khu dân cư khi triển khai chương trình nông thôn mới. - Triển khai được 12/15 xã chăn nuôi bò sữa trọng điểm theo quy hoạch, với tổng đàn bò sữa là 11.033 con/2.665 hộ, chiếm 80,2 % tổng đàn bò sữa toàn Thành phố. Sản lượng sữa tăng 5.184 tấn/năm, tăng 21,15% so với năm 2010.
--	---

		- Triển khai thực hiện được 15/19 xã chăn nuôi bò thịt trọng điểm theo quy hoạch, hiện có 22.032 con/11.378 hộ, chiếm 17% tổng đàn bò thịt toàn Thành phố. Sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng đạt 2.151 tấn/năm tăng 9,8% so với năm 2010. - Phát triển 13 xã chăn nuôi lợn trọng điểm với 159.771 con, chiếm 11,3% đàn lợn toàn Thành phố, trong đó lợn nái 15.818 con, lợn thịt 143.627 con, đực giống 326 con. - Phát triển chăn nuôi gia cầm, thủy cầm ở 29 xã trọng điểm với đàn gia cầm tại 29 xã trọng điểm (21 xã chăn nuôi gà, 8 xã chăn nuôi thủy cầm) là 5.195.453 con (gà 4.229.704 con, thủy cầm 965.749 con)/17.543 hộ, chiếm 28% tổng đàn gia cầm toàn Thành phố. - Phát triển 3.231 trại chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư trong đó: + Có 716 trại chăn nuôi lợn, có 47 trại lợn nái, 222 trại lợn thịt và 447 trại nuôi cả nái, lợn thịt với tổng đàn là 351.206 con tăng 29.521 con (30.618 nái, 325.374 lợn thịt). Diện tích bình quân 1,1 ha/trại. - Tổng đàn lợn ở các xã trọng điểm và trại chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư 510.377 con tăng 4.001 con (46.988 nái, 463.063 lợn thịt). Chiếm 36,05% tổng đàn toàn Thành phố. - Có 2.441 trại chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư/6.320.991 con. Trong đó có 1.264 trại chăn nuôi gà/4.584.732 con (từ 500 con gà đẻ, 500 gà thả vườn, 2.000 gà thịt công nghiệp trở lên); 1.177 trại chăn nuôi vịt/1.763.460 con (từ 500 con trở lên). Diện tích bình quân là 0,8ha/trại. - Tổng đàn gia cầm của các xã trọng điểm và trại chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư là 11.516.444 con chiếm 61,3% tổng đàn toàn thành phố. - Có 74 trại bò nuôi 1.484 con(bò sữa 684 con, thịt 800 con). 5. Quy hoạch phát triển thủy sản thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 Ngày 25/02/2013, UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 1836/QĐ-UBND phê duyệt Quy hoạch phát triển thủy sản thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; việc thực hiện quy hoạch như sau: *.Dự án xây dựng hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung: Trên cơ sở của Quy hoạch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hướng dẫn UBND các
--	--	---

huyện thực hiện 13 dự án xây dựng hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản (NTTS) tập trung tại 10 huyện: Ba Vì, Mỹ Đức, Chương Mỹ, Quốc Oai, Thanh Oai, Phú Xuyên, Thường Tín, Ứng Hòa, Sóc Sơn, Thanh Trì với tổng diện tích 2.400 ha; trong đó:

Có 04 dự án được phê duyệt đầu tư:

+ Khu nuôi trồng thủy sản liên các xã: Cổ Đô, Phú Đông, Phú Cường, Phong Vân và Vạn Thắng, huyện Ba Vì;

+ Khu nuôi trồng thủy sản liên xã: Trung Tú, Đồng Tân, huyện Ứng Hoà;

+ Khu nuôi trồng thủy sản liên xã Hợp Thanh, An Phú, huyện Mỹ Đức;

+ Khu nuôi trồng thủy sản xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín.

Trong đó, Dự án vùng nuôi trồng thủy sản tập trung 02 xã: Trung Tú, Đồng Tân, huyện Ứng Hòa và dự án xây dựng vùng nuôi trồng thủy sản xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín đã được đầu tư, đang triển khai thực hiện.

- Có 09 dự án còn lại được phê duyệt chủ trương đầu tư:

+ Xã Hoà Thạch và Đông Yên, huyện Quốc Oai;

+ Xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên;

+ Xã Văn Nhân, huyện Phú Xuyên;

+ Khu nuôi trồng thủy sản liên xã: Dân Hoà, Hồng Dương, Liên Châu, huyện Thanh Oai;

+ Khu nuôi trồng thủy sản liên xã: Nam Phương Tiến, Tân Tiến, Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ;

+ Thôn Trung Cao, xã Trung Hoà, huyện Chương Mỹ;

+ Thôn Chi Nê, xã Trung Hoà và thôn Thanh Nê, xã Thanh Bình, huyện Chương Mỹ;

+ Xã Tân Hưng, huyện Sóc Sơn;

+ Xã Đại Áng, huyện Thanh Trì.

Hiện nay còn nhiều vùng nuôi thủy sản có tên trong quy hoạch nhưng chưa được triển khai lập dự án, như: Đầu tư xây dựng Trung tâm giống thủy sản ứng dụng công nghệ cao; Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vùng sản xuất cá cảnh tập trung; Xây dựng mô hình và áp dụng vùng nuôi theo quy

		phạm nuôi tốt (VietGAP); Dự án nâng cấp và cải tạo chợ cá đầu mối Yên Sở; Dự án hỗ trợ hạ tầng cơ sở chế biến thủy sản nước ngọt; Dự án nâng cao năng lực Chi cục thủy sản; Dự án tăng cường thông tin tuyên truyền, quảng bá và giới thiệu sản phẩm, từng bước xây dựng thương hiệu các vùng nuôi. Nguyên nhân chủ yếu do chưa bố trí nguồn kinh phí nên việc đầu tư phát triển theo quy hoạch còn chậm. Thực hiện quy hoạch được duyệt, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức thực hiện được 1 số nhiệm vụ: + Hỗ trợ các vùng nuôi thủy sản tập trung thuốc khử trùng, hóa chất và chế phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản. + Hỗ trợ cải tạo hạ tầng cho 01 cơ sở sơ chế và tiêu thụ sản phẩm tại Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. + Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị cho 8 cơ sở sản xuất giống. Hỗ trợ đàn cá bố mẹ hậu bị và thay thế đàn cá bố mẹ cho 11 cơ sở giống. + Hàng năm hỗ trợ, tổ chức tập huấn, đào tạo ngắn hạn nâng cao kỹ thuật cho các hộ nuôi trồng thủy sản.
2.2	Rà soát hoàn thiện cơ chế, chính sách của Thành phố hỗ trợ sản xuất, lưu thông thực phẩm nhằm khuyến khích và giám sát chặt chẽ nguồn thực phẩm do Thành phố cung cấp cho nhân dân với mục tiêu rõ nguồn gốc, rõ quy trình tạo ra sản phẩm, rõ chất lượng. Ngoài việc tăng cường	Để khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành các cơ chế chính sách: Nghị Quyết số 25/2013/NQ-HĐND ngày 4/12/2013 của HĐND Thành phố về khuyến khích phát triển vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung Thành phố Hà Nội giai đoạn 2014-2020; Chính sách khuyến khích phát triển làng nghề Thành phố Hà Nội; Chính sách hỗ trợ đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn Thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 03/2015/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND Thành phố về một số chính sách thực hiện chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 – 2020; Phê duyệt các quy hoạch chuyên ngành nông nghiệp; Phân công phân cấp quản lý về vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm...; - UBND Thành phố đã chỉ đạo xây dựng các chuỗi thực phẩm an toàn; Phê duyệt các điểm kinh doanh thực phẩm an toàn cho các quận nội thành; Triển khai thí điểm thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm; Phê duyệt Đề án kiểm nghiệm nhanh tại các chợ đầu mối...; Chỉ đạo

	kiểm tra, cần đánh giá hiệu quả của các chính sách hỗ trợ để từ đó đề xuất chính sách mới nhằm duy trì và phát triển các mô hình nhằm quản lý chặt chẽ từ khâu sản xuất để có sản phẩm sạch cho Thành phố	các Sở: Y tế, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường phối hợp công tác quản lý, kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm; Thực hiện kiểm tra nhanh bằng các xe ô tô kiểm nghiệm an toàn thực phẩm. - Đối với lĩnh vực nông nghiệp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã rà soát, quản lý được 100% các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý; Thường xuyên thanh, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, sơ chế, lưu thông sản phẩm trên thị trường. Thực hiện truy xuất nguồn gốc, công khai danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn trên website của Sở, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản và các tập san của Sở; Đẩy mạnh xúc tiến thương mại trong lĩnh vực nông nghiệp, mở các hội chợ thực phẩm nông sản để gắn kết trực tiếp giữa cơ sở sản xuất và nhà phân phối, giới thiệu tới người tiêu dùng các sản phẩm an toàn. Thực hiện nhận diện sản phẩm để kiểm soát chất lượng sản phẩm lưu thông trên thị trường. Xây dựng các chuỗi thực phẩm an toàn, ban hành, hướng dẫn các quy trình trong trồng trọt, chăn nuôi. Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc sản xuất, kinh doanh và sử dụng thực phẩm an toàn. Qua triển khai thực hiện, 1 số cơ sở xây dựng chương trình quản lý chất lượng theo GMP, SSOP còn một số điểm chưa phù hợp với thực tế, việc áp dụng các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến trong sơ chế, chế biến còn hạn chế; các cơ sở quy mô nhỏ chưa áp dụng chương trình quản lý chất lượng. Thời gian tới, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành đơn vị liên quan rà soát đề xuất xây dựng mới, sửa đổi bổ sung các chương trình, đề án để đáp ứng yêu cầu sản xuất; đồng thời chỉ đạo tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm thực hiện đúng quy định.
2.3	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chợ đầu mối theo quy hoạch, làm cơ sở quản lý đầu mối tập trung đối với vệ sinh an toàn thực phẩm	1. Về quy hoạch: Căn cứ Quy hoạch mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5058/QĐ-UBND ngày 05/11/2012, trên địa bàn Thành phố sẽ xây dựng mới 05 chợ đầu mối (<i>Khu đô thị Long Biên – Gia Lâm, diện tích 30ha; Huyện Quốc Oai, diện tích 20ha; Khu đô thị Mê Linh, diện tích 30ha; Đô thị Phú Xuyên, diện tích 30ha; Thị xã Sơn Tây, diện tích 30ha</i>). Căn cứ Quy hoạch phát triển thương mại Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đến năm 2025,

tầm nhìn đến năm 2035 đã được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 450/QĐ-BCT ngày 29/01/2016, trên địa bàn thành phố Hà Nội có 6 chợ đầu mối (quy hoạch thêm 01 chợ đầu mối xây dựng mới tại huyện Đan Phượng, chưa xác định được vị trí, quy mô).

2. Về hiện trạng:

Hiện nay, trên địa bàn thành phố Hà Nội có 02 chợ đầu mối và 03 chợ có tính chất đầu mối cung cấp thực phẩm, cụ thể:

- Chợ đầu mối Minh Khai (Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển nông nghiệp Hà Nội quản lý) tại xã Minh Khai, huyện Từ Liêm; Diện tích: 30.000m²; khoảng 1.000 hộ kinh doanh; cung cấp nông sản thực phẩm từ các huyện trong Thành phố và tỉnh Vĩnh Phúc cho thị trường Hà Nội với khoảng 180 – 200 tấn hàng hóa luân chuyển qua chợ mỗi ngày.

- Chợ đầu mối phía Nam (Tổng Công ty Thương mại Hà Nội quản lý) tại Khu đô thị Đền Lừ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai ;Diện tích 23.400m² khu vực chợ và 21.700m² khu vực sang mạn; Tổng số 468 hộ kinh doanh; cung cấp nông sản, thực phẩm từ tỉnh Hưng Yên, tỉnh Hà Nam và các tỉnh phía Nam cho thị trường Hà Nội với khoảng 250 – 300 tấn hàng hóa luân chuyển qua chợ mỗi ngày.

- Chợ Long Biên *hoạt động có tính chất đầu mối* (Ban quản lý chợ Long Biên) tại Phường Phúc Xá, quận Ba Đình; Diện tích: 27.370m²; Tổng số 627 hộ kinh doanh; cung cấp trái cây, nông sản, thực phẩm từ Trung Quốc, các tỉnh vùng Đồng bằng Bắc Bộ, chợ đầu mối phía Nam... cho thị trường Hà Nội với khoảng 150 – 200 tấn hàng hóa luân chuyển qua chợ mỗi ngày.

- Chợ cá Yên Sở *hoạt động có tính chất đầu mối* (UBND phường Yên Sở quản lý) tại Phường Yên Sở, quận Hoàng Mai; Diện tích: Khoảng 7.000m²; Tổng số 100 hộ kinh doanh; cung cấp cá từ Trung Quốc, khu vực Đồng bằng Bắc Bộ thị trường Hà Nội và vùng Đồng bằng Bắc Bộ với khoảng 100 - 150 tấn luân chuyển qua chợ mỗi ngày.

- Chợ gia cầm Hà Vĩ *hoạt động có tính chất đầu mối* (Ban quản lý chợ Hà Vĩ) tại xã Lê Lợi, huyện Thường Tín; Diện tích: 17.000m²; Tổng số khoảng 200 hộ kinh doanh; cung cấp gia cầm, thủy cầm từ các huyện trong Thành phố, các tỉnh phía Bắc cho thị trường Hà Nội với khoảng 50 tấn gia cầm, thủy cầm luân chuyển qua chợ mỗi ngày.

Nhìn chung, hoạt động của các chợ trên chưa đáp ứng được nhu cầu đầu mối trung chuyển, tiêu thụ nông sản thực phẩm của Thành phố, nguồn hàng chưa được kiểm soát chặt chẽ về an toàn thực phẩm.

3. Việc kêu gọi đầu tư chợ đầu mối:

Để công khai kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng chợ đầu mối, Sở Quy hoạch – Kiến trúc đã thông tin quy hoạch xác định dự kiến các vị trí bố trí chợ đầu mối tại Văn bản số 894/QHKT-P6 ngày 13/3/2014 như sau:

(1) Chợ đầu mối khu vực Long Biên – Gia Lâm dự kiến bố trí tại xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm, chức năng sử dụng là đất bãi ngoài đê, diện tích nghiên cứu khoảng 50ha.

(2) Chợ đầu mối khu vực Quốc Oai dự kiến bố trí tại xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, diện tích nghiên cứu 20ha.

(3) Chợ đầu mối khu vực Mê Linh dự kiến bố trí tại xã Thanh Lâm, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh, diện tích nghiên cứu khoảng 24ha.

(4) Chợ đầu mối khu vực Phú Xuyên dự kiến bố trí tại xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, diện tích nghiên cứu khoảng 53ha.

(5) Chợ đầu mối khu vực Sơn Tây dự kiến bố trí tại xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, diện tích nghiên cứu khoảng 30ha.

Từ năm 2014 tới nay, Sở Công Thương phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch Thành phố đã công khai giới thiệu quy hoạch ngành và các vị trí dự kiến quy hoạch trên trong các Hội nghị xúc tiến và làm việc trực tiếp với các nhà đầu tư, đối tác quan tâm để kêu gọi đầu tư. Tuy nhiên do đầu tư chợ đầu mối là lĩnh vực có nhiều khó khăn, đòi hỏi nhà đầu tư có kinh nghiệm và năng lực tài chính; mặt khác, đa số các vị trí quy hoạch chợ đầu mối chưa được đầu tư hạ tầng đồng bộ nên chưa thu hút được nhà đầu tư. Riêng vị trí tại xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm đã có nhà đầu tư Hàn Quốc quan tâm nghiên cứu lại vướng về quy hoạch hành lang thoát lũ chưa được duyệt.

Trước tình hình trên, trong năm 2017, Chủ tịch UBND Thành phố đã có các buổi làm việc với khi Tập đoàn Semmaris, đơn vị quản lý chợ đầu mối Rungis – Pháp để xúc tiến các hoạt động hợp tác, hỗ trợ của Tập đoàn với thành phố Hà Nội; thông qua việc Tập đoàn tư vấn thiết kế, chuyển giao mô hình, công nghệ quản lý chợ đầu mối hoặc trực tiếp đầu tư, hợp tác với Tập đoàn Vingroup đầu tư xây dựng chợ đầu mối trên địa bàn Thành phố. Trên cơ sở đề xuất của Tập đoàn Vingroup nghiên cứu dự án đầu tư xây dựng Khu Logistic Trung tâm thương mại dịch vụ và khu đô thị mới tại xã Yên Viên, huyện Gia Lâm UBND Thành phố đã giao Sở Quy hoạch Kiến trúc xem xét; Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì cùng các ngành làm việc với Tập đoàn Semmaris -

		Pháp và Tập đoàn Vingroup ngày 20/11/2017 đã giới thiệu khu đất dự kiến quy hoạch chợ đầu mối tại xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, với quy mô nghiên cứu khoảng 155ha, thuận lợi trong việc tiếp cận bằng cả đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường hàng không để 2 bên nghiên cứu việc hợp tác đầu tư. Đồng thời, UBND Thành phố cũng đã chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì rà soát và tháng 10/2017 đã phê duyệt Đề cương để tiến hành điều chỉnh cục bộ Quy hoạch mạng lưới bán buôn bán lẻ trên địa bàn Thành phố tới năm 2020, định hướng tới năm 2030 phù hợp tình hình thực tế và yêu cầu đầu tư hạ tầng thương mại và phát triển kinh tế xã hội Thủ đô trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, đảm bảo thống nhất, đồng bộ quy hoạch xây dựng - quy hoạch ngành - quy hoạch phân khu đô thị - quy hoạch nông thôn mới. 4. Phương hướng đẩy nhanh tiến độ xây dựng chợ đầu mối giai đoạn tới: - Khẩn trương hoàn thành, phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch mạng lưới bán buôn bán lẻ trên địa bàn Thành phố tới năm 2020, định hướng tới năm 2030, trong đó có quy hoạch chợ đầu mối đồng bộ với việc rà soát, đẩy mạnh hoàn thành, phê duyệt các Quy hoạch ngành, Quy hoạch phân khu đô thị liên quan làm cơ sở xác định rõ vị trí, ranh giới từng khu đất dự kiến xây dựng chợ đầu mối. Trên cơ sở đó chỉ đạo đẩy mạnh công tác GPMB tạo quỹ đất sạch và đầu tư hạ tầng đồng bộ tại các khu vực dự án; tiếp tục kêu gọi, lựa chọn nhà đầu tư và hỗ trợ các thủ tục triển khai đầu tư Dự án. - Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh đầu tư cải tạo chợ trên địa bàn giai đoạn 2018 – 2020 trên cơ sở chủ trương của Thủ tướng Chính phủ cho phép Thành phố sử dụng vốn ngân sách để đầu tư cải tạo các chợ xuống cấp nghiêm trọng không xã hội hóa được tại Thông báo số 508/TB-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ. Trong đó tiếp tục nghiên cứu, kêu gọi nhà đầu tư theo hình thức hợp tác công tư và tạo điều kiện cho các nhà đầu tư chợ được tiếp cận nguồn vốn từ Quỹ Đầu tư phát triển để đầu tư xây dựng chợ theo quy định tại Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 về tổ chức hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương.
2.4	Đánh giá lại mô hình tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn Thành phố theo chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn, đề xuất	- Việc xây dựng vùng sản xuất thực phẩm an toàn theo chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn, Thành phố xác định là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên đầu tư hỗ trợ; Theo đó, các sở, ngành, đơn vị liên quan và UBND các quận, huyện thị xã đã tập trung chỉ đạo thực hiện; kết quả, trên địa bàn Thành phố có 60 chuỗi liên kết an toàn thực phẩm, từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm. Trong đó các chuỗi

giải pháp tiếp tục kiểm soát chất lượng sản phẩm thực phẩm vào Hà Nội.	có nguồn gốc động vật đã thu hút gần 3.000 hộ chăn nuôi, khoảng 100 doanh nghiệp/cá nhân hoạt động trong lĩnh vực sản xuất thức ăn, cung cấp thuốc thú y, cơ sở giết mổ, sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi tham gia hợp tác xây dựng chuỗi. Xây dựng được 05 nhãn hiệu tập thể, 13 nhãn hiệu hàng hóa, 01 nhãn hiệu được chứng nhận. Mỗi ngày cung cấp cho thị trường Hà Nội 57,4 tấn thịt lợn, 0,75 tấn thịt bò, 14,3 tấn gia cầm, 296.000 quả trứng và khoảng 78 tấn sữa tươi. - Công tác quản lý sản xuất và tiêu thụ sản phẩm được tăng cường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp các sở, ngành liên quan kiểm tra, kiểm soát và cấp giấy xác nhận cho các chuỗi chuỗi sản xuất, tiêu thụ rau, thịt an toàn trên địa bàn Thành phố và các địa phương lân cận theo quy định - Thông qua việc xác nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, bước đầu đã hình thành các điểm bán nông sản an toàn được kiểm soát theo chuỗi, được giám sát thường xuyên và nhận được phản hồi tốt từ người tiêu dùng và thúc đẩy sản xuất thực phẩm an toàn phát triển. - Đánh giá chung: <i>Thuận lợi:</i> - Trung ương và Thành phố đã ban hành nhiều cơ chế chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông sản thực phẩm an toàn. - Các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông, lâm thủy sản đã nhận thức và chủ động đầu tư nâng cao giá trị chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm nông sản thực phẩm trên thị trường; - Các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đã vào cuộc triển khai thực hiện trên địa bàn. <i>Khó khăn.</i> - Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đa số có quy mô nhỏ lẻ, phân tán, phân phối qua nhiều khâu trung gian, nguồn lực cho phát triển còn hạn chế, trình độ quản lý hạn chế; - Kinh phí đầu tư phát triển sản xuất an toàn còn khó khăn, công tác kết nối các khâu trong mô hình chuỗi sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm an toàn chưa chặt chẽ; - Công tác kiểm tra, kiểm soát an toàn thực phẩm từ thức ăn, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật còn gặp nhiều khó khăn; Ý thức tuân thủ pháp luật của các doanh nghiệp sản xuất thức ăn và
---	--

		thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật hạn chế. - Công tác quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh còn nhiều bất cập, phát sinh nhiều điểm bán hàng không đủ điều kiện an toàn thực phẩm; - Tâm lý người tiêu dùng còn theo thói quen truyền thống là phổ biến, khó khăn cho việc phát triển các chuỗi. c. Đề xuất giải pháp: - Về quy hoạch: Thành phố tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành phối hợp thực hiện rà soát, điều chỉnh bổ sung các quy hoạch đã được duyệt cho phù hợp quy hoạch chung và thực tế; - Về chính sách: Chỉ đạo các sở, ngành rà soát, tham mưu xây dựng mới, sửa đổi bổ sung các chính sách đã ban hành đảm bảo khuyến khích sản xuất phát triển; - Tổ chức thực hiện: Chỉ đạo xây dựng các Chương trình, đề án, dự án khả thi nhằm phát triển sản xuất theo chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Thành phố quan tâm đầu tư kinh phí để phát triển các chuỗi sản xuất tiêu thụ sản phẩm an toàn trên địa bàn Thành phố. Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục về an toàn thực phẩm. Tăng cường hoạt động chuyên ngành và liên ngành trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; thường xuyên kiểm tra, giám sát, thanh tra, truy xuất nguồn gốc hàng thực phẩm ra vào chợ, v.v...sử dụng xe lưu động an toàn thực phẩm thường xuyên test nhanh các mẫu thử trên địa bàn các chợ.
2.5	Xây dựng giải pháp khuyến khích các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh xây dựng thương hiệu, cung ứng cho thị trường Hà Nội sản phẩm an toàn, rõ xuất xứ, chất lượng, nguồn gốc	Triển khai Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 30/10/2012 của UBND Thành phố, về Chương trình “hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội xây dựng và phát triển thương hiệu” và Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 30/10/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế “Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội xây dựng và phát triển thương hiệu”. Từ năm 2013-2016, Thành phố đã hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu cho 34 lượt doanh nghiệp trên địa bàn; trong đó có 07 doanh nghiệp sản xuất trong lĩnh vực thực phẩm: Công ty TNHH NN 1 TV Thực Phẩm Hà Nội, Công ty CP Phân Phối Bán lẻ VNF1, Công ty CP Thực Phẩm Minh Dương, Công ty CP Thủy Tạ, Công ty CP Vang Thăng Long, Tổng công ty rượu-

bia-nước giải khát Hà Nội, Công ty CP Sản xuất và thương mại An Việt.

Nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh xây dựng thương hiệu cung ứng cho thị trường Hà Nội sản phẩm an toàn, rõ nguồn gốc xuất xứ và đảm bảo chất lượng, thời gian qua Thành phố đã và đang triển khai đồng bộ các giải pháp:

(1) Các sở, ngành địa phương rà soát lại toàn bộ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất theo lĩnh vực quản lý:

- Đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực thực phẩm đã xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý...: Tiếp tục quan tâm hỗ trợ quảng bá thương hiệu, tiêu thụ sản phẩm vào mạng lưới kênh phân phối, giới thiệu sản phẩm sạch.

- Đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt cơ bản có đủ điều kiện để phát triển thương hiệu: Thành phố xem xét bố trí ngân sách hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm, thương hiệu làng nghề, chỉ dẫn địa lý để xây dựng và phát triển thương hiệu cho các cơ sở, đơn vị có đề xuất và đáp ứng các tiêu chí quy định theo Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND của UBND Thành phố. Định hướng cho các cơ sở sản xuất theo các tiêu chuẩn quy trình về chất lượng, ATTP.

(2) Hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất sản phẩm an toàn, rõ nguồn gốc xuất xứ và đảm bảo chất lượng.

(3) Hỗ trợ đào tạo tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ năng xây dựng thương hiệu thành công cho các doanh nghiệp, cơ sở doanh nghiệp. Hỗ trợ đơn vị nâng cao năng lực quản lý chất lượng và đổi mới quy trình sản xuất kinh doanh.

(4) Hỗ trợ về công tác tuyên truyền, giới thiệu sản phẩm cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất sản phẩm an toàn, rõ nguồn gốc xuất xứ và đảm bảo chất lượng.

(5) Định hình các mô hình tiêu thụ cho sản phẩm có thương hiệu.

(6) Xây dựng Đề án phát triển thương hiệu cho từng ngành hàng cụ thể, trước mắt tập trung các ngành hàng có thế mạnh và ảnh hưởng trực tiếp đến ATTP bảo vệ sức khỏe cho người tiêu dùng.

(7) Hỗ trợ cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tham gia vào các chương trình hội chợ triển lãm, chợ đặc sản và các sự kiện xúc tiến thương mại để giới thiệu sản phẩm sạch, sản phẩm an toàn.

(8) Kết nối với các địa phương (đặc biệt là các thành phố lớn) để hình thành hệ thống cung

		ứng hàng hóa và phân phối các sản phẩm đảm bảo yêu cầu chất lượng và nguồn gốc. Ngày 23/8/2017, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 5848/QĐ-UBND phê duyệt Đề án “Thí điểm quản lý các cửa hàng kinh doanh trái cây trên địa bàn các quận nội thành của thành phố Hà Nội” và chỉ đạo tập trung, quyết liệt triển khai Đề án với đầy đủ các giải pháp đồng bộ nêu trên. Mục tiêu nhằm quản lý hệ thống cửa hàng kinh doanh trái cây trên các tuyến phố và khu dân cư thuộc các quận nội thành thành phố Hà Nội theo hướng văn minh, hiện đại, bảo đảm an toàn thực phẩm. Phần đầu hết năm 2018 đạt 100% cửa hàng bán trái cây tại quận nội thành có đăng ký kinh doanh; có biển hiệu nhận diện và đầy đủ trang thiết bị, phương tiện phục vụ kinh doanh, bảo quản trái cây đảm bảo chất lượng, xóa bỏ các điểm kinh doanh lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, nơi công cộng... cơ bản kiểm soát được nguồn gốc xuất xứ, chất lượng, các điều kiện về ATTP tại các cửa hàng kinh doanh trái cây trong các quận nội thành. Tiến tới xây dựng hệ thống máy thu ngân, thanh toán nổi mạng, thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ nâng cao hiệu quả công tác quản lý và hoạt động kinh doanh chuỗi thực phẩm an toàn trên toàn Thành phố.
2.6	Xây dựng tiêu chí, yêu cầu đặc thù với sản phẩm nông, lâm, thủy sản đưa về Hà Nội tiêu thụ.	- UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Y tế phối hợp xây dựng tiêu chí, yêu cầu đối sản phẩm nông, lâm, thủy sản đưa từ bên ngoài vào thành phố Hà Nội tiêu thụ, hiện các sở ngành đang xây dựng; - Để có căn cứ chỉ đạo, kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan xây dựng 30 Quy trình sản xuất rau, thịt, thủy sản, trứng an toàn trên địa bàn Thành phố; quy trình đã được các cơ sở sản xuất thực hiện nghiêm túc. Đây là cơ sở để cơ quan quản lý Nhà nước căn cứ cấp giấy chứng nhận cơ sở sản xuất rau an toàn, đồng thời là cơ sở để xây dựng các tiêu chí quản lý sản phẩm nông, lâm, thủy sản đưa từ bên ngoài vào thành phố Hà Nội tiêu thụ.
2.7	Hoàn thiện Đề án “Kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm bằng phương pháp kiểm tra nhanh tại các chợ đầu	Đề án “ Kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm bằng phương pháp kiểm tra nhanh tại các chợ đầu mối nông, thủy sản trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2015 – 2020”: Sở Y tế đã triển khai thực hiện Chương trình “Kiểm tra an toàn thực phẩm bằng phương pháp kiểm nghiệm nhanh tại các chợ đầu mối nông sản, thủy sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2025”; Theo đó, Tập đoàn Vingroup đã tài trợ cho Thành phố Hà Nội 3 xe kiểm nghiệm nhanh với toàn

	mỗi nông, thủy sản trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2015 – 2020”; Đề án đầu tư, mua sắm thiết bị tiêu hủy động vật và sản phẩm động vật...	bộ trang thiết bị và kít nhanh sử dụng trên xe, sử dụng chung trên toàn thành phố,. Qua triển khai thực hiện, các xe và phương tiện kiểm nghiệm nhanh đã giúp công tác kiểm tra chất lượng nông sản thực phẩm hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đề ra. Sở Y tế đã phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện quyết liệt công tác quản lý Nhà nước về quản lý các chợ đầu mối nông, thủy sản trên địa bàn Thành phố. Về Đề án đầu tư, mua sắm thiết bị tiêu hủy động vật và sản phẩm động vật: Thực hiện Thông báo số 199/TB-VPCP ngày 23/5/2013 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân triển khai Đề án Phòng ngừa, ngăn chặn vận chuyển và kinh doanh gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập khẩu trái phép; Chỉ đạo của Bộ Công thương tại văn bản số 4675/BCT-QLTT ngày 29/5/2013 về giới thiệu công nghệ lò đốt tiêu hủy gia cầm, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1556/QĐ-UBND ngày 21/3/2014 cho phép chuẩn bị đầu tư dự án “Đầu tư mua sắm thiết bị thiêu hủy động vật và sản phẩm động vật”, trong đó giao Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn là chủ đầu tư; Ngày 02/4/2014, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã thành lập Ban quản lý dự án Đầu tư mua sắm thiết bị thiêu hủy động vật và sản phẩm động vật để thực hiện dự án tại Quyết định số 247/QĐ-SNN ngày 02/4/2014 và đã mua sắm 01 lò thiêu hủy di động công suất đốt 80 kg/giờ đặt tại Trạm Kiểm dịch động vật Ngọc Hồi (xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, Hà Nội) và 01 lò thiêu hủy di động công suất 200 kg/giờ và 01 xe đầu kéo có hệ thống thùng lạnh đặt tại Trạm Thú y Đông Anh (xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội), Tổng vốn đầu tư: 10.509.143.000 đồng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp Sở Xây dựng, Sở Tài chính xây dựng định mức kinh tế-kỹ thuật, đơn giá công tác vận hành thiết bị lò thiêu hủy theo quy định.
2.8	Kiểm soát chặt chẽ các cơ sở kinh doanh thực phẩm; xử lý nghiêm những cơ sở vi phạm.	1. Các căn cứ văn bản chung về quản lý nhà nước về An toàn thực phẩm các cơ sở kinh doanh thực phẩm và xử lý vi phạm. - Luật An toàn thực phẩm - Nghị định 38/2012/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm. - Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12 /9/ 2012 quy định về điều kiện chung bảo đảm an

toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Nghị định 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định 80/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa

2. Kết quả kiểm soát cơ sở thực phẩm, xử lý vi phạm

Để kiểm soát chặt chẽ các cơ sở kinh doanh thực phẩm, UBND Thành phố đã có kế hoạch thanh kiểm tra, Thành lập 6 đoàn kiểm tra liên ngành Thành phố kiểm tra ATTP Tết, Tháng Hành động vì ATTP, duy trì 05 đoàn kiểm tra liên ngành ATTP Thành phố sẵn sàng thanh kiểm tra đột xuất các cơ sở có dấu hiệu vi phạm, các điểm có bức xúc về ATTP. Các Sở ngành Thành phố (Y tế, Nông nghiệp, Công thương) đã phối hợp chặt chẽ với UBND quận, huyện, thị xã trong công tác thanh kiểm tra, kết quả 11 tháng năm 2017 như sau:

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra là 805 đoàn (*Thành phố 67 đoàn; quận, huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn 738 đoàn*). Toàn Thành phố kiểm tra 95.872 lượt cơ sở, phát hiện 21.705 cơ sở vi phạm ATTP, xử lý 17.922 cơ sở, trong đó phạt cảnh cáo 533 cơ sở, phạt tiền 7.056 cơ sở với số tiền phạt: 34.045.216.500 đồng, hủy nhiều sản phẩm không bảo đảm ATTP (Cùng kỳ năm 2016 toàn thành phố kiểm tra được 87.683 cơ sở, phát hiện 14.408 cơ sở vi phạm ATTP, xử lý phạt tiền 5.026 cơ sở với số tiền phạt là 25.643.300.700 đồng),

Năm 2017, số lượt cơ sở được kiểm tra tăng so với năm 2016 là 8.189 cơ sở, số tiền phạt vi phạm hành chính tăng so với năm 2016 là hơn 9 tỷ đồng. Năm 2017 các cấp, các ngành tăng cường kiểm tra, thanh tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn sau khi có các thông tin về các chùm ca bệnh ngộ độc liên quan đến rượu. Việc tăng cường truyền thông, đưa tin về các trường hợp cũng như phân tích nguy cơ, cách phòng tránh ngộ độc do Methanol đã được đẩy mạnh kết hợp với kiểm tra, thanh tra xử lý vi phạm các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo điều kiện ATTP.

3. Đánh giá chung:

3.1. Thuận lợi

- Có sự chỉ đạo chặt chẽ của UBND Thành phố, các Sở ngành, quận huyện đã chủ động kiểm tra kiểm soát thị trường trong lĩnh vực ATTP, đã kịp thời xử lý các thông tin do phương tiện thông tin đại chúng đưa tin. Các cấp, các ngành đã có sự vào cuộc chủ động trong việc đảm bảo An toàn thực phẩm.

- Việc kiểm tra, kiểm soát ATTP được thực hiện thường xuyên đúng trọng tâm, trọng điểm và có hiệu quả, các Lễ hội diễn ra trên địa bàn thường xuyên được kiểm tra kiểm soát; việc xử lý các trường hợp vi phạm quy định về bảo đảm ATTP thực hiện nghiêm minh, đúng quy định pháp luật.

- Trong quá trình kiểm tra, kiểm soát đã kết hợp việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật đến người dân và các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh vì vậy tình trạng vi phạm chất lượng và ATTP đã có nhiều chuyển biến tích cực, tạo niềm tin cho người dân. Nhiều cơ sở đã khắc phục tồn tại sau đợt kiểm tra giám sát.

- Việc xét nghiệm nhanh bằng xe chuyên dụng đã có tác dụng răn đe đối với cơ sở sử dụng sản phẩm không đảm bảo ATTP, tạo niềm tin cho người tiêu dùng. Chủ tịch/Phó chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn đã tích cực tham gia kiểm tra ATTP hàng tuần/tháng .

3.2. Khó khăn, tồn tại:

- Chế tài xử lý, xử phạt về ATTP chưa đủ mức răn đe cao đối với các vi phạm về ATTP.

- Lực lượng cán bộ, công chức đa số đều là kiêm nhiệm công tác ATTP, trình độ về kiểm soát ATTP còn hạn chế, chưa được đào tạo bồi dưỡng bài bản về công tác thanh kiểm tra, xử lý vi phạm, xử lý các tình huống phát sinh trong công tác thanh kiểm tra An toàn thực phẩm, nhất là cấp cơ sở.

- Biện pháp truy xuất nguồn gốc của các sản phẩm thực phẩm chưa được các cơ sở sản xuất/kinh doanh thực phẩm, người tiêu dùng và cộng đồng quan tâm đúng mức. Nhận thức và sự dễ dãi trong thói quen người tiêu dùng khiến cho việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm trở nên khó khăn.

- Các mặt hàng thực phẩm, rau, củ, quả... chủ yếu là mặt hàng tươi sống, nếu lấy mẫu để kiểm nghiệm tại trung tâm phải cần thời gian ít nhất từ 3 đến 5 ngày mới có kết quả, do vậy để quyết định tạm giữ một lô hàng lớn cũng rất khó khăn.

- Việc xử lý các vi phạm ATTP còn chưa kiên quyết, nhất là ở tuyến xã hình thức xử phạt chủ yếu là phạt cảnh cáo, nhắc nhở.

4. Một số giải pháp khắc phục:

- Tiếp tục tuyên truyền vận động mạnh mẽ về ATTP và tác hại đến sức khỏe người dân.

- Làm tốt công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình, dự báo tình hình trên địa bàn; tổ chức kiểm soát kiểm tra trọng tâm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, sản xuất, tàng trữ thực phẩm tươi sống, thực phẩm đã chế biến, phụ gia thực phẩm... nhập lậu, không rõ nguồn gốc xuất xứ,

		không đảm bảo chất lượng ATTP trên địa bàn. - Duy trì và tăng cường kiểm tra, kiểm soát tại các chốt kiểm dịch liên ngành đầu mối giao thông để kiểm soát động vật, sản phẩm động vật chuyển vào Thành phố. - Thực hiện tốt việc hậu kiểm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm. Xử lý nghiêm đối với các vụ việc vi phạm, xử lý hình sự đối với những vụ việc vi phạm nghiêm trọng, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm đảm bảo tính răn đe đối với các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm. - Tăng cường trao đổi kinh nghiệm và phối hợp giữa các cơ quan chức năng nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh chống hàng hoá kém chất lượng và vi phạm an toàn thực phẩm. <i>Đánh giá chung: Công tác kiểm soát các cơ sở kinh doanh thực phẩm đã được triển khai sâu rộng, có chuyển biến rõ nét từ Thành phố đến cơ sở và nhận thức của người dân; công tác xử lý vi phạm hành chính về An toàn thực phẩm đã thực hiện nghiêm khắc và có tính răn đe. Cơ sở được kiểm tra tăng về diện và lượng; số cơ sở bị xử lý vi phạm hành chính tăng và bước đầu mang lại hiệu quả trong công tác quản lý.</i>
2.9	Có giải pháp quản lý chặt chẽ việc giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn. Phân đầu tăng tỷ lệ gia súc, gia cầm giết mổ được kiểm soát. Đánh giá các đề án, chính sách liên quan đến việc quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố đến năm 2020. Trên cơ sở đánh giá đó, xem xét, điều chỉnh, bổ sung chính sách cho phù hợp	1. Giải pháp quản lý giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố 1.1. Tình hình giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố Trên địa bàn Thành phố có 1.070 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, trong đó: - Số cơ sở giết mổ được kiểm soát là 128 cơ sở, bao gồm: 07 cơ sở giết mổ công nghiệp (trong đó có 4/7 cơ sở đang hoạt động); 15 cơ sở giết mổ tập trung bán công nghiệp (trong đó có 14/15 cơ sở giết mổ đang hoạt động); 02 cơ sở giết mổ thủ công tập trung (trong đó có 01 cơ sở giết mổ công nghiệp hiện nay chỉ hoạt động giết mổ thủ công tập trung) và 105 cơ sở giết mổ nhỏ. - Số còn lại chưa được kiểm soát, hầu hết là những điểm, cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, tự phát nằm trong khu dân cư, không có đăng ký kinh doanh, không đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, gây ô nhiễm môi trường. Đến nay, lượng thịt gia súc, gia cầm được kiểm soát khoảng 535 tấn/ngày; trong đó nguồn từ các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm được kiểm soát trên địa bàn Thành phố khoảng 435 tấn/ngày; nguồn thịt nhập từ các tỉnh vào thành phố Hà Nội có kiểm soát khoảng 100 tấn/ngày. Đáp ứng khoảng 60% nhu cầu tiêu thụ thịt của Thủ đô (ước tính khoảng 900 tấn/ngày). Còn lại là lượng

thịt gia súc, gia cầm được giết mổ tại các hộ, điểm giết mổ nhỏ lẻ và nhập từ các tỉnh tương ứng khoảng 40% nhu cầu tiêu thụ.

Như vậy, số cơ sở giết mổ được kiểm soát tăng từ 100 cơ sở năm 2016 lên 128 cơ sở năm 2017. Tỷ lệ sản phẩm gia súc, gia cầm được kiểm soát giết mổ và vệ sinh thú y tăng từ 48% năm 2016 lên 60% năm 2017.

1.2. Những mặt đã đạt được trong công tác quản lý giết mổ

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương và Thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ động phối hợp với UBND các huyện, thị xã, các sở, ngành, đơn vị triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp trong công tác quản lý giết mổ, vận chuyển, sơ chế, chế biến, bảo quản, kinh doanh gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố; triển khai rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch giết mổ gia súc, gia cầm; tập trung tham mưu, đề xuất UBND Thành phố chỉ đạo và hướng dẫn UBND các huyện, thị xã trong công tác quản lý giết mổ, triển khai thực hiện Kế hoạch quản lý giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016-2020 và Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020; hướng dẫn doanh nghiệp và các cá nhân đầu tư vào lĩnh vực giết mổ, tham mưu tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; triển khai hỗ trợ chi phí giết mổ cho các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm theo Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 của UBND Thành phố; chỉ đạo Chi cục Thú y làm tốt công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y... Kết quả đã tạo chuyển biến trong công tác quản lý giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố: Nâng cao tỷ lệ sản phẩm gia súc, gia cầm được kiểm soát giết mổ và đảm bảo điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố (từ 12% năm 2012 lên 60% năm 2017); thu hút các doanh nghiệp, cá nhân đầu tư xây dựng các cơ sở giết mổ tập trung đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường; phối hợp với cấp chính quyền từng bước đưa các hộ, điểm giết mổ nhỏ lẻ vào giết mổ tại các cơ sở giết mổ tập trung, góp phần bảo vệ môi trường; nâng cao nhận thức về vệ sinh an toàn thực phẩm của cộng đồng...

1.3. Một số tồn tại, hạn chế

- Số cơ sở giết mổ chưa được kiểm soát còn chiếm tỷ lệ cao: 89,1% (954/1.070 cơ sở), trong đó số cơ sở giết mổ nhỏ lẻ chưa được kiểm soát là 91,5% (978/1.070 cơ sở).

		- Các huyện, thị xã chưa thực sự quan tâm và chú trọng đẩy mạnh công tác quản lý giết mổ và triển khai thực hiện Quy hoạch giết mổ trên địa bàn quản lý; tiến độ thực hiện các dự án xây dựng cơ sở giết mổ tập trung trên địa bàn các huyện chậm tiến độ. - Công tác đánh giá phân loại, cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm, quản lý, kiểm tra, kiểm soát trong giết mổ đối với các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm gặp nhiều khó khăn. - Công tác quản lý vận chuyển gia súc, gia cầm đã được triển khai nhiều năm nhưng hiệu quả chưa cao. - Số cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm được hưởng hỗ trợ về chi phí giết mổ theo Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 của UBND thành phố Hà Nội còn thấp. - Đối với nhiều điểm giết mổ đã được quy hoạch, việc bố trí địa điểm xây dựng cơ sở giết mổ chưa phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương; chính quyền địa phương chưa có các chính sách thu hút, khuyến khích, kêu gọi được nhà đầu tư; không bố trí được vốn đầu tư; gặp khó khăn trong quá trình giải phóng mặt bằng; các thủ tục triển khai dự án còn phức tạp; các nhà đầu tư chưa mặn mà đầu tư vào lĩnh vực giết mổ gia súc, gia cầm... - Số lượng cơ sở giết mổ công nghiệp không hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng, công suất thấp so với thiết kế chiếm tỷ lệ cao gây lãng phí tài sản của Nhà nước và của doanh nghiệp. 1.4. Một số giải pháp tăng cường quản lý giết mổ - Tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan: + Chủ động, kịp thời tham mưu có hiệu quả các văn bản về công tác quản lý nhà nước về giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố. + Triển khai thực hiện tốt Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố đến năm 2020; Kế hoạch quản lý giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016-2020 và Quy chế phối hợp trong tác quản lý nhà nước về giết mổ, vận chuyển, sơ chế, chế biến, bảo quản, kinh doanh gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố. + Tăng cường kiểm tra, thẩm định đánh giá, phân loại các cơ sở giết mổ đủ điều kiện được
--	--	--

hưởng hỗ trợ chi phí giết mổ theo chính sách của Thành phố khi có hồ sơ đề xuất hỗ trợ; hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, tổng hợp kinh phí hỗ trợ và chi trả các cơ sở giết mổ đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ của Thành phố.

+ Tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm soát giết mổ, kiểm tra chất cấm tại các cơ sở giết mổ trên địa bàn Thành phố; tiếp tục hướng dẫn, thẩm định thiết kế cơ sở giết mổ đối với các tổ chức, cá nhân xây dựng cơ sở giết mổ đảm bảo đáp ứng các tiêu chí về điều kiện vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường theo quy định; phối hợp UBND các quận, huyện, thị xã trong công tác cấm giết mổ nhỏ lẻ trong khu dân cư và triển khai thực hiện kế hoạch đưa các điểm, hộ, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ vào giết mổ tại các cơ sở giết mổ tập trung trên địa bàn các huyện.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn cho các cán bộ quản lý về giết mổ và các cơ sở tham gia giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn các huyện, thị xã; đồng thời nâng cao nhận thức của cộng đồng, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực giết mổ.

+ Tập trung xây dựng chuỗi liên kết, gắn kết các cơ sở giết mổ với các hộ chăn nuôi quy mô lớn tạo liên kết từ chăn nuôi đến giết mổ, tiêu thụ sản phẩm.

- Liên ngành: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an thành phố Hà Nội, Sở Công Thương (Chi cục Quản lý thị trường), Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động giết mổ. Kiểm tra các cơ sở hiện đang giết mổ nhưng không đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, chưa được chính quyền cho phép; đề xuất chính quyền địa phương cho dừng hoạt động. Tổ chức quản lý chặt chẽ các hộ kinh doanh tại các quận nội thành, kiên quyết xử lý sản phẩm động vật không có dấu kiểm soát giết mổ để chủ hộ vào mua sản phẩm động vật tại các cơ sở giết mổ đã được quản lý.

2. Đánh giá các Đề án, chính sách liên quan đến việc quy hoạch hệ thống quy hoạch giết mổ và chế biến gia súc gia cầm trên địa bàn Thành phố đến năm 2020

2.1. Tình hình triển khai thực hiện Quy hoạch

Theo Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, trên địa bàn Thành phố có 11 điểm quy hoạch giết mổ công nghiệp và 45 điểm quy hoạch giết mổ thủ công tập trung. UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và

		Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã tích cực triển khai thực hiện quy hoạch. Kết quả triển khai thực hiện quy hoạch như sau: - Cơ sở giết mổ công nghiệp: Hiện có 08/11 cơ sở giết mổ công nghiệp đã được triển khai, gồm: 05 cơ sở giết mổ đã xây dựng và đi vào hoạt động (tại 05 huyện Đan Phượng, Thanh Oai, Gia Lâm, Chương Mỹ và Thường Tín); 01 cơ sở đang triển khai thực hiện tại huyện Sóc Sơn; 02 cơ sở tại huyện Thường Tín, Phúc Thọ đã triển khai nhưng chậm tiến độ) và 03/11 điểm giết mổ công nghiệp chưa được triển khai theo quy hoạch (tại các huyện Ba Vì, Chương Mỹ, Đông Anh). - Điểm giết mổ tập trung: Có 10/45 điểm giết mổ tập trung được triển khai (tại các huyện: Đan Phượng, Gia Lâm, Thanh Oai, Chương Mỹ, Phú Xuyên, Thanh Trì và Ứng Hòa), còn 35/45 điểm giết mổ đã được quy hoạch nhưng chưa triển khai xây dựng. Nguyên nhân do trong quá trình triển khai thực hiện Quy hoạch còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc: - Các huyện, thị xã chưa thực sự quan tâm và chú trọng đẩy mạnh công tác quản lý giết mổ và triển khai thực hiện Quy hoạch giết mổ trên địa bàn quản lý. - Đối với nhiều điểm giết mổ đã được quy hoạch, việc bố trí địa điểm xây dựng cơ sở giết mổ chưa phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương; chính quyền địa phương chưa có các chính sách thu hút, khuyến khích, kêu gọi được nhà đầu tư; không bố trí được vốn đầu tư; gặp khó khăn trong quá trình giải phóng mặt bằng; các thủ tục triển khai dự án còn phức tạp; các nhà đầu tư chưa mặn mà đầu tư vào lĩnh vực giết mổ gia súc, gia cầm... 2.2. Các chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung theo Quy hoạch a. Các cơ chế, chính sách hiện hành Hiện nay, đối với việc khuyến khích, kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm tập trung, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 về việc chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, trong đó có các chính sách ưu đãi về đất đai và hỗ trợ đầu tư cho các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung công nghiệp (Điều 5, 6, 7, 8 và 10).
--	--	--

UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 về việc ban hành Quy định thí điểm một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn 2012–2016 và Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số của Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012. Nội dung của Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 của UBND Thành phố về đầu tư cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung được quy định tại Điều 7: Việc hỗ trợ chi phí giết mổ gia súc, gia cầm được áp dụng với các cơ sở giết mổ công nghiệp, bán công nghiệp đáp ứng các tiêu chí tại Quyết định số 3410/QĐ-UBND ngày 30/7/2012 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định tạm thời tiêu chí cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường, cụ thể Ngân sách Thành phố hỗ trợ 50% chi phí giết mổ tính trên đầu con gia súc, gia cầm ở năm thứ nhất, 40% ở năm thứ hai và 30% ở năm thứ ba.

b. Quá trình tổ chức thực hiện chính sách

**** Đối với Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ:***

Tính đến nay, trên địa bàn Thành phố chưa có cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung nào được hưởng hỗ trợ theo Nghị định này do các cơ sở chưa đáp ứng được các điều kiện quy định tại Nghị định.

**** Đối với Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 và Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND Thành phố:*** Trên cơ sở chính sách Thành phố đã ban hành, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ trì phối hợp Sở Công thương, Sở Tài chính kiểm tra, khảo sát, đánh giá các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn Thành phố và trình UBND Thành phố ban hành:

- Quyết định số 6655/QĐ-UBND ngày 04/11/2013 về việc phê duyệt danh sách các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm được hưởng chính sách khuyến khích hỗ trợ giết mổ quy định tại Quyết định 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 của UBND Thành phố, trong đó, có 04 cơ sở đơn vị giết mổ đang được hưởng hỗ trợ theo quy định bao gồm: Công ty cổ phần thương mại Lan Vinh, Cơ sở giết mổ tập trung Luyện Hà, Công ty TNHH thực phẩm thương mại Thành Lợi và Công ty cổ phần Thịnh An;

- Quyết định số 7446/QĐ-UBND ngày 09/12/2013 của UBND Thành phố về việc phê duyệt định mức chi phí giết mổ gia súc, gia cầm theo phương thức công nghiệp, bán công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó, quy định đơn giá chi phí giết mổ công nghiệp (giết mổ lợn là 63.870 đồng/con; giết mổ bò là 244.230 đồng/con; giết mổ gia cầm là 2.120 đồng/con) và đơn giá chi phí giết mổ bán công nghiệp (giết mổ lợn trên sàn là 30.540 đồng/con, giết mổ lợn treo là 36.860 đồng/con; giết mổ bò là 140.890 đồng/con; giết mổ gia cầm là 1.770 đồng/con).

Tổng số kinh phí đã hỗ trợ cho 04 cơ sở giết mổ được hưởng chính sách hỗ trợ của Thành phố từ tháng 4/2014 đến tháng 12/2015 là 16.307.764.275 đồng (hỗ trợ năm thứ nhất và năm thứ 2), trong đó:

- Công ty Cổ phần Thịnh An (giết mổ lợn bán công nghiệp): Tổng số lợn giết mổ: 1.077.248 con, tổng số tiền được hỗ trợ: 14.562.639.000 đồng.

- Công ty Cổ phần thương mại Lan Vinh (giết mổ gia cầm bán công nghiệp): Tổng số gia cầm giết mổ: 1.401.750 con, tổng số tiền được hỗ trợ: 1.030.165.275 đồng.

- Công ty TNHH thực phẩm thương mại Thành Lợi (giết mổ gia cầm bán công nghiệp): Tổng số gia cầm giết mổ: 472.870 con, tổng số tiền được hỗ trợ: 354.462.200 đồng.

- Cơ sở giết mổ tập trung Luyện Hà (giết mổ gia cầm bán công nghiệp): Tổng số gia cầm giết mổ: 490.775 con, tổng số tiền được hỗ trợ: 360.497.800 đồng.

Đối với việc hỗ trợ năm thứ 03 cho các cơ sở giết mổ trên, UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan rà soát, đề xuất điều chỉnh định mức chi phí giết mổ gia súc, gia cầm phù hợp thời điểm hiện nay để làm căn cứ hỗ trợ tiếp theo.

c. Đánh giá hiệu quả của việc thực hiện chính sách

Việc hỗ trợ chi phí giết mổ gia súc, gia cầm đã tạo chuyển biến trong công tác quản lý giết mổ gia súc, gia cầm nói riêng và ngành chăn nuôi nói chung, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội; giải quyết một phần khó khăn ban đầu cho các cơ sở giết mổ tập trung (do chi phí đầu tư xây dựng đối với các cơ sở giết mổ công nghiệp, bán công nghiệp tập trung/lớn), thông qua chính sách hỗ trợ khuyến khích các cơ sở giết mổ được tập trung quy về một mối, thuận tiện trong quá trình kiểm soát, quản lý góp phần tăng tỷ lệ sản phẩm giết mổ được

		kiểm soát và đảm bảo điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố (từ 12% năm 2012 lên 60% năm 2017), trong đó, 04 cơ sở giết mổ bán công nghiệp được hỗ trợ cung cấp sản lượng thịt chiếm khoảng 45% trong tổng sản phẩm giết mổ được kiểm soát, đồng thời thu hút được các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ vào giết mổ tập trung; thúc đẩy các cơ sở giết mổ tập trung công nghiệp, bán công nghiệp đầu tư cải tạo, nâng cấp tiến tới vận hành tối đa công suất thiết kế, đảm bảo sản phẩm sau giết mổ được kiểm soát; tạo động lực khuyến khích một số cơ sở giết mổ nâng cấp dây chuyền thiết bị hiện đại, đồng bộ, bảo vệ môi trường... từ đó góp phần thúc đẩy tiến độ triển khai thực hiện Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020. Tuy nhiên, số cơ sở giết mổ tập trung đáp ứng các điều kiện theo Quyết định số 3410/QĐ-UBND ngày 30/7/2012 của UBND Thành phố để được hưởng hỗ trợ còn thấp so với tổng số cơ sở giết mổ tập trung hiện nay do phần lớn các cơ sở giết mổ chưa đáp ứng công suất giết mổ, chưa nằm trong quy hoạch giết mổ... (hiện nay mới hỗ trợ được 04/22 cơ sở giết mổ, chiếm khoảng 18%). Hiện nay, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục chủ trì, phối hợp các Sở, ngành có liên quan hướng dẫn các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đảm bảo các điều kiện về vệ sinh thú y, môi trường, an toàn thực phẩm, nâng cao công suất giết mổ thực tế... để được hỗ trợ theo quy định.
2.10	Tăng cường công tác phối hợp giữa 3 ngành: Y tế, Công thương, Nông nghiệp và PTNT; có cơ chế phối hợp chặt chẽ với các quận, huyện, thị xã; đổi mới công tác kiểm tra trên từng địa bàn, đảm bảo thiết thực, hiệu quả	I. Công tác phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành 1. Một số văn bản phối hợp giữa các cấp, các ngành - Thông tư liên tịch số 13/2014/ TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 04 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp phát triển nông thôn, Bộ công thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. - Quyết định 16/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND Thành phố về ban hành quy định phân công trách nhiệm quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội. - Quy chế phối hợp số 27/QCPH - YT - NN&PTNT - CT ngày 06/01/2017 về quy chế phối hợp giữa 3 ngành y tế, Nông nghiệp và Công thương. - Quyết định số 5996/QĐ-UBND ngày 28/8/2017 về việc ban hành bộ tiêu chí chấm điểm

công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố.	công tác an toàn thực phẩm tại các quận/huyện/thị xã và xã/phường/thị trấn, các cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm trên địa bàn Hà Nội. - Quyết định 8054/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 về việc Thành lập đoàn đánh giá, chấm điểm công tác An toàn thực phẩm thành phố Hà Nội năm 2017; 2. Công tác triển khai phối hợp giữa 3 ngành: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Công tác phối hợp giữa 3 ngành y tế - nông nghiệp – công thương được duy trì chặt chẽ theo Quy chế phối hợp số 27/QCPH – YT – NN&PTNT – CT ngày 06/01/2016 trong đó đã thực hiện đúng nguyên tắc quản lý, phối hợp trong quản lý ATTP, hình thức phối hợp và nội dung trách nhiệm phối hợp quản lý về ATTP như: - Phối hợp tham mưu, trình UBND Thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo công tác ATTP năm 2017 theo trách nhiệm được phân công tại Quyết định 16/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND Thành phố về ban hành quy định phân công trách nhiệm quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội, xây dựng các văn bản liên ngành theo chỉ đạo của HĐND và UBND Thành phố. - Phối hợp tham mưu UBND Thành phố xây dựng kế hoạch ATTP năm 2017, Kế hoạch 119/KH-UBND khắc phục các hạn chế yếu kém đổi mới trong công tác ATTP, Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 10 - CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm và các báo cáo liên ngành, báo cáo trả lời HĐND, báo cáo thực hiện Chỉ thị 13/CT-CP của Thủ tướng chính phủ về tăng cường quản lý nhà nước về ATTP... - Phối hợp triển khai Kế hoạch đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán 2017. - Phối hợp triển khai tháng cao điểm kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu, phòng chống ngộ độc Methanol. - Phối hợp triển khai Tháng hành động vì ATTP 2017; kiểm tra, kiểm soát hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm, xử lý thông tin báo nêu và người dân phản ánh về mất ATTP, đảm bảo ATTP phục vụ các hội nghị, kỳ họp thứ 3 quốc hội XIV... - Phối hợp soạn thảo các văn bản kế hoạch chủ trương mở rộng thí điểm thanh tra chuyên ngành ATTP tại quận huyện xã phường trên địa bàn thành phố Hà Nội; góp ý Dự thảo Quy định về Quản lý, đầu tư và phát triển chợ trên địa bàn Thành phố; góp ý chỉnh sửa Nghị định 38/NĐ - CP sửa đổi...
---	---

- Các Sở đã phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm tra liên ngành và sử dụng, vận hành có hiệu quả xe kiểm nghiệm nhanh ATTP tạo chuyển biến tốt trong dư luận cũng như trong công tác quản lý ATTP.

- Phối hợp, thống nhất nội dung thực hiện đẩy mạnh tiêu thụ rau an toàn trên địa bàn Thành phố, thực hiện chỉ đạo của đồng chí Bí thư Thành ủy Hà Nội và UBND Thành phố tại văn bản số 3756/UBND-KT ngày 23/6/2016 về việc đẩy mạnh tiêu thụ rau an toàn trên địa bàn; truy xuất nguồn gốc thực phẩm, rượu.

- Phối hợp xây dựng các tiêu chí phong trào thi đua ATTP giai đoạn 2016-2020. Tiêu chí chấm điểm thi đua của các quận, huyện, thị xã, các xã, phường thị trấn và doanh nghiệp.

3. Phối hợp với các quận, huyện, thị xã:

- UBND Thành phố chỉ đạo Sở Y tế chủ trì phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công thương xây dựng dự thảo “Quy chế phối hợp trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm giữa các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã, UBND phường, xã, thị trấn”, xin ý kiến đóng góp của các Sở ngành Thành phố và quận, huyện, thị xã. Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định 16/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 về quy định phân công trách nhiệm quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội

- Thời gian qua đã phối hợp chặt chẽ với quận, huyện, thị xã theo nguyên tắc quản lý tại Thông tư liên tịch số 13/TTLT:BYT-BNN&PTNT-BCT của liên Bộ: Y tế - Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Công Thương trong công tác xây dựng kế hoạch, xây dựng bảng chấm điểm thi đua khen thưởng, công tác thanh kiểm tra, công tác tuyên truyền, công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm, phòng chống ngộ độc Methanol, truy xuất nguồn gốc thực phẩm, công tác kiểm nghiệm bằng xe ô tô chuyên dụng kiểm nghiệm nhanh. Hướng dẫn tuyến quận huyện triển khai các hoạt động chuyên môn chương trình ATTP thuộc 3 lĩnh vực Y tế, Nông nghiệp, Công thương. Hướng dẫn UBND các quận, huyện trên địa bàn quản lý đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu thủ công.

II. Về đổi mới công tác kiểm tra trên từng địa bàn, đảm bảo thiết thực, hiệu quả công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố:

Năm 2016 đã thí điểm thanh tra chuyên ngành tại quận huyện thị xã của 5 quận huyện, 10 xã phường, đạt kết quả tốt. Hiện đang dự thảo kế hoạch tiếp tục mở rộng thí điểm thanh tra chuyên ngành tại các quận huyện trình Chính phủ xin ý kiến được tiếp tục thí điểm tại các quận huyện thị xã. Chủ động nắm bắt tình hình, tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất hậu kiểm việc

thực hiện các quy định của pháp luật về chất lượng, ATTP nông nghiệp, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm về chất lượng, ATTP theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng các cơ sở không đạt yêu cầu. Kết hợp với công tác lấy mẫu giám sát ưu tiên các sản phẩm rau, thịt, thủy sản để giám sát tập trung vào các chỉ tiêu hóa chất, kháng sinh, thuốc BVTV cấm, ngoài danh mục trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, các chỉ tiêu chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản phẩm sơ chế, chế biến.

Tập trung vào các cơ sở sản xuất kinh doanh có các công đoạn, các sản phẩm có nguy cơ cao, tái kiểm tra các cơ sở vi phạm, không đạt yêu cầu theo quy định. Xử lý nghiêm các vi phạm nhằm tăng tính răn đe trong quá trình kiểm tra.

Tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thanh kiểm tra việc đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh, đặc biệt là sản phẩm nông lâm sản, thủy sản, hóa chất trong sản xuất nông nghiệp đặc biệt chất cấm, không trong danh mục được phép sử dụng.

Tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai công tác kiểm tra, đánh giá, phân loại các cơ sở thuộc phạm vi quản lý của các quận, huyện, thị xã. Đặc biệt tại các quận, huyện chưa triển khai, kết quả triển khai đạt thấp, các đơn vị ít xử lý vi phạm hành chính. Giao cho tuyến quận huyện kiểm tra một số cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc Thành phố quản lý. Mời cán bộ tuyến quận huyện tham gia các đoàn kiểm tra, thẩm định ATTP của Thành phố.

Đề tháo gỡ vướng mắc khó khăn khi văn bản Trung ương chưa rõ về quản lý kinh doanh rượu tại chỗ và quản lý cơ sở nông sản tại chợ, UBND Thành phố đã ban hành quy định tạm thời quản lý chợ (văn bản số 6887/UBND-KGVX ngày 01/12/2016) và quản lý kinh doanh rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn Thành phố (văn bản 2447/UBND-KGVX ngày 01/6/2017).

Để tránh chồng chéo trong công tác kiểm tra giữa các sở, ngành, giữa tuyến Thành phố với các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn, trong năm 2016 và đặc biệt là tháng cao điểm kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu phòng chống ngộ độc Methanol năm 2017, UBND Thành phố chỉ đạo việc thành lập số lượng đoàn liên ngành từ tuyến Thành phố tới các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn, các đoàn chuyên ngành của các sở, ngành, trong đó quy định rõ số lượng đoàn, đối tượng kiểm tra cho từng tuyến.

Đổi mới công tác thanh kiểm tra và xếp loại thi đua, năm 2017 Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 5996/QĐ-UBND ngày 28/8/2017 về việc ban hành bộ tiêu chí chấm điểm công tác an toàn thực phẩm tại các quận/huyện/thị xã và xã/phường/thị trấn, các cơ sở sản

		xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm trên địa bàn Hà Nội. Quyết định 8054/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 về việc Thành lập đoàn đánh giá, chấm điểm công tác An toàn thực phẩm thành phố Hà Nội năm 2017. <i>Đánh giá chung: công tác phối hợp giữa 3 ngành Y tế, Công thương, Nông nghiệp đã được tăng cường; có cơ chế phối hợp chặt chẽ với các quận, huyện, thị xã; đổi mới công tác kiểm tra trên từng địa bàn, có bảng tiêu chí đánh giá công tác an toàn thực phẩm đảm bảo thiết thực, hiệu quả công tác an toàn thực</i>
3	Lĩnh vực Đô thị	
3.1	- Sớm hoàn thành quy hoạch phân khu;	Nội dung này đã được báo cáo tại mục 2.1 kết luận của Chủ tọa kỳ 2 ở trên.
	- Sớm hoàn thành quy hoạch ngành, lĩnh vực còn lại.	<i>Về quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội:</i> Hiện nay, Thành phố đang giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì cùng với các sở, ngành liên quan phối hợp với Viện Chiến lược & Phát triển - Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát bổ sung các nội dung chuẩn bị liên quan đến điều chỉnh “<i>Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050</i>” để làm việc với đơn vị tư vấn, tổ chức triển khai thực hiện điều chỉnh quy hoạch. Tinh thần của Quy hoạch tổng thể sẽ triển khai theo tinh thần của Luật Quy hoạch (dự kiến được Quốc Hội thông qua tại kỳ họp 3, Quốc hội khóa XIV). Theo đó, quy hoạch tổng thể sẽ tích hợp các quy hoạch ngành, lĩnh vực trên địa bàn Thành phố. <i>Về quy hoạch ngành, lĩnh vực:</i> <i>(1) Ngành Công Thương:</i> - UBND Thành phố ban hành Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 09/02/2017 phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 - Hợp phần II: Quy hoạch phát triển lưới điện trung áp sau các trạm 110kV. Đã tổ chức Hội nghị công bố quy hoạch (ngày 23/02/2017). - Đã thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp thành phố Hà

	Nội đến năm 2020, có xét đến năm 2025 Quyết định số 2093/QĐ-UBND 04/4/2017: Đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định Quy hoạch vòng 1 (ngày 25/4/2017); Họp Hội đồng thẩm định Quy hoạch vòng 2 (ngày 24/5/2017). Hiện đang tiếp tục hoàn thiện Quy hoạch trước khi UBND Thành phố ban hành. - Đang tiến hành thực hiện công tác khảo sát, điều tra thu thập số liệu phục vụ công tác xây dựng Quy hoạch phát triển cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn đến năm 2025, có xét đến năm 2030. - Chỉ đạo ngành Công thương tiếp tục triển khai nhiệm vụ nghiên cứu, lập quy hoạch mạng lưới máy bán hàng tự động tại các điểm công cộng trên địa bàn Thành phố. (2) <i>Ngành Nông nghiệp & PTNT:</i> - Quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số 17/2012/QĐ-UBND ngày 09/7/2012 của UBND Thành phố.. - Quy hoạch phòng chống lũ chi tiết của từng tuyến sông có đề trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020 đã được phê duyệt tại Nghị quyết định số 17/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009 của HĐND Thành phố. UBND Thành phố đang chỉ đạo tổ chức rà soát, điều chỉnh bổ sung QH nhằm đảm bảo phù hợp QH phòng chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình (Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ). Tương tự, Quy hoạch đề điều trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn 2050 đã được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 03/12/2013. Vừa qua, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã có Tờ trình số 15/TTr-UBND ngày 17/3/2014 đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt theo quy định. Tuy nhiên, QH này phải thực hiện sau Quy hoạch phòng chống lũ chi tiết của từng tuyến sông có đề trên địa bàn thành phố Hà Nội (theo chỉ đạo tại Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ) nên chưa được Bộ Nông nghiệp và PTNT thẩm định. - Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số 4673/QĐ-UBND ngày 18/10/2012 của UBND Thành phố. UBND Thành phố đang tổ chức rà soát, điều chỉnh bổ sung QH. Hiện Sở Nông nghiệp và PTNT
--	--

	đang xây dựng dự thảo Đề cương, nhiệm vụ, dự toán dự án Rà soát, điều chỉnh QH. (3) <i>Ngành Tài nguyên và Môi trường</i>: Thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 của HĐND Thành phố về việc thông qua điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) thành phố Hà Nội, Thành phố đang chỉ đạo triển khai các thủ tục để điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) thành phố Hà Nội. (4) <i>Ngành Xây dựng</i>: UBND Thành phố đang chỉ đạo nghiên cứu điều chỉnh các quy hoạch chuyên ngành: Quy hoạch cấp nước thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn 2050; Điều chỉnh cục bộ quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội theo Quyết định số 609/QĐ-TTg của Chính phủ; Rà soát Quy hoạch vật liệu xây dựng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. (5) <i>Ngành Thông tin – Truyền thông</i>: Đã hoàn thiện Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, đã thông qua Thường trực và Ban Thường vụ Thành ủy; chuẩn bị báo cáo HĐND Thành phố thông qua tại Kỳ họp thứ 4. (6) <i>Ngành Văn hóa và Thể thao</i>: UBND Thành phố đã xin ý kiến Thường trực Thành ủy về Quy hoạch Quảng cáo ngoài trời trên địa bàn Thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2050. Hiện nay, Thành phố đang chỉ đạo tổ chức lấy ý kiến rộng rãi nhân dân trước khi triển khai các bước tiếp theo; đồng thời, đang tổ chức xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp Văn hóa Thủ đô Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; nghiên cứu, rà soát, triển khai xây dựng Quy hoạch hệ thống tượng đài trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. (7) <i>Y tế</i>: UBND Thành phố đang chỉ đạo hoàn thiện đề cương, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phát triển hệ thống y tế Thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. (8) <i>Giáo dục</i>: UBND Thành phố đang chỉ đạo ngành giáo dục phối hợp với Sở Quy hoạch kiến trúc, Viện Quy hoạch xây dựng và UBND các quận, huyện, thị xã tiến hành rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch mạng lưới trường học theo Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 31/8/2016 của UBND Thành phố. (9) <i>Ngành Lao động, Thương binh và Xã hội</i>: đã triển khai thực hiện Quyết định số 673/QĐ-
--	---

	UBND ngày 24/01/2014 của UBND Thành phố về phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Thực hiện Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về chuyển giao chức năng quản lý nhà nước và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp từ Sở Giáo dục và Đào tạo sang Sở Lao động Thương binh và Xã hội quản lý, hiện hai Sở đang thực hiện công tác bàn giao. Sau khi hoàn thành bàn giao, UBND Thành phố giao sở Lao động, Thương binh và Xã hội tham mưu xây dựng Quy hoạch phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đảm bảo phù hợp với Luật Giáo dục nghề nghiệp. (10) <i>Ngành Giao thông vận tải</i>: Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050. Thực hiện kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 10/3/2017 của UBND Thành phố về tổ chức thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ (tại thông báo số 35/TB-VPCP ngày 25/01/2017 của Văn phòng Chính phủ về giải pháp chống ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội). UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tham mưu xây dựng “<i>Chương trình tổng thể đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông khung trên địa bàn thành phố giai đoạn 2017-2021 tầm nhìn đến năm 2030</i>”. Để triển khai Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Sở Giao thông vận tải đã xây dựng chương trình tổng thể đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông khung trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2021, định hướng 2030 trình Ban cán sự Đảng UBND Thành phố để báo cáo thường trực và Ban thường vụ Thành ủy xem xét thông qua (tại văn bản số 339/BC-BCS ngày 02/8/2017; văn bản số 390/BC-BCS ngày 30/8/2017). Trên cơ sở Thông báo kết luận của Ban thường vụ Thành ủy tại văn bản số 884-TB/TU ngày 07/9/2017, Sở Giao thông vận tải Hà Nội đã hoàn thiện chương trình để báo cáo UBND Thành phố xem xét ban hành làm cơ sở triển khai thực hiện.
- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch kiến trúc, quản lý đất đai.	1. Tăng cường công tác quản lý đất đai Căn cứ chức năng nhiệm vụ, UBND Thành phố giao Sở Xây dựng chủ trì kiểm tra, hướng dẫn, tổng hợp kết quả thực hiện xử lý công trình “siêu mỏng, siêu méo” trên địa bàn Thành phố. Trong thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ động phối hợp với Sở Xây dựng và các ngành chức năng Thành phố hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã lập phương án xử

lý công trình “siêu mỏng, siêu méo” và trình tự, thủ tục thu hồi đất đối với các trường hợp không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng đang tồn tại dọc theo các tuyến đường giao thông, với các nội dung công việc như sau:

Ngày 06/5/2011 UBND Thành phố có Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND quy định xử lý các trường hợp đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng đang tồn tại dọc theo các tuyến đường giao thông và nguyên tắc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng đường giao thông mới trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Ngày 21/6/2011 Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 2067/STNMT-KHTH hướng dẫn các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 06/5/2011 của UBND Thành phố.

Ngày 26/11/2012 Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 5096/STNMT-KHTH hướng dẫn trình tự, thủ tục thu hồi đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng để sử dụng vào mục đích công cộng. Tại Văn bản này, Sở Tài nguyên và Môi trường đã hướng dẫn cụ thể các chủ đầu tư thực hiện trình tự, thủ tục thu hồi đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng và đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện thu hồi đất theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai năm 2013, Sở Tài nguyên và Môi trường đã trình UBND Thành phố ban hành Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 sửa đổi một số điều, khoản của Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 05/6/2011 của UBND Thành phố, cụ thể như sau:

- Thu hồi đất để sử dụng vào mục đích công cộng, giải phóng mặt bằng thực hiện theo quy định của Thành phố (thu hồi đất thực hiện dự án công cộng theo Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND Thành phố).

- Hợp thửa, hợp khối:

- + Trường hợp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Hướng dẫn các chủ sử dụng đất hợp thửa, hợp khối và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

- + Trường hợp không có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Hướng dẫn các chủ sử dụng đất hợp thửa, hợp khối và công nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

- Trường hợp chủ sử dụng đất liền kề có nhu cầu sử dụng đất để hợp thửa xây dựng công trình theo quy hoạch thì được xem xét giao đất chỉ định theo giá thị trường. UBND cấp huyện kiểm tra, xem xét, đề xuất UBND Thành phố giải quyết từng trường hợp cụ thể.

Hiện nay, trình tự và thủ tục thu hồi đất đối với các trường hợp không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng đang tồn tại dọc theo các tuyến đường giao thông đã được UBND Thành phố và Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành và hướng dẫn hoàn chỉnh, không còn vướng mắc.

2. Tăng cường quản lý quy hoạch kiến trúc

Công tác quản lý nhà nước về quy hoạch kiến trúc (theo quy định tại Điều 13 Luật Quy hoạch đô thị) đã được UBND Thành phố tăng cường chỉ đạo:

(bao gồm: Xây dựng và chỉ đạo thực hiện định hướng, chiến lược phát triển đô thị. Ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động quy hoạch đô thị. Ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn về quy hoạch đô thị, quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị. Quản lý hoạt động quy hoạch đô thị. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về quy hoạch đô thị. Tổ chức, quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong hoạt động quy hoạch đô thị. Hợp tác quốc tế trong hoạt động quy hoạch đô thị. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động quy hoạch đô thị). UBND Thành phố đã chỉ đạo 7 giải pháp triển khai thực hiện:

(1) UBND Thành phố đã ban hành “Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch; Cấp Giấy phép quy hoạch và quản lý xây dựng theo quy hoạch trên địa bàn thành phố Hà Nội” (Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND và Quyết định số 72/2013/QĐ-UBND); hiện nay, UBND Thành phố đang chỉ đạo Sở Quy hoạch - Kiến trúc xây dựng, hoàn thiện dự thảo thay thế 02 văn bản này cho phù hợp với Luật Xây dựng 2014 và thực tế triển khai, trong đó quy định cụ thể về việc điều chỉnh quy hoạch, trách nhiệm lấy ý kiến và giám sát trong quá trình lấy ý kiến cộng đồng đối với tổng mặt bằng, giấy phép quy hoạch, nhiệm vụ và đồ án quy hoạch kể cả các trường hợp điều chỉnh (bao gồm cả các nội dung phân cấp cho UBND cấp huyện).

(2)- UBND Thành phố chỉ đạo Sở Quy hoạch – Kiến trúc, Sở Xây dựng tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn, các quy hoạch phát triển, kế hoạch, chương trình, dự án đã được phê duyệt trong lĩnh vực quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về các lĩnh vực này.

		(3)- Ban hành quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố; chỉ đạo Sở Quy hoạch – Kiến trúc hướng dẫn và phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã trong việc lập, thẩm định các quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt và ban hành của Ủy ban nhân dân cấp huyện; (4) Giao Sở Quy hoạch – Kiến trúc tăng cường phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện, thị xã trong việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị theo thẩm quyền, các đồ án quy hoạch chung xây dựng xã và quy hoạch xây dựng nông thôn trên địa bàn xã theo phân cấp, (5) Chỉ đạo tổ chức công bố, công khai các quy hoạch xây dựng; quản lý hồ sơ các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng; cấp giấy phép, chứng chỉ quy hoạch xây dựng; giới thiệu địa điểm xây dựng và hướng tuyến công trình hạ tầng kỹ thuật; cung cấp thông tin về quy hoạch, kiến trúc; Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn Thành phố; (6) Chỉ đạo sở Quy hoạch – Kiến trúc tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về điều kiện hành nghề kiến trúc sư, kỹ sư quy hoạch đô thị, điều kiện năng lực của các cá nhân và tổ chức tham gia thiết kế quy hoạch xây dựng hạng II và hạng III; về thi tuyển ý tưởng quy hoạch; thi tuyển, tuyển chọn phương án thiết kế kiến trúc công trình trên địa bàn Thành phố; (7) Chỉ đạo Sở Quy hoạch – Kiến trúc, Sở Xây dựng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng.
	- Công khai các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị làm cơ sở để nhân dân thực hiện và tham gia giám sát.	Thời gian quan, việc công khai các đồ án quy hoạch (trong đó có quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị) đã được thực hiện theo quy định tại Điều 19, Điều 20, Điều 21 của Luật Quy hoạch đô thị và Điều 16, Điều 17 của Luật Xây dựng. Việc lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan được thực hiện bằng các hình thức: gửi hồ sơ, tài liệu hoặc tổ chức hội nghị, hội thảo. Đối với các đồ án quy hoạch chi tiết, thiết

		kế đô thị, việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư được thực hiện bằng phiếu góp ý thông qua hình thức trưng bày công khai hoặc giới thiệu phương án quy hoạch trên phương tiện thông tin đại chúng. Công tác công bố bàn giao các đồ án quy hoạch cũng là bước công khai các đồ án quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt. Công tác này đã được Sở Quy hoạch thực hiện tuân thủ theo Điều 53, 54 của Luật Quy hoạch đô thị và các quy định hiện hành. Trong thành phần hồ sơ công bố và bàn giao các đồ án quy hoạch cho các quận huyện, thị xã cũng đều bao gồm bản vẽ có xác nhận và đĩa file số hóa dữ liệu quy hoạch chi tiết. Ngoài ra, các bản vẽ Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 của các dự án trên địa bàn Thành phố đều có yêu cầu và hướng dẫn Chủ đầu tư của Dự án phải phối hợp với chính quyền địa phương để niêm yết công khai tại vị trí dự án và trụ sở chính quyền địa phương. Các đơn thư kiến nghị, phản ánh (nếu phát sinh) trong quá trình đầu tư xây dựng và quản lý khai thác sau đầu tư đều được xem xét giải quyết kịp thời. Hiện nay, tại dự thảo “Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch; Cấp Giấy phép quy hoạch và quản lý xây dựng theo quy hoạch trên địa bàn thành phố Hà Nội”, UBND Thành phố đã chỉ đạo quy định cụ thể việc lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư, tương tự trường hợp cấp giấy phép quy hoạch, UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức và giám sát việc lấy ý kiến, đảm bảo chặt chẽ, phù hợp.
3.2	Rà soát phân công, quy định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành trong công tác quản lý trật tự xây dựng và tăng cường thanh tra công vụ, xử lý trách nhiệm người đứng đầu, thủ trưởng các cơ quan đơn vị, các quận, huyện, thị xã, Thanh tra xây dựng nếu đề xảy ra vi phạm	Thứ nhất, Việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố hiện nay được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật về quản lý trật tự xây dựng, theo Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định 09/QĐ-UBND ngày 14/02/2014 của UBND Thành phố và theo Quyết định số 3973/QĐ-UBND ngày 20/7/2016 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc giao Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo, điều hành trực tiếp Đội Thanh tra xây dựng địa bàn để thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng, theo đó: - Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong việc quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại Khoản 2 Điều 36 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Khoản 1 Điều 38 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ và Quy chế phối hợp số 09/QĐ-UBND ngày 14/02/2014 do UBND Thành phố ban hành; - Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong việc quản lý trật tự

ng nghiêm trọng, vi phạm tồn đọng, kéo dài gây bức xúc trong dư luận và cử tri.	xây dựng theo quy định tại Khoản 3 Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Khoản 2 Điều 38 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ, Quy chế phối hợp và Quyết định số 3973/QĐ-UBND ngày 20/7/2016 của UBND Thành phố; - Chánh Thanh tra Sở thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong việc quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại Điều 46 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Điều 21 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ và các quy định của UBND Thành phố có liên quan; - Giám đốc Sở Xây dựng hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong việc quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại Khoản 4 Điều 10 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ và các quy định của UBND Thành phố có liên quan. Thứ hai, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 3973/QĐ-UBND ngày 20/7/2016, theo đó, giao Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo, điều hành trực tiếp Đội Thanh tra xây dựng địa bàn để thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng, sau khi đã phân định rõ trách nhiệm của các tập thể, cá nhân. Căn cứ các quy định và chỉ đạo trên, qua rà soát, đã phát hiện, xem xét kỷ luật đối với 68 cán bộ, công chức, LĐHHĐ thuộc thanh tra xây dựng có vi phạm bằng các hình thức: Khiển trách (46), Cảnh cáo (12), Hạ bậc lương (03), Giáng chức (02), Buộc thôi việc (05). Sở Xây dựng đã kiến nghị UBND quận, huyện, thị xã tiến hành kiểm điểm trách nhiệm đối với 14 tổ chức, 83 cá nhân (trong đó: Kiểm điểm rút kinh nghiệm: 21 trường hợp; Kiểm điểm với hình thức cảnh cáo, khiển trách: 17 trường hợp; Luân chuyển công tác, thôi giữ chức vụ: 45 trường hợp). Thứ ba, Đối với việc hạn chế các vi phạm mới phát sinh, từ ngày 01/9/2016 đến nay, đã xử lý, giải quyết đối với 286 trường hợp, đang tập trung xử lý trước ngày 31/12/2017 đối với 123/409 trường hợp vi phạm trật tự xây dựng còn tồn đọng trước đây theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại nội dung văn bản số 4529/UBND-ĐT ngày 15/9/2017; Năm 2017, các Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã đã tiến hành kiểm tra 17.422 công trình, trong đó số công trình có vi phạm: 1.916 công trình (không phép 765 công trình; sai phép sai quy hoạch, sai thiết kế : 334 công trình; xây dựng ảnh hưởng đến công trình lân cận, môi trường: 69 công trình; xây dựng trên đất lấn chiếm, đất nông nghiệp, lâm nghiệp: 748 công trình). Đã xử lý dứt điểm 1.571 trường hợp vi phạm (cưỡng chế phá dỡ: 366 trường hợp; tự khắc phục:
--	---

		901 trường hợp; hình thức khác (hòa giải, bồi thường,...): 50 trường hợp; cấp bổ sung, điều chỉnh giấy phép xây dựng: 254 trường hợp); đang tiếp tục giải quyết, xử lý theo thẩm quyền: 345 trường hợp. So với cùng kỳ năm 2016, số lượng công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố năm 2017 giảm 1.716 trường hợp (tương đương 8,97%), số lượng công trình có vi phạm giảm 553 trường hợp (tương đương 22,40%), tỷ lệ % số công trình có vi phạm trên tổng số công trình giảm (từ 12,90% xuống 10,99%), tỷ lệ số trường hợp tồn đọng trên tổng số công trình có vi phạm giảm (từ 28,07% xuống 17,75%). Công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là sau thời điểm có sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Thành ủy (tại nội dung văn bản số 1087-CV/VPTU ngày 23/5/2017 của Thường trực Thành ủy), Nghị quyết của HĐND Thành phố và Kế hoạch 125/KH-UBND của UBND Thành phố.
3.3	Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục rà soát, thống kê đầy đủ, phân loại vi phạm trật tự xây dựng và tập trung xử lý dứt điểm các vi phạm đang tồn đọng, đặc biệt là các vi phạm đã được các cơ quan thanh tra của Trung ương và Thành phố kết luận rõ vi phạm. Khắc phục tình trạng sai phạm trước-hợp thức hóa sai phạm sau. Kiên quyết không thực hiện việc điều chỉnh quy hoạch đối với các dự án	Thứ nhất, Thành ủy, UBND Thành phố đã chỉ đạo các tổ chức Đảng, chính quyền cơ sở (quận, huyện, thị xã) tập trung xử lý dứt điểm đối với 409 trường hợp vi phạm trật tự xây dựng còn tồn đọng từ 2016 trở về trước và Quý I/2017 (văn bản số 1087-CV/VPTU ngày 23/5/2017 của Thường trực Thành ủy, số 1235-CV/VPTU ngày 06/7/2017 của Văn phòng Thành ủy, số 2752/UBND-ĐT ngày 05/6/2017 và Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 01/6/2017 của UBND Thành phố). UBND các quận, huyện, thị xã đã xây dựng kế hoạch và đang từng bước triển khai thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố. Tính đến ngày 25/11/2017, UBND các quận, huyện, thị xã đã xem xét xử lý, giải quyết đối với 286/409 trường hợp (đạt 69,93%), đang tiếp tục xử lý 123/409 trường hợp (chiếm 30,07%) trước ngày 31/12/2017 theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại nội dung văn bản số 4529/UBND-ĐT ngày 15/9/2017. Thứ hai, Để hạn chế tình trạng sai phạm trước – hợp thức hóa sai phạm sau, ngày 21/9/2017, Sở Xây dựng đã có văn bản số 8735/SXD-CP đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã và Thanh tra Sở Xây dựng, theo đó chỉ xem xét giải quyết cấp phép xây dựng đối với các trường hợp đã có xác nhận của Thanh tra Sở Xây dựng và UBND các quận, huyện về việc công trình hoặc dự án đã hoàn thành việc xử lý vi phạm; Kiên quyết không thực hiện việc cấp hoặc điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với các dự án có vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố. Thứ ba, Trong năm 2017, các Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã đã tiến hành kiểm tra 17.422 công trình, trong đó số công trình có vi phạm: 1.916 công trình (không phép 765 công trình; sai phép sai quy hoạch, sai thiết kế : 334 công trình; xây dựng ảnh hưởng đến công

	có vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn; không để vi phạm mới xảy ra.	trình lân cận, môi trường: 69 công trình; xây dựng trên đất lấn chiếm, đất nông nghiệp, lâm nghiệp: 748 công trình); cơ bản các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng đã được lực lượng thanh tra xây dựng thiết lập hồ sơ, đề xuất biện pháp xử lý và chuyển đến UBND các cấp để xử lý vi phạm theo các quy định của pháp luật và Quy chế phối hợp giữa Sở Xây dựng và UBND quận, huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn trong công tác quản lý trật tự xây dựng được ban hành kèm theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 14/2/2014 của UBND thành phố Hà Nội. - UBND cấp xã, cấp huyện đã xử lý dứt điểm 1.571 trường hợp vi phạm (cưỡng chế phá dỡ: 366 trường hợp; tự khắc phục: 901 trường hợp; hình thức khác (hòa giải, bồi thường,...): 50 trường hợp; cấp bổ sung, điều chỉnh giấy phép xây dựng: 254 trường hợp); đang tiếp tục giải quyết, xử lý theo thẩm quyền: 345 trường hợp. - Số liệu tổng hợp tình hình quản lý trật tự xây dựng trong năm 2017 cho thấy: Số lượng công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố giảm 1.716 trường hợp (tương đương 8,97%), số lượng công trình có vi phạm giảm 553 trường hợp (tương đương 22,40%), tỷ lệ % số công trình có vi phạm trên tổng số công trình giảm (từ 12,90% xuống 10,99%), tỷ lệ số trường hợp tồn đọng trên tổng số công trình có vi phạm giảm (từ 28,07% xuống 17,75%) so với cùng kỳ năm 2016. Công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là sau thời điểm có sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Thành ủy (tại nội dung văn bản số 1087-CV/VPTU ngày 23/5/2017 của Thường trực Thành ủy), Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố tháng 7/2017 và UBND Thành phố (Kế hoạch 125/KH-UBND ngày 01/6/2017).
3.4	Sớm triển khai thực hiện Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Chú trọng tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ cho việc giảm ùn tắc theo quy hoạch	Thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ (tại thông báo số 35/TB-VPCP ngày 25/01/2017 của Văn phòng Chính phủ về giải pháp chống ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội). UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tham mưu xây dựng “<i>Chương trình tổng thể đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông khung trên địa bàn thành phố giai đoạn 2017-2021 tầm nhìn đến năm 2030</i>” (đã được Ban thường vụ Thành ủy kết luận, chỉ đạo tại văn bản số 884-TB/TU ngày 07/9/2017). Hiện nay, Sở Giao thông vận tải Hà Nội đang hoàn thiện Chương trình để báo cáo UBND Thành phố xem xét ban hành làm cơ sở triển khai thực hiện. UBND Thành phố đang xem xét Quyết định ban hành Chương trình tổng thể “<i>Chương trình tổng thể đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông khung trên địa bàn thành phố giai đoạn 2017-2021 định hướng đến năm 2030</i>”, với một số nội dung chủ yếu như : b. Chỉ tiêu chủ yếu:

		Diện tích đất dành cho giao thông tăng bình quân từ 0,3-0,5% đất đô thị/ năm, trong đó chỉ tiêu các giai đoạn cụ thể như sau: - Đến năm 2021: Tổng diện tích đất dành cho giao thông đạt 10 - 13,5% đất xây dựng đô thị. - Đến năm 2030: Tổng diện tích đất dành cho giao thông đạt 20 - 23% đất xây dựng đô thị. c. Các công trình hạ tầng giao thông khung tập trung triển khai đầu tư theo các giai đoạn: Giai đoạn 2017-2021. - Về giao thông đường bộ: + Đối với hệ thống đường vành đai: Hoàn thành đầu tư cơ bản kèp kín các tuyến đường vành đai, bao gồm vành đai 1, vành đai 2, vành đai 2,5, vành đai 3, vành đai 3,5; Triển khai các thủ tục đầu tư và khởi công một số đoạn tuyến của đường vành đai 4; xây dựng các cầu vượt sông Hồng (Trần Hưng Đạo, Tứ Liên, Hồng Hà, Mỹ Sở); + Đối với hệ thống đường trên cao: Tổ chức triển khai thi công hoàn thành cơ bản đoạn tuyến đường trên cao dọc tuyến đường Vành đai 2 (đoạn Vĩnh Tuy – Ngã Tư Sở); Triển khai hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư đối với một số tuyến đường trên cao còn lại. + Đối với hệ thống đường hướng tâm: Hoàn thành thủ tục đầu tư để khởi công và hoàn thành một số đoạn tuyến của các tuyến đường: Quốc lộ 1A (phía Nam); Trục Hồ Tây – Ba Vi; Quốc Lộ 6; Tây Thăng Long; Hà Đông – Xuân Mai; Trục Cầu Vĩnh Tuy – Giang Biên – Ninh Hiệp; Quốc lộ 3; ... + Đối với các đường trục chính đô thị chủ yếu: Hoàn thành thủ tục đầu tư để khởi công một số đoạn tuyến của các tuyến đường: Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21; Đường Trục phía Nam tỉnh Hà tây cũ; Tuyến đường 70; Tuyến đường Minh Khai – Vĩnh Tuy – Yên Duyên; Tuyến đường trục dọc 02 bờ sông Hồng (đoạn từ cầu Hồng Hà đến cầu Thanh Trì)... + Đối với hệ thống giao thông tỉnh: Hoàn thành đầu tư đưa vào khai thác sử dụng 04 bến xe khách liên tỉnh (Yên Sở, Cổ Bi, Sơn Tây, Đông Anh), 06 Bãi đỗ xe ngầm và một số bãi đỗ xe ngầm, nổi và cao tầng khác trên địa bàn Thành phố theo quy hoạch. - Về đường sắt đô thị: + Hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng 02 tuyến đường sắt đô thị đang triển khai thi công là tuyến số 2A (Cát Linh – Hà Đông) và tuyến số 3 (đoạn Nhổn – Ga Hà Nội. Khởi công tuyến đường sắt đô thị số 1 (Yên Viên – Ngọc Hồi) do Bộ GTVT đầu tư. + Triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư đối với các tuyến đường sắt đô thị: Tuyến số 2 (Đoạn
--	--	--

Nam Thăng Long – Trần Hưng Đạo và Nam Thăng Long – Thượng Đình); Tuyến số 3 (đoạn Ga Hà Nội – Hoàng Mai); Tuyến số 4 (Mê Linh – Liên Hà); Tuyến số 5 (Văn Cao – Hòa Lạc); Tuyến đường sắt đô thị số 06 (đoạn trung tâm Hà Nội đến Sân bay Nội Bài), Tu. Phần đầu hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư và khởi công thêm tối thiểu một tuyến đường sắt đô thị do Thành phố Hà Nội đầu tư.

Giai đoạn 2021-2025:

- Về giao thông đường bộ:

+ Đối với hệ thống đường vành đai: Hoàn thành đầu tư đồng bộ mặt cắt theo quy hoạch đối với các đoạn tuyến còn lại của đường vành đai 3; Triển khai thi công và cơ bản hoàn thành đường vành đai 4 trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Triển khai các thủ tục đầu tư một số đoạn tuyến của đường vành đai 5.

+ Đối với hệ thống đường trên cao: Cơ bản hoàn thành mạng lưới đường trên cao trong khu vực đô thị trung tâm.

+ Đối với hệ thống đường hướng tâm: Hoàn thành toàn bộ các đoạn tuyến trục hướng tâm trong vành đai 4 đối với các tuyến Quốc lộ 1A (phía Nam, phía Bắc); Trục Hồ Tây – Ba Vì; Quốc Lộ 6; Tây Thăng Long; Quốc lộ 3...

+ Đối với các đường trục chính đô thị chủ yếu: Cơ bản thi công hoàn thành xong các tuyến trục chính đô thị trong khu vực đô thị trung tâm.

- Đối với hệ thống giao thông tỉnh: Hoàn thành đầu tư đưa vào khai thác sử dụng 02 bến xe khách liên tỉnh (Bến xe Nội Bài; Bến xe phía Nam); cơ bản hoàn thành đầu tư hệ thống bãi đỗ xe ngầm, nổi, cao tầng trong khu vực Vành đai 3 theo quy hoạch giao thông tỉnh được duyệt.

- Về đường sắt đô thị:

+ Hoàn thành xong công tác chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai thi công các đoạn tuyến của các đường sắt đô thị nằm trong khu vực đô thị trung tâm.

+ Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư đối với các tuyến đường sắt đô thị kết nối khu vực đô thị trung tâm với các đô thị vệ tinh.

Giai đoạn 2025-2030:

- Về giao thông đường bộ:

+ Đối với hệ thống đường vành đai: Hoàn thành dứt điểm theo quy hoạch đối với hệ thống đường vành đai từ Vành đai 4 trở vào; Tổ chức triển khai thi công một số đoạn tuyến đường đường Vành đai 5 trên địa bàn Thành phố.

+ Đối với hệ thống đường hướng tâm, trục chính đô thị chủ yếu: Cơ bản hoàn thành toàn bộ các đoạn tuyến trục hướng tâm và trục chính đô thị chủ yếu trên địa bàn Thành phố.

		- Đối với hệ thống giao thông tỉnh: Hoàn thành đầu tư đưa vào khai thác sử dụng 02 bến xe khách liên tỉnh còn lại (Bến xe phía Tây; Bến xe Phùng); cơ bản hoàn thành đầu tư hệ thống bãi đỗ xe ngầm, nổi, cao tầng trong khu vực. - Về đường sắt đô thị: Hoàn thành dứt điểm toàn bộ các đoạn tuyến của các tuyến đường sắt đô thị trong khu vực đô thị trung tâm; triển khai thi công và cơ bản hoàn thành các tuyến đường sắt đô thị kết nối khu vực đô thị trung tâm với các đô thị vệ tinh.
3.5	Sớm rà soát điều chỉnh hoặc ban hành quyết định thay thế Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND ngày 25/01/2013 của UBND Thành phố quy định về hoạt động của các phương tiện giao thông trên địa bàn Thành phố	Ngày 22/11/2017, Sở GTVT có văn bản 5565/SGTVT-QLKCHTGT gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo QĐ thay thế QĐ số 06/2013/QĐ-UBND để thống nhất hoàn chỉnh, trình UBND thành phố ban hành
3.6	Khẩn trương thực hiện việc điều chỉnh các tuyến xe khách liên tỉnh đảm bảo phù hợp với nhu cầu của người dân và định hướng quy hoạch.	- Công tác sắp xếp điều chỉnh luồng tuyến vận tải hành khách liên tỉnh trên địa bàn Thành phố đã được Bộ Giao thông vận tải và các Ngành của Thành phố thống nhất triển khai thực hiện điều chuyển từ ngày 02/01/2017. Kết quả thực hiện việc điều chuyển như sau: - Đã điều chuyển 681 nốt (giờ) của 26 tỉnh (TP) từ bến xe Mỹ Đình về bến xe Nước Ngầm, Giáp Bát nhằm mục tiêu giảm ùn tắc giao thông trên tuyến đường Vành đai 3, đảm bảo đúng định hướng Quy hoạch giao thông vận tải và phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân. - Việc thực hiện đồng bộ việc điều chuyển luồng tuyến Vận tải hành khách liên tỉnh theo đúng định hướng Quyết định 2288/QĐ-BGTVT ngày 26/6/2015 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết vận tải hành khách các định liên tỉnh đường bộ toàn quốc đến năm 2020, định hướng đến năm 2003 phải chờ kế hoạch Thành phố đầu tư đồng bộ các bến xe khách liên tỉnh theo quy định.
3.7	Rà soát lại nội dung Đề án phát triển vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn Thành phố;	1. Công tác rà soát lại nội dung Đề án phát triển vận tải khách bằng xe taxi trên địa bàn Thành phố; sắp xếp bố trí hợp lý các điểm đỗ, dừng đón trả khách đối với xe taxi để tạo điều kiện cho các phương tiện hoạt động theo quy định; đến nay Sở Giao thông vận tải Hà Nội đã khảo sát được 34 điểm dừng đỗ đón trả khách cho xe taxi thí điểm tại 02 Quận Hoàn Kiếm và Quận Hai Bà Trưng. Tại

	sắp xếp bố trí hợp lý các điểm đỗ, dừng đón trả khách đối với xe taxi để tạo điều kiện cho các phương tiện hoạt động theo quy định. Đồng thời, nghiên cứu, tiếp tục kiến nghị với Bộ Giao thông Vận tải có quy định và giải pháp kiểm soát số lượng xe được cấp phù hiệu hợp đồng dưới 9 chỗ.	Quận Hoàn Kiếm có 19 điểm, Quận Hai Bà Trưng có 15 điểm. 2. Ngày 26/4/2017 UBND thành phố Hà Nội đã có văn bản 1964/UBND-ĐT (về việc triển khai văn bản 1850/TTg-KTN ngày 19/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng) kiến nghị Bộ Giao thông Vận tải có quy định và giải pháp kiểm soát số lượng xe được cấp phù hiệu hợp đồng dưới 9 chỗ (do đang thực hiện thí điểm nên cần quy định số lượng phương tiện tham gia thực hiện Đề án để có cơ sở thống kê, đánh giá công tác thí điểm). - UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 thông qua Đề án “ Tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm hạn chế ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2030”, trong đó đã xác định quản lý xe hợp đồng dưới 9 chỗ Uber, Grab như Taxi. - Tuy nhiên việc đưa vào các quy định về quản lý phương tiện giao thông thuộc thẩm quyền của Thủ tướng chính phủ và Bộ Giao thông vận tải. Hiện nay thủ tướng Chính phủ đang chỉ đạo Bộ Giao thông vận tải tổng kết việc thực hiện Quyết định 24/QĐ-BGTVT ngày 07/01/2016 về việc ban hành kế hoạch thí điểm triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng và sửa đổi Nghị định 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô. - Khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận ý kiến đề nghị của Sở GTVT và UBND Thành phố đã có báo cáo kiến nghị với Bộ Giao thông vận tải quan điểm của Thành phố Hà Nội về việc quản lý xe hợp đồng 9 chỗ (Uber, Grab) theo quản lý số lượng, chất lượng như đối với xe Taxi.
4	Lĩnh vực Pháp chế	
4.1	Đẩy mạnh đổi mới tuyên truyền, nêu cao ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong tuân thủ các quy định về công tác PCCC	(1). Thành phố đã ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 07/4/2017 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2021. Các Sở, ngành, tổ chức chính trị, xã hội, cơ quan thông tin truyền thông căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đã phối hợp chặt chẽ với Cảnh sát PC&CC tổ chức thực hiện nghiêm túc, kết quả cụ thể: - Ban tuyên giáo Thành ủy định kỳ tổ chức họp báo định hướng các cơ quan báo, đài tăng cường thời lượng tuyên truyền về PCCC, tập trung vào các giải pháp phòng ngừa, kỹ năng thoát nạn, thoát hiểm khi có cháy, nổ xảy ra; - Sở Tư pháp tổ chức cuộc thi tìm hiểu kiến thức, pháp luật về PCCC năm 2017 với 3 cụm

	thi cấp cơ sở, qua đó lựa chọn 9 đơn vị vào vòng thi chung khảo, kết quả đã trao 01 giải nhất cho UBND huyện Quốc Oai, 03 giải nhì cho UBND quận, huyện Hoàn Kiếm, Tây Hồ, Thanh Oai; 05 giải ba cho UBND quận, huyện Hoàng Mai, Hà Đông, Thanh Trì, Thạch Thất, Sóc Sơn; - Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng hoàn thiện 03 bộ giáo trình hướng dẫn công tác PCCC cho học sinh THPT, THCS và tiểu học; phối hợp với Tổng Công ty Điện lực Thành phố in 30.000 sổ tay an toàn PCCC trong sử dụng điện để phát đến các hộ dân thông qua hình thức thu tiền điện hàng tháng; - UBMTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội tiếp tục mở các lớp tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ làm công tác mặt trận để tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân, in ấn, phát hành trên 6.073 tờ rơi khuyến cáo, cảnh báo về PCCC; - Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội duy trì việc phát sóng chuyên mục “An toàn phòng cháy, chữa cháy”, chương trình “Sống an toàn” định kỳ hàng tuần trên Kênh H1 và Kênh H2; - Tổng Công ty vận tải in lô ô tô tuyên truyền trên xe buýt; - Công an Hà Nội phát thanh tuyên truyền về PCCC tại 22 điểm nút giao thông trọng điểm trên địa bàn Thành phố vào 02 buổi cuối giờ sáng và cuối giờ chiều trong ngày; - UBND quận, huyện, thị xã phát thanh 28.000 giờ tuyên truyền về PCCC trên hệ thống loa phát thanh phường, xã, thị trấn; - Các cơ quan thông tấn báo chí, Đài phát thanh, truyền hình trung ương và Thành phố xây dựng 290 bài tuyên truyền, 180 tin bài, phóng sự cảnh báo, tuyên truyền các hoạt động về PCCC...; - Duy trì và mở rộng hệ thống mạng lưới tuyên truyền viên của Cảnh sát PC&CC, trong năm 2017 đã mở 2.543 lớp tuyên truyền, với 203.340 người tham dự. So với cùng kỳ năm 2016: Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về PCCC đã được đổi mới nhiều nội dung, bằng nhiều hình thức khác nhau và tăng cường phát huy vai trò, trách nhiệm của nhiều đơn vị, sở, ngành, tổ chức chính trị, xã hội tham gia, nhất là các cơ quan thông tin, truyền thông và chính quyền địa phương cấp cơ sở. Số lớp tuyên truyền tăng 213 lớp, tăng 26.036 người tham dự (trong đó tăng 28 buổi tuyên truyền về PCCC cho học sinh, sinh viên tại các trường học); tăng thời lượng phát thanh 3.800 giờ tuyên truyền về PCCC trên hệ thống
--	--

loa phát thanh phường, xã, thị trấn và 22 điểm nút giao thông trọng điểm trên địa bàn Thành phố.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn 02 đội PCCC chuyên ngành với 65 đội viên; 3.370 đội dân phòng tại 584 xã, phường, thị trấn, với 22.647 đội viên; 13.369 đội phòng cháy chữa cháy cơ sở với 141.250 đội viên. Tổ chức 1.185 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC chuyên sâu, nâng cao cho 4.380 cơ sở với 48.580 người tham gia, cấp bổ sung 43.260 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC; 45 lớp huấn luyện cho 330 Đội dân phòng với 2.140 người tham gia, cấp bổ sung 2.100 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho đội viên Đội dân phòng. Đề xuất công nhận cho 124 cơ sở, 50 đơn vị phường, xã, thị trấn đạt đơn vị điển hình tiên tiến về PCCC năm 2017. So với cùng kỳ năm 2016: Số đội PCCC cơ sở tăng 1.665 đội PCCC, số lớp huấn luyện nghiệp vụ chuyên sâu, nâng cao cho Đội PCCC cơ sở tăng 48 lớp, tăng 121 cơ sở, đội dân phòng, tăng 2.166 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC.

(2). Trong thời gian tới, Cảnh sát PC&CC Thành phố tiếp tục tham mưu UBND Thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 07/4/2017 về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2021. Trọng tâm là:

- Phối hợp với Sở Giáo dục và đào tạo từ nay đến cuối năm 2017 sẽ hoàn thành các lớp tập huấn về các bộ giáo trình hướng dẫn công tác PCCC cho học sinh 3 cấp và trong năm 2018 sẽ lồng ghép vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường.

- Nghiên cứu xây dựng mô hình lực lượng dân phòng theo quy định của pháp luật phù hợp với đặc điểm tình hình Hà Nội. Trước mắt, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chỉ đạo 584 UBND phường, xã, thị trấn tiếp tục củng cố, thành lập, quản lý lực lượng dân phòng tại các thôn. Phân đầu thành lập đủ số đội dân phòng ở thôn và quan tâm trang bị phương tiện, quần áo bảo hộ cho lực lượng này. Bố trí kinh phí tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng này, nhằm đáp ứng theo phương châm 4 tại chỗ.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, quy chế phối hợp với các sở, ban, ngành Thành phố: Sở Thông tin và truyền thông, Đài phát thanh truyền hình Hà Nội, Báo Kinh tế đô thị, Báo Hà Nội mới, Tổng Công ty điện lực, Tổng Công ty vận tải... đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về PCCC. Nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về PCCC; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền xây dựng phong trào toàn dân PCCC.

4.2	Tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm những vi phạm về lĩnh vực PCCC; xử lý dứt điểm các vụ việc vi phạm; quy định rõ trách nhiệm của những cá nhân có nhiệm vụ quản lý, theo dõi lĩnh vực trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước địa phương và các sở ngành, đơn vị liên quan.... Công khai danh sách các chủ đầu tư công trình vi phạm quy định về PCCC trên phương tiện TT đại chúng.	(1). UBND Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC Thành phố tiếp tục thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về PCCC đã được Luật PCCC quy định; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ về PCCC. Trong năm 2017, Cảnh sát PC&CC thành phố Hà Nội đã ban hành trên 60 văn bản tham mưu, hướng dẫn; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện các mặt công tác. Trọng tâm là việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 01/6/2017 về việc khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác PCCC; tổ chức điều tra cơ bản, rà soát địa bàn cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC; triển khai Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 18/9/2017 về việc kiểm tra, rà soát, nâng cao hiệu quả công tác PCCC đối với nhà ở hộ gia đình; nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cơ sở sản xuất, kho hàng hóa xen kẽ trong khu dân cư. Kết quả: - Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn thành phố Hà Nội có tổng số 43.286 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC (trong đó: Trường học, cơ sở giáo dục 3.817 cơ sở; cơ sở y tế 1.220 cơ sở; công trình tập trung đông người, vui chơi giải trí 4.116 cơ sở; chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng, bách hóa 1.155 cơ sở; nhà chung cư 1.011 cơ sở; khách sạn, nhà nghỉ, nhà khách, nhà cho thuê để ở 3.006 cơ sở; trụ sở làm việc, trụ sở nghiên cứu, trụ sở cơ quan hành chính nhà nước 12.105 cơ sở; cơ sở dầu mỏ, sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt 1.980 cơ sở; cơ sở sản xuất 8.699 cơ sở; cơ sở kho, bãi hàng hóa 1.132 cơ sở; nhà máy điện, trạm biến áp 1.870 cơ sở; loại hình khác 3.175 cơ sở). - Công tác thanh tra, kiểm tra đã được lực lượng Cảnh sát PC&CC thực hiện quyết liệt, tập trung vào các loại hình cơ sở trọng điểm, có nguy hiểm cháy, nổ cao như: Nhà cao tầng, chung cư cao tầng; chợ, trung tâm thương mại, siêu thị; làng nghề; bệnh viện; karaoke, vũ trường; cơ sở tổ chức sự kiện; nơi tập trung đông người; cơ sở sản xuất; kho, bãi; cơ sở hóa chất; cửa hàng kinh doanh xăng dầu trong nội đô; cửa hàng khí hóa lỏng;... cơ quan Cảnh sát PC&CC đã kịp thời hướng dẫn cơ sở khắc phục ngay những nội dung tồn tại, trong đó đi sâu hướng dẫn các biện pháp, giải pháp đảm bảo an toàn về lối ra thoát nạn, ngăn cháy lan, giải pháp chống tụ khói... - Từ đầu năm 2017 đến nay, đã thanh, kiểm tra, phúc tra 37.941 lượt đơn vị, cơ sở; phát hiện và yêu cầu khắc phục 105.560 tồn tại thiếu sót về PCCC; đã nghiêm túc xử lý các hành vi vi phạm quy định về PCCC. Kết quả: Đã xử phạt hành chính 4.054 tổ chức, cá nhân vi phạm với số tiền
------------	---	---

trên 12.907.120.000 đồng, tạm đình chỉ 268 lượt cơ sở, đình chỉ 283 lượt cơ sở, có văn bản yêu cầu 1.019 cơ sở tạm dừng hoạt động để khắc phục tồn tại, thiếu sót. Trong đó:

+ Nhà cao tầng: Xử lý 178 trường hợp với số tiền phạt 2.815.000.000 đồng, tạm đình chỉ 19 cơ sở, đình chỉ 34 cơ sở;

+ Chợ, trung tâm thương mại, siêu thị: Xử lý 79 trường hợp với số tiền 169.200.000 đồng;

+ Cơ sở karaoke: Xử lý 381 trường hợp với số tiền là 738.550.000 đồng, tổng số cơ sở bị tạm đình chỉ, đình chỉ và yêu cầu dừng hoạt động là 922 cơ sở, trong đó có 641 cơ sở vẫn lén lút hoạt động.

+ Cơ sở sản xuất: Xử lý 780 trường hợp với số tiền 2.206.390.000 đồng; nhà kho, bãi vật tư, hàng hóa: Xử lý 158 trường hợp với số tiền 361.550.000 đồng, tạm đình chỉ 40 cơ sở, đình chỉ 9 cơ sở;

+ Cửa hàng xăng dầu: Xử lý 71 trường hợp với số tiền 199.200.000 đồng;

+ Cơ sở khí dầu mỏ hóa lỏng: Xử lý 256 trường hợp với tổng số tiền 193.300.000 đồng, tạm đình chỉ 17 cơ sở, đình chỉ 13 cơ sở; yêu cầu 164 cơ sở dừng hoạt động để khắc phục các nội dung tồn tại, thiếu sót về PCCC.

Các quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với các cơ sở đều được gửi đến các cấp chính quyền địa phương, đơn vị chủ quản cấp trên để giám sát và yêu cầu thực hiện.

So với cùng kỳ năm 2016: Số lượt kiểm tra tăng 2.197 lượt cơ sở; xử phạt hành chính tăng 134 trường hợp, tổng số tiền xử phạt tăng 4.873.920.000 đồng; tạm đình chỉ tăng 114 trường hợp; đình chỉ tăng 161 trường hợp.

(2). Kết quả giải quyết, xử lý đối với công trình nhà chung cư cao tầng vi phạm quy định về PCCC đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng:

- Trong thời gian qua, Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC Thành phố phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng, các sở, ban ngành Thành phố và chính quyền địa phương tổ chức triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ:

+ Tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh tại các xã, phường, thị trấn và các cơ quan thông tấn báo chí để công khai cho nhân dân được biết về những công trình vi phạm quy định về PCCC,

khuyến cáo người dân không mua nhà tại các công trình không đảm bảo về PCCC;

+ Thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành cấp Thành phố, cấp huyện, định kỳ 15 ngày tổ chức kiểm tra 1 lần đối với các công trình vi phạm nói chung và 07 ngày tổ chức kiểm tra 1 lần đối với các công trình do Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên làm chủ đầu tư; hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư khắc phục các tồn tại có thể thực hiện ngay như chèn các trục kỹ thuật thông tầng, sửa chữa, lắp đặt bổ sung các cửa chống cháy, phá dỡ các bức bê tông, barie, mái che, mái vẩy,... đảm bảo giao thông cho xe chữa cháy hoạt động và tiếp cận các gian phòng trên cao, tập huấn cho lực lượng PCCC cơ sở và người dân biết, sử dụng các hệ thống, trang thiết bị PCCC đã được trang bị, hướng dẫn thoát hiểm, thoát nạn khi có sự cố xảy ra.

- Trong tổng số 79 công trình vi phạm đã đăng công báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, tính đến thời điểm hiện tại đã có 27 công trình đã khắc phục xong các tồn tại, đảm bảo các điều kiện và được nghiệm thu về PCCC; 52 công trình còn tồn tại vi phạm, chưa được nghiệm thu về PCCC (trong đó có 13 công trình thuộc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 Tỉnh Điện Biên làm chủ đầu tư; 10 công trình sai phạm về quy hoạch, trật tự xây dựng và sử dụng đất).

- Đối với 52/79 công trình còn tồn tại vi phạm nêu trên, trong quá trình thi công và đưa vào hoạt động đến nay, Cảnh sát PC&CC đã kiểm tra tổng số 501 lượt; xử lý vi phạm hành chính về PCCC 134 lượt với số tiền phạt 4.115.500.000 đồng, đình chỉ hoạt động 06 công trình và 28 hạng mục công trình, đang đề xuất UBND quận, huyện thị xã ra quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với 16 công trình, hạng mục công trình. Sau mỗi lượt kiểm tra đều có công văn thông báo (kèm theo các quyết định xử lý vi phạm hành chính, tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động) gửi đến đơn vị chủ quản cấp trên và chính quyền địa phương để phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực quản lý. Cảnh sát PC&CC Thành phố đã sao gửi, cung cấp hồ sơ liên quan đến 13 công trình vi phạm thuộc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 Tỉnh Điện Biên cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội để thực hiện việc điều tra theo quy định của pháp luật.

- Qua đánh giá khả năng khắc phục đối với 52 công trình nhận thấy: 26 công trình hoàn toàn có khả năng khắc phục, Cảnh sát PC&CC đã hướng dẫn và yêu cầu cơ sở thực hiện hoàn thành để được nghiệm thu về PCCC trong năm 2017. Đối với 26 công trình khó có khả năng khắc phục (trong đó có 06 công trình thuộc DNTN Xây dựng số 1 Tỉnh Điện Biên): Thành phố đã chỉ đạo thành lập tổ liên ngành (gồm Cảnh sát PC&CC, Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch, Sở Giao thông vận

tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Tổng Công ty điện lực và đơn vị liên quan) kiểm tra, đánh giá hiện trạng, khả năng khắc phục, báo cáo UBND Thành phố đề xuất Bộ Xây dựng, Bộ Công an xem xét, chấp thuận một số giải pháp thay thế, giảm bớt tiêu chí theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Đối với một số trường hợp chủ đầu tư chây ì, cố tình không thực hiện, công trình có nguy cơ dễ dẫn đến cháy, nổ gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản (Công trình Chung cư CT4, Chung cư CT5AB, Chung cư CT6 Văn Khê tại khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông), Cảnh sát PC&CC tiếp tục củng cố hồ sơ để chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra xem xét, xử lý.

(3). Nhà chung cư tái định cư:

Tại thời điểm tháng 11/2016, trên địa bàn Thành phố có 165 nhà chung cư tái định cư (116 nhà cao tầng, 49 nhà thấp tầng). Trong đó 100% nhà chung cư tái định cư đều không đảm bảo một trong các yêu cầu về trang bị, phương tiện PCCC (hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy bằng nước, bình chữa cháy, phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn).

Tính đến thời điểm tháng 11/2017, Thành phố hiện có 168 công trình nhà chung cư tái định cư (119 nhà cao tầng, 49 nhà thấp tầng). Trong số 119 nhà chung cư cao tầng có 2 công trình đang thi công; 116/117 công trình đang hoạt động không đảm bảo yêu cầu về trang bị, phương tiện PCCC.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 6486/UBND-ĐT ngày 10/11/2016 về việc sửa chữa, bảo trì hệ thống PCCC tại các chung cư tái định cư do Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội và Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội quản lý, vận hành. Cảnh sát PC&CC Thành phố đã phối hợp với Sở Xây dựng, Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội, Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội kiểm tra, đánh giá các nội dung tồn tại về PCCC đối với từng công trình để triển khai thực hiện việc sửa chữa, bảo dưỡng, trang bị lắp đặt bổ sung hệ thống PCCC.

Kết quả, tiến độ thực hiện của các đơn vị đến thời điểm hiện tại: Có 01 công trình được nghiệm thu về PCCC đảm bảo theo quy định; 01 công trình thực hiện hoàn thành việc bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống báo cháy; 01 công trình thực hiện hoàn thành việc bảo dưỡng, sửa chữa máy bơm chữa cháy; 59 công trình nhà cao tầng đã thực hiện xong việc khảo sát (trong đó có 12 công

		trình đang triển khai tổ chức thực hiện việc bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện PCCC; 47 công trình đang trong quá trình ký hợp đồng sửa chữa, bảo dưỡng); 106 công trình chưa triển khai thực hiện khắc phục các nội dung tồn tại (trong đó có 57 công trình nhà cao tầng, 49 công trình nhà thấp tầng).
4.3	Chỉ đạo Cảnh sát PCCC rà soát, bổ sung quy hoạch PCCC đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị của Thành phố và quy định của pháp luật; Rà soát, bổ sung các điều kiện phục vụ công tác PCCC và có kế hoạch sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất tại chỗ; nâng cao hiệu quả công tác nghiệp vụ, đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý vi phạm.	1. Giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy: Thực trạng về cơ sở hạ tầng, giao thông, nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy trên địa bàn Thủ đô còn nhiều bất cập. * Về giao thông: Thành phố có trên 1.200 tuyến phố nhỏ, ngõ sâu không đảm bảo cho xe chữa cháy hoạt động; mật độ dân cư đông, thường xuyên xảy ra tình trạng ùn tắc, nhất là vào giờ cao điểm; hệ thống đường dây dẫn điện, cáp viễn thông mắc trùng vồng; còn tình trạng bố trí cây xanh, các ụ, bụi, barie ở đầu các tuyến đường; coi nói mái che, mái vẩy lấn chiếm lòng đường, vỉa hè... gây ảnh hưởng không nhỏ đến công tác đảm bảo an toàn về PCCC, hiệu quả công tác chữa cháy và cứu nạn cứu hộ. * Hệ thống mạng lưới cấp nước còn mỏng, trụ nước chữa cháy còn thiếu, chưa đáp ứng với yêu cầu. Toàn Thành phố hiện có 3.709 trụ nước chữa cháy (bao gồm 2.961 trụ nước chữa cháy trên các tuyến phố do Sở Xây dựng quản lý; 446 trụ nước chữa cháy trong các Khu, Cụm Công nghiệp; 140 trụ nước chữa cháy trong các Khu đô thị; 142 trụ nước chữa cháy trong các làng nghề do các Công ty đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị, làng nghề tự quản lý). Trong đó có 299 trụ không lấy được nước: 117 trụ nước chữa cháy bị hư hỏng như kẹt nắp, mất nắp, khóa trụ khác loại, bị hở nước, bị vướng, bị xây lấp, trụ thấp; 182 trụ nước chữa cháy không có nước hoặc áp lực nước không đảm bảo phục vụ chữa cháy do ở cuối mạng lưới cấp nước và phụ thuộc vào nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt của nhân dân). - Đối với các trụ hư hỏng, không lấy được nước đã kiến nghị Sở xây dựng có kế hoạch sửa chữa khắc phục. Phối hợp với các công ty nước sạch trong việc thực hiện điều tiết (đóng, mở) van trên mạng lưới cấp nước để ưu tiên, tập trung lưu lượng, áp lực nước cho khu vực có sự cố cháy đảm bảo phục vụ cho công tác chữa cháy đối với các trụ nước chữa cháy không có nước hoặc áp lực nước không đảm bảo. - Bên cạnh đó, qua khảo sát, Thành phố hiện có 1.155 nguồn nước tự nhiên (ao, hồ), trong đó

có 299 ao, hồ không có bến lấy nước; 1.193 bể nước với trữ lượng lớn thuộc trụ sở các cơ quan, doanh nghiệp. Nhằm phát huy tối đa điều kiện tự nhiên, đối với ao, hồ có trữ lượng nước lớn nhưng xe, máy bơm chữa cháy không tiếp cận được để hút nước đã kiến nghị UBND các quận, huyện, thị xã nghiên cứu, bố trí các bến đỗ hoặc làm các hố ga thu nước cho xe, máy bơm hút nước.

- Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC phối hợp với các sở, ngành rà soát, khắc phục tối đa các điều kiện hiện trạng, đồng thời trong quy hoạch xây dựng mới, cải tạo các khu đô thị, khu dân cư đều phải tính toán đến công tác đảm bảo an toàn về PCCC theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Trong thời gian tới, Cảnh sát PC&CC Thành phố sẽ phối hợp với Sở Xây dựng để thống nhất việc bàn giao và quản lý, sử dụng trụ nước chữa cháy cho Cảnh sát PC&CC để thuận tiện cho công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Lực lượng, phương tiện PCCC của Cảnh sát PC&CC:

* *Tình hình lực lượng của Cảnh sát PC&CC:* Địa bàn Thành phố diện tích rộng, tốc độ đô thị hóa nhanh kèm theo các điều kiện nguy cơ cháy, nổ lớn, lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố mặc dù đã được quan tâm nhưng so với yêu cầu thực tế thì chưa đáp ứng. Hệ thống mạng lưới các đơn vị Cảnh sát PC&CC còn mỏng, chưa đáp ứng yêu cầu, cự ly chạy cháy xa (theo quy định, nội thành bán kính là 3km, ngoại thành 5km nhưng hầu hết các đơn vị đều quản lý địa bàn chạy cháy vượt quá bán kính theo quy định, đơn vị nội thành bán kính quản lý chạy cháy xa nhất là 7,5km; đơn vị ngoại thành bán kính quản lý chạy cháy xa nhất 22,5km), hiện mới có 24 Đội chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ chuyên nghiệp trên 30 quận, huyện, thị xã. Để đáp ứng với nhu cầu và tình hình thực tế công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thủ đô, Cảnh sát PC&CC đề xuất quy hoạch 58 đơn vị cấp Đội chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ chuyên nghiệp (trong đó có 12 đơn vị đã được thành lập và dự kiến xây dựng; 23 đơn vị đã được UBND các quận, huyện có chủ trương bố trí địa điểm; 23 đơn vị chưa có địa điểm tiếp tục đề xuất UBND quận, huyện giới thiệu địa điểm).

- Lực lượng Cảnh sát PCCC bước đầu được tăng cường nhưng chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế, chưa đảm bảo, bất cập về trình độ, đa số là cán bộ trẻ hoặc chưa được đào tạo sâu về chuyên ngành, chưa có kinh nghiệm thực tế, tính chuyên nghiệp chưa thực sự cao; lực lượng trực tiếp chữa cháy và CNCH chủ yếu là chiến sỹ nghĩa vụ, trong số này có nhiều đồng chí

khi đã có được kiến thức, kinh nghiệm thì đến lúc phải xuất ngũ, tác động tư tưởng với số chiến sỹ mới thiếu yên tâm phấn đấu. Mặt khác công tác đào tạo về PCCC, cứu nạn, cứu hộ, các điều kiện, phương tiện, sân bãi tập luyện thường xuyên, hàng ngày chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

** Phương tiện, thiết bị của Cảnh sát PC&CC Thành phố:*

- Hiện nay, Cảnh sát PC&CC Thành phố được trang bị: 123 xe ô tô chữa cháy (trong đó có 29 xe hoạt động kém), 02 xe mô tô chữa cháy, 19 xe cứu nạn cứu hộ (trong đó có 01 xe hoạt động kém), 19 xe thang chữa cháy (trong đó có 02 xe hoạt động kém), 02 xe thông tin ánh sáng, 04 xe cứu thương. Xe hoạt động kém: Xe được đưa vào hoạt động trên 30 năm, nhiều phương tiện trên xe không đồng bộ, không đảm bảo, hệ thống bơm chữa cháy cũ hoạt động kém hiệu quả khi chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cũng như tham gia giao thông.

- Các phương tiện chữa cháy, CNCH mặc dù đã được trang bị nhưng mới chỉ là bước đầu, song so với yêu cầu thực tế vẫn còn thiếu, nhất là các phương tiện chuyên dùng, đặc chủng như: Xe thang, xe hút khói, xe chữa cháy bằng bột, bọt, thiết bị chữa cháy trên sông, xăng dầu, hóa chất và các phương tiện phá dỡ phục vụ CNCH như máy cưa, cắt bê tông, cắt sắt, máy xúc, máy ủi...

- Phương tiện, dụng cụ bảo hộ cho lính chữa cháy còn nhiều hạn chế, chưa được trang bị đầy đủ các loại quần áo cách nhiệt, chống cháy. Hiện nay, các loại quần áo sử dụng cho lính chữa cháy vẫn đang là loại quần áo bảo hộ thông thường, do vậy, khi thực hiện nhiệm vụ gặp rất nhiều khó khăn trong vấn đề triển khai chữa cháy.

Nhằm huy động nhân lực, phương tiện của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ kịp thời khi cần thiết, Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC tổ chức rà soát các cơ quan, tổ chức, cá nhân có phương tiện có thể huy động để tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi cần thiết như: 02 Đội PCCC chuyên ngành (Tổng Kho xăng dầu Đức Giang, Cảng hàng không quốc tế Nội Bài) có: 06 xe chữa cháy chuyên dụng; 09 đơn vị thuộc Quân Đội với tổng số 28 xe chữa cháy chuyên dụng; 203 xe cần cẩu, máy xúc, máy ủi của các tổ chức, cá nhân.

Với điều kiện hạ tầng về giao thông, nguồn nước còn nhiều bất cập, hệ thống mạng lưới Cảnh sát PC&CC chuyên nghiệp còn mỏng, phương tiện còn thiếu như đã nêu trên, chưa đáp ứng yêu cầu

		thực tế thì việc huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác chữa cháy, cứu nạn cứu hộ là cần thiết để đảm bảo kịp thời và phát huy tối đa phương châm 4 tại chỗ.
III	KỶ HỢP THỨ TƯ (8 KN)	
1	Lĩnh vực Kinh tế Ngân sách	
1.1	Đề nghị UBND Thành phố sớm chỉ đạo rà soát quy định về phân cấp quản lý nhà nước về chợ không để xảy ra khoảng trống trong công tác quản lý, nhất là an toàn VSTP, PCCC. Phê duyệt kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo quy định, hoàn thành trong tháng 10/2017. Chỉ đạo phê duyệt giá kinh doanh dịch vụ tại các chợ hoàn thành trong tháng 10/2017.	1. Công tác chỉ đạo rà soát quy định về phân cấp quản lý nhà nước về chợ: UBND Thành phố đã chỉ đạo về việc sửa đổi, thay thế các Quyết định hiện hành về quy định quản lý, chuyển đổi, đầu tư và phát triển chợ trên địa bàn Thành phố (trong đó có nội dung quy định phân cấp công tác quản lý nhà nước về chợ trên địa bàn Thành phố) tại các văn bản: Thông báo số 464/TB-UBND ngày 23/11/2016; Thông báo số 83/TB-VP ngày 07/4/2017; văn bản số 2071/UBND-KT ngày 05/5/2017. Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Công Thương đã dự thảo quy định về Phát triển và quản lý chợ trên địa bàn thành phố Hà Nội trên cơ sở sửa đổi và gộp các Quyết định hiện hành quy định về quản lý, phát triển chợ và chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn Thành phố (<i>Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND; Quyết định số 12/2012/QĐ-UBND và Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND của UBND Thành phố</i>); trong đó tiếp tục phân cấp mạnh hơn và toàn diện hơn cho cấp huyện trong công tác quản lý nhà nước về chợ trên địa bàn. Tuy nhiên, dự thảo Quyết định chưa được thông qua và ban hành do còn có vướng mắc về nguồn vốn đầu tư xây dựng cải tạo chợ phải xin ý kiến các Bộ, ngành và Chính phủ. Thực hiện văn bản số 7158/VPCP-KTTH ngày 10/7/2017 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đối với đề xuất của UBND Thành phố liên quan đến công tác đầu tư, cải tạo các chợ trên địa bàn; Thông báo số 508/TB-VPCP ngày 31/10/2017 thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Hà Nội ngày 29/9/2017; Trên cơ sở ý kiến góp ý của Bộ Công Thương, các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, các đơn vị liên quan, Sở Công Thương đã hoàn thiện dự thảo và có Tờ trình số 5629/TTr-SCT ngày 07/11/2017 báo cáo UBND Thành phố và gửi Sở Tư pháp thẩm định. 2. Về kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ giai đoạn 2017-2020:

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Công Thương thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã về công tác chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn giai đoạn 2017-2020.

Sở Công Thương đã phối hợp với các Sở, ngành liên quan thẩm định, trình UBND Thành phố đã ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ giai đoạn 2017-2020 của 24 quận, huyện, thị xã. Cùng với huyện Đông Anh đã được UBND Thành phố phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi chợ giai đoạn 2015-2020 từ năm 2015, tổng số chợ đưa vào kế hoạch chuyển đổi giai đoạn 2017-2020 của 25 quận, huyện, thị xã là 202/323 chợ.

- 03 quận (*Hoàn Kiếm, Long Biên, Thanh Trì*) đã hoàn thành công tác chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn.

- Riêng 02 quận (*Cầu Giấy, Hai Bà Trưng*) còn 13 chợ chưa chuyển đổi trong đó có một số chợ tạm, thuộc diện giải tỏa và có nhiều vướng mắc nên không đề xuất danh mục các chợ thực hiện chuyển đổi giai đoạn 2017-2020 và đề nghị thực hiện sáp nhập các ban quản lý, tổ quản lý chợ thành 01 Ban quản lý các chợ chưa chuyển đổi trên địa bàn quận để tiến tới tự chủ chi thường xuyên (UBND Thành phố đã phê duyệt hợp nhất Ban quản lý chợ của quận Cầu Giấy).

3. Về công tác phê duyệt giá kinh doanh dịch vụ tại các chợ:

Thực hiện Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND Thành phố về việc ban hành giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn thành phố Hà Nội. UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Công Thương đôn đốc UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị quản lý, kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn tổ chức triển khai xây dựng và phê duyệt phương án giá dịch vụ chợ. Kết quả đến ngày 30/11/2017, đã có 316/401 chợ đã phân hạng được phê duyệt (*đạt 78,8% tổng số chợ đã phân hạng trên toàn Thành phố*), cụ thể như sau:

- Đối với các chợ thuộc thẩm quyền Thành phố phê duyệt gồm: 10 chợ. Trong đó 05 chợ UBND Thành phố đã phê duyệt (*chợ Hòm - quận Hoàn Kiếm; chợ Đồng Xuân - quận Hai Bà Trưng; chợ Ngã Tư Sở - quận Đống Đa; chợ Nghệ - thị xã Sơn Tây và chợ Hà Đông - quận Hà Đông*), Liên ngành đã thẩm định 01 phương án giá trình UBND Thành phố (*chợ Dầu mỗi phía nam - quận Hoàng Mai*); 04 chợ còn lại (*Chợ Nành - huyện Gia Lâm, chợ Vôi - huyện Thường Tín, chợ Bưởi - quận Tây Hồ, chợ Dầu mỗi Minh Khai - quận Bắc Từ Liêm*) đang hoàn thiện hồ

		sơ theo hướng dẫn của Sở Tài chính. - Đối với các chợ thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện phê duyệt: Đã phê duyệt được 243/275 chợ. - Đối với các chợ thuộc thẩm quyền phê duyệt của đơn vị quản lý chợ: Đã phê duyệt được 68/116 chợ. Sở Tài chính đã ban hành Quyết định số 4465/QĐ-STC ngày 14/7/2017, thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành (<i>gồm Sở Tài chính, Sở Công Thương và Cục Thuế Hà Nội</i>); Kế hoạch số 4651/KH-STC ngày 24/7/2017 kiểm tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ; tập trung kiểm tra tại các quận, huyện, thị xã chậm phê duyệt phương án giá. Đoàn kiểm tra Liên ngành đã làm việc, kiểm tra, hướng dẫn được 13 quận, huyện, thị xã gồm: Hà Đông, Gia Lâm, Bắc Từ Liêm, Thường Tín, Phú Xuyên, Hoài Đức, Ba Vì, Phúc Thọ, Ứng Hòa, Chương Mỹ, Sơn Tây, Tây Hồ và Mỹ Đức. Qua công tác kiểm tra Đoàn Liên ngành đã kịp thời giải đáp, hướng dẫn trực tiếp những vướng mắc trong công tác xây dựng phương án giá. Kết thúc đợt kiểm tra, thay mặt Đoàn kiểm tra liên ngành, Sở Tài chính có các Công văn hướng dẫn, đôn đốc UBND quận, huyện, thị xã đẩy nhanh tiến độ phê duyệt phương án giá theo Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND của UBND Thành phố. Thành phố đã chỉ đạo các UBND các quận, huyện, thị xã giao Phòng Tài chính, Phòng Kinh tế phối hợp Tổ công tác của Thành phố sát sao, tích cực hướng dẫn cụ thể, đôn đốc công tác xây dựng, phê duyệt phương án giá tại các xã, các đơn vị quản lý chợ. Đối với các chợ chưa phân hạng (hiện do các Ban quản lý, tổ quản lý, sau khi được phân hạng sẽ thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện); UBND Thành phố, Sở Công Thương đã đôn đốc, hướng dẫn các quận, huyện củng cố tập hợp hồ sơ để trình phê duyệt phân hạng; Đồng thời UBND cấp huyện đang hướng dẫn triển khai lập phương án giá dịch vụ sử dụng diện tích kinh doanh tại chợ.
1.2	Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện việc rà soát điều chỉnh mạng lưới phát triển chợ trên địa bàn, gắn quy hoạch ngành với quy hoạch xây dựng,	1. Về công tác rà soát quy hoạch: Mạng lưới chợ là một phần của Quy hoạch mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5058/QĐ-UBND ngày 05/11/2012. UBND Thành phố chỉ đạo công tác rà soát quy hoạch ngành thương mại trong đó có mạng lưới chợ trên địa bàn Thành phố tại các văn bản: Thông báo số 43/TB-VP ngày 09/3/2017; văn

phù hợp bối cảnh các loại hình thương mại điện tử, thương mại hiện đại, tiện ích đang phát triển. Quản lý, phát triển chợ trên địa bàn Thành phố theo quy hoạch. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa đầu tư, xây dựng chợ trên địa bàn; sớm triển khai cơ chế đầu tư, cải tạo, khai thác kinh doanh chợ thông qua phương thức hợp tác công-tư (PPP). Chỉ đạo đơn đốc các nhà đầu tư khẩn trương hoàn thành các dự án xây dựng chợ theo tiến độ được phê duyệt; kiên quyết thu hồi các dự án chậm triển khai	bản số 2071/UBND-KT ngày 05/5/2017 và đã ban hành Quyết định số 7432/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; yêu cầu các quận, huyện, thị xã phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương trong quá trình lập điều chỉnh quy hoạch để đảm bảo yêu cầu và tiến độ. Hiện nay Sở Công Thương đang tổ chức triển khai thực hiện. 2. Về đẩy mạnh xã hội hóa và xây dựng cơ chế đầu tư, cải tạo, nâng cấp chợ: 2.2.1. Về việc đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư chợ và đơn đốc, xử lý các dự án chậm triển khai trên địa bàn: UBND Thành phố đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác xã hội hóa đầu tư, xây dựng chợ trên địa bàn; nghiên cứu triển khai cơ chế đầu tư, cải tạo, khai thác kinh doanh chợ thông qua phương thức hợp tác công - tư (PPP); đơn đốc các nhà đầu tư khẩn trương hoàn thành các dự án xây dựng chợ theo tiến độ được phê duyệt; kiên quyết thu hồi các dự án chậm triển khai tại các văn bản: số 2071/UBND-KT ngày 05/5/2017; số 3498/UBND-KT ngày 18/7/2017; số 4013/UBND-KT ngày 18/8/2017; số 4937/UBND-KT ngày 09/10/2017; ban hành Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 05/9/2017 về giám sát hiệu quả đầu tư một số chợ hạng 1 và chợ đầu mối trên địa bàn Thành phố (các chợ: Bưởi, Ngã Tư Sở, Đầu mối phía Nam (Đền Lừ), Đầu mối Minh Khai, Nành, Nghệ, chợ - TTTM Thanh Trì). Trên cơ sở báo cáo kết quả giám sát của Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành, UBND Thành phố đã chỉ đạo UBND các quận, huyện, thị xã có chợ được giám sát chỉ đạo, kiểm tra, đơn đốc đơn vị quản lý chợ có kế hoạch và triển khai các giải pháp khắc phục các yếu kém, tồn tại nêu tại văn bản trên trong năm 2017. Đối với các chợ hạng 1 còn lại chưa kiểm tra, yêu cầu UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức đoàn liên ngành tự kiểm tra và khắc phục ngay các hoạt động chợ, công tác quản lý chợ chưa đảm bảo theo quy định. Đặc biệt chú trọng công tác đảm bảo phòng cháy chữa cháy; rà soát phương án bố trí, sắp xếp, quản lý ngành hàng và các điểm kinh doanh; kiên quyết giải tỏa các hộ kinh doanh lấn chiếm, sử dụng diện tích chung của chợ không đúng quy định, các tụ điểm kinh doanh trái phép xung quanh chợ; sớm tiến hành chuyển đổi mô hình Ban quản lý chợ sang doanh nghiệp, hợp tác xã nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng chợ.
--	---

Đồng thời, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp các Sở, ngành liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã đã rà soát, đôn đốc tiến độ thực hiện và đề xuất xử lý một số dự án chợ chậm triển khai trên địa bàn. Tập thể lãnh đạo UBND Thành phố đã bố trí lịch họp để xem xét, đánh giá cụ thể đặc điểm tình hình từng dự án, thống nhất phương án xử lý đối với các dự án chợ chậm triển khai trên địa bàn Thành phố đảm bảo tính khả thi, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và an sinh xã hội, theo đúng quy định của pháp luật và Thành phố.

2.2.2. Về việc xây dựng cơ chế đầu tư, cải tạo, nâng cấp chợ:

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã và báo cáo xin ý kiến Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban Kinh tế Ngân sách HĐND Thành phố để xây dựng cơ chế đầu tư chợ trên địa bàn theo kết luận của Chủ tọa phiên chất vấn và trả lời chất vấn kỳ họp thứ 4 HĐND Thành phố khóa XV. Quá trình xây dựng cơ chế có một số vướng mắc là:

- Các chợ có nhu cầu cấp bách trên địa bàn về đầu tư xây dựng mới, xây dựng lại, cải tạo và sửa chữa (*tại các khu vực chưa có chợ nhưng người dân có nhu cầu họp chợ, kinh doanh buôn bán; chợ xuống cấp nghiêm trọng cần đầu tư cải tạo, sửa chữa*) thực hiện trong giai đoạn năm 2018 -2020 theo đề xuất của Sở Công Thương và UBND các quận, huyện, thị xã hầu hết đều do Ban quản lý (*thuộc cấp huyện*), Tổ quản lý (*thuộc cấp xã*) hoặc dự kiến thành lập Ban quản lý để quản lý, khai thác chợ sau đầu tư (*xây dựng mới, xây dựng lại*). Đa số các hộ kinh doanh chợ trên địa bàn cũng mong muốn, kiến nghị cấp có thẩm quyền để Ban quản lý do chính quyền địa phương thành lập quản lý, khai thác các chợ. Do đó, công tác xã hội hóa việc chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác; huy động vốn đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa chợ trên địa bàn gặp nhiều khó khăn. Phần lớn các quận, huyện, thị xã đều đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác được cấp thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa thể triển khai thực hiện hoặc chậm so với tiến độ, yêu cầu.

- Việc xây dựng cơ chế đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa chợ từ nguồn vốn ngân sách (*bao gồm cả nguồn vốn sự nghiệp hoặc ứng vốn từ nguồn vốn sự nghiệp*) là không có cơ sở tiếp cận do vướng các rào cản về pháp lý (không thuộc đối tượng được áp dụng) tại: Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư 2014; Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016

		– 2020; Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách. - Đối tượng tiếp cận được nguồn vốn từ Quỹ Đầu tư phát triển để đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa chợ, theo quy định cũng chỉ giới hạn trong nhóm doanh nghiệp và HTX, theo Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 về tổ chức hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương. - Về đầu tư chợ theo hình thức đối tác công tư (PPP): Theo quy định về lĩnh vực đầu tư và phân loại dự án đầu tư tại Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/4/2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) không quy định về đầu tư chợ. Mặc dù có thể nghiên cứu vận dụng nếu xem xét chợ là một thành phần trong kết cấu hạ tầng thương mại, nhưng việc tìm quỹ đất đối ứng cho doanh nghiệp khi tham gia đầu tư chợ là vô cùng khó khăn. Mặt khác, dùng quỹ đất đối ứng thực chất cũng là đầu tư chợ từ nguồn ngân sách (<i>do Nhà nước phải đứng ra thu hồi đất, tổ chức GPMB, giao đất cho doanh nghiệp...</i>), và Thành phố đang tập trung áp dụng hình thức này đối với lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông; cung cấp trang thiết bị hoặc dịch vụ công. Ngày 31/10/2017, Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 508/TB-VPCP về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Hà Nội, theo đó: Thủ tướng đồng ý về chủ trương dùng vốn sự nghiệp để đầu tư cải tạo, xây dựng, nâng cấp các chợ đã xuống cấp, không có điều kiện kêu gọi xã hội hóa; Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp UBND Thành phố căn cứ quy định hiện hành và tình hình thực tế của Hà Nội đề xuất phương án thí điểm xử lý phù hợp, tạo điều kiện cho Thành phố có nguồn để thực hiện các nhiệm vụ trên. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND Thành phố đã chỉ đạo UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, tổng hợp danh mục, nhu cầu vốn đầu tư, cải tạo các chợ trên địa bàn giai đoạn 2018-2020 theo thứ tự ưu tiên, tính cấp thiết và đề xuất ngân sách bố trí (của cấp huyện hoặc Thành phố hỗ trợ) cho các chợ đã xuống cấp, không xã hội hóa được, để Liên Sở: Kế hoạch và Đầu tư - Công Thương - Tài chính lập Kế hoạch báo cáo UBND Thành phố và Bộ Tài chính. Trên cơ sở phương án thí điểm được Bộ Tài chính và UBND Thành phố thống nhất báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo triển khai từ năm 2018.
1.3	Chỉ đạo sớm phê duyệt chuyển đổi các Ban quản lý chợ là đơn vị sự nghiệp tự chủ chi	UBND Thành phố đã chỉ đạo việc chuyển đổi các Ban quản lý chợ là đơn vị sự nghiệp tự chủ chi thường xuyên theo quy định tại các văn bản: số 2071/UBND-KT ngày 05/5/2017; 3168/UBND-KT ngày 30/6/2017.

	thường xuyên theo đúng quy định của Chính phủ.	Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố và hướng dẫn của Sở Tài chính, UBND các quận, huyện, thị xã đã tích cực triển khai các nội dung liên quan đến tự chủ chi thường xuyên của các Ban quản lý chợ là đơn vị sự nghiệp. Công tác tạm giao quyền tự chủ đã thực hiện năm 2017 tại 13 quận, huyện, thị xã (<i>Ba Đình, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Thanh Xuân, Tây Hồ, Cầu Giấy, Sơn Tây, Hà Đông, Hoàng Mai, Sóc Sơn, Đông Anh, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm</i>) như sau: 13 đơn vị tự đảm bảo kinh phí, 05 đơn vị tự đảm bảo một phần kinh phí phí hoạt động. Tổng kinh phí chi thường xuyên của 18 Ban quản lý chợ là 85,429 tỷ đồng, trong đó ngân sách nhà nước đảm bảo 4,047 tỷ đồng. UBND Thành phố đang chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện Thông báo số 481-TB/TU ngày 02/12/2016 kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về một số nội dung thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TU của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; trong đó có nội dung về sắp xếp các Ban quản lý chợ trên địa bàn làm cơ sở để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi các Ban quản lý chợ là đơn vị sự nghiệp tự chủ chi thường xuyên theo đúng quy định của Chính phủ.
1.4	Xem xét trách nhiệm người đứng đầu các quận, huyện, thị xã không thực hiện đúng chỉ đạo của UBND Thành phố.	Ngay sau kỳ họp thứ 4 HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã chỉ đạo thành lập các Tổ công tác của Thành phố trực tiếp xuống các quận, huyện thị xã kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn; thường xuyên báo cáo, kiểm điểm tiến độ. Trên cơ sở báo cáo của Sở Công Thương và các ngành, UBND Thành phố đã có các văn bản nghiêm khắc nhắc nhở các đơn vị có kết quả triển khai đạt tỷ lệ thấp, không đảm bảo tiến độ theo yêu cầu, chưa nghiêm túc trong công tác tổng hợp, báo cáo (<i>tại các văn bản: số 3498/UBND-KT ngày 18/7/2017; số 4937/UBND-KT ngày 09/10/2017</i>). Tại Hội nghị kiểm điểm tiến độ, đánh giá tình hình thực hiện Kết luận Chủ tọa kỳ họp thứ 4 HĐND Thành phố về công tác quản lý, phát triển chợ ngày 11/11/2017, Thành phố đã hướng dẫn, giải quyết các khó khăn vướng mắc; đôn đốc, yêu cầu các địa phương nghiêm túc, khẩn trương tập trung hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết quả thực hiện sau Kỳ họp thứ 4 HĐND Thành phố đã có chuyển biến rõ rệt; tính đến ngày 30/11/2017: (1) 25/27 quận, huyện còn chợ chưa chuyển đổi đã được phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi chợ giai đoạn 2017 - 2020; (2) Thêm 126 chợ đã được phê duyệt Phương án bố trí, sắp xếp ngành hàng (giảm tỷ lệ số chợ chưa phê duyệt từ 32% trước Kỳ họp xuống còn 4%); (3) Thêm 91 chợ đã được phê duyệt Nội quy hoạt động (giảm tỷ lệ số chợ chưa phê duyệt từ 22% trước kỳ họp xuống còn 2,5%). (4) Về giá dịch vụ chợ, trước Kỳ họp hầu hết các chợ chưa phê duyệt giá theo Quyết định 56/2016/QĐ-UBND của Thành phố; đến

		nay đã phê duyệt được 316/401 chợ đã phân hạng (đạt 78,8%); (5) Về công tác đảm bảo ATTP, tỷ lệ các hộ kinh doanh ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm trước Kỳ họp còn thấp (có quận, huyện chỉ đạt 30-40%); đến nay các quận, huyện, thị xã đã xác nhận kiến thức về ATTP cho 16.278/23.775 người kinh doanh trong chợ (đạt 68,47%); ký cam kết đảm bảo ATTP cho 14.880/22.050 cơ sở kinh doanh trong chợ (đạt 67,48%); (6) Về công tác PCCC, 11 tháng đầu năm 2017, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố đã kiểm tra và lập biên bản 544 lượt chợ, phát hiện 1.876 tồn tại thiếu sót, xử lý vi phạm hành chính 79 trường hợp với tổng số tiền là 169 triệu đồng; (7) 11 tháng đầu năm đã các lực lượng chức năng đã giải tỏa 149/213 chợ cóc, chợ tạm (đạt 70%) trên toàn Thành phố.
2	Lĩnh vực đô thị	
2.1	Rà soát, phân công trách nhiệm; đề ra các giải pháp tích cực để thực hiện các vấn đề còn tồn tại, chậm chuyển biến, đặc biệt vấn đề vi phạm trật tự xây dựng. Tăng cường kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm trật tự xây dựng, làm rõ trách nhiệm của người vi phạm và cán bộ quản lý liên quan; giải quyết triệt để các vi phạm còn tồn tại, không để xảy ra vi phạm mới; nghiêm túc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, quận, huyện, thị xã khi	1. Về việc rà soát, phân công trách nhiệm trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố: Việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố hiện nay được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật về quản lý trật tự xây dựng, theo Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định 09/QĐ-UBND ngày 14/02/2014 của UBND Thành phố và theo Quyết định số 3973/QĐ-UBND ngày 20/7/2016 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc giao Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo, điều hành trực tiếp Đội Thanh tra xây dựng địa bàn để thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng. UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Xây dựng tăng cường hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với lực lượng Thanh tra xây dựng tại cơ sở trong việc kiểm tra, phát hiện, thiết lập hồ sơ xử lý, đồng thời phối hợp, đôn đốc UBND các quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn trong việc xử lý vi phạm trật tự. Hoạt động của Thanh tra Sở Xây dựng đảm bảo phương châm “<i>Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ quy trình, rõ hiệu quả</i>”. 2. Về các giải pháp giải quyết những vấn đề còn tồn tại, chậm chuyển biến, đặc biệt vấn đề vi phạm trật tự xây dựng: Nhìn chung, công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố có nhiều chuyển biến tích cực trong thời gian qua. Tuy nhiên, tại một số nơi hoặc đối với một số vụ việc cụ thể còn tình trạng chính quyền địa phương chậm xử lý, buông lỏng quản lý, để vi phạm tồn đọng kéo dài, gây bức xúc trong dư luận.

để xảy ra vi phạm.	Trên cơ sở kết quả rà soát, tổng hợp của Thanh tra Sở Xây dựng, Sở Xây dựng đã có văn bản số 3893/SXD-TTr ngày 12/5/2017 báo cáo, đề xuất Thành ủy, UBND Thành phố chỉ đạo các tổ chức Đảng, chính quyền cơ sở (quận, huyện, thị xã) tập trung xử lý dứt điểm đối với 409 trường hợp vi phạm trật tự xây dựng còn tồn đọng qua các năm 2015, 2016 và Quý I/2017 (<i>Số liệu đề xuất của Sở Xây dựng là 415 trường hợp. Tuy nhiên qua rà soát có 06 trường hợp trùng lặp số liệu nên số liệu chính thức là 409 trường hợp</i>). Thành ủy, UBND Thành phố đã chỉ đạo tại các văn bản số 1087-CV/VPTU ngày 23/5/2017 của Thường trực Thành ủy, số 1235-CV/VPTU ngày 06/7/2017 của Văn phòng Thành ủy, số 2752/UBND-ĐT ngày 05/6/2017 và Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 01/6/2017 của UBND Thành phố. UBND các quận, huyện, thị xã đã xây dựng kế hoạch và đang từng bước triển khai thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố. Tính đến ngày 25/9/2017, UBND các quận, huyện, thị xã đã xem xét xử lý, giải quyết đối với 211/409 trường hợp (đạt tỷ lệ 51,59%), đang tiếp tục xử lý dứt điểm đối với 198 trường hợp (tỷ lệ 48,41%) trong Quý IV/2017 theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 4529/UBND-ĐT ngày 15/9/2017. 3. Về tăng cường kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm trật tự xây dựng, giải quyết triệt để các vi phạm tồn tại, không để xảy ra các vi phạm mới: UBND Thành phố đã chỉ đạo UBND các quận, huyện, thị xã tập trung xử lý dứt điểm đối với các vi phạm trật tự xây dựng còn tồn đọng qua các năm 2015, 2016, đồng thời, chỉ đạo Sở Xây dựng thường xuyên phối hợp, đôn đốc UBND các quận, huyện, thị xã trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động xây dựng diễn ra trên địa bàn quản lý, qua đó kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý đối với các vi phạm trật tự xây dựng mới phát sinh. Kết quả tổng hợp công tác quản lý trật tự xây dựng 9 tháng đầu năm 2017 (<i>từ ngày 20/10/2016 đến hết ngày 20/8/2017</i>) trên địa bàn Thành phố theo số liệu của Thanh tra Sở Xây dựng: 9 tháng đầu năm 2017, các Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã đã tiến hành kiểm tra 14.483 công trình, trong đó số công trình có vi phạm: 1.691 công trình (không phép 646 công trình; sai phép sai quy hoạch, sai thiết kế: 290 công trình; xây dựng ảnh hưởng đến công trình lân
---------------------------	---

cận, môi trường: 58 công trình; xây dựng trên đất lấn chiếm, đất nông nghiệp, lâm nghiệp: 697 công trình); cơ bản các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng đã được lực lượng thanh tra xây dựng thiết lập hồ sơ xử lý vi phạm, đề xuất biện pháp xử lý và được chuyển đến UBND các cấp để xử lý vi phạm theo các quy định của pháp luật và Quy chế phối hợp giữa Sở Xây dựng và UBND quận, huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn trong công tác quản lý trật tự xây dựng được ban hành kèm theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 14/2/2014 của UBND thành phố Hà Nội.

UBND cấp xã, cấp huyện đã xử lý vi phạm 1.215 trường hợp (cưỡng chế phá dỡ: 281 trường hợp; tự khắc phục: 743 trường hợp; hình thức khác(hòa giải, bồi thường,...): 13 trường hợp; cấp bổ sung, điều chỉnh giấy phép xây dựng: 178 trường hợp); Đang tiếp tục giải quyết, xử lý theo thẩm quyền: 476 trường hợp.

9 tháng đầu năm 2017, UBND quận, huyện, thị, xã đã ban hành 1.312 quyết định xử phạt VPHC với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 10.226.510.000 đồng (theo Nghị định 121/2013/NĐ-CP là 3.271.520.000 đồng; theo Nghị quyết 07/2014/NQ-HĐND là 5.400.740.000 đồng; Theo nghị định 102/2014/NĐ-CP là 78.750.000 đồng; xử phạt trong lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, VSMT, ATLĐ...với tổng số tiền 1.475.250.000 đồng). Đến nay, đã thu được số tiền 6.630.150.000 đồng về ngân sách nhà nước.

Số liệu tổng hợp tình hình quản lý trật tự xây dựng trong 9 tháng đầu năm 2017 cho thấy: Số lượng công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố giảm 1.448 trường hợp (tương đương 9,09%), số lượng công trình có vi phạm giảm 458 trường hợp (tương đương 21,31%), tỷ lệ % số công trình có vi phạm trên tổng số công trình giảm (từ 13,48% xuống 11,67%), tỷ lệ số trường hợp tồn đọng trên tổng số công trình có vi phạm giảm (từ 40,13% xuống 28,15%) so với cùng kỳ năm 2016.

4. Về kiểm điểm, xem xét trách nhiệm đối với các cán bộ quản lý liên quan đến các vi phạm trật tự xây dựng:

Từ năm 2014 đến nay, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Xây dựng tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra công vụ đối với 30 Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã nhằm hướng dẫn, chấn chỉnh việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các Đội cũng như phát hiện các bộ phận, cá nhân thanh tra xây dựng buông lỏng quản lý, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ hoặc dung túng, bao che, tiếp tay cho vi phạm. Qua đó, đã phát hiện, xem xét kỷ luật đối với 51 cán bộ, công chức, LĐLĐ thuộc thanh tra xây dựng có vi phạm bằng các

		hình thức: Khiển trách (34), Cảnh cáo (08), Hạ bậc lương (03), Giáng chức (02), Buộc thôi việc (04). Hiện tại, Sở Xây dựng đang kiểm tra, xem xét trách nhiệm của các bộ phận, cá nhân buông lỏng quản lý, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, để xảy ra các vi phạm trật tự xây dựng chưa được phát hiện, xử lý kịp thời, đặc biệt đối với các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng nghiêm trọng liên quan đến Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên theo kết luận của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và các cấp có thẩm quyền.
3	Lĩnh vực Pháp chế	
3.1	Rà soát phân công trách nhiệm; đề ra các giải pháp tích cực để thực hiện các vấn đề còn tồn tại, chậm chuyển biến, đặc biệt, vấn đề PCCC. Tăng cường kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm.	1. Về rà soát, phân công trách nhiệm của các sở, ngành, chính quyền địa phương các cấp trong công tác PCCC: Thực hiện Kết luận của Chủ tọa phiên chất vấn và trả lời chất vấn kỳ họp thứ 4 HĐND Thành phố, Thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công tác PCCC. Điển hình là Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 07/4/2017 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2021; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 01/6/2017 về việc khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác PCCC; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 08/7/2017 về triển khai thực Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của HĐND Thành phố; Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 18/9/2017 về việc kiểm tra, rà soát, nâng cao hiệu quả công tác PCCC đối với nhà ở hộ gia đình; nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cơ sở sản xuất, kho hàng hóa xen kẽ trong khu dân cư. Trong quá trình triển khai thực hiện, Lãnh đạo UBND Thành phố và trực tiếp là đồng chí Nguyễn Văn Sửu - Phó Chủ tịch Thường trực UBND Thành phố luôn quan tâm, bám sát chỉ đạo, trực tiếp kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện của các đơn vị; kịp thời có văn bản chỉ đạo để giải quyết những nội dung trọng tâm, trọng điểm, chậm khắc phục: Đã ra Thông báo Kết luận, chỉ đạo số 63/TB-VP ngày 22/3/2017 sau buổi kiểm tra công tác PCCC đối với Tổ hợp chung cư Đại Thanh thuộc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 Tỉnh Điện Biên; Thông báo số 152/TB-VP ngày 26/6/2017 về việc giải quyết, xử lý đối với công trình nhà chung cư cao tầng còn tồn tại, vi phạm quy định về PCCC trong đầu tư xây dựng; Thông báo số 274/TB-VP ngày 31/10/2017 về

	việc quán triệt, triển khai thực hiện 03 Kế hoạch chuyên đề trọng tâm của UBND Thành phố về công tác PCCC và CNCH. Trong các Kế hoạch chuyên đề, Thông báo Kết luận, chỉ đạo của Thành phố đều phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị, sở, ngành, chính quyền địa phương trong việc thực hiện từng nội dung cụ thể, đặc biệt chú trọng giải quyết những nội dung còn tồn tại, hạn chế, chậm khắc phục. Cụ thể: (1). Công tác tuyên truyền về PCCC: - Các cấp ủy Đảng, sở, ngành, chính quyền địa phương, tổ chức đoàn thể tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về PCCC; tuyên truyền, quán triệt việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương và Thành phố, các Kế hoạch chuyên đề trọng tâm về PCCC. - Sở Thông tin và truyền thông, Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội, Báo kinh tế đô thị, Báo Hà Nội mới tiếp tục chủ động, phối hợp chặt chẽ với Cảnh sát PC&CC đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về PCCC; nêu gương, nhân rộng các mô hình, cá nhân, cơ sở điển hình tiên tiến về PCCC; phê phán các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm, chây ì trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC. - Sở Giáo dục và đào tạo sớm lồng ghép vào các chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường và các cơ sở giáo dục hướng dẫn về an toàn PCCC, kỹ năng thoát nạn, thoát hiểm và chữa cháy khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. (2). Công tác quản lý nhà nước về PCCC: - Yêu cầu UBND quận, huyện, thị xã trong việc chức năng quản lý nhà nước về PCCC theo quy định của Luật PCCC; phối hợp chặt chẽ với lực lượng Cảnh sát PC&CC làm tốt công tác điều tra cơ bản, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm các quy định về PCCC. Trong đó cần tập trung kiểm tra, rà soát công tác đảm bảo an toàn về PCCC nhà ở hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cơ sở sản xuất và kho chứa hàng hóa xen kẽ trong khu dân cư. - Đối với loại hình cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện, Công an Thành phố, Sở Công thương phối hợp chặt chẽ với Cảnh sát PC&CC để quản lý, thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, đủ điều kiện an ninh trật tự và PCCC. (3). Việc xử lý các dự án, công trình nhà chung cư cao tầng vi phạm: Thành phố đã có nhiều
--	---

	văn bản chỉ đạo các sở, ngành: Cảnh sát PC&CC, Công an Thành phố, Xây dựng, Quy hoạch kiến trúc, Giao thông vận tải, Tài nguyên môi trường phối hợp chặt chẽ với UBND quận, huyện, thị xã để kiểm tra, xử lý các công trình vi phạm. Trong đó: - Giao Sở Xây dựng chịu trách nhiệm rà soát số công trình xây dựng sai phép, không phép, công trình chưa được nghiệm thu xây dựng đã đưa vào hoạt động trên địa bàn Thành phố. - Tổng Công ty điện lực Thành phố, Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội và các đơn vị cung cấp nước không ký hợp đồng cấp điện, cấp nước khi công trình chưa nghiệm thu về PCCC; cắt điện, cắt nước đối với công trình vi phạm, không thực hiện các kiến nghị của cơ quan Cảnh sát PC&CC. - Sở Tư pháp chủ trì tham mưu UBND Thành phố ban hành văn bản hướng dẫn về quy trình, thủ tục pháp lý và các điều kiện đảm bảo để xử lý, cưỡng chế các trường hợp vi phạm. - Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã khắc phục các nội dung tồn tại để đảm bảo giao thông phục vụ chữa cháy. - Giao Cảnh sát PC&CC chủ trì tham mưu UBND Thành phố thành lập đoàn kiểm tra liên ngành, đề xuất Bộ Công an, Bộ Xây dựng xem xét, quyết định đối với các trường hợp công trình khó có khả năng khắc phục. (4). Cảnh sát PC&CC Thành phố đã phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức nhiều đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành, xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về PCCC, cụ thể: - Sở Văn hóa và Thể thao kiểm tra liên ngành công tác quản lý nhà nước hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, karaoke, vũ trường; - Sở Công thương kiểm tra công tác kiểm tra an toàn PCCC chợ; các cơ sở hoạt động hóa chất trên địa bàn Thành phố; đối với cơ sở hoạt động kinh doanh, sử dụng khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), cửa hàng xăng dầu; - Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục các quận, huyện, thị xã kiểm tra công tác an toàn PCCC đối với cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn quản lý; - Liên đoàn lao động thành phố, Sở Lao động - Thương binh - Xã hội, Sở Y tế, Công đoàn
--	---

	Thành phố thành lập đoàn kiểm tra liên ngành của Thành phố kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ; - Tổng Công ty điện lực thành phố Hà Nội thành lập đoàn kiểm tra hành lang lưới điện cao áp, trạm biến áp; - Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch Kiến trúc, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành lập đoàn thanh tra đối với các dự án khu nhà ở, khu đô thị mới trên địa bàn thành phố Hà Nội có sai phạm về quy hoạch, trật tự xây dựng và sử dụng; phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện nghiêm túc quy trình thẩm duyệt thiết kế về PCCC, thẩm định, cấp phép xây dựng và duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, lắp đặt mới hệ thống trụ nước chữa cháy. Nhìn chung, các đơn vị, sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã đã phối hợp để triển khai thực hiện chỉ đạo, các Kế hoạch chuyên đề trọng tâm của UBND Thành phố. Tuy nhiên, việc triển khai các Kế hoạch của UBND Thành phố của các quận, huyện, thị xã còn chậm, thiếu quyết liệt, chưa đồng bộ; công tác quản lý nhà nước của chính quyền địa phương, trực tiếp là UBND xã, phường, thị trấn chưa thực sự hiệu quả; còn tình trạng công trình vi phạm được cơ quan Cảnh sát PC&CC ra quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động và thông báo cho chính quyền địa phương để biết, giám sát nhưng cơ sở vẫn hoạt động, không có biện pháp ngăn chặn kịp thời. 2. Về đẩy mạnh đổi mới tuyên truyền, nêu cao ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm quy định về PCCC: (1). Thành phố đã ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 07/4/2017 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2021. Các Sở, ngành, tổ chức chính trị, xã hội, cơ quan thông tin truyền thông căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đã phối hợp chặt chẽ với Cảnh sát PC&CC tổ chức thực hiện nghiêm túc, kết quả cụ thể: - Ban tuyên giáo Thành ủy định kỳ tổ chức họp báo định hướng các cơ quan báo, đài tăng cường thời lượng tuyên truyền về PCCC, tập trung vào các giải pháp phòng ngừa, kỹ năng thoát nạn, thoát hiểm khi có cháy, nổ xảy ra; - Sở Tư pháp tổ chức cuộc thi tìm hiểu kiến thức, pháp luật về PCCC năm 2017 với 3 cụm thi cấp cơ sở, qua đó lựa chọn 9 đơn vị vào vòng thi chung khảo, kết quả đã trao 01 giải nhất cho
--	---

	UBND huyện Quốc Oai, 03 giải nhì cho UBND quận, huyện Hoàn Kiếm, Tây Hồ, Thanh Oai; 05 giải ba cho UBND quận, huyện Hoàng Mai, Hà Đông, Thanh Trì, Thạch Thất, Sóc Sơn; - Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng hoàn thiện 03 bộ giáo trình hướng dẫn công tác PCCC cho học sinh THPT, THCS và tiểu học; phối hợp với Tổng Công ty Điện lực Thành phố in 30.000 sổ tay an toàn PCCC trong sử dụng điện để phát đến các hộ dân thông qua hình thức thu tiền điện hàng tháng; - UBMTTQ Việt Nam Thành phố Hà Nội tiếp tục mở các lớp tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ làm công tác mặt trận để tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật PCCC rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân, in ấn, phát hành trên 6.073 tờ rơi khuyến cáo, cảnh báo về PCCC; - Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội duy trì việc phát sóng chuyên mục “An toàn phòng cháy, chữa cháy”, chương trình “Sống an toàn” phát sóng định kỳ hàng tuần trên Kênh H1 và Kênh H2; - Tổng Công ty vận tải in lôgô tuyên truyền trên xe buýt; - Công an Hà Nội phát thanh tuyên truyền về PCCC tại 22 điểm nút giao thông trọng điểm trên địa bàn Thành phố vào 02 buổi cuối giờ sáng và cuối giờ chiều trong ngày; - UBND quận, huyện, thị xã phát thanh 28.000 giờ tuyên truyền về PCCC trên hệ thống loa phát thanh phường, xã, thị trấn; - Các cơ quan thông tấn báo chí, Đài phát thanh, truyền hình trung ương và Thành phố xây dựng 290 bài tuyên truyền, 180 tin bài, phóng sự cảnh báo, tuyên truyền các hoạt động PCCC...; - Duy trì và mở rộng hệ thống mạng lưới tuyên truyền viên của Cảnh sát PC&CC, trong năm 2017 đã mở 2.543 lớp tuyên truyền, với 203.340 người tham dự. So với cùng kỳ năm 2016: Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về PCCC đã được đổi mới nhiều nội dung, bằng nhiều hình thức khác nhau và tăng cường phát huy vai trò, trách nhiệm của nhiều đơn vị, sở, ngành, tổ chức chính trị, xã hội tham gia, nhất là các cơ quan thông tin, truyền thông và chính quyền địa phương cấp cơ sở. Số lớp tuyên truyền 213 lớp, tăng 26.036 người tham dự (trong đó tăng 28 buổi tuyên truyền về PCCC cho học sinh, sinh viên tại các trường học); tăng thời gian phát thanh 3.800 giờ tuyên truyền về PCCC trên hệ thống loa
--	---

phát thanh phường, xã, thị trấn và 22 điểm nút giao thông trọng điểm trên địa bàn Thành phố.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn 02 đội PCCC chuyên ngành với 65 đội viên; 3.370 đội dân phòng tại 584 xã, phường, thị trấn, với 22.647 đội viên; 13.369 đội phòng cháy chữa cháy cơ sở với 141.250 đội viên. Tổ chức 1.185 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC chuyên sâu, nâng cao cho 4.380 cơ sở với 48.580 người tham gia, cấp bổ sung 43.260 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC; 45 lớp huấn luyện cho 330 Đội dân phòng với 2.140 người tham gia, cấp bổ sung 2.100 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho đội viên Đội dân phòng. Đề xuất công nhận cho 124 cơ sở, 50 đơn vị phường, xã, thị trấn đạt đơn vị điển hình tiên tiến về PCCC năm 2017. So với cùng kỳ năm 2016: Số đội PCCC cơ sở tăng 1.665 đội PCCC, số lớp huấn luyện nghiệp vụ chuyên sâu, nâng cao cho Đội PCCC cơ sở tăng 48 lớp, tăng 121 cơ sở, đội dân phòng, tăng 2.166 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC.

(2). Trong thời gian tới, Cảnh sát PC&CC Thành phố tiếp tục tham mưu UBND Thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 07/4/2017 về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2021. Trọng tâm là:

- Phối hợp với Sở Giáo dục và đào tạo từ nay đến cuối năm 2017 sẽ hoàn thành các lớp tập huấn về các bộ giáo trình hướng dẫn công tác PCCC cho học sinh 3 cấp và trong năm 2018 sẽ lồng ghép vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường.

- Nghiên cứu xây dựng mô hình lực lượng dân phòng theo quy định của pháp luật phù hợp với đặc điểm tình hình Hà Nội. Trước mắt, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chỉ đạo 584 UBND phường, xã, thị trấn tiếp tục củng cố, thành lập, quản lý lực lượng dân phòng tại các thôn. Phấn đấu thành lập đủ số đội dân phòng ở thôn và quan tâm trang bị phương tiện, quần áo bảo hộ cho lực lượng này. Bố trí kinh phí tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng này, nhằm đáp ứng theo phương châm 4 tại chỗ.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, quy chế phối hợp với các sở, ban, ngành Thành phố: Sở Thông tin và truyền thông, Đài phát thanh truyền hình Hà Nội, Báo Kinh tế đô thị, Báo Hà Nội, Tổng Công ty điện lực, Tổng Công ty vận tải... đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về PCCC. Nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về PCCC; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền xây dựng phong trào toàn dân PCCC.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm:

(1). UBND Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC Thành phố tiếp tục thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về PCCC đã được Luật PCCC quy định; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ về PCCC. Trong năm 2017, Cảnh sát PC&CC thành phố Hà Nội đã ban hành trên 60 văn bản tham mưu, hướng dẫn; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện các mặt công tác. Trọng tâm là việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 01/6/2017 về việc khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác PCCC; tổ chức điều tra cơ bản, rà soát địa bàn cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC; triển khai Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 18/9/2017 về việc kiểm tra, rà soát, nâng cao hiệu quả công tác PCCC đối với nhà ở hộ gia đình; nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cơ sở sản xuất, kho hàng hóa xen kẽ trong khu dân cư. Kết quả:

- Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn thành phố Hà Nội có tổng số 43.286 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC (trong đó: Trường học, cơ sở giáo dục 3.817 cơ sở; cơ sở y tế 1.220 cơ sở; công trình tập trung đông người, vui chơi giải trí 4.116 cơ sở; chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng, bách hóa 1.155 cơ sở; nhà chung cư 1.011 cơ sở; khách sạn, nhà nghỉ, nhà khách, nhà cho thuê để ở 3.006 cơ sở; trụ sở làm việc, trụ sở nghiên cứu, trụ sở cơ quan hành chính nhà nước 12.105 cơ sở; cơ sở dầu mỏ, sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt 1.980 cơ sở; cơ sở sản xuất 8.699 cơ sở; cơ sở kho, bãi hàng hóa 1.132 cơ sở; nhà máy điện, trạm biến áp 1.870 cơ sở; loại hình khác 3.175 cơ sở).

- Công tác thanh tra, kiểm tra đã được lực lượng Cảnh sát PC&CC thực hiện quyết liệt, tập trung vào các loại hình cơ sở trọng điểm, có nguy hiểm cháy, nổ cao như: Nhà cao tầng, chung cư cao tầng; chợ, trung tâm thương mại, siêu thị; làng nghề; bệnh viện; karaoke, vũ trường; cơ sở tổ chức sự kiện; nơi tập trung đông người; cơ sở sản xuất; kho, bãi; cơ sở hóa chất; cửa hàng kinh doanh xăng dầu trong nội đô; cửa hàng khí hóa lỏng;... cơ quan Cảnh sát PC&CC đã kịp thời hướng dẫn cơ sở khắc phục ngay những nội dung tồn tại, trong đó đi sâu hướng dẫn các biện pháp, giải pháp đảm bảo an toàn về lối ra thoát nạn, ngăn cháy lan, giải pháp chống tụ khói...

- Từ đầu năm 2017 đến nay, đã thanh, kiểm tra, phúc tra 37.941 lượt đơn vị, cơ sở; phát hiện và yêu cầu khắc phục 105.560 tồn tại thiếu sót về PCCC; đã nghiêm túc xử lý các hành vi vi phạm quy định về PCCC. Kết quả: Đã xử phạt hành chính 4.054 tổ chức, cá nhân vi phạm với số tiền trên

	12.907.120.000 đồng, tạm đình chỉ 268 lượt cơ sở, đình chỉ 283 lượt cơ sở, có văn bản yêu cầu 1.019 cơ sở tạm dừng hoạt động để khắc phục tồn tại, thiếu sót. Trong đó: + Nhà cao tầng: Xử lý 178 trường hợp với số tiền phạt 2.815.000.000 đồng, tạm đình chỉ 19 cơ sở, đình chỉ 34 cơ sở; + Chợ, trung tâm thương mại, siêu thị: Xử lý 79 trường hợp với số tiền 169.200.000 đồng; + Cơ sở karaoke: Xử lý 336 trường hợp với số tiền là 561.450.000 đồng, tạm đình chỉ hoạt động 192 trường hợp và đình chỉ hoạt động 227 trường hợp; yêu cầu 855 cơ sở dừng hoạt động để khắc phục các tồn tại, thiếu sót về PCCC; + Cơ sở sản xuất: Xử lý 780 trường hợp với số tiền 2.206.390.000 đồng; nhà kho, bãi vật tư, hàng hóa: Xử lý 158 trường hợp với số tiền 361.550.000 đồng, tạm đình chỉ 40 cơ sở, đình chỉ 9 cơ sở; + Cửa hàng xăng dầu: Xử lý 71 trường hợp với số tiền 199.200.000 đồng; + Cơ sở khí dầu mỏ hóa lỏng: Xử lý 256 trường hợp với tổng số tiền 193.300.000 đồng, tạm đình chỉ 17 cơ sở, đình chỉ 13 cơ sở; yêu cầu 164 cơ sở dừng hoạt động để khắc phục các nội dung tồn tại, thiếu sót về PCCC. Các quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với các cơ sở đều được gửi đến các cấp chính quyền địa phương, đơn vị chủ quản cấp trên để giám sát và yêu cầu thực hiện. So với cùng kỳ năm 2016: Số lượt kiểm tra tăng 2.197 lượt cơ sở; xử phạt hành chính tăng 134 trường hợp, tổng số tiền xử phạt tăng 4.873.920.000 đồng; tạm đình chỉ tăng 114 trường hợp; đình chỉ tăng 161 trường hợp. (2). Kết quả giải quyết, xử lý đối với công trình nhà chung cư cao tầng vi phạm quy định về PCCC đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng: - Trong thời gian qua, Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC Thành phố phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng, các sở, ban ngành Thành phố và chính quyền địa phương tổ chức triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ: + Tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh tại các xã, phường, thị trấn và các cơ quan thông tấn báo chí để công khai cho nhân dân được biết về những công trình vi phạm quy định về PCCC,
--	---

	khuyến cáo người dân không mua nhà tại các công trình không đảm bảo về PCCC; + Thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành cấp Thành phố, cấp huyện, định kỳ 15 ngày tổ chức kiểm tra 1 lần đối với các công trình vi phạm nói chung và 07 ngày tổ chức kiểm tra 1 lần đối với các công trình do Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên làm chủ đầu tư; hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư khắc phục các tồn tại có thể thực hiện ngay như chèn các trục kỹ thuật thông tầng, sửa chữa, lắp đặt bổ sung các cửa chống cháy, phá dỡ các bực bệ bê tông, barie, mái che, mái vẩy,... đảm bảo giao thông cho xe chữa cháy hoạt động và tiếp cận các gian phòng trên cao, tập huấn cho lực lượng PCCC cơ sở và người dân biết, sử dụng các hệ thống, trang thiết bị PCCC đã được trang bị, hướng dẫn thoát hiểm, thoát nạn khi có sự cố xảy ra. - Trong tổng số 79 công trình vi phạm đã đăng công báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, tính đến thời điểm hiện tại đã có 21 công trình đã khắc phục xong các tồn tại, đảm bảo các điều kiện và được nghiệm thu về PCCC; 58 công trình còn tồn tại vi phạm, chưa được nghiệm thu về PCCC (trong đó có 13 công trình thuộc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 Tỉnh Điện Biên làm chủ đầu tư; 10 công trình sai phạm về quy hoạch, trật tự xây dựng và sử dụng đất. - Đối với 58/79 công trình còn tồn tại vi phạm nêu trên, trong quá trình thi công và đưa vào hoạt động đến nay, Cảnh sát PC&CC đã kiểm tra tổng số 501 lượt; xử lý vi phạm hành chính về PCCC 134 lượt với số tiền phạt 4.115.500.000 đồng, đình chỉ hoạt động 06 công trình và 28 hạng mục công trình, đang đề xuất UBND quận, huyện thị xã ra quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với 16 công trình, hạng mục công trình. Sau mỗi lượt kiểm tra đều có công văn thông báo (kèm theo các quyết định xử lý vi phạm hành chính, tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động) gửi đến đơn vị chủ quản cấp trên và chính quyền địa phương để phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực quản lý. Cảnh sát PC&CC Thành phố đã sao gửi, cung cấp hồ sơ liên quan đến 13 công trình vi phạm thuộc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 Tỉnh Điện Biên cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội để thực hiện việc điều tra theo quy định của pháp luật. - Qua đánh giá khả năng khắc phục đối với 58 công trình nhận thấy: 32 công trình hoàn toàn có khả năng khắc phục, Cảnh sát PC&CC đã hướng dẫn và yêu cầu cơ sở thực hiện hoàn thành để được nghiệm thu về PCCC trong năm 2017. Đối với 26 công trình khó có khả năng khắc phục (trong đó có 06 công trình thuộc DNTN Xây dựng số 1 Tỉnh Điện Biên): Thành phố đã chỉ đạo thành lập tổ liên ngành (gồm Cảnh sát PC&CC, Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch, Sở Giao thông vận
--	---

tài, Sở Tài nguyên và Môi trường, Tổng Công ty điện lực và đơn vị liên quan) kiểm tra, đánh giá hiện trạng, khả năng khắc phục, báo cáo UBND Thành phố đề xuất Bộ Xây dựng, Bộ Công an xem xét, chấp thuận một số giải pháp thay thế, giảm bớt tiêu chí theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Đối với một số trường hợp chủ đầu tư chây ì, cố tình không thực hiện, công trình có nguy cơ dễ dẫn đến cháy, nổ gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản (Công trình Chung cư CT4, Chung cư CT5AB, Chung cư CT6 Văn Khê tại khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông), Cảnh sát PC&CC tiếp tục củng cố hồ sơ để chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra xem xét, xử lý.

4. Rà soát, bổ sung quy hoạch PCCC nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị của Thành phố; Các điều kiện phục vụ công tác PCCC và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất tại chỗ.

a. Giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy:

Thực trạng về cơ sở hạ tầng, giao thông, nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy trên địa bàn Thủ đô còn nhiều bất cập.

* Về giao thông: Thành phố có trên 1.200 tuyến phố nhỏ, ngõ sâu không đảm bảo cho xe chữa cháy hoạt động; mật độ dân cư đông, thường xuyên xảy ra tình trạng ùn tắc, nhất là vào giờ cao điểm; hệ thống đường dây dẫn điện, cáp viễn thông mắc trùng vồng; còn tình trạng bố trí cây xanh, các ụ, bụi, barie ở đầu các tuyến đường; coi nói mái che, mái vẩy lán chiếm lòng đường, vỉa hè... gây ảnh hưởng không nhỏ đến công tác đảm bảo an toàn về PCCC, hiệu quả công tác chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

* Hệ thống mạng lưới cấp nước còn mỏng, trụ nước chữa cháy còn thiếu, chưa đáp ứng với yêu cầu. Toàn Thành phố hiện có 3.709 trụ nước chữa cháy (bao gồm 2.961 trụ nước chữa cháy trên các tuyến phố do Sở Xây dựng quản lý; 446 trụ nước chữa cháy trong các Khu, Cụm Công nghiệp; 140 trụ nước chữa cháy trong các Khu đô thị; 142 trụ nước chữa cháy trong các làng nghề do các Công ty đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị, làng nghề tự quản lý). Trong đó có 299 trụ không lấy được nước, trong đó: 117 trụ nước chữa cháy bị hư hỏng như kẹt nắp, mất nắp, khóa trụ khác loại, bị hở nước, bị vướng, bị xây lấp, trụ thấp; 182 trụ nước chữa cháy không có nước hoặc áp lực nước không đảm bảo phục vụ chữa cháy do ở cuối mạng lưới cấp nước và phụ thuộc vào nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt của nhân dân).

- Đối với các trụ hư hỏng, không lấy được nước đã kiến nghị Sở xây dựng có Kế hoạch sửa chữa khắc phục. Phối hợp với các công ty nước sạch trong việc thực hiện điều tiết (đóng, mở) van trên mạng lưới cấp nước để ưu tiên, tập trung lưu lượng, áp lực nước cho khu vực có sự cố cháy đảm bảo phục vụ cho công tác chữa cháy đối với các trụ nước chữa cháy không có nước hoặc áp lực nước không đảm bảo bảo.

- Bên cạnh đó, qua khảo sát, Thành phố hiện có 1.155 nguồn nước tự nhiên (ao, hồ), trong đó có 299 ao, hồ không có bến lấy nước; 1.193 bể nước với trữ lượng lớn thuộc trụ sở các cơ quan, doanh nghiệp. Nhằm phát huy tối đa điều kiện tự nhiên, đối với ao, hồ có trữ lượng nước lớn nhưng xe, máy bơm chữa cháy không tiếp cận được để hút nước đã kiến nghị UBND các quận, huyện, thị xã nghiên cứu, bố trí các bến đỗ hoặc làm các hố ga thu nước cho xe, máy bơm hút nước.

- Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC phối hợp với các sở, ngành rà soát, khắc phục tối đa các điều kiện hiện trạng, đồng thời trong quy hoạch xây dựng mới, cải tạo các khu đô thị, khu dân cư đều phải tính toán đến công tác đảm bảo an toàn về PCCC theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Trong thời gian tới, Cảnh sát PC&CC Thành phố sẽ phối hợp với Sở Xây dựng để thống nhất việc bàn giao và quản lý, sử dụng trụ nước chữa cháy cho Cảnh sát PC&CC để thuận tiện cho công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Hiện tại, các Phòng, ban chuyên môn thuộc 2 đơn vị đang khẩn trương hoàn thiện các thủ tục liên quan, tổng hợp kết quả công việc xây lắp mới, cải tạo, duy tu đã thực hiện được trong năm 2017 và Kế hoạch, dự trù kinh phí triển khai thực hiện trong năm 2018 (dự kiến thống nhất và bàn giao quản lý trong quý I/2018).

b. Lực lượng, phương tiện PCCC của Cảnh sát PC&CC:

* *Tình hình lực lượng của Cảnh sát PC&CC:* Địa bàn Thành phố diện tích rộng, tốc độ đô thị hóa nhanh kèm theo các điều kiện nguy cơ cháy, nổ lớn, lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố mặc dù đã được quan tâm nhưng so với yêu cầu thực tế thì chưa đáp ứng. Hệ thống mạng lưới các đơn vị Cảnh sát PC&CC còn mỏng, chưa đáp ứng yêu cầu, cự ly chạy cháy xa (theo quy định, nội thành bán kính là 3km, ngoại thành 5km nhưng hầu hết các đơn vị đều quản lý địa bàn chạy cháy vượt quá bán kính theo quy định, đơn vị nội thành bán kính quản lý chạy cháy xa nhất là 7,5km; đơn vị ngoại thành bán kính quản lý chạy cháy xa nhất 22,5km), hiện mới có 24 Đội chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ chuyên nghiệp /30 quận, huyện, thị xã. Để đáp ứng với nhu cầu và tình

hình thực tế công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thủ đô, Cảnh sát PC&CC đề xuất quy hoạch 58 đơn vị cấp Đội chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ chuyên nghiệp (trong đó có 12 đơn vị đã được thành lập và dự kiến xây dựng; 23 đơn vị đã được UBND các quận, huyện có chủ trương bố trí địa điểm; 23 đơn vị chưa có địa điểm tiếp tục đề xuất UBND quận, huyện giới thiệu địa điểm).

- Lực lượng Cảnh sát PCCC bước đầu được tăng cường nhưng chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế, chưa đảm bảo, bất cập về trình độ, đa số là cán bộ trẻ hoặc chưa được đào tạo sâu về chuyên ngành, chưa có kinh nghiệm thực tế, tính chuyên nghiệp chưa thực sự cao; lực lượng trực tiếp chữa cháy và CNCH chủ yếu là chiến sỹ nghĩa vụ, trong số này có nhiều đồng chí khi đã có được kiến thức, kinh nghiệm thì đến lúc phải xuất ngũ, tác động tư tưởng với số chiến sỹ mới thiếu yên tâm phấn đấu. Mặt khác công tác đào tạo về PCCC, cứu nạn, cứu hộ, các điều kiện, phương tiện, sân bãi tập luyện thường xuyên, hàng ngày chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

** Phương tiện, thiết bị của Cảnh sát PC&CC Thành phố:*

- Hiện nay, Cảnh sát PC&CC Thành phố được trang bị: 123 xe ô tô chữa cháy (trong đó có 29 xe hoạt động kém), 02 xe mô tô chữa cháy, 19 xe cứu nạn cứu hộ (trong đó có 01 xe hoạt động kém), 19 xe thang chữa cháy (trong đó có 02 xe hoạt động kém), 02 xe thông tin ánh sáng, 04 xe cứu thương. Xe hoạt động kém: Xe được đưa vào hoạt động trên 30 năm, nhiều phương tiện trên xe không đồng bộ, không đảm bảo, hệ thống bơm chữa cháy cũ hoạt động kém hiệu quả khi chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cũng như tham gia giao thông.

- Các phương tiện chữa cháy, CNCH mặc dù đã được trang bị nhưng mới chỉ là bước đầu, song so với yêu cầu thực tế vẫn còn thiếu, nhất là các phương tiện chuyên dùng, đặc chủng như: Xe thang, xe hút khói, xe chữa cháy bằng bột, bọt, thiết bị chữa cháy trên sông, xăng dầu, hóa chất và các phương tiện phá dỡ phục vụ CNCH như máy cưa, cắt bê tông, cắt sắt, máy xúc, máy ủi...

- Phương tiện, dụng cụ bảo hộ cho lính chữa cháy còn nhiều hạn chế, chưa được trang bị đầy đủ các loại quần áo cách nhiệt, chống cháy. Hiện nay, các loại quần áo sử dụng cho lính chữa cháy vẫn đang là loại quần áo bảo hộ thông thường, do vậy, khi thực hiện nhiệm vụ gặp rất nhiều khó khăn trong vấn đề triển khai chữa cháy.

Nhằm huy động nhân lực, phương tiện của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ kịp thời khi cần thiết, Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC tổ

chức rà soát các cơ quan, tổ chức, cá nhân có phương tiện có thể huy động để tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi cần thiết như: 02 Đội PCCC chuyên ngành (Tổng Kho xăng dầu Đức Giang, Cảng hàng không quốc tế Nội Bài) có: 06 xe chữa cháy chuyên dụng; 09 đơn vị thuộc Quân Đội với tổng số 28 xe chữa cháy chuyên dụng; 203 xe cần cẩu, máy xúc, máy ủi của các tổ chức, cá nhân.

Với điều kiện hạ tầng về giao thông, nguồn nước còn nhiều bất cập, hệ thống mạng lưới Cảnh sát PC&CC chuyên nghiệp còn mỏng, phương tiện còn thiếu như đã nêu trên, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế thì việc huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác chữa cháy, cứu nạn cứu hộ sẽ đảm bảo kịp thời và phát huy tối đa phương châm 4 tại chỗ.

5. Phương hướng trong thời gian tới:

(1). Bám sát sự chỉ đạo của Bộ Công an, Thành ủy, HĐND và UBND Thành phố về công tác PCCC&CNCH, tập trung tham mưu, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch chuyên đề công tác trọng tâm của UBND Thành phố giai đoạn 2017 - 2021.

(2). Tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân PCCC; phát huy vai trò, trách nhiệm của các Sở, ngành, các cơ quan thông tin truyền thông trong việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về PCCC rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân; phát huy hoạt động hiệu quả lực lượng dân phòng, PCCC cơ sở đáp ứng phương châm 4 tại chỗ.

(3). Làm tốt công tác điều tra cơ bản, thanh tra, kiểm tra về PCCC; chú trọng loại hình cơ sở, địa bàn trọng điểm có nguy hiểm cháy, nổ như: Nhà cao tầng; chợ, siêu thị, trung tâm thương mại; cơ sở dịch vụ vui chơi giải trí tập trung đông người: Bar, vũ trường, karaoke; cửa hàng kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng; nhà kho, nhà xưởng sản xuất, làng nghề; cơ sở vật liệu nổ, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ;... Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, kiên quyết tạm đình chỉ, đình chỉ đối với công trình, hạng mục công trình vi phạm quy định về PCCC có nguy cơ dễ dẫn đến cháy, nổ có khả năng gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản.

(4). Tiếp tục nâng cấp, cải tạo, quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả các nguồn nước, hệ thống mạng lưới cấp nước chữa cháy, bể nước chữa cháy và nguồn nước tự nhiên hiện có; khắc phục tình trạng giao thông, hệ thống mạng lưới thông tin liên lạc. Rà soát các trang thiết bị, phương tiện chữa

		cháy, cứu nạn, cứu hộ hiện có, các trang thiết bị còn thiếu đề từng bước đề xuất Bộ Công an, UBND TP trang bị đảm bảo định mức theo quy định tại Thông tư 60/2015/TT-BCA ngày 09/11/2015 của Bộ Công an. (5). Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa Cảnh sát PC&CC với các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC theo quy định của pháp luật; xây dựng lực lượng Cảnh sát PC&CC chính quy, chuyên nghiệp và lực lượng dân phòng, PCCC cơ sở đáp ứng phương châm 4 tại chỗ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin vào công tác PCCC, CNCH. 6. Một số giải pháp trong thời gian tới: (1). Báo cáo Chính phủ chỉ đạo các Bộ, Ban, ngành tiếp tục rà soát hoàn chỉnh hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC, Quy chuẩn, Tiêu chuẩn về PCCC liên quan đến lĩnh vực quản lý để có cơ sở pháp lý chặt chẽ, đồng bộ cho tổ chức thực hiện tại địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân. (2). Chỉ đạo các Sở, ban, ngành, Chính quyền các cấp nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác quản lý Nhà nước về PCCC. Quan tâm bố trí kinh phí triển khai thực hiện các chỉ đạo của HĐND và UBND Thành phố; phối hợp chặt chẽ với Cảnh sát PC&CC Thành phố trong xử lý vi phạm an toàn PCCC, nhất là trong áp dụng các biện pháp cưỡng chế, đình chỉ, tạm đình chỉ hoạt động, rút phép kinh doanh... đối với các đơn vị, cơ sở, tổ chức, cá nhân cố tình không chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính. (3). Tiếp tục quan tâm, đầu tư nguồn lực cho công tác PCCC, CNCH; bố trí địa điểm, đầu tư xây dựng trụ sở các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH đảm bảo các quận, huyện đều có đội chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ chuyên nghiệp; riêng những địa bàn trọng điểm, nguy cơ cháy, nổ cao bố trí thêm các đội chữa cháy và CNCH chuyên nghiệp; đầu tư cơ sở hạ tầng, kỹ thuật (giao thông, nguồn nước, thông tin liên lạc...) phục vụ công tác PCCC và CNCH trên địa bàn.
	Rà soát, kiểm tra cửa hàng kinh doanh xăng dầu, khí hóa lỏng; các chợ trên địa bàn.	1. Rà soát, kiểm tra các cửa hàng kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn Thành phố: Các cửa hàng kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng đặc trưng chủ yếu là các cửa hàng kinh doanh có quy mô nhỏ, hoạt động kinh doanh khó cố định, lâu dài do chủ yếu đi thuê địa điểm kinh doanh, vì vậy hiện trạng và số lượng cửa hàng kinh doanh LPG chai thường xuyên thay đổi.

Trong năm 2017, Sở Công Thương phối hợp UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, nắm bắt trên địa bàn có khoảng 1.830 cửa hàng bán LPG chai (trong đó có đến 90% số cửa hàng thuộc đối tượng hộ kinh doanh nhỏ lẻ).

Để thực hiện công tác quản lý nhà nước trên địa bàn đối với hoạt động kinh doanh của các cửa hàng bán LPG chai trên địa bàn, năm 2017, Sở Công Thương phối hợp UBND các quận, huyện, thị xã thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với hoạt động kinh doanh của các cửa hàng bán LPG chai trên địa bàn; đồng thời đã ban hành 06 văn bản đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các phòng, ban chức năng phối hợp với Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy Thành phố tăng cường công tác hướng dẫn thực hiện nghiêm và đầy đủ các quy định của pháp luật về kinh doanh khí, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; trong đó yêu cầu thực hiện các nội dung cụ thể:

- UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các phòng, ban chức năng trên địa bàn: rà soát toàn bộ các cửa hàng bán LPG chai trên địa bàn, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh LPG trên địa bàn thực hiện đúng quy định của pháp luật về kinh doanh khí; tăng cường tổ chức kiểm tra việc thực hiện các điều kiện trong kinh doanh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, kiên quyết yêu cầu ngừng kinh doanh đối với các cơ sở không đảm bảo điều kiện về kinh doanh LPG, xử lý và xóa bỏ điểm sang chiết LPG trái phép; tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật trong kinh doanh LPG...

- Chi cục Quản lý thị trường phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy định về kinh doanh khí của các cơ sở kinh doanh LPG, tăng cường kiểm tra đột xuất đối với các trạm nạp LPG chai, xóa bỏ các điểm sang chiết, nạp LPG, điểm kinh doanh LPG trái phép; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, các trường hợp chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhưng vẫn hoạt động.

- Các cơ sở kinh doanh LPG tuân thủ và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh, an toàn PCCC trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh; chịu trách nhiệm đối với các vi phạm về an toàn cháy nổ, vi phạm đo lường chất lượng xảy ra trong quá trình kinh doanh LPG trong hệ thống; chấp hành các yêu cầu hướng dẫn của cơ quan chức năng về thực hiện các điều kiện kinh doanh.

Kết quả 11 tháng đầu năm 2017, Chi cục Quản lý thị trường Hà Nội đã thực hiện kiểm tra, giám sát 173 cửa hàng; đã xử lý 111 vụ; đang xử lý: 09 vụ; không xử lý 51 vụ; phạt tiền 836,709 triệu đồng; trị giá hàng hóa tịch thu 04 triệu đồng.

Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã, Cảnh sát phòng cháy chữa cháy thành phố Hà Nội thực hiện việc rà soát, kiểm tra đối với các cửa hàng bán LPG chai trên địa bàn, xử lý nghiêm và yêu cầu ngừng kinh doanh đối với các cửa hàng không đảm bảo điều kiện trong kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng và không đảm bảo điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

2. Về rà soát cửa hàng kinh doanh xăng dầu trên địa bàn Thành phố:

Ngày 09/3/2017, UBND Thành phố đã có văn bản số 43/TB-VP chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện rà soát các quy hoạch phát triển thương mại trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Trong thời gian từ tháng 3 đến tháng 6/2017, Tổ công tác liên ngành Thành phố đã làm việc trực tiếp tại 30 quận, huyện, thị xã để hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã các nội dung rà soát các quy hoạch ngành thương mại. Trên cơ sở kết quả rà soát của tại 30 quận, huyện, thị xã, xét thấy Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu đã có nhiều bất cập, vướng mắc cần phải điều chỉnh, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 7528/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp chặt chẽ UBND các quận, huyện, thị xã lập Quy hoạch điều chỉnh đảm bảo yêu cầu và tiến độ.

- Việc cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu gặp nhiều khó khăn do nhiều cửa hàng được xây dựng đã lâu (cách đây 15-20 năm), hồ sơ giấy tờ liên quan ...không đầy đủ hoặc bị thất lạc, do đó không đáp ứng được các quy định hiện hành (về hồ sơ) để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu. Trong trường hợp các cửa hàng xăng dầu không được cấp phép kinh doanh, phải ngừng hoạt động với số lượng nhiều sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và nhu cầu tiêu dùng xăng dầu của nhân dân Thủ đô và an ninh năng lượng trên địa bàn.

Trong năm 2017, Thành phố đã thành lập tổ công tác liên ngành làm việc với 30 quận, huyện, thị xã để tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các cửa hàng xăng dầu. Sở Công Thương đã kịp thời tham mưu UBND Thành phố ban hành các văn bản hướng dẫn, phổ biến cho doanh nghiệp đối với các quy định mới, giải đáp, hướng dẫn doanh nghiệp đối với những vấn đề liên quan đến công tác quản lý nhà nước về kinh doanh xăng dầu. Chủ trì tổ chức nhiều cuộc họp với các sở, ngành

liên quan, tổ chức các cuộc rà soát để tháo gỡ khó khăn trong việc triển khai đầu tư xây dựng, cấp giấy chứng nhận kinh doanh xăng dầu ...cho các cửa hàng xăng dầu trên địa bàn các quận, huyện, thị xã.

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo các khó khăn vướng mắc của Tổ công tác, Thành phố đã có văn bản chỉ đạo, giao cho các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Quy hoạch kiến trúc, cảnh sát PC&CC Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã, tập trung giải quyết báo cáo Thành phố trong tháng 12/2017.

3. Về rà soát chợ trên địa bàn Thành phố:

- Mạng lưới chợ là một phần của Quy hoạch mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5058/QĐ-UBND ngày 05/11/2012. Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Công Thương đã Quyết định thành lập tổ công tác liên ngành và hoàn thành làm việc với UBND 30 quận, huyện, thị xã về việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch thương mại, trong đó có mạng lưới chợ. Trên cơ sở tổng hợp kết quả rà soát quy hoạch thương mại của Sở Công Thương, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 7432/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Hiện Sở Công Thương đang phối hợp các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Sở Công Thương phối hợp Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy Thành phố đã xác định danh sách các chợ còn tồn tại về PCCC để đề nghị Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã tập trung hướng dẫn các địa phương, các chợ khắc phục các tồn tại; phối hợp các sở ngành, quận, huyện kiểm tra một số chợ trên địa bàn và có thông báo yêu cầu các chợ phải khắc phục ngay các tồn tại theo quy định.

- Trên cơ sở Báo cáo kết quả Giám sát đầu tư các chợ hạng 1, chợ đầu mối trên địa bàn Thành phố của Sở Kế hoạch và Đầu tư, trên cơ sở kết quả kiểm tra, Thành phố đã ban hành văn bản số 6153/UBND-KT ngày 02/12/2017 chỉ đạo UBND các quận, huyện, thị xã, Ban quản lý các chợ tập trung giải quyết các tồn tại liên quan đến công tác PCCC, sắp xếp ngành hàng, nội quy, đầu tư cải tạo sửa chữa, ATTP...

- UBND các quận, huyện, thị xã cũng chủ động tổ chức các đoàn kiểm tra các chợ trên địa bàn để đôn đốc, yêu cầu các Ban quản lý chợ thực hiện đúng công tác QLNN về chợ trên địa bàn.

	Kiến nghị Công an Thành phố thanh tra, kiểm tra, xử lý các cơ sở kinh doanh có điều kiện khi cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự. Tấn công triệt phá băng nhóm có tổ chức, có vũ khí nóng	(1) Tình hình - Tính đến 15/11/2017, trên địa bàn thành phố có 9.208 cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT quy định tại Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Bộ Công an. Trong đó có 8.902 cơ sở có đăng ký kinh doanh (chiếm 96,7%); 306 cơ sở không có đăng ký kinh doanh (chiếm 0,33%). - Có 8.844/9.208 cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT (chiếm 96%); 364 cơ sở không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT (chiếm 4%). - Có 932/1.227 cơ sở kinh doanh karaoke có giấy phép hoạt động văn hóa; 295 cơ sở kinh doanh karaoke không có giấy phép hoạt động văn hóa. (2) Các biện pháp đã triển khai - Để tăng cường công tác quản lý các cơ sở kinh doanh có điều kiện Công an Thành phố đã ban hành Kế hoạch 123/CAHN-PV11-PC64 ngày 29/4/2014 về việc “Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, karaoke, vũ trường, bar rượu có sử dụng nhạc mạnh”; Công văn số 2441/CAHN-PV11 ngày 07/07/2017 về chấn chỉnh các cơ sở kinh doanh có điều kiện trên địa bàn Thành phố. Trong đó giao đồng chí Trưởng Công an các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm toàn diện đối với công tác quản lý các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT. - Phối hợp với các cơ quan chức năng để tuyên truyền phổ biến các quy định về pháp luật đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, phát động phong trào quần chúng tích cực tham gia tố giác, tin báo về tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT. - Tham mưu cấp ủy chính quyền các cấp thành lập các tổ công tác liên ngành, tổ chức kiểm tra đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện tập trung vào các cơ sở karaoke, vũ trường, lưu trú...
--	--	--

- Tổ chức kiểm tra công tác chấp hành pháp luật trong quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT tại Công an các quận, huyện, thị xã. Tăng cường công tác tuần tra kiểm soát sau 24h tại các địa bàn, khu vực trọng điểm, tập trung nhiều loại hình kinh doanh karaoke, vũ trường, bar để chấn chỉnh xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

(3) Kết quả đạt được

- CATP đã tổ chức phân loại, đánh giá, rà soát theo Kế hoạch 54 và Quyết định 397 của CATP, đã xác định toàn Thành phố hiện có 361 cơ sở kinh doanh biểu hiện nghi vấn, phức tạp.

- CATP đã mở 11.295 hồ sơ để quản lý chặt chẽ đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện, nhạy cảm về ANTT; giao các đơn vị nghiệp vụ chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh triệt phá các cơ sở có dấu hiệu phức tạp về ANTT.

- Thực hiện Quyết định số 6613/QĐ-UBND, ngày 30/11/2016 của UBND Thành phố về việc “Tổng kiểm tra toàn diện các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa karaoke, vũ trường, bar... trên địa bàn TP Hà Nội”, CATP đã phối hợp với Cảnh sát PCCC rà soát, kiểm tra, xác định có 922 cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT không đủ điều kiện về PCCC (*đã yêu cầu tạm dừng hoạt động 477 cơ sở; ra Quyết định tạm đình chỉ 223 cơ sở; ra Quyết định đình chỉ 222 cơ sở*). CATP đã thu hồi 157 Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT đối với các cơ sở.

- Bên cạnh đó, CATP chỉ đạo lực lượng Quản lý hành chính thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra nhất là tại các địa bàn trọng điểm, tập trung nhiều cơ sở kinh doanh có điều kiện phức tạp về ANTT. Năm 2017, CATP đã kiểm tra 9.461 lượt cơ sở kinh doanh có điều kiện, nhạy cảm về ANTT; xử phạt vi phạm hành chính 704 trường hợp = 3.774.066.000 đồng.

(4) Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị với UBND Thành phố sớm ban hành quy chế phối hợp để phân công rõ trách nhiệm đối với các ban, sở, ngành trong công tác quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

- Chỉ đạo các ban, sở, ngành liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về các quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP, Nghị

định số 103/2009/NĐ-CP ban hành quy chế hoạt động và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng và các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính.

Về tấn công triệt phá ổ, nhóm tội phạm sử dụng vũ khí “nóng”

(1) Tình hình: Năm 2017, hoạt động của các ổ nhóm tội phạm có tổ chức tuy không công khai, trắng trợn, song vẫn tiềm ẩn sự nguy hiểm, gây ra một số vụ trộm cắp tài sản, bắt giữ người trái pháp luật, siết nợ, đòi nợ thuê, cố ý gây thương tích... Đáng chú ý, xuất hiện một số ổ nhóm tội phạm xuyên quốc gia (ổ nhóm trộm cắp tài sản người Colombia; ổ nhóm trộm cắp tiêu thụ xe máy sang Trung Quốc, Campuchia; ổ nhóm người Trung Quốc vào Việt Nam trộm cắp mã tài khoản ở các cây ATM; ổ nhóm đối tượng ở các nước Châu Âu lừa đảo, trộm cắp tài sản ở các trung tâm thương mại...). Xuất hiện một số vụ cố ý gây thương tích do mâu thuẫn bột phát giữa các nhóm thanh niên có hành vi công khai, coi thường pháp luật, gây bức xúc, hoang mang trong nhân dân, song đây không phải là do các ổ nhóm tội phạm có tổ chức gây ra. Điển hình, như: vụ hai nhóm đối tượng do mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau, vào tận bên trong Bệnh viện Đại học Y, Hà Nội truy sát ngày 07/5/2017; vụ vào tận nhà nạn nhân truy sát ở quận Nam Từ Liêm ngày 09/6/2017... Tình hình tội phạm tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng giảm so với năm 2016 (toàn Thành phố xảy ra ra 27 vụ liên quan đến vũ khí “nóng”, giảm 09 vụ so với năm 2016).

(2) Các biện pháp, giải pháp CATP đã triển khai

- Công an Thành phố xây dựng và triển khai nhiều kế hoạch, chuyên đề chuyên sâu; đồng thời mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm; chỉ đạo các đơn vị triển khai đồng bộ các biện pháp về đấu tranh phòng, chống tội phạm có tổ chức, tội phạm sử dụng vũ khí nóng gây án.

- Đã rà soát, dựng và đấu tranh với 86 ổ nhóm (04 xuyên quốc gia, 02 “xã hội đen”, 17 nguy hiểm, 63 đơn giản), trong đó năm 2017 đã dựng mới 10 ổ nhóm (*giảm 09 ổ nhóm so với năm 2016*) tội phạm có tổ chức đang có biểu hiện hoạt động lộng hành.

- Kết quả: Năm 2017 CATP đã điều tra, triệt phá 51 ổ nhóm (*giảm 04 ổ nhóm so với năm 2016*), 187 đối tượng; áp dụng các biện pháp nghiệp vụ làm tan rã 06 ổ nhóm, 21 đối tượng. Hiện toàn Thành phố còn 29 ổ nhóm (*giảm 04 ổ nhóm so với năm 2016*), 136 đối tượng. Công an

	Thành phố sẽ chỉ đạo các lực lượng tập trung đấu tranh, triệt phá trong thời gian tới. Tăng cường vận động, thu hồi được số lượng lớn vũ khí, vật liệu nổ (đã tiếp nhận và thu gom được 204 súng các loại, 07 mìn lựu đạn, 879 viên đạn các loại, 60 công cụ hỗ trợ, 90 vũ khí thô sơ. Xử lý hành chính 43 vụ với 60 đối tượng vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phạt tiền 178.500.000 đồng; thu giữ 11 súng quân dụng, 05 súng hơi thể thao, 15 súng tự chế; 01 lựu đạn, mìn; 40 công cụ hỗ trợ và 228 vũ khí thô sơ). (3) Công tác trọng tâm thời gian tới: - Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ ANTT, công tác tuyên truyền, phòng ngừa tội phạm; vận động nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ; tăng cường hơn nữa công tác nắm tình hình, nhất là các mâu thuẫn trong nhân dân để kịp thời xử lý, không để xảy ra các vụ án nghiêm trọng; - Chủ động rà soát, dựng các ổ nhóm tội phạm; các đối tượng trọng điểm diện “<i>anh, chị</i>”, “<i>cộm cán</i>”, đặc biệt là các ổ nhóm có nghi vấn tàng trữ vũ khí nóng; - Triển khai các biện pháp nghiệp vụ, nắm chắc tình hình, tổ chức các biện pháp phòng ngừa xã hội kết hợp với các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, tập trung vào tội phạm hoạt động trong lĩnh vực bảo kê bến bãi, đòi nợ thuê, các cơ sở hoạt động kinh doanh có điều kiện phức tạp về ANTT... - Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng Hải quan, lực lượng Quản lý thị trường tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm các quy định về buôn bán, vận chuyển vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo các loại... (4) Kiến nghị, đề xuất - HĐND kiến nghị Quốc hội xây dựng và ban hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ để hoàn thiện hệ thống pháp luật về lĩnh vực này; - Thành phố chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường phối hợp với Cơ quan công an trong công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ; trong công tác tuyên truyền phòng ngừa tội phạm, phát hiện,
--	--

		giải quyết kịp thời các mâu thuẫn phát sinh trong nhân dân. - UBND Thành phố có văn bản gửi Bộ Thông tin Truyền thông chỉ đạo các nhà mạng cắt hợp đồng đối với các thuê bao quảng cáo, rao vặt nói chung và đặc biệt là quảng cáo các số điện thoại cho vay tiền không cần thế chấp của các tổ chức, cá nhân không phải là ngân hàng.
3.2	Kết quả giải quyết, xử lý đối với nhà chung cư cao tầng vi phạm về PCCC đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng. Xử lý tồn tại trong công tác PCCC đối với các khu nhà tái định cư.	(1). UBND Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC Thành phố tiếp tục thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về PCCC đã được Luật PCCC quy định; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ về PCCC. Trong năm 2017, Cảnh sát PC&CC thành phố Hà Nội đã ban hành trên 60 văn bản tham mưu, hướng dẫn; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện các mặt công tác. Trọng tâm là việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 01/6/2017 về việc khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác PCCC; tổ chức điều tra cơ bản, rà soát địa bàn cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC; triển khai Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 18/9/2017 về việc kiểm tra, rà soát, nâng cao hiệu quả công tác PCCC đối với nhà ở hộ gia đình; nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cơ sở sản xuất, kho hàng hóa xen kẽ trong khu dân cư. Kết quả: - Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn thành phố Hà Nội có tổng số 43.286 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC (trong đó: Trường học, cơ sở giáo dục 3.817 cơ sở; cơ sở y tế 1.220 cơ sở; công trình tập trung đông người, vui chơi giải trí 4.116 cơ sở; chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng, bách hóa 1.155 cơ sở; nhà chung cư 1.011 cơ sở; khách sạn, nhà nghỉ, nhà khách, nhà cho thuê để ở 3.006 cơ sở; trụ sở làm việc, trụ sở nghiên cứu, trụ sở cơ quan hành chính nhà nước 12.105 cơ sở; cơ sở dầu mỏ, sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt 1.980 cơ sở; cơ sở sản xuất 8.699 cơ sở; cơ sở kho, bãi hàng hóa 1.132 cơ sở; nhà máy điện, trạm biến áp 1.870 cơ sở; loại hình khác 3.175 cơ sở). - Công tác thanh tra, kiểm tra đã được lực lượng Cảnh sát PC&CC thực hiện quyết liệt, tập trung vào các loại hình cơ sở trọng điểm, có nguy hiểm cháy, nổ cao như: Nhà cao tầng, chung cư cao tầng; chợ, trung tâm thương mại, siêu thị; làng nghề; bệnh viện; karaoke, vũ trường; cơ sở tổ chức sự kiện; nơi tập trung đông người; cơ sở sản xuất; kho, bãi; cơ sở hóa chất; cửa hàng kinh doanh xăng dầu trong nội đô; cửa hàng khí hóa lỏng;... cơ quan Cảnh sát PC&CC đã kịp thời

	hướng dẫn cơ sở khắc phục ngay những nội dung tồn tại, trong đó đi sâu hướng dẫn các biện pháp, giải pháp đảm bảo an toàn về lối ra thoát nạn, ngăn cháy lan, giải pháp chống tụ khói... - Từ đầu năm 2017 đến nay, đã thanh, kiểm tra, phúc tra 37.941 lượt đơn vị, cơ sở; phát hiện và yêu cầu khắc phục 105.560 tồn tại thiếu sót về PCCC; đã nghiêm túc xử lý các hành vi vi phạm quy định về PCCC. Kết quả: Đã xử phạt hành chính 4.054 tổ chức, cá nhân vi phạm với số tiền trên 12.907.120.000 đồng, tạm đình chỉ 268 lượt cơ sở, đình chỉ 283 lượt cơ sở, có văn bản yêu cầu 1.019 cơ sở tạm dừng hoạt động để khắc phục tồn tại, thiếu sót. Trong đó: + Nhà cao tầng: Xử lý 178 trường hợp với số tiền phạt 2.815.000.000 đồng, tạm đình chỉ 19 cơ sở, đình chỉ 34 cơ sở; + Chợ, trung tâm thương mại, siêu thị: Xử lý 79 trường hợp với số tiền 169.200.000 đồng; + Cơ sở karaoke: Xử lý 381 trường hợp với số tiền là 738.550.000 đồng, tổng số cơ sở bị tạm đình chỉ, đình chỉ và yêu cầu dừng hoạt động là 922 cơ sở, trong đó có 641 cơ sở vẫn lên lút hoạt động. + Cơ sở sản xuất: Xử lý 780 trường hợp với số tiền 2.206.390.000 đồng; nhà kho, bãi vật tư, hàng hóa: Xử lý 158 trường hợp với số tiền 361.550.000 đồng, tạm đình chỉ 40 cơ sở, đình chỉ 9 cơ sở; + Cửa hàng xăng dầu: Xử lý 71 trường hợp với số tiền 199.200.000 đồng; + Cơ sở khí dầu mỏ hóa lỏng: Xử lý 256 trường hợp với tổng số tiền 193.300.000 đồng, tạm đình chỉ 17 cơ sở, đình chỉ 13 cơ sở; yêu cầu 164 cơ sở dừng hoạt động để khắc phục các nội dung tồn tại, thiếu sót về PCCC. Các quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với các cơ sở đều được gửi đến các cấp chính quyền địa phương, đơn vị chủ quản cấp trên để giám sát và yêu cầu thực hiện. So với cùng kỳ năm 2016: Số lượt kiểm tra tăng 2.197 lượt cơ sở; xử phạt hành chính tăng 134 trường hợp, tổng số tiền xử phạt tăng 4.873.920.000 đồng; tạm đình chỉ tăng 114 trường hợp; đình chỉ tăng 161 trường hợp. (2). Kết quả giải quyết, xử lý đối với công trình nhà chung cư cao tầng vi phạm quy định về PCCC đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng:
--	---

		- Trong thời gian qua, Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC Thành phố phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng, các sở, ban ngành Thành phố và chính quyền địa phương tổ chức triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ: + Tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh tại các xã, phường, thị trấn và các cơ quan thông tấn báo chí để công khai cho nhân dân được biết về những công trình vi phạm quy định về PCCC, khuyến cáo người dân không mua nhà tại các công trình không đảm bảo về PCCC; + Thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành cấp Thành phố, cấp huyện, định kỳ 15 ngày tổ chức kiểm tra 1 lần đối với các công trình vi phạm nói chung và 07 ngày tổ chức kiểm tra 1 lần đối với các công trình do Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên làm chủ đầu tư; hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư khắc phục các tồn tại có thể thực hiện ngay như chèn các trục kỹ thuật thông tầng, sửa chữa, lắp đặt bổ sung các cửa chống cháy, phá dỡ các bậc bê tông, barie, mái che, mái vẩy,... đảm bảo giao thông cho xe chữa cháy hoạt động và tiếp cận các gian phòng trên cao, tập huấn cho lực lượng PCCC cơ sở và người dân biết, sử dụng các hệ thống, trang thiết bị PCCC đã được trang bị, hướng dẫn thoát hiểm, thoát nạn khi có sự cố xảy ra. - Trong tổng số 79 công trình vi phạm đã đăng công báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, tính đến thời điểm hiện tại đã có 27 công trình đã khắc phục xong các tồn tại, đảm bảo các điều kiện và được nghiệm thu về PCCC; 52 công trình còn tồn tại vi phạm, chưa được nghiệm thu về PCCC (trong đó có 13 công trình thuộc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 Tỉnh Điện Biên làm chủ đầu tư; 10 công trình sai phạm về quy hoạch, trật tự xây dựng và sử dụng đất). - Đối với 52/79 công trình còn tồn tại vi phạm nêu trên, trong quá trình thi công và đưa vào hoạt động đến nay, Cảnh sát PC&CC đã kiểm tra tổng số 501 lượt; xử lý vi phạm hành chính về PCCC 134 lượt với số tiền phạt 4.115.500.000 đồng, đình chỉ hoạt động 06 công trình và 28 hạng mục công trình, đang đề xuất UBND quận, huyện thị xã ra quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với 16 công trình, hạng mục công trình. Sau mỗi lượt kiểm tra đều có công văn thông báo (kèm theo các quyết định xử lý vi phạm hành chính, tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động) gửi đến đơn vị chủ quản cấp trên và chính quyền địa phương để phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực quản lý. Cảnh sát PC&CC Thành phố đã sao gửi, cung cấp hồ sơ liên quan đến 13 công trình vi phạm thuộc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 Tỉnh Điện Biên cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội để thực hiện việc điều tra theo quy định của
--	--	---

pháp luật.

- Qua đánh giá khả năng khắc phục đối với 52 công trình nhận thấy: 26 công trình hoàn toàn có khả năng khắc phục, Cảnh sát PC&CC đã hướng dẫn và yêu cầu cơ sở thực hiện hoàn thành để được nghiệm thu về PCCC trong năm 2017. Đối với 26 công trình khó có khả năng khắc phục (trong đó có 06 công trình thuộc DNTN Xây dựng số 1 Tỉnh Điện Biên): Thành phố đã chỉ đạo thành lập tổ liên ngành (gồm Cảnh sát PC&CC, Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Tổng Công ty điện lực và đơn vị liên quan) kiểm tra, đánh giá hiện trạng, khả năng khắc phục, báo cáo UBND Thành phố đề xuất Bộ Xây dựng, Bộ Công an xem xét, chấp thuận một số giải pháp thay thế, giảm bớt tiêu chí theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Đối với một số trường hợp chủ đầu tư chây ì, cố tình không thực hiện, công trình có nguy cơ dễ dẫn đến cháy, nổ gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản (Công trình Chung cư CT4, Chung cư CT5AB, Chung cư CT6 Văn Khê tại khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông), Cảnh sát PC&CC tiếp tục củng cố hồ sơ để chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra xem xét, xử lý.

(3). Nhà chung cư tái định cư:

Tại thời điểm tháng 11/2016, trên địa bàn Thành phố có 165 nhà chung cư tái định cư (116 nhà cao tầng, 49 nhà thấp tầng). Trong đó 100% nhà chung cư tái định cư đều không đảm bảo một trong các yêu cầu về trang bị, phương tiện PCCC (hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy bằng nước, bình chữa cháy, phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn).

Tính đến thời điểm tháng 11/2017, Thành phố hiện có 168 công trình nhà chung cư tái định cư (119 nhà cao tầng, 49 nhà thấp tầng). Trong số 119 nhà chung cư cao tầng có 2 công trình đang thi công; 116/117 công trình đang hoạt động không đảm bảo yêu cầu về trang bị, phương tiện PCCC.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 6486/UBND-ĐT ngày 10/11/2016 về việc sửa chữa, bảo trì hệ thống PCCC tại các chung cư tái định cư do Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội và Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội quản lý, vận hành. Cảnh sát PC&CC Thành phố đã phối hợp với Sở Xây dựng, Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội, Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội kiểm tra, đánh giá các nội dung tồn tại

		về PCCC đối với từng công trình để triển khai thực hiện việc sửa chữa, bảo dưỡng, trang bị lắp đặt bổ sung hệ thống PCCC. Kết quả, tiến độ thực hiện của các đơn vị đến thời điểm hiện tại: Có 01 công trình được nghiệm thu về PCCC đảm bảo theo quy định; 01 công trình thực hiện hoàn thành việc bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống báo cháy; 01 công trình thực hiện hoàn thành việc bảo dưỡng, sửa chữa máy bơm chữa cháy; 59 công trình nhà cao tầng đã thực hiện xong việc khảo sát (trong đó có 12 công trình đang triển khai tổ chức thực hiện việc bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện PCCC; 47 công trình đang trong quá trình ký hợp đồng sửa chữa, bảo dưỡng); 106 công trình chưa triển khai thực hiện khắc phục các nội dung tồn tại (trong đó có 57 công trình nhà cao tầng, 49 công trình nhà thấp tầng).
3.3	Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý liên quan đến TTXD, làm rõ mô hình và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ TTXD trên địa bàn Thành phố.	Ngày 25/10/2017, UBND thành phố Hà Nội đã có Báo cáo số 301/BC-UBND gửi Thủ tướng Chính phủ về việc giải trình bổ sung về mô hình tổ chức hoạt động của Thanh tra Sở Xây dựng Hà Nội và đề xuất phương án kiện toàn tổ chức, bộ máy. Ngày 09/11/2017, Chính phủ đã có Nghị Quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10 năm 2017 số 117/NQ-CP. Theo đó, Chính phủ đồng ý thí điểm thành lập đội quản lý trật tự xây dựng đô thị thuộc UBND cấp huyện tại thành phố Hà Nội nhưng nội dung thí điểm phải đảm bảo không trái với quy định của các Luật liên quan. Thời gian thực hiện thí điểm 02 năm. Giao UBND Thành phố Hà Nội Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan có liên quan xây dựng đề án thí điểm tổ chức Đội quản lý trật tự xây dựng thuộc UBND cấp huyện tại thành phố Hà Nội, trong đó làm rõ vị trí, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền xử phạt, cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác với Thanh tra Sở Xây dựng và cơ quan liên quan, đảm bảo không tăng biên chế; trình Thủ tướng xem xét, quyết định. UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan khẩn trương xây dựng Đề án theo nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Nghị Quyết số 117/NQ-CP ngày 09/11/2017, trình UBND Thành phố xin ý kiến thống nhất của Bộ Tư pháp để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.
	Kiện toàn lại về tổ chức bộ máy, biên chế Ban chỉ đạo GPMB Thành phố và bộ máy giúp	Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 15/9/2016 của Thành ủy Hà Nội về nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 12/10/2016 của UBND Thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU và đánh giá thực hiện mô hình Ban Chỉ đạo GPMB từ

việc.	năm 2000 đến nay; UBND Thành phố đã báo cáo và được Ban Thường vụ Thành ủy thông qua (Thông báo số 481-TB/TU ngày 02/12/2016) phương án kiện toàn Ban Chỉ đạo GPMB Thành phố như sau: 1. Ban Chỉ đạo GPMB Thành phố gồm có Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các thành viên là đại diện Lãnh đạo Sở, ban, ngành kiêm nhiệm. Trưởng ban là đồng chí Phó Bí thư Thành ủy - Chủ tịch UBND Thành phố, Phó Trưởng ban là các Phó Chủ tịch UBND Thành phố, các Ủy viên là đại diện lãnh đạo các Sở, ban, ngành (trước đây là đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố, nay là đ/c Trưởng Ban chỉ đạo GPMB). 2. Giúp việc cho Ban Chỉ đạo GPMB Thành phố có Văn phòng Ban Chỉ đạo GPMB hoạt động chuyên trách, gồm: Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng và 04 phòng chuyên môn nghiệp vụ (giữ nguyên như hiện tại). Chánh Văn phòng là Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo GPMB. Để triển khai thực hiện, Thành phố đã báo cáo xin ý kiến Bộ Nội vụ về phương án kiện toàn trên, ngày 27/10/2017 Bộ Nội vụ có văn bản đồng ý đề Hà Nội trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Căn cứ chỉ đạo của Thường trực Thành ủy tại cuộc họp ngày 09/11/2017, UBND Thành phố đang triển khai sắp xếp, dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2017; trước mắt giao biên chế cho Văn phòng giúp việc Ban Chỉ đạo GPMB bằng số biên chế hiện có là 29 người, giảm 6 biên chế (17%) so với năm 2017 và tiếp tục điều chỉnh tinh gọn khi có Quyết định chính thức.
-------	---

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**PHỤ LỤC II: BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KIẾN NGHỊ
TẠI CÁC CUỘC GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NĂM 2016**
(Kèm theo công văn số: **6201** /UBND-TH ngày **04** tháng **12** năm 2017 của UBND Thành phố)

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ (18 KN)	UBND Thành phố báo cáo
I	Giám sát về tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, thu, chi ngân sách năm 2016 theo Nghị quyết của HĐND Thành phố. (Báo cáo số 38/BC-HĐND ngày 29/9/2016)	
1	(1) Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư; tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh; (2) Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện các Luật mới được ban hành, đảm bảo nhận thức và thực hiện thống nhất, nghiêm túc các quy định của Luật; (3) Đẩy mạnh công tác xã hội hóa các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.	Trả lời: (1) Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư; tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh: Thành phố đã ban hành và thực hiện Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 30/3/2017 thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (chỉ số PCI) năm 2017, định hướng đến năm 2020. Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 31/3/2017 về phát triển doanh nghiệp năm 2017. Năm 2017 cũng được xác định là năm chuyển biến căn bản về xây dựng chính quyền điện tử. Đến nay, đăng ký thành lập doanh nghiệp qua mạng đã đạt xấp xỉ 100%, kê khai thuế điện tử 98,2%, hải quan điện tử 100%, bảo hiểm xã hội 98,3% đối với các doanh nghiệp có từ 10 lao động trở lên, thời gian cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được rút ngắn từ 30 ngày xuống còn 14 ngày... Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được triển khai đến 584/584 xã, phường, thị trấn và 10 sở, ngành, dự kiến đến cuối năm 2017 sẽ đạt 32%. Tỷ lệ hồ sơ giao dịch qua mạng trong các cơ quan nhà nước đạt trên 94%. Xây dựng Cổng thông tin Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Hà Nội. Thành phố Hà Nội đã được Tổ chức Công nghiệp Điện toán Châu Á - Châu Đại Dương trao giải thưởng ASOCIO về Chính phủ số năm 2017. Ngày 09/01/2017, Thành phố đã chính thức khai trương Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ thông tin đổi mới sáng tạo. Thành phố chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện “Kế hoạch hỗ trợ, khuyến khích thành lập doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020”. UBND Thành phố ban hành Quyết định số 3365/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 về thành lập <i>Tổ công tác liên ngành của Thành phố</i> để giải quyết thủ tục chấp thuận chủ trương cho nhà đầu tư nghiên cứu lập dự án; quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt đề xuất dự án và giải quyết khó khăn, vướng mắc liên quan đến một số loại dự án. Tổ công tác liên ngành giúp giải quyết TTHC được nhanh hơn, hiệu quả hơn, tiết kiệm thời gian và chi phí cho chủ đầu tư, góp phần tạo chuyển biến

	đáng kể trong cải cách quá trình giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp, từng bước nâng cao chất lượng giải quyết công việc, bảo đảm sự công khai, minh bạch và gắn liền với trách nhiệm giải trình của các cơ quan, đơn vị giải quyết TTHC. Thành phố tổ chức thành công Hội nghị “Hà Nội 2017 – Hợp tác đầu tư và phát triển” năm thứ 2 vào ngày 25/6/2017. Tổ chức đoàn công tác xúc tiến đầu tư tại Nhật Bản cùng đoàn công tác của Thủ tướng Chính phủ. Đã ký biên bản ghi nhớ với đối tác Nhật Bản đầu tư vào Hà Nội với số vốn 5,2 tỷ USD. Tổ chức tốt “Tuần hàng Việt Nam - Hà Nội năm 2017” tại Trung tâm thương mại AEON - Nhật Bản. Thành phố đã tổ chức <i>Toạ đàm “Gặp gỡ Canada”; “Gặp gỡ Hoa Kỳ”</i>; tham gia <i>“Hội nghị thượng đỉnh kinh doanh Việt Nam 2017”</i> trong tuần lễ cấp cao APEC Việt Nam 2017; phối hợp với Phòng Thương mại và Việt Nam (VCCI) và Hội hữu nghị Nhật - Việt tổ chức <i>Toạ đàm “Trao đổi, hợp tác xúc tiến đầu tư, du lịch giữa Hà Nội và Nhật Bản”</i>;...Các Hiệp hội doanh nghiệp, sở, ngành, quận, huyện duy trì triển khai việc tập huấn, đối thoại với doanh nghiệp. Thành phố lựa chọn chủ đề của năm 2017 là <i>“Năm Kỷ cương hành chính”</i> với mục tiêu siết chặt kỷ cương hành chính, tạo sự đột phá trong xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp. Thành phố đã công bố kết quả Chỉ số Cải cách hành chính năm 2016 của Sở, cơ quan ngang Sở, UBND các quận, huyện, thị xã và ban hành Kế hoạch năm 2018 (Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 12/06/2017). Triển khai Đề án “Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện việc khảo sát, đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị hành chính Nhà nước thuộc Thành phố Hà Nội”. Theo kết quả công bố của VCCI ngày 14/3/2017, <i>Chỉ số PCI năm 2016 của Hà Nội tăng 10 bậc so với năm 2015</i>, xếp thứ 14/63 và lần đầu tiên Hà Nội bước vào nhóm địa phương có chất lượng điều hành tốt. (2) Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện các Luật mới được ban hành, đảm bảo nhận thức và thực hiện thống nhất, nghiêm túc các quy định của Luật: Trong năm 2017, thành phố Hà Nội đã triển khai Kế hoạch phấn đấu đạt tỷ lệ 100% hồ sơ đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp giao dịch qua mạng điện tử. Từ ngày 11/9/2017, Cơ quan đăng ký kinh doanh đã thông báo đề nghị cá nhân, doanh nghiệp thực hiện nộp hồ sơ qua mạng (không nộp hồ sơ giấy) đối với tất cả các thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp có thể thực hiện nộp qua mạng. Thực hiện tuyên truyền phổ biến, đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử. Tổ chức các lớp tập huấn cho các cá nhân, tổ chức, đơn vị tư vấn về việc tạo, lập hồ sơ qua
--	--

mạng;...Đến nay, tỷ lệ hồ sơ đăng ký kinh doanh qua mạng đã đạt 100%. Thành phố Hà Nội cũng chủ động báo cáo, kiến nghị với Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hoàn thiện Hệ thống Đăng ký doanh nghiệp Quốc gia theo hướng góp phần giúp doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính qua mạng một cách nhanh chóng, thuận tiện; kiến nghị cải cách hơn trong quy định về giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

Triển khai thực hiện mô hình “Cơ quan Đăng ký kinh doanh thân thiện” hướng đến nền hành chính phục vụ, đem đến sự hài lòng cho tổ chức, doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Phối hợp với các đơn vị trên địa bàn Thành phố cung cấp dịch vụ liên quan đến quá trình khởi sự doanh nghiệp, nhằm giảm bớt số lần đi lại, tiết kiệm chi phí, thời gian cho doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp:

+ Xây dựng quy trình phối hợp với đơn vị chuyên phát để tổ chức trả kết quả đăng ký doanh nghiệp tại nhà/trụ sở doanh nghiệp qua đường bưu điện nhằm tiết kiệm thời gian đi lại, chờ đợi của các cá nhân, doanh nghiệp khi nhận kết quả thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp;

+ Phối hợp với các ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố xây dựng phương án giúp doanh nghiệp đăng ký được số tài khoản ngân hàng một cách nhanh chóng, thuận lợi, giảm bớt số lần đi lại, số lần thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan đăng ký kinh doanh.

- Thường xuyên tổ chức hội thảo chuyên đề liên quan đến công tác giải quyết cấp đăng ký doanh nghiệp, nhằm rà soát, đánh giá, điều chỉnh, rút kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp liên quan như: chính sách, quy định pháp luật, cách thức giải quyết công việc của Cơ quan Đăng ký kinh doanh..., góp phần nâng cao chất lượng công tác đăng ký doanh nghiệp;

- Tuyên truyền, vận động để các đơn vị tư vấn thực hiện tích cực việc đăng ký hồ sơ trực tuyến, giảm tải trong việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp. Tiếp tục tổ chức Hội nghị gặp mặt với một số doanh nghiệp làm công tác tư vấn hỗ trợ đăng ký doanh nghiệp, nhất là các đơn vị có số lượng khách hàng lớn để tuyên truyền, vận động, cùng ký cam kết tham gia đăng ký doanh nghiệp qua mạng với sự chứng kiến của các cơ quan truyền thông. Khuyến khích, vận động các đơn vị tư vấn cùng tham gia góp ý để hoàn thiện quy trình, hệ thống đăng ký ngày càng thuận tiện hơn.

- Thường xuyên tổ chức Hội nghị trao đổi, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ công chức trong đơn vị để thống nhất thực hiện các quy định, phục vụ tốt nhất cho công dân, doanh nghiệp.

(3). Đẩy mạnh công tác xã hội hóa các nguồn lực vừa là nhiệm vụ trước mắt vừa là nhiệm vụ trọng

tâm lâu dài để thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội Thủ đô một cách bền vững.

Năm 2016, UBND Thành phố đã phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư 168 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 152.649 tỷ đồng. Tại Hội nghị Hà Nội 2017- Hợp tác đầu tư và phát triển, thành phố Hà Nội đã công bố, giới thiệu danh mục 136 dự án kêu gọi đầu tư (trong đó 119 dự án giới thiệu kêu gọi theo hình thức xã hội hóa với tổng vốn đầu tư dự kiến 303.800 tỷ đồng và 17 dự án giới thiệu kêu gọi theo hình thức đối tác công tư với tổng vốn đầu tư dự kiến 802.699 tỷ đồng).

Từ đầu năm 2017 đến nay, UBND Thành phố đã phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư 219 dự án với tổng vốn đầu tư khoảng 117.080 tỷ đồng (trong đó 139 dự án cấp mới với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 91.037 tỷ đồng; điều chỉnh 90 dự án với tổng vốn đầu tư tăng thêm khoảng 26.043 tỷ đồng).

Đạt được kết quả nêu trên, Thành phố đã chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

- Tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động số 147/KH-UBND ngày 30/7/2016 của UBND Thành phố thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020, Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

- Triển khai thực hiện các cam kết của thành phố Hà Nội với Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam (VCCI), với các doanh nghiệp, các tổ chức trong nước và quốc tế về cải thiện môi trường kinh doanh, tập trung tháo gỡ về vốn và thị trường, các chính sách ưu đãi về thuế, hỗ trợ lãi suất;...

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính để minh bạch hoạt động của các cơ quan, hạn chế tình trạng nhũng nhiễu và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân trong quá trình thực hiện. Phát triển dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4;

- Xây dựng phong cách làm việc của bộ máy chính quyền các cấp đối với doanh nghiệp và công dân theo hướng phục vụ, thân thiện, chuyên nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, công tác phối hợp, thanh tra, kiểm tra trong thực hiện thủ tục hành chính và công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các cấp chính quyền; phát hiện và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây cản trở cho tổ chức, cá nhân khi thi hành công vụ.

- Đẩy nhanh việc đền bù, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án đầu tư, quan tâm chỉ đạo đầu tư các công trình bức xúc dân sinh như xử lý rác, thoát nước, giải quyết ùn

		tắc giao thông... Thời gian tới, Thành phố quyết liệt chỉ đạo hoàn thiện một số cơ chế, chính sách về đầu tư phát triển cụm công nghiệp, đầu tư xây dựng cải tạo chợ, đầu tư xây dựng bãi đỗ xe ngầm, cơ chế đặt hàng xây dựng nhà ở thương mại để lập quỹ nhà ở tái định cư, cơ chế chính sách huy động xã hội hóa đầu tư lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường...
2	Tập trung chỉ đạo, rà soát và có biện pháp cụ thể để hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ KTXH, dự toán thu, chi ngân sách 2016. Tập trung vào 6 khoản thu dự kiến không đạt dự toán và 6 chỉ tiêu KTXH ước không hoàn thành kế hoạch. Đôn đốc thu ngân sách, các khoản nợ đọng ngân sách, nhất là các khoản thu nợ thuế, phí, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất để đạt mức cao nhất. Điều hành ngân sách chủ động, tích cực, tiết kiệm và hiệu quả. Kịp thời trình	Thành phố đã tập trung chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển các giải pháp kích cầu đầu tư, thúc đẩy mạnh mẽ sản xuất - kinh doanh và kích cầu tiêu dùng, xuất khẩu là các giải pháp cấp bách để thúc đẩy tăng trưởng GRDP của thành phố. Cụ thể: - Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tập trung tháo gỡ về vốn và thị trường. Thực hiện tốt Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; các giải pháp mở rộng tín dụng, nhất là các lĩnh vực ưu tiên; các chính sách ưu đãi về thuế, hỗ trợ lãi suất;... Hoàn thành các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh theo Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 30/7/2016 thực hiện Nghị quyết 19/NQ-CP và 35/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch 101/KH-UBND ngày 30/5/2016 về nâng cao chỉ số PCI năm 2016. Tổ chức thành công Hội nghị gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp. - Tập trung giải quyết các thủ tục đầu tư cho các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách. Tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, qua đó góp phần kích cầu đầu tư, tiêu dùng đặc biệt là trong những tháng cuối năm. Tích cực hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc, triển khai thực hiện các Luật mới được ban hành (Luật Đầu tư công, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư,...), Quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố. - Tích cực thực hiện các giải pháp kích thích tiêu dùng, đẩy mạnh thương mại: các ngày mua sắm trực tuyến, tuần khuyến mại, tháng khuyến mại; tổ chức đưa hàng về vùng sâu, vùng xa trung tâm, các khu, cụm công nghiệp, trường đại học; các triển lãm, hội trợ; các hoạt động văn hóa, thể thao;... - Tích cực thực hiện xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch trong và ngoài nước, đẩy mạnh tìm kiếm các hợp đồng xuất khẩu. Tổ chức thành công Festival Áo dài Hà Nội 2016; Chương trình “Ký ức Hà Nội”; tham gia Hội chợ du lịch quốc tế tại Pháp, Nhật, Anh,... - Tập trung thu hoạch lúa Mùa nhanh, gọn và chuẩn bị tốt kế hoạch sản xuất vụ Đông xuân đảm bảo diện tích gieo trồng và kịp thời vụ; đảm bảo công tác tưới, tiêu; đủ giống cây, con; kiểm soát dịch bệnh; làm tốt công tác khuyến nông; hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt;... Đẩy nhanh tiến độ

Thường trực HĐND Thành phố phương án điều chỉnh dự toán chi ngân sách Thành phố trong tháng 10/2016.	chương trình cấp nước sạch nông thôn theo quy mô hộ, nhóm hộ. Phần đầu hoàn thành vượt chỉ tiêu về xã NTM. - Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp, sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. <i>* Kết quả đạt được cụ thể như sau:</i> - 5 chỉ tiêu vượt KH: (1) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế - TH 80,1% so KH là 79,8%; (2) Tỷ lệ hộ dân cư được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” - TH 86% so với KH là 85,7%; (3) Tỷ lệ thôn, bản được công nhận danh hiệu “Làng, thôn, bản văn hóa” - TH 55,2% so KH là 55%; (4) Tỷ lệ CCN có trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng - TH là 51,2% so KH là 50%; (5) Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM tăng thêm - TH 54 so KH là 22. - 3 chỉ tiêu không đạt KH: (1) Tăng trưởng GRDP - TH 8,2% so KH là 8,5%; (2) Tốc độ tăng vốn đầu tư xã hội - TH là 10% so KH là 11-12%; (3) Tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu - TH là 1,3% so KH là 4-5%. <i>*. Về thu ngân sách</i> UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính, Cục Thuế, Cục Hải quan và các cấp, các ngành tổ chức thực hiện tốt các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN được HĐND Thành phố giao, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về thu ngân sách nhà nước. UBND Thành phố thành lập Ban chỉ đạo đơn đốc thu hồi nợ đọng thuế và nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn Thành phố; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, thu hồi nợ thuế, nhất là các lĩnh vực, khoản thu có khả năng thất thu cao; xử lý quyết liệt trong công tác quản lý nợ thuế, áp dụng các biện pháp đơn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế. Thực hiện phân loại và phân tích nguyên nhân nợ để có biện pháp xử lý phù hợp và kịp thời theo quy định của pháp luật; thu hồi dứt điểm các khoản thuế nợ đọng, các khoản thu từ đất. <i>*. Về công tác quản lý, điều hành chi ngân sách:</i> Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ và HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp quản lý, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chi ngân sách các cấp; thực hiện quản lý, điều hành chi ngân sách bám sát dự toán được HĐND Thành phố giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm; cơ cấu lại các khoản chi ngân sách nhà nước (NSNN) theo hướng tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn vốn cho đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN, cụ thể:
---	--

		- UBND Thành phố ban hành văn bản 358/UBND-KT ngày 22/01/2016 chỉ đạo các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã và các đơn vị thuộc thành phố về việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2016. - Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 7/01/2016 của Chính phủ và Công văn số 2667/BTC-NSNN ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính, UBND Thành phố có Công văn số 2194/UBND-KT và Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 15/7/2016 về tổ chức, điều hành chi ngân sách 6 tháng cuối năm, trong đó chỉ đạo các cấp ngân sách thực hiện hủy dự toán đối với các khoản chi thường xuyên được giao đầu năm cho các đơn vị dự toán cấp I đến hết ngày 30/6/2016 chưa phân bổ; dừng thực hiện và hủy dự toán đối với các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa đã bố trí trong dự toán ngân sách giao đầu năm nhưng đến ngày 30/6/2016 chưa triển khai thực hiện, chưa được phê duyệt dự toán, chưa thực hiện bất kỳ công việc nào của công tác tổ chức đấu thầu theo quy định của Luật Đấu thầu để bổ sung dự phòng ngân sách các cấp với tổng số kinh phí thu hồi bổ sung dự phòng ngân sách các cấp là 331.550 triệu đồng (trong đó ngân sách cấp Thành phố là 321.234 triệu đồng; ngân sách các quận, huyện, thị xã là 10.316 triệu đồng). + UBND Thành phố đã xây dựng phương án xin ý kiến Thường trực HĐND Thành phố phân bổ các nguồn phát sinh trong năm (tăng thu, thường vượt thu, kết dư ngân sách) đảm bảo các quy định của Luật NSNN và Nghị quyết của HĐND Thành phố; phương án điều chỉnh, bổ sung dự toán năm 2016 cho các sở, ngành, đơn vị của Thành phố; bố trí kế hoạch vốn cho các dự án giao thông trọng điểm cấp bách cần phải triển khai ngay trong năm 2016 theo chỉ đạo của Thành ủy. + UBND Thành phố đã quyết định sử dụng nguồn dự phòng ngân sách để kịp thời xử lý các nhiệm vụ đột xuất phát sinh (thực hiện một số công trình xử lý sạt lở đê điều, thủy lợi; phục vụ công tác phòng, chống dịch lở mồm, long móng gia súc,... trên địa bàn và thực hiện một số chính sách an sinh xã hội của Thành phố) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. + UBND Thành phố bố trí kinh phí cho những nhiệm vụ quan trọng của Thành phố như: kinh phí phục vụ Tết Nguyên đán Bính Thân 2016; kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; đảm bảo công tác duy trì, vận hành hệ thống tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh; phân bổ kinh phí Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; phân bổ nguồn vốn vay quỹ quốc gia về việc làm năm 2016 cho các quận, huyện, thị xã và các hội, đoàn thể; ...chế độ hỗ trợ đối với cán bộ chiến sỹ trực tiếp làm công tác phòng cháy, chữa cháy của Cảnh sát PCCC Thành phố và Bộ Tư lệnh Thủ đô; bổ sung kinh phí các công trình xử lý sạt lở đê điều, thủy lợi trên địa bàn Thành phố; bổ sung
--	--	--

		kinh phí thực hiện hỗ trợ khuyến khích hòa táng,... + Chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã và các đơn vị thực hiện công tác đấu thầu trong mua sắm tài sản, dịch vụ theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn; thẩm định trình UBND Thành phố quyết định đấu thầu, đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả sử dụng ngân sách.
3	(1) Đẩy mạnh công tác giải ngân vốn đầu tư XDCB. Chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân chưa hoàn thành bố trí trả nợ đọng XDCB theo quy định, có biện pháp xử lý dứt điểm nợ XDCB trong năm 2016, không để phát sinh nợ mới. (2) Chỉ đạo có biện pháp nâng cao chất lượng lập dự án (thiết kế, dự toán) để không lãng phí thời gian điều chỉnh, làm chậm tiến độ thực hiện dự án, công trình. Kiên quyết không giao chủ đầu tư	Trả lời: (1) <i>Đẩy mạnh công tác giải ngân vốn đầu tư XDCB. Chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân chưa hoàn thành bố trí trả nợ đọng XDCB theo quy định, có biện pháp xử lý dứt điểm nợ XDCB trong năm 2016, không để phát sinh nợ mới:</i> <i>Về công tác giải ngân:</i> Các chủ đầu tư, Kho bạc Nhà nước Hà Nội và các đơn vị liên quan đã tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016 theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 4646/UBND-KH&ĐT ngày 08/8/2016. Kho bạc Nhà nước Hà Nội đã ban hành các văn bản: số 710/KBHN-KSC ngày 12/8/2016 về việc hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thanh toán vốn đầu tư ngân sách Nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ gửi các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, các Ban QLDA trực thuộc UBND Thành phố; số 708/KBHN-KSC ngày 12/8/2016 chỉ đạo Kho bạc Nhà nước các quận, huyện, thị xã trực thuộc thực hiện thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016. Định kỳ hàng tháng, báo cáo kết quả giải ngân của từng đơn vị chủ đầu tư của từng cấp ngân sách, từng nguồn vốn theo kế hoạch đã giao. Báo cáo danh mục các dự án có kết quả giải ngân thấp hơn 10% so với kết quả giải ngân chung của Thành phố và báo cáo tiến độ giải ngân các dự án ODA. Những khó khăn, vướng mắc về giải ngân được cập nhật và tháo gỡ kịp thời. <i>Về việc xử lý nợ:</i> Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và của UBND Thành phố, các cấp, các ngành tập trung rà soát, ưu tiên bố trí vốn để thanh toán nợ xây dựng cơ bản. Từ số nợ cuối năm 2014 là 3.535,766 tỷ đồng, đến thời điểm 31/12/2015 còn nợ 1.464,334 tỷ đồng. Năm 2016 đã tập trung xử lý và đến cuối năm còn 542,41 tỷ đồng của các huyện Ba Vì, Chương Mỹ, Phú Xuyên, Quốc Oai, Ứng Hòa. Tại các quyết định giao kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2016 (số 6788/QĐ-UBND ngày 10/12/2015) và năm 2017 (số 6768/QĐ-UBND ngày 09/12/2016), UBND Thành phố đã chỉ đạo: - UBND các quận, huyện, thị xã phân bổ dự toán chi đầu tư công phải đảm bảo tập trung, không dàn trải, đảm bảo nguyên tắc: Bố trí đủ vốn ngay từ đầu năm để hoàn ứng và thanh toán xong nợ xây

mới cho đơn vị chậm hoàn thành công tác quyết toán dự án theo quy định.	dựng cơ bản thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện. - Thực hiện nghiêm các biện pháp tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản mới: Chỉ phê duyệt quyết định đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách; đối với dự án nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên, khi phê duyệt dự án mới, dự án điều chỉnh tổng mức đầu tư, phải thực hiện việc thẩm định nguồn và khả năng bố trí vốn theo quy định tại Luật Đầu tư công và các văn bản quy định của Thành phố. Các dự án trong danh mục kế hoạch phải thực hiện theo mức vốn kế hoạch đã giao; không được yêu cầu nhà thầu ứng vốn thi công khi chưa được bố trí vốn hoặc ứng vốn thi công vượt kế hoạch vốn đã bố trí; không tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu chưa được bố trí vốn; lập và điều chỉnh kế hoạch đấu thầu theo đúng tiến độ và kế hoạch vốn được phân bổ cho từng dự án. - Đối với các huyện có nợ xây dựng cơ bản: Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của UBND Thành phố về xử lý nợ xây dựng cơ bản; sử dụng toàn bộ nguồn ngân sách cấp huyện cho đầu tư phát triển, nguồn vốn tăng thu, thường vượt thu, vốn đầu giá quyền sử dụng đất, nguồn vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ có mục tiêu, nguồn vốn hỗ trợ giao thông, thủy lợi sau dồn điền đổi thửa trong Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới để hoàn ứng, thanh toán dứt điểm nợ xây dựng cơ bản thuộc nhiệm vụ chi của huyện, của xã. Chủ tịch UBND các huyện chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về việc không thực hiện triệt để xử lý nợ xây dựng cơ bản và phát sinh nợ mới. Kế hoạch năm 2017, các huyện Chương Mỹ, Ứng Hòa, Phú Xuyên đã xử lý xong nợ XDCB. Riêng đối với huyện Ba Vì và huyện Quốc Oai: Đầu năm 2017, ngân sách Thành phố đã bố trí để thực hiện Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 của UBND Thành phố, trong đó: hỗ trợ huyện Ba Vì 10 tỷ đồng (còn nợ 17,744 tỷ đồng trách nhiệm Thành phố), huyện Quốc Oai 70 tỷ đồng (UBND huyện Quốc Oai đã phân bổ để thanh toán nợ XDCB thuộc trách nhiệm của ngân sách huyện, xã nên số nợ cấp Thành phố vẫn còn 82,593 tỷ đồng). Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu phải có phương án để xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn toàn Thành phố, UBND Thành phố đã báo cáo Thường trực HĐND Thành phố xem xét tạm ứng cho huyện Quốc Oai 70 tỷ đồng và hỗ trợ 30,337 tỷ đồng cho 2 huyện Ba Vì, Quốc Oai xử lý dứt điểm nợ XDCB trong năm 2017; Thường trực HĐND Thành phố đã có ý kiến tại Văn bản số 428/HĐND-KTNS ngày 01/9/2017, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 8375/QĐ-UBND ngày 01/12/2017. Như vậy, nợ xây dựng cơ bản của Thành phố đã được giải quyết dứt điểm. (2) Chỉ đạo có biện pháp nâng cao chất lượng lập dự án (thiết kế, dự toán) để không lãng phí thời gian điều chỉnh, làm chậm tiến độ thực hiện dự án, công trình. Kiên quyết không giao chủ đầu tư
--	---

		<i>mới cho đơn vị chậm hoàn thành công tác quyết toán dự án theo quy định.</i> Để khắc phục các hạn chế, yếu kém, nâng cao hiệu quả công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn Thành phố, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 01/6/2017 để tổ chức triển khai thực hiện, trong đó giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì, thành lập Tổ công tác kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư công đang triển khai trên địa bàn Thành phố; thành phần gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư (Cơ quan Thường trực Tổ công tác), Sở Xây dựng, Sở Giao thông - Vận tải, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Thông tin Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài chính, Ban chỉ đạo Giải phóng mặt bằng Thành phố; Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, đến nay đã hoàn thành công tác rà soát, tổng hợp danh mục các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố, gồm: 126 dự án đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán, 340 dự án đang triển khai thực hiện trên địa bàn Thành phố. Hiện nay, UBND Thành phố đang chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành thành viên Tổ công tác tiếp tục rà soát, kiểm tra để làm rõ kết quả, tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện; trên cơ sở đó phân loại và đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và xử lý các dự án chậm triển khai, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo. Thời gian dự kiến hoàn thành trong năm 2017. Ngoài ra, để nâng cao chất lượng lập dự án (thiết kế, dự toán), UBND Thành phố đã chỉ đạo các chủ đầu tư tăng cường kiểm soát công tác lựa chọn nhà thầu, để lựa chọn các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện dự án; đồng thời chỉ đạo các Sở chuyên ngành nâng cao chất lượng thẩm định dự án, thiết kế, dự toán.
4	(1) Sớm phê duyệt điều chỉnh quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích trên địa bàn Thành phố; ban hành, sửa đổi, bổ sung quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng	(1) UBND Thành phố đã ban hành các quyết định điều chỉnh quy trình, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích, ban hành, sửa đổi, bổ sung quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công: Thực hiện Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 21/4/2016 của UBND Thành phố về việc Thành lập Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện việc rà soát, xây dựng quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 92/KH-BCĐ ngày 11/5/2016 của Ban Chỉ đạo về việc chỉ đạo tổ chức thực hiện rà soát, xây dựng quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố Hà Nội, Sở Tài chính đã phối hợp với các Sở chuyên ngành (Xây dựng, Tài nguyên & Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn) và Sở Lao động Thương binh và Xã hội thực hiện rà soát quy trình, định mức, đơn giá sản phẩm dịch vụ công ích trên địa bàn Thành phố.

dịch vụ sự nghiệp công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; (2) rà soát, sắp xếp, xây dựng quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Thành phố xong trong quý IV/2016 để tổ chức thực hiện. (3) Ban hành quy chế quản lý tài chính Quỹ phát triển khoa học và công nghệ; (4) ban hành quy định quản lý các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố theo các luật mới về đầu tư, xây dựng, xong trong tháng 10/2016.	Cuối năm 2016 và đầu năm 2017, UBND Thành phố đã ban hành các quyết định phê duyệt quy trình, định mức, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể: - Các lĩnh vực thuộc Sở Xây dựng: + Cây xanh: Quyết định số 7109/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 + Vệ sinh môi trường: Quyết định số 6841/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 + Thoát nước: Quyết định số 6842/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 + Chiếu sáng: Quyết định số 6840/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 - Các lĩnh vực thuộc Sở Giao thông vận tải: + Lĩnh vực bản trì đường bộ (gồm cả duy trì đèn tín hiệu giao thông): Quyết định số 1531/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 và Quyết định số 2013/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 về việc đính chính Phụ lục kèm theo Quyết định số 1531/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND TP HN. + Lĩnh vực vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt: Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 01/3/2017. - Các lĩnh vực thuộc Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn: + Lĩnh vực đề điều: Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 + Lĩnh vực tưới tiêu: Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 ban hành đơn giá áp dụng cho năm 2015, 2016 - Các Lĩnh vực thuộc Sở Tài nguyên & Môi trường (quan trắc môi trường): Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 02/3/2017 Hiện nay, theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 01/6/2017 về khắc phục những tồn tại, hạn chế; đổi mới, nâng cao chất lượng các dịch vụ công ích của Thành phố, các Sở Xây dựng, Tài nguyên & Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang tiếp tục rà soát, điều chỉnh, xây dựng bổ sung quy trình, định mức, đơn giá sản phẩm dịch vụ công ích trên địa bàn Thành phố (2) Rà soát, sắp xếp, xây dựng quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Thành phố xong trong quý IV/2016 để tổ chức thực hiện: - Căn cứ Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 159/2015/TT-BTC ngày 15/10/2015 của Bộ Tài chính Quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án bố trí
--	--

	xe phục vụ công tác chung đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức, hiệu quả, tiết kiệm; đồng thời tiến hành rà soát, đề xuất phương án sắp xếp, xử lý xe ô tô hiện có. Một số kết quả đạt được đó là: - UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 20/02/2017 triển khai thí điểm khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tại 08 cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố (gồm: 04 Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Lao động, Thương binh và Xã hội; 02 quận: Long Biên, Hà Đông và 02 huyện: Gia Lâm và Thanh trì) từ ngày 01/03/2017. Việc triển khai thực hiện thí điểm khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung được dư luận đánh giá cao và đồng tình ủng hộ. UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính thực hiện sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện thí điểm để hoàn thiện phương án bố trí xe ô tô phục vụ công tác chung để bắt đầu áp dụng từ năm 2018, khi Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định mới về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (thay thế Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg) có hiệu lực. - Ban hành Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 27/03/2017 và Quyết định số 3355/QĐ-UBND ngày 01/06/2017 điều chuyển 33 xe ô tô dôi dư của các cơ quan, đơn vị khi thực hiện thí điểm khoán sang các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố tiếp nhận quản lý, sử dụng để phục vụ công tác, tiết kiệm chi phí mua sắm trang bị xe ô tô phục vụ công tác chung năm 2017. - Đối với xe ô tô hết niên hạn sử dụng theo quy định tại Thông tư số 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ Tài chính, UBND Thành phố chỉ đạo Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập tiến hành các thủ tục thanh lý xe ô tô theo quy định. - UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 7071/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 quy định tiêu chuẩn, định mức trang bị xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội. (3) Ban hành quy chế quản lý tài chính Quỹ phát triển khoa học và công nghệ: hiện nay, Liên Sở Khoa học và Công nghệ - Nội Vụ đang trình UBND Thành phố ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và Công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội (Tờ trình số 825/TTr-LS: KH&CN-NV ngày 27/7/2017; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 1526/STP-VBQP ngày 17/7/2017) nhằm tổ chức thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2015/TT-BKHCN ngày 09/3/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Điều lệ mẫu về tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương. (4) Ban hành quy định quản lý các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố theo các luật mới về đầu tư, xây dựng, xong trong tháng 10/2016:
--	---

		UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì nghiên cứu xây dựng quy định quản lý các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố Hà Nội theo các luật mới về đầu tư, xây dựng. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã nghiên cứu xây dựng 02 Dự thảo: (1) “<i>Quy định Một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng đối với các dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội</i>” và (2) “<i>Quy định một số nội dung về quản lý các dự án đầu tư nhằm mục đích kinh doanh, có sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hà Nội</i>”; đến nay đã lấy xong ý kiến của các Sở, ngành, một số quận, huyện, các ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành của Thành phố và đăng tải dự thảo Quy định quản lý các dự án đầu tư công kèm các tài liệu trong quá trình xây dựng dự thảo trên Cổng giao tiếp điện tử Thành phố Hà Nội, Báo Kinh tế và Đô thị để lấy ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân. Sở Tư Pháp đã thẩm định xong dự thảo Quy định quản lý các dự án đầu tư công và đang thẩm định dự thảo Quy định quản lý các dự án nhằm mục đích kinh doanh, có sử dụng đất trên địa bàn Thành phố.
5	Tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh công tác phê duyệt các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu còn lại trên địa bàn; rà soát các quy hoạch cấp nước, thoát nước;	Công tác triển khai Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến nay đã cơ bản hoàn thành, hầu hết quy hoạch phân khu đô thị, quy hoạch chung xây dựng huyện, đô thị vệ tinh, thị trấn đều đã được phê duyệt làm cơ sở để thực hiện công tác quản lý quy hoạch và lập quy hoạch chi tiết, thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố. Lũy kế đến hết tháng 11/2017, UBND Thành phố đã phê duyệt 26/35 đồ án Quy hoạch phân khu, 31/33 đồ án Quy hoạch chung. Hiện đang hoàn chỉnh 01 quy hoạch chung và 06 quy hoạch phân khu để trình phê duyệt. Tuy nhiên trong thực tế còn tồn tại hạn chế, bất cập: Các quy hoạch chưa được khớp nối đồng bộ nên chưa đảm bảo sự thống nhất trong công tác quản lý; chưa khớp nối đồng bộ giữa quy hoạch ngành (quy hoạch đề điều, xăng dầu, trường học...). Do đó công tác rà soát, điều chỉnh bổ sung các quy hoạch đã phê duyệt còn kéo dài. Nguyên nhân do một số quy định còn chồng chéo giữa các Luật, nghị định và thực tiễn phát triển kinh tế xã hội đặc thù của Hà Nội; công tác xây dựng dữ liệu thông tin quy hoạch kiến trúc đang trong giai đoạn xây dựng hoàn thiện nên còn hạn chế; việc triển khai quy hoạch còn nhiều trình tự thủ tục, đặc biệt là việc lấy ý kiến cộng đồng dân và địa phương. UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 01/6/2017 nhằm khắc phục các hạn chế, yếu kém; nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, tăng cường kỷ cương trong quản lý trật tự xây dựng. Theo đó, hiện nay và trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các Sở Ngành, UBND quận, huyện, thị xã đẩy nhanh tiến độ rà soát lập và trình duyệt quy hoạch theo đúng tiến độ, mục tiêu đề ra.

	- Về Quy hoạch cấp nước, thoát nước Hà Nội. + Cấp nước: Quy hoạch cấp nước Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 499/QĐ-TTg ngày 21/3/2013. Trong quá trình triển khai có nhiều bất cập, vì vậy UBND Thành phố đã giao Sở Xây dựng rà soát, điều chỉnh lại quy hoạch cấp nước tại Thông báo số 335/TB-UBND ngày 13/9/2016 và ý kiến chỉ đạo của Thành ủy tại Thông báo số 399-TB/TU ngày 05/10/2016. Hiện tại, Sở Xây dựng đang nghiên cứu lập điều chỉnh quy hoạch cấp nước. Ngày 30/11/2017, UBND Thành phố họp nghe Sở Xây dựng báo cáo. + Thoát nước: Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 725/QĐ-TTg ngày 10/5/2013. Thành phố đã đề xuất Thủ tướng Chính phủ cho phép điều chỉnh cục bộ Quy hoạch thoát nước Thủ đô. Hiện Sở Xây dựng đang lập quy hoạch điều chỉnh. - Về công tác quy hoạch cấp nước sạch nông thôn: Quy hoạch cấp nước sạch và VSMT nông thôn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2691/QĐ-UBND ngày 18/4/2013. Tuy trong quá trình thực hiện, Quy hoạch cấp nước sạch nông thôn và Quy hoạch cấp nước sạch đô thị đã có sự chồng lấn. Vì vậy, năm 2016 UBND Thành phố đã giao Sở Xây dựng rà soát, thống nhất quy hoạch tổng thể nước sạch trên địa bàn Thành phố (không phân biệt giữa cấp nước đô thị và nông thôn). Hiện nay, Sở Xây Dựng đang chỉ đạo các đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn thiện quy hoạch cấp nước để trình UBND Thành phố xem xét báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
Chỉ đạo sở, ngành tham mưu giải quyết các tồn tại cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, đất nông nghiệp sau dồn điền đổi thửa; giải quyết dứt điểm đất dịch vụ cho nhân dân đúng quy	<i>1. Giải quyết tồn tại cấp Giấy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, đất nông nghiệp sau dồn điền đổi thửa:</i> Thực hiện Chương trình số 02-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy Hà Nội “Về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân giai đoạn 2016 – 2020”. Ngày 17/05/2016 UBND Thành phố có Chỉ thị 11/CT-UBND, Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 01/09/2016 của Thành ủy (v/v tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hà Nội), UBND Thành phố đã tích cực chỉ đạo, cụ thể như sau: Ngày 12/4/2017 UBND Thành phố có Văn bản số 1711/UBND-ĐT chỉ đạo thực hiện các nội dung kiến nghị của Đoàn giám sát HĐND Thành phố tại Báo cáo kết quả giám sát số 13/BC-HĐND ngày 30/3/2017; Ngày 04/5/2017 UBND Thành phố có Văn bản số 2037/UBND-ĐT chỉ đạo tập trung thực hiện công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử

	định, chủ động báo cáo Bộ TNMT tháo gỡ các trường hợp vướng mắc vượt thẩm quyền.	dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội. Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 4811/STNMT-CCQLĐĐ ngày 19/6/2017 hướng dẫn các giải pháp thực hiện việc lập hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho các thửa đất còn tồn đọng trên địa bàn thành phố Hà Nội và Văn bản số 5738/STNMT-CCQLĐĐ ngày 19/7/2017 đề nghị Bí thư các quận, huyện, thị ủy; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường chỉ đạo, tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhóm giải pháp, để đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho các hộ gia đình, cá nhân theo chỉ đạo của Thành ủy và UBND thành phố Hà Nội. Đồng thời, thành lập 05 Tổ công tác liên ngành Thành phố (tại Thông báo số 901/TB-STNMT-CCQLĐĐ ngày 19/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường) trực tiếp làm việc, phối hợp với các quận, huyện, thị xã để kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn giải quyết, tháo gỡ các vấn đề khó khăn, vướng mắc cụ thể trong quá trình thực hiện công tác kê khai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn các quận, huyện, thị xã; Thực hiện Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của HĐND Thành phố về kết quả giám sát việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn Thành phố; UBND Thành phố đã chỉ đạo tại Văn bản số 3612/UBND-ĐT ngày 25/7/2017 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của HĐND Thành phố; Đồng thời đề xuất Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các khó khăn vướng mắc trong công tác cấp Giấy chứng nhận. Đến ngày 15/11/2017, kết quả đăng ký, cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn Thành phố như sau: Cấp Giấy chứng nhận và đăng ký kê khai đất đai lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân trong khu dân cư: là 1.531.658 thửa/ 1.551.951 thửa, đạt 98,7%. Cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân sau dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp được 614.244/622.399 Giấy chứng nhận (đạt 98,7%). Các trường hợp còn lại hầu hết là các trường hợp bất khả kháng: Tranh chấp chưa quy được chủ sử dụng. Nhìn chung, công tác cấp giấy Chứng nhận trên địa bàn Thành phố đã có kết quả chuyển biến tích cực, rõ nét sau khi Thành ủy ban hành Chỉ thị số 09-CT/TU, đặc biệt là công tác cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình cá nhân sau dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp, cấp Giấy chứng nhận cho mua nhà tái định cư, mua nhà tại dự án phát triển nhà ở. Kết quả đạt được đã phản ánh sự quyết tâm vào cuộc ngay từ đầu của các cấp, các ngành, sự triển khai quyết liệt, hiệu quả của UBND Thành phố và các ngành, sự cố gắng tích cực của các quận, huyện, thị xã và sự đồng thuận của nhân dân
--	---	---

		trong thời gian qua. <i>* Giải quyết dứt điểm đất dịch vụ cho nhân dân đúng quy định, chủ động báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường tháo gỡ các trường hợp vướng mắc vượt thẩm quyền:</i> Ngày 14/4/2017, Chủ tịch UBND Thành phố có Văn bản số 1756/UBND-ĐT về việc đẩy nhanh tiến độ công tác giải quyết giao đất dịch vụ cho các hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp; Lãnh đạo UBND Thành phố đã chủ trì kiểm tra, chỉ đạo giải quyết vướng mắc về công tác giao đất dịch vụ trên các địa bàn có nhiều vướng mắc trong thực hiện giao đất dịch vụ: quận Hà Đông, các huyện Hoài Đức, Thạch Thất, Mê Linh, Thanh Oai... Chủ động báo cáo xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường trong tháo gỡ vướng mắc trong áp dụng chính sách giao đất dịch vụ trên địa bàn huyện Mê Linh theo quy định trước đây của tỉnh Vĩnh Phúc. Nhìn chung, công tác giao đất dịch vụ trên địa bàn Thành phố còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu của người dân bị thu hồi đất nông nghiệp và chỉ đạo của Thành phố, nguyên nhân chủ yếu do: nguồn lực Thành phố cân đối bố trí cho công tác GPMB, xây dựng HTKT các khu đất dịch vụ còn ít chưa đáp ứng nhu cầu trả nợ đất dịch vụ cho các hộ dân; một số địa phương chưa chủ động và quyết liệt trong thực hiện chính sách giao đất dịch vụ, quỹ đất xong GPMB, HTKT nhưng chậm giao do chậm xác định đối tượng được giao đất, chậm quyết toán chi phí để xác định giá thu tiền sử dụng đất; nhiều chủ đầu tư thực hiện dự án không chủ động phối hợp với chính quyền cấp huyện để đáp ứng nhu cầu về kinh phí ứng trước và quỹ đất dịch vụ cho người dân. Kết quả thực hiện giao đất dịch vụ của UBND các quận, huyện, thị xã đến ngày 10/11/2017 trên toàn Thành phố đã tổ chức giao đất dịch vụ được 326,636 ha, giao cho 37.935 hộ đạt 57,45 %. Để đẩy nhanh tiến độ các dự án giao đất dịch vụ, UBND Thành phố đã báo cáo Thành ủy Hà Nội ban hành Chỉ thị “<i>tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác giao đất dịch vụ cho hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố</i>”.
6	(1) Tăng cường công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng đô thị, quỹ tài sản công (nhà, đất); ngăn chặn và xử lý	<i>* Tăng cường quản lý đất đai;</i> Thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 của HĐND Thành phố về việc thông qua điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) thành phố Hà Nội, Thành phố đang chỉ đạo triển khai các thủ tục để điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) thành phố Hà Nội. <i>* Tập trung xử lý dứt điểm các công trình vi phạm trật tự xây dựng, nhà “siêu mỏng, siêu méo”</i>

nghiêm các vi phạm. Tập trung xử lý dứt điểm các công trình vi phạm trật tự xây dựng, nhà “siêu mỏng, siêu méo” đảm bảo đúng quy định của pháp luật.	<i>đảm bảo đúng quy định của pháp luật.</i> - Trong thời gian qua, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường và các ngành chức năng Thành phố hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã lập phương án xử lý các trường hợp đất không đủ điều kiện mặt bằng để xây dựng công trình (“siêu mỏng, siêu méo”) và trình tự, thủ tục thu hồi đất đối với các trường hợp không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng đang tồn tại dọc theo các tuyến đường giao thông theo Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 06/5/2011, cụ thể: + Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 2067/STNMT-KHTH ngày 21/6/2011 hướng dẫn các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 06/5/2011 của UBND Thành phố; Văn bản số 5096/STNMT-KHTH ngày 26/11/2012 hướng dẫn trình tự, thủ tục thu hồi đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng để sử dụng vào mục đích công cộng. + UBND Thành phố ban hành Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 sửa đổi một số điều, khoản của Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 05/6/2011 của UBND Thành phố, cụ thể như sau: Hiện nay, trình tự và thủ tục thu hồi đất đối với các trường hợp không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng đang tồn tại dọc theo các tuyến đường giao thông đã được UBND Thành phố và Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành và hướng dẫn hoàn chỉnh, không còn vướng mắc. <i>Kết quả thực hiện:</i> <i>a. Đối với trường hợp nhà, đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng tồn tại cũ:</i> Đây là các trường hợp đất còn lại nằm ngoài chỉ giới GPMB thực hiện xây dựng 8 tuyến phố, tuyến đường trục chính của Thành phố từ nhiều năm trước như (Đào Tấn, Kim Mã, Liễu Giai...hình thành trước ngày 15/3/2005 ngày Quyết định 39/QĐ-TTg có hiệu lực) không được đền bù nhà, đất nhiều trường hợp hộ dân đã sinh sống, kinh doanh ổn định. Qua kiểm tra, báo cáo của các quận, huyện: + Đã giải quyết tiếp được 5/137 trường hợp (Trong đó: Ba Đình: xử lý 03 tr/h còn 65 tr/h (Thu hồi do nằm trong dự án Ga S9); Thanh Xuân xử lý thêm: 02 tr/h còn 03 tr/h (UBND Quận lập kế hoạch thu hồi sử dụng đất gửi Sở Tài nguyên & Môi trường phê duyệt). + 132/137 trường hợp đang tiếp tục xử lý. Cụ thể: Tây Hồ: 23 tr/h, Cầu Giấy: 09 tr/h, Đống Đa: 15tr/h; Hà Đông: 02 tr/h; Hoàng Mai: 02 tr/h; Hai Bà Trưng: 13 tr/h;
---	---

b. Kết quả xử lý nhà, đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng hình thành sau khi triển khai các dự án giao thông mới:

Thực hiện kế hoạch số 35/KH-SXD ngày 03/4/2017, Tổ công tác liên ngành Thành phố tổ chức kiểm tra rà soát trên cơ sở Báo cáo số: 4391/BC-QHKT-P2P4 ngày 09/8/2016 của Sở Quy hoạch kiến trúc cùng báo cáo kết quả thực hiện của các Quận, huyện xử lý như sau:

Số lượng các trường hợp nhà, đất không đủ điều kiện về mặt bằng theo kết quả tái kiểm tra năm 2016 tại các tuyến mới mở trên địa bàn 10 quận/ huyện: Đống Đa, Ba Đình, Cầu Giấy, Bắc Từ Liêm, Hà Đông, Tây Hồ, Hai bà Trưng, Thanh Xuân, Hoàng Mai, Long Biên.

Tính đến tháng 12/2016 với tổng số 203 trường hợp đến nay đã giải quyết: 147/203 trường hợp (tương ứng 72%) còn 56 tr/h tiếp tục giải quyết.

c. Kết quả xử lý nhà, đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng trên Tuyến Vành đai 3 (Đoạn Mai Dịch- Cầu Thăng long):

08 trường hợp thuộc địa bàn quận Cầu Giấy. UBND quận đang tập trung xử lý thu hồi và yêu cầu hợp khối (Hiện không có phát sinh vi phạm trật tự xây dựng).

** Quản lý trật tự xây dựng đô thị,*

Việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố hiện nay được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật về quản lý trật tự xây dựng, theo Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định 09/QĐ-UBND ngày 14/02/2014 của UBND Thành phố và theo Quyết định số 3973/QĐ-UBND ngày 20/7/2016 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc giao Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo, điều hành trực tiếp Đội Thanh tra xây dựng địa bàn để thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng, theo đó:

- Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong việc quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại Khoản 2 Điều 36 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Khoản 1 Điều 38 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ và Quy chế phối hợp số 09/QĐ-UBND ngày 14/02/2014 do UBND Thành phố ban hành;

- Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong việc quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại Khoản 3 Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Khoản 2 Điều 38 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ, Quy chế phối hợp và Quyết định số 3973/QĐ-UBND ngày 20/7/2016 của UBND Thành phố;

	- Chánh Thanh tra Sở thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong việc quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại Điều 46 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Điều 21 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ và các quy định của UBND Thành phố có liên quan; - Giám đốc Sở Xây dựng hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong việc quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại Khoản 4 Điều 10 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ và các quy định của UBND Thành phố có liên quan. * Ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm: - Qua rà soát, đã phát hiện, xem xét kỷ luật đối với 68 cán bộ, công chức, LĐHĐ thuộc thanh tra xây dựng có vi phạm bằng các hình thức: Khiển trách (46), Cảnh cáo (12), Hạ bậc lương (03), Giáng chức (02), Buộc thôi việc (05). - Sở Xây dựng đã kiến nghị UBND quận, huyện, thị xã tiến hành kiểm điểm trách nhiệm đối với 14 tổ chức, 83 cá nhân (trong đó: Kiểm điểm rút kinh nghiệm: 21 trường hợp; Kiểm điểm với hình thức cảnh cáo, khiển trách: 17 trường hợp; Luân chuyển công tác, thôi giữ chức vụ: 45 trường hợp). - Đối với việc hạn chế các vi phạm mới phát sinh, từ ngày 01/9/2016 đến nay, đã xử lý, giải quyết đối với 286 trường hợp, đang tập trung xử lý trước ngày 31/12/2017 đối với 123/409 trường hợp vi phạm trật tự xây dựng còn tồn đọng trước đây theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại nội dung văn bản số 4529/UBND-ĐT ngày 15/9/2017; Năm 2017, các Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã đã tiến hành kiểm tra 17.422 công trình, trong đó số công trình có vi phạm: 1.916 công trình (không phép 765 công trình; sai phép sai quy hoạch, sai thiết kế : 334 công trình; xây dựng ảnh hưởng đến công trình lân cận, môi trường: 69 công trình; xây dựng trên đất lấn chiếm, đất nông nghiệp, lâm nghiệp: 748 công trình). Đã xử lý dứt điểm 1.571 trường hợp vi phạm (cưỡng chế phá dỡ: 366 trường hợp; tự khắc phục: 901 trường hợp; hình thức khác (hòa giải, bồi thường,...): 50 trường hợp; cấp bổ sung, điều chỉnh giấy phép xây dựng: 254 trường hợp); đang tiếp tục giải quyết, xử lý theo thẩm quyền: 345 trường hợp. So với cùng kỳ năm 2016, số lượng công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố năm 2017 giảm 1.716 trường hợp (tương đương 8,97%), số lượng công trình có vi phạm giảm 553 trường hợp (tương đương 22,40%), tỷ lệ % số công trình có vi phạm trên tổng số công trình giảm (từ 12,90% xuống 10,99%), tỷ lệ số trường hợp tồn đọng trên tổng số công trình có vi phạm giảm (từ 28,07% xuống 17,75%). Công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố đã có nhiều chuyển biến
--	--

		tích cực, nhất là sau thời điểm có sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Thành ủy (tại nội dung văn bản số 1087-CV/VPTU ngày 23/5/2017 của Thường trực Thành ủy), Nghị quyết của HĐND Thành phố và Kế hoạch 125/KH-UBND của UBND Thành phố.
	(2) công tác phòng cháy chữa cháy trên địa bàn; ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm.	- Thành ủy ban hành 2 Đề án, 01 Kế hoạch; HĐND, UBND Thành phố ban hành 14 văn bản, sơ kết 3 chuyên đề về PCCC; Cơ quan Cảnh sát PC&CC quận, huyện, Thị xã đã tham mưu trên 150 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác PCCC; phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền về PCCC; thực hiện 04 đợt cao điểm đảm bảo an toàn PCCC; định kỳ 6 tháng, 1 năm tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm trong công tác PCCC. - Đã rà soát, phân loại đưa vào diện quản lý 43.286 cơ sở theo quy định. Rà soát, đánh giá 7.667 thôn, xóm, tổ dân phố; xác định 149 khu dân cư có nguy hiểm cháy, nổ cao để áp dụng các giải pháp phòng ngừa. Lập hồ sơ điều tra cơ bản đối với 100% cơ sở thuộc diện quản lý trên địa bàn; 34 địa bàn, khu vực trọng điểm. Thực hiện đăng ký mới 4.352 hồ sơ, trong đó có: 1.178 hồ sơ quản lý PCCC, 126 hồ sơ xử lý vi phạm, 184 hồ sơ nghiệp vụ, 2.687 hồ sơ điều tra cơ bản, 34 hồ sơ điều tra trọng điểm, 143 hồ sơ xác minh vụ việc. - Công tác xây dựng phong trào toàn dân PCCC tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Đã rà soát, củng cố 01 đội PCCC chuyên ngành với 50 đội viên; 13.709 đội PCCC cơ sở với 166.700 đội viên; 2.672 đội dân phòng với 27.478 đội viên; mở 2.559 lớp huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho 4.766 lực lượng dân phòng, PCCC cơ sở. <i>Công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH tiếp tục được siết chặt, tăng cường:</i> Đã tiến hành thanh tra chuyên ngành 05 chuyên đề, mở 6 đợt kiểm tra, tập trung vào 15 chuyên đề, cơ sở trọng điểm về cháy, nổ, như: nhà cao tầng; cơ sở hóa chất; xăng dầu; trường học; chợ, TTTM, siêu thị; karaoke, vũ trường;... Đã thanh, kiểm tra, phúc tra 37.941 lượt đơn vị, cơ sở; phát hiện và yêu cầu khắc phục 105.560 tồn tại thiếu sót về PCCC. Xử phạt hành chính 4.054 tổ chức, cá nhân vi phạm với số tiền 12,9 tỷ đồng, tạm đình chỉ 268 lượt cơ sở, đình chỉ 283 lượt cơ sở, yêu cầu 1.019 lượt cơ sở tạm dừng hoạt động để khắc phục tồn tại, thiếu sót (so với năm 2016: số lượt kiểm tra tăng 2.197 lượt cơ sở; xử phạt tăng 134 trường hợp, tổng số tiền xử phạt tăng 4.873.920.000 đồng; tạm đình chỉ tăng 114 trường hợp; đình chỉ tăng 161 trường hợp). - Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ công tác thẩm duyệt, cấp biên bản kiểm tra, cấp phép vận chuyển hàng nguy hiểm về cháy nổ. Tập trung chỉ đạo rà soát, đôn đốc chủ đầu tư xử lý các dự án, công trình nhà cao tầng còn tồn tại vi phạm quy định về PCCC. Đến nay đã đôn đốc các chủ đầu tư khắc phục

		xong tồn tại, vi phạm của 22/83 công trình; hiện còn 61 công trình đang tiếp tục đôn đốc khắc phục. - Các điều kiện phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tiếp tục được cải thiện. Tổ chức 4 đợt điều tra cơ bản về giao thông, nguồn nước, lực lượng, phương tiện. Hướng dẫn các cơ sở xây dựng mới và chỉnh lý 1.738 phương án chữa cháy; phối hợp thực tập 1.689 phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.
7	Tập trung đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất; nghiên cứu ủy quyền cho các quận, huyện, thị xã thực hiện xác định giá sàn khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất các khu đất xen kẹt, nhỏ lẻ để thúc đẩy công tác đấu giá nhanh hơn, tạo nguồn lực đầu tư phát triển.	- Để đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất, UBND Thành phố đã ban hành Thông báo 884/TB-UBND ngày 01/9/2017, trong đó UBND Thành phố giao cho UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện toàn bộ từ xác định vị trí đất sau đó lập hồ sơ đầu tư hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng, phê duyệt dự án,... cho đến lúc đấu giá thu tiền vào Kho bạc Nhà nước. - Đối với việc ủy quyền cho các quận, huyện, thị xã thực hiện xác định giá sàn khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất các khu đất nhỏ lẻ xen kẹt Ngày 30/10/2016 UBND Thành phố có Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ban hành Quy định về việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trong đó thẩm quyền phê duyệt giá khởi điểm: a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê các trường hợp sau: + Đấu giá để thực hiện dự án đầu tư; + Thửa đất đấu giá có giá trị (tính theo giá đất quy định trong Bảng giá đất) từ 30 tỷ đồng trở lên. b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt giá khởi điểm trong các trường hợp sau: + Đấu giá để giao đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê đối với các thửa đất đấu giá có giá trị (tính theo giá đất quy định trong Bảng giá) dưới 30 tỷ đồng cho các khu đất UBND Thành phố giao Trung tâm Phát triển quỹ đất Hà Nội tổ chức thực hiện. + Đấu giá cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm để thực hiện dự án đầu tư hoặc các khu đất do Trung tâm phát triển quỹ đất Hà Nội thực hiện. Thời gian ủy quyền: Chủ tịch UBND Thành phố ban hành Quyết định ủy quyền quy định thời gian thực hiện cụ thể. c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt giá khởi điểm đấu giá các trường hợp còn lại.

8	Tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, các đơn vị thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp.	Năm 2017, Thành phố đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ về sắp xếp tổ chức bộ máy được HĐND Thành phố giao tại Nghị quyết số 16/NQ-HĐND, cụ thể: - Hoàn thành sắp xếp 70 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành 41 Ban Quản lý dự án (giảm 41,4%); - Hoàn thành tổ chức lại Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố trên cơ sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố, Quỹ Phát triển đất Thành phố, Quỹ Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. - Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp cấp huyện: + Sáp nhập các đơn vị Trung tâm Văn hóa, Nhà Văn hóa, Trung tâm Thể thao và Đài Truyền thanh huyện thành Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao; + Sáp nhập các Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp vào Ban Quản lý dự án; sáp nhập 04 Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng 04 quận trung tâm (Hoàn Kiếm, Ba Đình, Đống Đa, Hai Bà Trưng) vào Ban Quản lý dự án quận; + Sáp nhập Trung tâm Giáo dục Thường xuyên, Trung tâm Kỹ thuật-Tổng hợp hướng nghiệp, Trung tâm dạy nghề thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên + Sáp nhập Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng và Chi nhánh Phát triển quỹ đất thành Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc UBND cấp huyện quản lý sau khi được Thủ tướng Chính phủ có văn bản đồng ý cho Hà Nội thực hiện thí điểm; + Sáp nhập Trung tâm Sát hạch để cấp phép lái xe trực thuộc Sở Giao thông Vận tải vào Tổng Công ty Vận tải Hà Nội. - Chuyển 05 trường Trung cấp chuyên nghiệp và chức năng quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp từ Sở Giáo dục và Đào tạo sang Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp. - Báo cáo Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan cho phép Hà Nội thí điểm chuyển Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã về trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã trực tiếp quản lý và đổi tên thành Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị quận, huyện, thị xã; kiện toàn lại Bộ phận thường trực của Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng Thành phố thành Văn phòng Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng Thành phố. - Đối với việc chuyển đơn vị sự nghiệp sang cơ chế tự chủ và công ty cổ phần, năm 2017 đã chuyển thêm được 05 đơn vị tự chủ kinh phí thường xuyên, đến nay toàn Thành phố đã chuyển được 95 đơn vị sang tự chủ. Trung thời gian tới, tập trung chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập sang công ty cổ phần theo tiêu chí, danh mục ngành, lĩnh vực được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 31/2017/QĐ-TTg ngày 17/7/2017. Đây là lần kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế lớn nhất từ trước đến nay, Hà Nội
---	--	--

		là một trong những địa phương đầu tiên triển khai quyết liệt và thành công, được Trung ương và dư luận đánh giá cao. Trên cơ sở các quyết định của UBND Thành phố quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc việc sắp xếp lại các phòng, ban, đơn vị, đảm bảo theo đúng số lượng được quy định với bước đi, cách làm chặt chẽ, công khai, dân chủ, tập trung. Cơ bản số lượng cấp phó các phòng, ban, đơn vị thuộc các sở đảm bảo đúng tinh thần chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố (mỗi phòng, đơn vị có từ 2-3 cấp phó), số cấp trưởng, cấp phó không được tiếp tục giữ vị trí điều hành, lãnh đạo được hưởng bảo lưu hệ số phụ cấp chức vụ theo quy định.
9	(1) Chỉ đạo rà soát, tham mưu các nội dung, lĩnh vực chưa phân cấp KTXH và (2) phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi cho giai đoạn ổn định ngân sách tiếp theo đảm bảo hiệu quả, trên tinh thần tạo chủ động cho cơ sở, đúng quy định pháp luật.	(1) Thực hiện Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 05/12/2016 của HĐND Thành phố về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội năm 2017, trong đó có nhiệm vụ “Tiếp tục rà soát phân cấp các lĩnh vực hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội”, UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành khẩn trương rà soát, đề xuất các nội dung phân cấp quản lý nhà nước các lĩnh vực hạ tầng kinh tế - xã hội còn lại ngoài các lĩnh vực đã phân cấp tại Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016. Trong tổng số 35 văn bản phải rà soát, có 29 văn bản không có nội dung phân cấp, còn lại 06 văn bản tiếp tục triển khai thủ tục trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản phân cấp theo quy định, cụ thể: * Nội dung phân cấp thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố: 01 văn bản. - Quyết định số 162/2009/QĐ-UBND ngày 31/12/2009 của UBND Thành phố quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức chính trị xã hội, nghề nghiệp. * Văn bản phân cấp thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố: 06 văn bản. - 01 văn bản Quy định phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế tiền lương, tiền công, cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn thành phố (Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24/9/2009) đã được UBND Thành phố điều chỉnh nội dung phân cấp (Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 và số 15/2017/QĐ-UBND ngày 13/4/2017). + 05 văn bản còn lại là: - Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội (Quyết định 09/2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2015); - Quy định phân cấp cấp giấy phép kinh doanh karaoke trên địa bàn thành phố Hà Nội (Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 19/01/2015); - Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế tiền lương, tiền công, cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn thành phố (Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24/9/2009);

		- Quy định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Khí dầu mỏ hóa lỏng cho đối tượng hộ kinh doanh và hợp tác xã trên địa bàn Hà Nội (Quyết định số 3529/QĐ-UBND ngày 16/7/2010); - Quy định về việc phân công, phân cấp nhiệm vụ quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của thành phố (Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 05/06/2015). Cùng với việc rà soát rà soát tình hình triển khai thực hiện tại Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016, UBND Thành phố đang xem xét, tổng hợp các nội dung đề xuất để chỉ đạo đảm bảo phù hợp với các quy định. (2) Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi cho giai đoạn ổn định ngân sách tiếp theo đảm bảo hiệu quả, trên tinh thần tạo chủ động cho cơ sở, đúng quy định pháp luật: Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tập trung rà soát, phân tích, đánh giá tình hình thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của Thành phố trong giai đoạn 2011-2015 và năm 2016; nghiên cứu quy định mới theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và của quy định của pháp luật liên quan; căn cứ Nghị quyết của HĐND Thành phố số 08/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 về việc phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội; tại kỳ họp tháng 12 năm 2016, UBND Thành phố đã trình và được HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 05/12/2016 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020 đảm bảo hiệu quả, trên tinh thần tạo chủ động cho cơ sở, đúng quy định pháp luật.
10	Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng kế hoạch phát triển KTXH, dự toán thu, chi ngân sách năm 2017 đảm bảo đúng hướng dẫn của	Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng kế hoạch phát triển KTXH đảm bảo đúng hướng dẫn của TW và định hướng phát triển của Thành phố: căn cứ Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 05/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ, văn bản hướng dẫn số 5598/BKHĐT-TH ngày 10/7/2017 và số 5610/BKHĐT-TH ngày 11/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về khung hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH và Kế hoạch đầu tư công năm 2018, UBND Thành phố đã ban hành Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 10/8/2017 về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công 2018, trong đó UBND Thành phố giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành và UBND các quận, huyện thị xã để triển khai công tác xây dựng Kế hoạch 2018 và gửi về các cơ quan tổng hợp của Thành phố là Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở

	Trung ương và định hướng của Thành phố. Sớm hoàn thành xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 – 2020 đảm bảo chất lượng trình HĐND Thành phố cuối năm 2016.	Tài chính tổng hợp chung trình UBND Thành phố giao kế hoạch năm 2018 cho các đơn vị để tổ chức thực hiện. Về xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 – 2020 đảm bảo chất lượng trình HĐND Thành phố cuối 2016: UBND Thành phố đã ban hành chỉ thị số Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 04/5/2016 của Chủ tịch UBND Thành phố về định hướng đầu tư, nguyên tắc và thứ tự ưu tiên bố trí vốn, nguyên tắc rà soát dự án dự kiến đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020. - UBND Thành phố đã có Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 13/11/2015 trình HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 12/2015 và được HĐND Thành phố thống nhất ban hành 2 Nghị quyết: số 08/NQ-HĐND ngày 01/12/2015 về KH đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của Thành phố và 09/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 về tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C và nội dung ủy quyền cho Thường trực HĐND Thành phố xem xét, cho ý kiến và quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố. - Trên cơ sở Thông báo số 471-TB/TU ngày 30/11/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của cấp Thành phố Hà Nội tại Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016. - Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố báo cáo Thường trực Thành ủy ngày 19/6/2017 và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy tại Hội nghị ngày 20/6/2017. Trên cơ sở Thông báo số 781-TB/TU ngày 23/6/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 03/7/2017 về danh mục, kế hoạch vốn các dự án xây dựng cơ bản tập trung của Thành phố và hỗ trợ ngành dọc khởi công mới trong giai đoạn 2017-2020; Danh mục, kế hoạch vốn các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ các huyện, thị xã thuộc Kế hoạch và Đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020.
II	Giám sát tình hình triển khai, kết quả thực hiện Nghị quyết số 12/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 của HĐND Thành phố về Quy hoạch phát triển du lịch thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (Báo cáo số 47/BC-HĐND, ngày 21/11/2016)	
1	Tiếp tục rà soát quy hoạch phát triển du lịch để điều chỉnh, bổ sung quy hoạch trình HĐND Thành phố. Tập trung chỉ	- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/6/2016 của Thành ủy Hà Nội, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 11/11/2016 thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, quán triệt và triển khai thực hiện đầy đủ theo 5 quan điểm, 4 mục tiêu, chỉ tiêu và 7 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết; gắn việc thực hiện Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch, các nhiệm vụ khác của mỗi cấp địa phương, của thành phố Hà Nội và quốc gia; phân công rõ trách nhiệm các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan. Ngày 05/7/2017,

	đạo xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU về phát triển du lịch Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020 và những năm tiếp theo.	Ban cán sự Đảng UBND Thành phố đã có báo cáo số 310-BC/BCS sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU. Ngày 09/8/2017, Ban Thường vụ Thành ủy đã họp, nghe báo cáo và thống nhất nhận định đánh giá: Sau 01 năm tích cực triển khai, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ giải pháp của Nghị quyết đã được cụ thể hóa bằng các công việc cụ thể. Du lịch Hà Nội đang phát triển theo đúng định hướng, bền vững, hài hòa, hiệu quả cao; thị trường du lịch được mở rộng, lượng khách không ngừng tăng và sản phẩm du lịch từng bước được đa dạng hóa trên cơ sở phát triển thế mạnh tiềm năng tài nguyên du lịch đem lại mức tăng trưởng ổn định về tổng thu từ khách du lịch. Hiện nay, UBND Thành phố đã báo cáo Thường trực Thành ủy cho phép bổ sung Kế hoạch của UBND Thành phố để triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn gắn với triển khai Nghị quyết số 06-NQ/TU của Thành ủy Hà Nội; hằng năm, có chỉ đạo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện hai Nghị quyết báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy. - Về rà soát điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển du lịch thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030: Trong bối cảnh có sự thay đổi, điều chỉnh quy định pháp luật liên quan đến công tác lập, điều chỉnh quy hoạch ngành cấp tỉnh, thành phố, đặc biệt là luật quy hoạch vừa được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/01/2019; UBND Thành phố giao Sở Du lịch chủ trì thực hiện rà soát đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch du lịch giai đoạn 2012-2017, để cập nhật bổ sung trong quá trình thực hiện nhiệm vụ "Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH của Thành phố" đảm bảo quy định pháp luật.
2	Lập Đề án tổng thể để triển khai cụ thể Quy hoạch gồm các giải pháp, các nguồn lực (ngân sách, xã hội hóa). Chỉ đạo rà soát các dự án thực hiện xã hội hóa, công khai những dự án chậm triển khai; có giải pháp quyết liệt để	- Đối với công tác rà soát các dự án thực hiện xã hội hóa, công khai những dự án chậm triển khai; có giải pháp quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án: UBND Thành phố đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo đến nay trên địa bàn Thành phố có hơn 50 dự án đầu tư liên quan đến lĩnh vực du lịch đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định chủ trương đầu tư. Ngay từ đầu năm 2017, UBND Thành phố đã quyết liệt chỉ đạo, đôn đốc công tác triển khai các dự án đúng tiến độ. Một số dự án lớn đã đưa vào khai thác trong năm 2017 như: Khu công viên thể thao trong dự án Khu du lịch, vui chơi giải trí, đô thị sinh thái Tuần Châu tại huyện Quốc Oai, khách sạn InterContinental Hanoi Landmark72; động thổ xây dựng khách sạn 5 sao tại 22-32 Lê Thái Tổ,... Bên cạnh đó, còn có một số dự án du lịch trọng điểm khác đang chậm tiến độ như: Khu du lịch quốc tế cao cấp Tản Viên (huyện Ba Vì); Khu du lịch sinh thái hồ Quan Sơn (huyện Mỹ Đức),... UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan rà soát tiến độ của dự án, kiểm tra năng lực triển khai của chủ đầu tư; yêu cầu chủ đầu tư cam kết triển khai dự án đúng tiến độ. Trong trường

đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án; tập trung vào quy hoạch các cụm du lịch đến năm 2025, định hướng đến 2030: cụm du lịch Hương Sơn-Quan Sơn; núi Sóc - Hồ Đồng Quan; Vân Trì- Cỗ Loa; Hà Đông và phụ cận; quy hoạch 02 cụm du lịch Sơn Tây- Ba Vì; Khu du lịch Ba Vì - Suối Hai thành khu du lịch Quốc gia. Lập và triển khai quy hoạch, đầu tư bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống kết hợp du lịch tại làng gốm sứ Bát Tràng (huyện Gia Lâm); làng Lụa Vạn Phúc (quận Hà Đông) và Làng cổ Đường Lâm (thị xã Sơn Tây) trở thành điểm du lịch đạt	hợp năng lực của chủ đầu tư không đáp ứng yêu cầu của dự án hoặc chủ đầu tư có nguyện vọng dừng triển khai dự án, UBND Thành phố sẽ xem xét thu hồi và kêu gọi nhà đầu tư khác có đủ năng lực để triển khai theo quy định. - Về triển khai công tác lập quy hoạch các cụm du lịch Sơn Tây-Ba Vì; Hương Sơn-Quan Sơn; núi Sóc - Hồ Đồng Quan; Vân Trì-Cỗ Loa; Hà Đông và phụ cận: Căn cứ bối cảnh có sự thay đổi, điều chỉnh quy định pháp luật liên quan đến công tác lập, điều chỉnh quy hoạch ngành cấp tỉnh; đồng thời qua rà soát tình hình triển khai công tác quy hoạch và thực tiễn tại các cụm du lịch trên địa bàn thành phố, UBND Thành phố đang tiến hành xem xét điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch các cụm du lịch trên để cập nhật, lồng ghép vào các quy hoạch đã và đang được triển khai như: Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 5 (khu vực hồ Đồng Quan và phụ cận), quy hoạch tôn tạo và phát huy giá trị khu di tích cấp quốc gia đặc biệt Cỗ Loa, quy hoạch khu du lịch sinh thái hồ Quan Sơn, quy hoạch khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Hương Sơn,... - Về triển khai công tác lập quy hoạch Ba Vì-Suối Hai thành khu du lịch quốc gia năm 2025, định hướng đến năm 2030: Đề cương nhiệm vụ dự án đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt. Trong quá trình nghiên cứu triển khai lập quy hoạch, để đảm bảo yêu cầu chất lượng quy hoạch và yêu cầu phát triển các sản phẩm du lịch tầm cỡ quốc gia và quốc tế, gắn với thu hút các nguồn vốn của xã hội vào thực hiện hiện các dự án đầu tư phát triển du lịch; UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Du lịch phối hợp cùng các sở, ngành, đơn vị liên quan đề xuất phương án xã hội hóa lập quy hoạch để đảm bảo các mục tiêu đã đề ra. Hiện tại đã có một số nhà đầu tư quan tâm và đề xuất tham gia hỗ trợ thành phố trong công tác lập quy hoạch khu vực Ba Vì - Suối Hai. UBND Thành phố đang xem xét để thực hiện công tác lập quy hoạch, dự kiến hoàn thành trong năm 2018. - Về lập quy hoạch đầu tư bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống kết hợp du lịch tại làng gốm sứ Bát Tràng (Gia Lâm), làng dệt lụa Vạn Phúc (Hà Đông): Đây có thể coi là quy hoạch mẫu cho các điểm đến du lịch trên địa bàn thành phố.UBND Thành phố đã tổ chức thi tuyển quốc tế về ý tưởng quy hoạch và phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống kết hợp du lịch tại làng gốm sứ Bát Tràng, làng dệt lụa Vạn Phúc tỷ lệ 1/500. Dự kiến công tác phê duyệt quy hoạch chi tiết sẽ hoàn thành đầu năm 2018, giao UBND các quận, huyện triển khai các dự án đầu tư theo tiến độ, phân đấu hoàn thành đồng bộ dự án vào năm 2020. Về công tác quy hoạch tại làng cổ Đường Lâm: Trên cơ sở quy hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị làng cổ Đường Lâm, tỷ lệ 1/2000 (minh họa vùng bảo vệ 1, tỷ lệ 1/500) đã được phê duyệt, UBND Thành phố đã giao UBND
---	---

	chuẩn quốc gia và quốc tế.	thị xã Sơn Tây lập và triển khai dự án tổng thể bảo tồn và phát huy các giá trị của di tích làng cổ ở Đường Lâm theo quy định.
3	Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách thu hút mạnh mẽ các nguồn vốn xã hội, các nhà đầu tư lớn vào lĩnh vực du lịch. Tập trung kêu gọi đầu tư các khu du lịch, khu vui chơi giải trí cao cấp, trung tâm thương mại mang tầm cỡ quốc gia, có tính cạnh tranh khu vực và quốc tế, hệ thống khách sạn cao sao, nhà hàng, hệ thống mua sắm...	UBND Thành phố đã giao nhiệm vụ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích đầu tư; thu hút các nhà đầu tư lớn vào phát triển du lịch (như miễn giảm tiền thuê đất; miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp,...) đề xuất, báo cáo UBND thành phố trong thời gian sớm nhất. Từ năm 2016 đến nay, UBND Thành phố đã thực sự nỗ lực kêu gọi thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ, du lịch như: Trung tâm hội chợ triển lãm quốc gia tại huyện Đông Anh, Công viên văn hóa, du lịch, vui chơi Kim Quy; Trung tâm thương mại Aeon Mall Hà Đông, Khu công viên - hồ điều hòa CV1, quận Nam Từ Liêm và Cầu Giấy; Công viên Hello Kitty, quận Tây Hồ... Thành phố đã ưu tiên dành quỹ đất tại các vị trí thuận lợi ở khu vực trung tâm thành phố để thu hút đầu tư phát triển các công trình khách sạn cao cấp; phấn đấu đến năm 2020, có thêm 20 khách sạn cao cấp 4 - 5 sao. Tại hội nghị Hợp tác đầu tư và phát triển 2017, UBND Thành phố đã ban hành danh mục 136 dự án kêu gọi đầu tư, trong đó đặc biệt ưu tiên thu hút các dự án dịch vụ đạt chuẩn quốc tế như: 04 dự án bãi đỗ xe, 23 dự án công viên cây xanh, 12 dự án trung tâm thương mại, 04 dự án du lịch,... - <i>Việc xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư:</i> Thành phố đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành xây dựng danh mục dự án giới thiệu, kêu gọi đầu tư. Trong đó năm 2017 giới thiệu 04 dự án du lịch với tổng vốn đầu tư khoảng 11.560 tỷ đồng; 12 dự án thương mại dịch vụ với tổng vốn đầu tư khoảng 4.215 tỷ đồng. - <i>Về thu hút vốn đầu tư:</i> Trong 02 năm 2016-2017, UBND Thành phố đã quyết định chủ trương đầu tư khoảng 20 dự án du lịch. Trong đó có nhiều dự án có quy mô vốn đầu tư lớn như: Dự án Khách sạn, trung tâm thương mại dịch vụ văn phòng, căn hộ (kiểu khách sạn) cho thuê tại số 58 đường Tây Hồ, phường Quảng An, quận Tây Hồ do Công ty TNHH Khách sạn và dịch vụ Tây Hồ View làm chủ đầu tư với tổng vốn đầu tư khoảng 4.918 tỷ đồng, Dự án Khu dịch vụ căn hộ khách sạn Hồ Tây tại 17/35 Đặng Thai Mai, Quảng An, Tây Hồ do Công ty TNHH Hồ Tây một thành viên làm chủ đầu tư vốn đầu tư khoảng 456 tỷ đồng, Dự án Công trình đa chức năng tại số 61 Trần Phú, Ba Đình do Công ty cổ phần thiết bị bưu điện vốn đầu tư khoảng 1574 tỷ đồng... - <i>Về nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách:</i> Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Nghị quyết số 06-NQ/TU của Thành ủy Hà Nội, Luật Du lịch ngày 19/6/2017 (Có hiệu lực từ ngày 01/01/2018); Thành phố tiếp tục giao các Sở, ngành nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách để phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn; đồng thời triển khai các cơ chế, chính sách của Trung ương ban hành.

4	Tăng cường đầu tư, nâng cấp chất lượng hệ thống hạ tầng du lịch, hạ tầng đô thị, hệ thống bãi đỗ xe, hỗ trợ hoạt động du lịch, đảm bảo trật tự đô thị, vệ sinh môi trường tại các khu, điểm du lịch, các tuyến phố góp phần tạo hình ảnh đẹp của thủ đô Hà Nội trong mắt du khách.	Năm 2017, Thành phố đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp phát triển KT-XH gắn với bảo vệ môi trường, phát triển văn hóa, du lịch nhằm nâng cao chất lượng sống của người dân và thu hút phát triển du lịch, cụ thể như: Triển khai có hiệu quả Chương trình trồng 01 triệu cây xanh; hiện đã kêu gọi và nhận được sự tham gia xã hội hóa trồng cây của nhiều đơn vị, tổ chức; cơ giới hóa việc thu gom và vận chuyển rác thải, hoàn thành lắp đặt khoảng 6.300 thùng rác trên địa bàn các quận; nâng cao chất lượng nguồn nước, kiểm soát chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm; chương trình xây dựng 1.000 nhà vệ sinh công cộng theo phương thức xã hội hóa (đến nay đã hoàn thành đưa vào quản lý, vận hành 52 nhà/85 nhà VSCC đã lắp đặt); đầu tư thực hiện chương trình giảm thiểu ùn tắc giao thông và tổ chức ra quân đảm bảo trật tự giao thông đô thị, xử lý lấn chiếm vỉa hè, lòng đường; thực hiện hạ ngầm hệ thống đường dây điện lực và viễn thông. Tính đến hết 2017 đã triển khai thi công hạ ngầm tại 41/56 tuyến phố trong kế hoạch hạ ngầm đợt 1 năm 2017; trong đó có 16 tuyến đã cơ bản hoàn thành; thay thế đèn công nghệ LED trên các tuyến phố khu vực trung tâm; các quận, huyện, thị xã nghiêm túc thực hiện chỉnh trang đô thị, tạo dựng cảnh quan tại các khu phố, khu du lịch trên địa bàn để hấp dẫn thu hút du khách. Chỉ đạo triển khai đầu tư xây dựng một số tổ hợp dịch vụ y tế chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn quốc tế, tiêu biểu là đã đưa Trung tâm kỹ thuật cao và tiêu hóa - Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn vào hoạt động, cung cấp các dịch vụ y tế chất lượng cao phát triển sản phẩm du lịch khám chữa bệnh tại Thủ đô. Đồng thời phát triển, hoàn thiện các sản phẩm, dịch vụ mới phục vụ nhân dân và khách du lịch như: Tổ chức không gian đi bộ hồ Hoàn Kiếm và khu vực phụ cận, Phố sách Hà Nội, dịch vụ wifi miễn phí, dịch vụ máy bán hàng tự động, các tour du lịch khám phá phố cổ Hà Nội miễn phí...
5	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương trong công tác quản lý, phát triển du lịch, xây dựng, hoàn thiện các quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước đối với hoạt	Năm 2017, các Quận ủy, Huyện ủy, Thị ủy, UBND các quận, huyện, thị xã tùy theo thực tiễn địa phương đã tổ chức Hội nghị chuyên đề hoặc thực hiện lồng ghép hội nghị phổ biến, quán triệt về vị trí, vai trò và nhiệm vụ phát triển du lịch tới các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội quận, huyện, thị xã, phường, xã. Triển khai các chương trình tuyên truyền, vận động các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn nâng cao nhận thức về du lịch; tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về du lịch cho cộng đồng dân cư, thông qua đó vận động nhân dân và đội ngũ lao động ngành du lịch, các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn tích cực tham gia phong trào chung tay bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên du lịch tại các điểm đến, các khu vui chơi giải trí, các di tích trên địa bàn; tự giác, tích cực tham gia xây dựng điểm đến du lịch “An toàn - Thân thiện - Chất lượng - Hấp dẫn” nhằm phục vụ tốt nhất cho du khách. Sở Du lịch đã phối hợp Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Hà Nội thực hiện

	động du lịch; xây dựng quy chế phối hợp các lực lượng liên ngành để phát triển du lịch. Chỉ đạo ngành du lịch phối hợp với các đơn vị phát động phong trào “Mỗi người dân là một hướng dẫn viên du lịch” trên địa bàn Thành phố.	chương trình “Mỗi đoàn viên thanh niên là một tuyên truyền viên tích cực về du lịch Hà Nội”, huy động sinh viên của một số trường Đại học có khoa Du lịch tình nguyện tham gia đội hình hỗ trợ du lịch Thăng Long - Hà Nội tại điểm đến trọng điểm của thành phố như: Phố cổ - hồ Hoàn Kiếm, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hoàng thành - Thăng Long... được nhân dân và du khách đánh giá cao.
6	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch, đẩy mạnh các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm về an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm cho khách du lịch, kiên quyết xóa bỏ các tệ nạn chèo kéo, đeo bám, ép khách du lịch...tại các điểm, khu du lịch. Vận động nhân dân tự giác, tích cực xây dựng điểm đến An	Trong năm 2017, UBND Thành phố đã chỉ đạo ngành du lịch đã vào cuộc mạnh mẽ, tăng cường công tác quản lý nhà nước, công tác thanh tra, chấn chỉnh các hoạt động du lịch, ứng xử với những diễn biến bất thường trong hoạt động du lịch trên địa bàn thành phố. Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa Thanh tra Sở Du lịch với Thanh tra các cấp, các ngành và lực lượng Công an các cấp, bước đầu có hiệu quả, tạo sức mạnh, giảm được sự kiểm tra trùng chéo tại doanh nghiệp. Để giữ gìn môi trường du lịch của Thủ đô hướng tới đạt được mục tiêu “An toàn - Thân thiện - Chất lượng - Hấp dẫn”, ngành du lịch Hà Nội đã thực hiện nhiều đợt kiểm tra theo chuyên đề, tập trung vào các vấn đề có nguy cơ tiêu cực đến hoạt động du lịch như: công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác phòng cháy chữa cháy, công tác an ninh trật tự, an toàn giao thông tại các cơ sở lưu trú, điểm đến du lịch. Bên cạnh đó, đã duy trì hiệu quả “Đường dây nóng” tiếp nhận, xử lý thông tin 24/24 giờ và duy trì 02 địa điểm tiếp nhận thông tin, hỗ trợ khách du lịch tại Vườn hoa Lý Thái Tổ (Lê Thạch) và 28 Hàng Dầu để kịp thời giải quyết những phản ánh, kiến nghị của du khách.

	toàn - Thân thiện - Chất lượng của du lịch Thủ đô.	
7	Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhân lực hoạt động trong lĩnh vực du lịch và các ngành hỗ trợ cho du lịch theo hướng đào tạo chất lượng cao, chuyên nghiệp theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế	Ngay từ đầu năm 2017, ngành du lịch Hà Nội đã xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch trên địa bàn thành phố năm 2017 với tổng số 42 lớp tập trung vào các lớp bồi dưỡng về kiến thức quản lý nhà nước về du lịch; bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra du lịch; bồi dưỡng lĩnh vực lữ hành, vận chuyển; bồi dưỡng cho nhân lực trong các cơ sở lưu trú; bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh du lịch cho cộng đồng dân cư tại các điểm du lịch; bồi dưỡng công tác xây dựng sản phẩm du lịch cho cán bộ làm công tác quản lý nhà nước; kiến thức và kỹ năng thuyết minh cho thuyết minh viên tại điểm; bồi dưỡng về ngoại ngữ hiếm cho hướng dẫn viên du lịch; bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân lực tại các trung tâm, cửa hàng mua sắm đạt chuẩn phục vụ khách du lịch...Hiện nay, đã tổ chức được 16 lớp cho hơn 2.000 học viên về du lịch cộng đồng dân cư tại phường Quảng An, quận Tây Hồ; xã Cổ Loa, huyện Đông Anh; làng nhiếp ảnh Lai Xá, Hoài Đức; làng cổ Đường Lâm, Sơn Tây; xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên; xã Mê Linh, huyện Mê Linh; xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức...; 396 hướng dẫn viên du lịch; 116 lái xe; 79 thuyết minh viên tại điểm; triển khai kế hoạch bồi dưỡng nâng cao kiến thức quản lý và phát triển hoạt động du lịch Đề án Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020; hợp tác chặt với các tập đoàn giáo dục uy tín trên thế giới như Kinderworld, Tập đoàn F+U (CHLB Đức) trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nguồn nhân lực du lịch.
8	Chỉ đạo bố trí đủ cơ sở vật chất, trụ sở, bộ máy tổ chức, biên chế cho Sở Du lịch để đáp ứng điều kiện thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ được giao	Về việc này, UBND Thành phố báo cáo như sau:Đến nay Sở Du lịch đã ổn định tổ chức bộ máy và biên chế. Ngày 03/12/2017, Sở Du lịch chuyển cơ quan về trụ sở mới làm việc tại tầng 10, tòa nhà Tổng công ty Thương mại Hà Nội, số 11B Cát Linh, quận Đống Đa

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**PHỤ LỤC III: BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KIẾN NGHỊ
THEO KẾT LUẬN TẠI PHIÊN GIẢI TRÌNH CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND THÀNH PHỐ**

(Kèm theo công văn số: **6201** /UBND-TH ngày ~~04~~ tháng **12** năm 2017 của UBND Thành phố)

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ (6 KN)	UBND Thành phố báo cáo
1	Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp trong Chương trình số 06-CTr/TU ngày 29/6/2016, Nghị quyết số 11/NQ-TU ngày 31/5/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy, trong đó cần tập trung triển khai các dự án đầu tư xử lý rác thải sinh hoạt cấp thành phố theo Quy hoạch xử lý chất thải rắn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đề xuất với Thành ủy,	* Tập trung triển khai các dự án đầu tư xử lý rác thải sinh hoạt cấp thành phố theo Quy hoạch xử lý chất thải rắn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 Theo quy hoạch được duyệt có 17 khu xử lý chất thải được quy hoạch, có 08 khu hiện hữu đã và đang được nâng cấp, mở rộng và 04 khu đã và đang được đầu tư xây dựng mới. Kết quả có 12/17 khu xử lý theo quy hoạch được triển khai đầu tư. Thành phố đã tập trung đầu tư mở rộng, nâng cấp 02 khu xử lý chất thải rắn tập trung trọng điểm là Khu xử lý chất thải rắn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn và Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn tại thị xã Sơn Tây và huyện Ba Vì, trong đó đã đưa vào vận hành 02 nhà máy đốt rác có thu hồi nhiệt công suất 800 tấn/ngày tại Xuân Sơn - Sơn Tây. Khối lượng rác thải sinh hoạt tiếp nhận trên địa bàn Thành phố chủ yếu được thu gom và phân luồng vận chuyển về 02 khu xử lý này với công suất trung bình 4.300 - 4.500 tấn/ngày. Thành phố đã đưa vào vận hành nhà máy xử lý rác thải công nghiệp NEDO - Nhật với công suất 75 tấn/ngày; Ngoài ra, lượng chất thải rắn còn đang được xử lý tại các khu xử lý, nhà máy có quy mô nhỏ hơn tại: Phương Đình, huyện Đan Phượng; Kiêu Ky, huyện Gia Lâm; Cầu Diễn, quận Bắc Từ Liêm và Việt Hùng (Đông Anh). Thành phố chỉ đạo tập trung đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án xây dựng các nhà máy xử lý rác với công nghệ tiên tiến hiện đại và ít ảnh hưởng đến môi trường . 05 nhà máy đốt rác phát điện tập trung của Thành phố vận hành giai đoạn 2019-2020: Nhà máy điện rác tại Khu XLCT Sóc Sơn công suất 4.000 tấn/ng.đ (đã có nhà đầu tư và dự kiến khởi công tháng 12/2017); Nhà máy XLRT Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, công suất 2.500 tấn/ng.đ (đã giao nhà đầu tư lập dự án); Nhà máy XLCT Đồng Ké (đang đấu thầu), huyện Chương Mỹ, công suất 1.500 tấn/ng.đ; Nhà máy xử lý chất thải rắn chuyển thành năng lượng Khu XLRT Xuân Sơn, công suất 1.500 tấn/ng.đ (đang lựa chọn nhà đầu tư); Nhà máy 800 tấn/ngày.đ (tại Châu Can - Phú Xuyên) đang giải phóng mặt bằng.

	HĐND Thành phố các cơ chế, chính sách đặc thù, tạo nguồn lực để hoàn thành đúng tiến độ đầu tư các dự án cấp bách trong thời gian tới.	* Cơ chế, chính sách đặc thù, tạo nguồn lực để hoàn thành đúng tiến độ đầu tư các dự án cấp bách. Để nâng cao hiệu quả công tác triển khai thực hiện theo Quy hoạch XLCTR Thủ đô Hà Nội, UBND Thành phố đã có chủ trương, chỉ đạo cụ thể nhằm tập trung đẩy nhanh đầu tư các dự án XLCTR theo quy hoạch; đồng thời tiến hành rà soát, điều chỉnh quy hoạch, với một số nội dung trọng tâm:¹ Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư theo mô hình Tổ Công tác liên ngành Thành phố, tập trung giải quyết nhanh, gọn giảm hẳn thủ tục kéo dài đối với đề xuất của các Nhà đầu tư. Ưu tiên huy động nguồn vốn đầu tư xã hội hoá; lựa chọn các nhà đầu tư có đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện đầu tư các dự án. Mặt khác, nghiên cứu, rà soát, đề xuất điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 609/QĐ-TTg ngày 25/4/2014; Đang trình Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch cho phù hợp với điều kiện thực hiện của Thành phố. Yêu cầu UBND các quận, huyện có quy hoạch các cơ sở xử lý chất thải có giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất dự phòng sạch cho Thành phố để thuận lợi trong công tác kêu gọi đầu tư đối với các dự án xử lý chất thải công nghệ cao. Thành phố đã có đề nghị và được Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung QĐ 322 về giá thành xử lý cho 01 tấn rác xử lý bằng công nghệ tiến tiến và đốt rác phát điện tạo điều kiện cho các nhà đầu tư.
2	Chỉ đạo hoàn thiện cơ chế, chính sách, hệ thống văn bản pháp luật của Thành phố để phù hợp với thực tế cách quy định mới của Chính phủ, trong đó có Nghị	* Hoàn thiện cơ chế chính sách, hệ thống văn bản pháp luật của Thành phố để phù hợp với thực tế các quy định mới của Chính phủ: Hiện nay, Bộ Tài nguyên & Môi trường chưa ban hành thông tư hướng dẫn quản lý chất thải rắn sinh hoạt theo Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu. Bộ Tài nguyên & Môi trường đang dự thảo nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 và các nghị định liên quan hướng dẫn thi hành luật bảo vệ môi trường nên Thành phố vẫn đang áp dụng trong thực tiễn quy định quản lý chất thải rắn kèm theo Quyết định 16/2013/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 về việc ban hành quy định quản lý chất thải rắn thông thường trên địa bàn thành phố Hà Nội mà chưa gặp khó khăn trong quá trình thực hiện.

¹ Thông báo số 86/TB/TU ngày 29/3/2016 và số 206-TB/TU ngày 10/6/2016 của Thành ủy Hà Nội; Văn bản số 5807/VP-ĐT ngày 13/7/2016, Thông báo số 22/TB-UBND ngày 20/01/2017; Văn bản số 11981/VP-ĐT ngày 15/12/2016 và Văn bản số 1285/VP-ĐT ngày 16/02/2017 của UBND Thành phố; Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 31/5/2017 của Thành ủy về "Tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố Hà Nội đến năm 2020 và những năm tiếp theo: các Kế hoạch: số 04/KH-UBND ngày 10/01/2017; số 124/KH-UBND ngày 01/6/2017; số 160/KH-UBND ngày 03/7/2017.

định 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015; tiếp tục rà soát bổ sung quy trình, định mức, đơn giá thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt; cơ chế khuyến khích người dân phát hiện vi phạm; các quy chế phối hợp hiện có hoặc xây dựng bổ sung các quy chế phối hợp giữa chính quyền cơ sở và các cơ quan chuyên môn thuộc Thành phố trong việc giám sát, phát hiện và xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong xả thải, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải.	* Công tác rà soát bổ sung quy trình công nghệ, định mức, đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt: UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 01/6/2017 về việc khắc phục những tồn tại, hạn chế, đổi mới, nâng cao chất lượng các dịch vụ công ích của Thành phố, trên cơ sở rà soát 9 quy trình, 10 định mức và 13 mã đơn giá ban hành kèm theo Quyết định số 6841/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND Thành phố Hà Nội, công tác rà soát, bổ sung quy trình, định mức, đơn giá thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, kết quả như sau: - Về thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, bổ sung ban hành mới 4 hạng mục: + Quy trình công nghệ quét hè phố, ngõ xóm bằng xe cơ giới. + Quy trình công nghệ duy trì vệ sinh dải phân cách có cây xanh, công viên, vườn hoa hờ... + Quy trình công nghệ duy trì nhà vệ sinh công cộng bằng gạch. + Quy trình công nghệ duy trì nhà vệ sinh công cộng bằng thép. - Về đơn giá đốt rác thu hồi nhiệt: Đối với các đơn vị đã xây dựng các nhà máy đốt rác thu hồi nhiệt đang vận hành, nước rác đầu tư từ nguồn vốn doanh nghiệp (ngoài ngân sách): hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị xây dựng đơn giá xử lý thực hiện theo Nghị định 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND Thành phố ban hành kịp thời. * Cơ chế khuyến khích người dân phát hiện vi phạm; các quy chế phối hợp hiện có hoặc xây dựng bổ sung các quy chế phối hợp giữa chính quyền cơ sở và các cơ quan chuyên môn thuộc Thành phố trong việc giám sát, phát hiện và xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong xả thải, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải. Thành phố đã chỉ đạo các sở ngành phối hợp với chính quyền địa phương xây dựng và thống nhất quy chế giám sát cộng đồng đối với công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn. Đoàn kiểm tra liên ngành của Thành phố thành lập theo Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND Thành phố Hà Nội thực hiện kiểm tra công tác duy trì vệ sinh, thu gom và vận chuyển rác thải trên địa bàn Thành phố. Nội dung thực hiện kiểm tra, đánh giá chất lượng công tác duy trì vệ sinh đường phố, thu gom, vận chuyển rác thải và năng lực thực hiện của các đơn vị duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố; Kịp thời đôn đốc, phát hiện, phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan xử lý những vi phạm, tham mưu đề xuất với UBND Thành phố đề giải quyết những bất cập, hạn chế, những nội dung vượt thẩm quyền và các vấn đề khác có liên quan.
---	--

3	Rà soát, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các bãi đốt chất thải rắn xây dựng theo quy hoạch, tăng cường ứng dụng công nghệ tái chế rác thải xây dựng. Rà soát đánh giá kết quả thực hiện chính sách thí điểm hỗ trợ 200 triệu đồng/ điểm tập kết, trung chuyển rác thải nông thôn, đề xuất biện pháp để thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.	* Về việc rà soát đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các bãi đốt chất thải rắn xây dựng theo quy hoạch: (nội dung này đã trả lời tại kiến nghị số 1 Phụ lục III ở trên) * Tăng cường ứng dụng công nghệ tái chế rác thải xây dựng Triển khai các nội dung quy định tại Thông tư số 08/2017/TT-BXD ngày 16/5/2017 của Bộ Xây dựng về quản lý chất thải rắn xây dựng; UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở ngành, địa phương, ban quản lý dự án của Thành phố và các chủ đầu tư thực hiện quản lý, ứng dụng công nghệ tiên tiến để tái chế, tái sử dụng chất thải xây dựng bằng công nghệ nghiền. Cụ thể đã ban hành: Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 16/5/2017 về việc tăng cường quản lý phá dỡ, thu gom, vận chuyển, xử lý phế thải xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 10/01/2017 triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 01/6/2017 khắc phục những tồn tại, hạn chế; tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp cấp bách để bảo vệ môi trường của Thành phố; Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 03/7/2017 triển khai Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 31/5/2017 của Thành ủy Hà Nội về "Tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020 và những năm tiếp theo"; và nhiều chỉ đạo tại các cuộc họp giao ban của Thành phố. Một số kết quả thực hiện ứng dụng công nghệ tái chế chất thải xây dựng như sau: <u>- Triển khai 04 địa điểm trung chuyển, tái chế CTR XD bằng công nghệ nghiền tại các cửa ngõ Thành phố:</u> (1) Vị trí chân cầu Thanh Trì, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, diện tích 2,5 ha do Công ty CP XLCT xây dựng và ĐTPT môi trường Hà Nội vận hành. (2) Vị trí khu xử lý phế thải xây dựng Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì tại khu ao Chùa Đổ - Đại La, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, diện tích 4,7 ha do Công ty TNHH MTV môi trường đô thị Hà Nội và CP công nghệ môi trường và sinh thái vận hành. (3). Vị trí tại xã Dục Tú, huyện Đông Anh, diện tích 7 ha do Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí Bình Dương đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý, tái chế chất thải rắn xây dựng bằng công nghệ cao. (4). Khu vực công viên CV1 Cầu Giấy gần khu vực có nhiều chất thải rắn xây dựng. Trong đó 2/4 địa điểm tại Hoàng Mai và Thanh Trì đã đi vào hoạt động từ 30/11/2017, bắt đầu tiếp nhận chất thải rắn xây dựng để xử lý, tái chế bằng công nghệ nghiền. Các địa điểm còn lại đang khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư, giao đất để thực hiện, ngoài ra UBND Thành phố tiếp tục đôn đốc thực hiện triển khai đầu tư xây dựng các khu xử lý chất thải xây dựng khác theo quy hoạch.
---	--	---

Công nghệ tái chế sử dụng thiết bị nghiền chất thải xây dựng di động RM70 GO và RM 100GO của hãng Rubble Master HMM GmbH (Áo) là thiết bị có tính di động cao, công suất từ 80-120 tấn/h (70GO) và 250 tấn/h (100 GO), có thể nghiền CTR XD có kích thước lên tới 60 cm và sản phẩm sau nghiền kích thước từ 1cm đến 5cm có thể tái chế phục vụ việc san nền ngay tại dự án xây dựng và san nền tại các dự án giao thông; tiếng ồn đạt ngưỡng 40 dB và đảm bảo tiêu chuẩn về bụi.

- Công tác triển khai trong thời gian tới:

Chỉ đạo các quận, huyện, thị xã, các Ban quản lý dự án của Thành phố, chủ đầu tư dự án xây dựng và các đơn vị liên quan thực hiện quản lý chất thải xây dựng theo đúng các quy định tại Thông tư 08/2017/TT-BXD ngày 16/5/2017 về quản lý chất thải rắn xây dựng; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 16/5/2017 về việc tăng cường quản lý phá dỡ, thu gom, vận chuyển, xử lý phế thải xây dựng trên địa bàn Thành phố; Thông báo 1095/TB-UBND ngày 15/9/2017 của UBND Thành phố về công tác thực hiện tái chế, tái sử dụng chất thải rắn xây dựng sử dụng công nghệ nghiền trên địa bàn Thành phố.

- Một số công việc cụ thể:

Yêu cầu các Ban QLDA của Thành phố và các Chủ đầu tư có công trình phá dỡ trên địa bàn các quận khẩn trương: liên hệ với các đơn vị có công nghệ, địa điểm xử lý để chuyển CTR XD trước mắt về vị trí tại phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai; vị trí tập kết Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì để tập kết xử lý theo công nghệ nghiền. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện một số dự án:

+ Dự án đầu tư xây dựng nhà máy xử lý, tái chế chất thải rắn xây dựng (CTR XD) bằng công nghệ cao tại xã Dục Tú, huyện Đông Anh; UBND huyện Đông Anh đơn độc Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí Bình Dương triển khai thực hiện (Thông báo số 10312/TB-UBND ngày 31/10/2017).

+ Khu vực công viên CV1 Cầu Giấy gần khu vực có nhiều chất thải rắn xây dựng.

+ Bãi trung chuyển tạm thời, đặt thiết bị nghiền, tái chế chất thải rắn xây dựng của Thành phố bằng việc ứng dụng công nghệ nghiền tại xã Tự Nhiên, huyện Thường Tín -Hà Nội; UBND huyện Thường Tín chỉ đạo Công ty CP Công nghệ môi trường và Sinh thái hoàn thành các thủ tục đầu tư, đưa vào vận hành (Thông báo số 1033/TB-UBND ngày 01/9/2017).

+ Về cơ chế thực hiện đối với các điểm trung chuyển tạm thời, đặt máy nghiền tái chế chất thải xây dựng, Thành phố đã chỉ đạo các Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính thông tin (Thông báo 1095/TB-UBND ngày 15/9/2017).

*** Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện chính sách thí điểm hỗ trợ 200 triệu/điểm tập kết, trung chuyển rác thải nông thôn, biện pháp thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.**

Ngày 09/10/2010, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 50/2010/QĐ-UBND quy định về

		“cơ chế chính sách đầu tư từ ngân sách Thành phố thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chôn lấp rác thải nông thôn trên địa bàn các huyện thuộc Thành phố Hà Nội, trong đó, ngân sách Thành phố hỗ trợ xây dựng các điểm tập kết rác thải tập trung của xã với mức 200 triệu đồng/xã; phần còn thiếu ngân sách huyện, xã tự cân đối để đầu tư xây dựng các điểm tập kết rác thải tập trung của xã và đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo điểm xử lý chôn lấp rác thải hợp vệ sinh tập trung của huyện (ô, bãi xử lý chôn lấp rác thải hợp vệ sinh) kèm theo hạ tầng kỹ thuật đồng bộ giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện từ 09/10/2010 đến 01/01/2017. Trên cơ sở Quyết định số 50/2010/QĐ-UBND, Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính và Sở Kế hoạch & đầu tư phân bổ kinh phí cho UBND các huyện bằng nguồn chi sự nghiệp môi trường và nguồn ngân sách Thành phố hỗ trợ theo mục tiêu và nhiệm vụ bức xúc cho ngân sách quận, huyện, thị xã để thực hiện các dự án có ý nghĩa phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Thành phố đã bố trí kinh phí hỗ trợ xây dựng các điểm tập kết rác thải tập trung của xã với mức 200 triệu đồng/xã, cụ thể: Thường Tín 23 điểm, Phúc Thọ 37 điểm, Chương Mỹ 22 điểm, Ứng Hòa 25 điểm, Phú Xuyên 21 điểm, Ba Vì 11 điểm, Đan Phượng 16 điểm. Ngoài ra, UBND các huyện cũng tự đầu tư các điểm tập kết rác tại các xã, thị trấn đảm bảo lưu trữ được khối lượng rác thải sinh hoạt phát sinh trong ngày. Theo đánh giá của UBND các huyện, hầu hết, các điểm tập kết được xây dựng đều có tường bao, nền bê tông, không có mái che (một số điểm được đầu tư mái che), chưa có hệ thống thu gom nước rác. Về cơ bản, các điểm tập kết đã đáp ứng được việc lưu trữ rác thải sinh hoạt phát sinh tại địa bàn, xa khu dân cư. Từ 01/01/2017 Thành phố giao Sở Xây dựng kiểm tra về công tác quản lý vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố, tại các điểm tập kết rác của các huyện do chưa đầu tư xây dựng hệ thống thu chứa nước rỉ rác, chưa có mái che để giảm thiểu nguồn nước tạo thành nước rác quá tải khi có mưa đã chảy ra môi trường xung quanh gây ô nhiễm, không đảm bảo vệ sinh. Để phát huy được tính chủ động của chính quyền địa phương trong công tác quản lý tổng thể lĩnh vực vệ sinh môi trường trên địa bàn, UBND Thành phố đã chỉ đạo UBND các huyện chủ động bố trí quỹ đất, đầu tư xây dựng ô chôn lấp hợp vệ sinh, các điểm tập kết rác đảm bảo các tiêu chí về bảo vệ môi trường, giảm tải cho các khu xử lý chất thải sinh hoạt tập trung của Thành phố, giảm kinh phí vận chuyển, tiết kiệm ngân sách.
4	Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các cấp tăng cường	Công tác thanh, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm bảo vệ môi trường: UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành thành lập các đoàn kiểm tra Liên ngành kiểm tra công tác kiểm tra công tác duy trì vệ sinh môi trường, thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn Thành phố Hà

công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về lĩnh vực môi trường theo quy định. Xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương để xảy ra tình trạng vi phạm quy định về bảo vệ môi trường kéo dài nhưng không có biện pháp xử lý quyết liệt, triệt để hoặc không tham mưu theo thẩm quyền có hiệu quả đối với UBND Thành phố tháo gỡ kịp thời.	Nội, cụ thể: - Công tác kiểm tra VSMT do Sở Xây dựng chủ trì: Địa bàn kiểm tra các quận, huyện tháng 03 và 04/2017: Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Long Biên, Gia Lâm, Hoàng Mai, Thanh Xuân, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Thạch Thất, Đan Phượng, Hoài Đức, Sóc Sơn, Mê Linh, Đông Anh và Thanh Trì; một số tuyến đường chính: Đường vành đai 3 trên cao, Đường vành đai 2 trên cao, Nhật Tân- Nội Bài, Quốc lộ 18, Đường 23B Đường 35, Quốc lộ 2; và một số công trình xây dựng. - Địa bàn kiểm tra các quận, huyện các tháng 05, 06 và 07/2017: Đoàn thực hiện kiểm tra địa bàn các quận, huyện: Ba Đình (3 lần), Hoàn Kiếm (4 lần); Đống Đa (2 lần), Hai Bà Trưng (2 lần); Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm (4 lần), Hoàng Mai, Thanh Xuân, Cầu Giấy (4 lần), Long Biên, Tây Hồ; các huyện: Quốc Oai, Chương Mỹ, Sóc Sơn, Thanh Trì, Gia Lâm, Mê Linh, Đông Anh, Sóc Sơn, Hoài Đức, Đan Phượng, Phúc Thọ, Ba Vì, Mỹ Đức, Ứng Hòa; <i>Sở Xây dựng đã có báo cáo UBND Thành phố về việc kết quả kiểm tra công tác duy trì vệ sinh môi trường, thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn Thành phố Hà Nội từ 01/3/2017 đến 31/7/2017 tại báo cáo số 218/BC-SXD ngày 3/8/2017.</i> - Địa bàn kiểm tra các quận, huyện các tháng 8 và 9/2017: thực hiện kiểm tra địa bàn các quận, huyện Hà Đông, Thanh Oai, Thạch Thất, thị xã Sơn Tây. Ngoài việc thực hiện kiểm tra theo lịch tại Kế hoạch số 41/KH-SXD ngày 21/4/2017, công tác kiểm tra được tiến hành đột xuất không thông báo trước tại địa bàn một số quận, huyện: Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Cầu Giấy, Nam Từ Liêm, Mê Linh, Thanh Oai. UBND Thành phố đã chỉ đạo tại các Thông báo: số 143/TB-UBND ngày 06/3/2017, số 1070/TB-UBND ngày 11/9/2017, số 1239/TB-UBND ngày 18/10/2017, số 1284/TB-UBND ngày 7/11/2017 về kết luận của Chủ tịch UBND Thành phố các nội dung thống nhất tại các cuộc họp về công tác duy trì vệ sinh môi trường; Giao Sở Xây dựng tiếp tục phối hợp với các Sở Tài nguyên môi trường, Lao động thương binh & xã hội, Tài chính, Công an Thành phố kiểm tra công tác duy trì trong tháng 10 và 11/2017 của các đơn vị thực hiện duy trì trên địa bàn các quận: Nam Từ Liêm, Cầu Giấy, Ba Đình, Thanh Xuân, Đống Đa, Hoàng Mai, Hà Đông, Hoàn Kiếm. - Công tác kiểm tra do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì: Sở Tài nguyên & môi trường đã ban hành Quyết định số 2688/QĐ-STNMT-TTr ngày 07/12/2016 về việc phê duyệt kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra năm 2017. Trong năm 2017, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Công an Thành phố Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã thành lập 26 Đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với 500 cơ sở sản xuất,
---	--

kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn Thành phố Hà Nội, trong đó tập trung thanh, kiểm tra các đơn vị có nguồn thải lớn, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tập trung, các đơn vị có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường. Trong 06 tháng đầu năm 2017, các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường đã trên địa bàn Thành phố Hà Nội đã kiểm tra, thanh tra tại 777 cơ sở, xử lý vi phạm hành chính 297 cơ sở với tổng số tiền phạt là **6.069.075.000 đồng**, theo báo cáo của các sở ngành:

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã thanh, kiểm tra 10 cơ sở, xử lý vi phạm hành chính đối với 05 cơ sở vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường với tổng số tiền phạt là 451.500.000 đồng.

- Công an Thành phố thanh, kiểm tra 50 vụ, lập hồ sơ đề nghị các cấp ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 43 vụ, với tổng số tiền phạt là: 1.768.745.000 đồng;

- Ban quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội chưa tiến hành kiểm tra về lĩnh vực bảo môi trường và quản lý tài nguyên nước.

- UBND các quận, huyện, thị xã đã thanh, kiểm tra 717 cơ sở và xử lý vi phạm hành chính 249 cơ sở với tổng số tiền phạt là 3.848.830.000 đồng.

Tính đến hết tháng 10/2017, trên cơ sở đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND Thành phố ban hành tổng cộng 16 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với tổng số tiền phạt là 2.260.906.471 đồng.

*** Xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương để xảy ra tình trạng vi phạm quy định về bảo vệ môi trường kéo dài nhưng không có biện pháp xử lý quyết liệt, triệt để hoặc không tham mưu theo thẩm quyền có hiệu quả đối với UBND Thành phố để tháo gỡ kịp thời.**

UBND Thành phố có nhiều chỉ đạo, đôn đốc việc kiểm tra, giám sát, thực hiện đảm bảo môi trường trên địa bàn Thành phố. Đặc biệt yêu cầu xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương để xảy ra tình trạng vi phạm quy định về bảo vệ môi trường kéo dài nhưng không có biện pháp xử lý quyết liệt, triệt để hoặc không tham mưu theo thẩm quyền có hiệu quả đối với UBND Thành phố để tháo gỡ kịp thời.

Cụ thể trong các buổi họp giao ban tháng, quý, các cuộc họp của Lãnh đạo tập thể UBND Thành phố về lĩnh vực môi trường đã yêu cầu (Thông báo 1239/TB-UBND ngày 18/10/2017):

- Đối với các đơn vị, nhà thầu vi phạm 03 lần cần kiên quyết chấm dứt hợp đồng.
- Đối với các địa bàn xảy ra tình trạng đổ trộm phế thải, vật liệu xây dựng,... Yêu cầu Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã phải chỉ đạo lực lượng Công an điều tra, mật phục, phát hiện đối tượng vi phạm để có hình thức xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; đảm bảo tính rắn đe...Thành phố đã chỉ đạo Sở Nội vụ đưa các chỉ tiêu môi trường vào tiêu chí thi đua hàng năm đối

		với các quận, huyện, thị xã tiến tới xem xét trách nhiệm người đứng đầu. 2. Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Xây dựng phối hợp các sở ngành liên quan, lực lượng Thanh tra, UBND các quận, huyện, thị xã thường xuyên kiểm tra việc vi phạm mất vệ sinh, không đảm bảo thu gom rác thải trên các địa bàn và lập nhiều biên bản, yêu cầu người đứng đầu các đơn vị chịu trách nhiệm chỉ đạo, xử lý và đồng thời tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.
5	Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng kế hoạch cụ thể và có lộ trình tổ chức khắc phục ngay đối với các tồn tại trong phóng sự, ý kiến của các đại biểu HĐND Thành phố, đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố nêu tại phiên giải trình gồm 7 vấn đề còn tồn tại, 10 nhiệm vụ giải pháp trọng tâm để khắc phục các tồn tại, hạn chế đối với các vấn đề do Thường trực HĐND, các đại biểu HĐND Thành phố nêu tại phiên giải trình	Các giải pháp trọng tâm Thành phố đã chỉ đạo thực hiện: 1) Thực hiện cơ giới hóa trong công tác thu gom, vận chuyển rác: đã đưa tiêu chí cơ giới hóa vào gói thầu về vệ sinh môi trường, yêu cầu các đơn vị thực hiện đầu tư trang thiết bị, phương án vệ sinh môi trường theo hướng cơ giới hóa. 2) Rà soát, bổ sung quy trình, định mức, đơn giá lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật: đã tiến hành rà soát rà soát 9 quy trình, 10 định mức và 13 mã đơn giá ban hành kèm theo Quyết định số 6841/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND Thành phố Hà Nội. 3) Tổ chức đối thoại, giải quyết kiến nghị của người dân tại các Khu xử lý chất thải Nam Sơn, Xuân Sơn: tiến hành đối thoại và thường xuyên, định kỳ rà soát, tổng hợp tiến độ thực hiện giải quyết các kiến nghị của người dân về đánh giá ảnh hưởng môi trường, bảo hiểm y tế, quan trắc tự động, tăng mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường, quy chế giám sát cộng đồng ... 4) Tổ chức thực hiện đấu thầu công khai công tác thu gom, vận chuyển rác, ban hành Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 phân cấp cho UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện trên nguyên tắc một địa bàn 01 đơn vị thực hiện vệ sinh môi trường: đã tổ chức lựa chọn các đơn vị thực hiện công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn quận, huyện, thị xã đến hết năm 2020. 5) UBND Thành phố đôn đốc, quản lý việc thực hiện, chỉ đạo Sở Xây dựng kiểm tra công tác vệ sinh môi trường: tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác duy trì vệ sinh môi trường. 6) Xúc tiến các dự án đầu tư xử lý rác thải theo công nghệ hiện đại tại các vị trí: Nam Sơn, Xuân Sơn, Đồng Ké, Tả Thanh Oai. Đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện, dự kiến đưa vào vận hành giai đoạn 2019- 2020. 7) Giao Sở Xây dựng chủ trì áp dụng công nghệ mới (Redoxi 3C) để xử lý nước tại các hồ nội thành, xử lý mùi của nước rác: đã thực hiện tại các hồ nội thành; thử nghiệm xử lý nước rác tại Khu xử lý chất thải Xuân Sơn, đang tiến hành đánh giá hiệu quả và tiếp tục phối hợp với các nhà khoa học trong và ngoài nước nghiên cứu, hoàn thiện ứng dụng chế phẩm Redoxi, Blackoxi vào xử lý nước hồ và nước rỉ rác.

		8) Đẩy mạnh tuyên truyền trong công tác thu gom, vận chuyển rác thải đúng giờ, đúng nơi quy định: đã 9) Trên cơ sở các đề xuất của nhà đầu tư trong lĩnh vực xử lý rác thải (16 nhà đầu tư): đưa ra 10 tiêu chí sơ tuyển lựa chọn nhà đầu tư, thành lập Tổ công tác liên ngành Thành phố đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà đầu tư trong lĩnh vực xử lý rác thải. 10) Đưa vào vận hành Nhà máy đốt rác phát điện theo tài trợ của tổ chức NEDO, công suất 75 tấn/ng.đ sử dụng công nghệ Nhật Bản xử lý chất thải công nghiệp phát sinh trên địa bàn Thành phố. Chỉ đạo tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm: 1) Sự vào cuộc của cấp quận, huyện, phường xã còn chưa quyết liệt: Thành phố đã rà soát và yêu cầu tất cả các Chủ tịch UBND cấp quận huyện, phường xã phải xác định nhiệm vụ xử lý rác, ô nhiễm môi trường là nhiệm vụ thường xuyên. Cụ thể: Đôn đốc: Tăng cường công tác quản lý duy trì vệ sinh môi trường, thu gom vận chuyển và xử lý rác thải theo phân cấp. Quản lý trật tự đô thị, đặc biệt là quản lý lòng, lề đường, vỉa hè; tuyên truyền vận động người dân bỏ rác đúng nơi quy định; Xử phạt nghiêm các trường hợp vi phạm theo Nghị định 155/2016/CP-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. 2) Còn rác tồn đọng trên địa bàn: trong thời gian qua có những thời điểm Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn ngừng tiếp nhận rác, Thành phố đã chỉ đạo yêu cầu các huyện còn tồn tại như Thanh Oai, Chương Mỹ và các huyện khác thực hiện phân luồng đưa về Khu xử lý chất thải Nam Sơn; Từ ngày 03/11/2017 Thành phố đã chỉ đạo bảo vệ và đưa rác vào Khu xử lý chất thải Xuân Sơn. Đến nay cơ bản các quận huyện đã không còn lượng rác tồn đọng. 3) Về áp dụng công nghệ xử lý chất thải xây dựng: Thành phố đã yêu cầu các quận huyện tìm địa điểm thực hiện trung chuyển, đặt máy nghiền để xử lý, tái chế; đến nay đã lựa chọn được 04 địa điểm tại Hoàng Mai, Thanh Trì, Cầu Giấy (CV1) Đông Anh; đến nay đã có 2/4 địa điểm đã tiếp nhận xử lý tái chế theo công nghệ mới. Đồng thời chỉ đạo Sở Xây dựng rà soát, dự thảo Quyết định điều chỉnh Quyết định 20/2016/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 về quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hà nội, có bổ sung các quy định về thực hiện quản lý chất thải rắn xây dựng. 4) Ý thức của các Công ty duy trì vệ sinh môi trường chưa nghiêm túc, chưa hoàn thiện phương án tổ chức sản xuất, đầu tư phương tiện máy móc theo hướng cơ giới hóa theo yêu cầu là 90 ngày sau khi trúng thầu: Thành phố có nhiều chỉ đạo, đôn đốc việc kiểm tra, giám sát, thực hiện đảm
--	--	--

bảo môi trường trên địa bàn. Trong các buổi họp giao ban tháng, quý, các cuộc họp của Lãnh đạo tập thể UBND Thành phố về lĩnh vực môi trường (Thông báo 1239/TB-UBND ngày 18/10/2017) đã yêu cầu: Đối với các đơn vị, nhà thầu vi phạm 03 lần cần kiên quyết chấm dứt hợp đồng.

5) Chỉ đạo Công ty TNHH MTV thoát nước Hà Nội tiếp tục phối hợp với các nhà khoa học trong và ngoài nước nghiên cứu, hoàn thiện ứng dụng chế phẩm sinh học vào xử lý nước hồ và nước rỉ rác.

6) Còn hiện tượng vứt rác bừa bãi, đổ trộm chất thải xây dựng: Yêu cầu Sở Thông tin truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền đến người dân và các tổ chức không đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định. Các quận huyện thực hiện quản lý trật tự đô thị, đặc biệt là quản lý lòng, lề đường, vỉa hè; tuyên truyền vận động người dân bỏ rác đúng nơi quy định; Xử phạt nghiêm các trường hợp vi phạm theo Nghị định 155/2016/CP-CP; bố trí địa điểm và hỗ trợ đầu tư các trạm trung chuyển quy mô nhỏ phục vụ công tác thu gom, vận chuyển rác thải theo hướng cơ giới hóa về các khu xử lý.

7) Chỉ đạo các lực lượng chuyên ngành Công an Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải tăng cường kiểm tra, bắt giữ, xử lý các đối tượng đổ trộm rác thải. Đối với các địa bàn xảy ra tình trạng đổ trộm phế thải, vật liệu xây dựng,.. yêu cầu Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã phải chỉ đạo lực lượng Công an điều tra, mật phục, phát hiện đối tượng vi phạm để có hình thức xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; đảm bảo tính răn đe...

8) Chỉ đạo các sở ngành phối hợp với chính quyền địa phương xây dựng và thống nhất quy chế giám sát cộng đồng đối với công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt, xây dựng, công nghiệp, y tế: thực hiện thống nhất quy chế giám sát cộng đồng đối với Khu xử lý chất thải Nam Sơn, đề án tăng cường năng lực trong quản lý chất thải rắn xây dựng.

9) Đề nghị người dân thủ đô Hà Nội chấp hành các quy định về việc đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định, kêu gọi các cơ quan, tổ chức trên địa bàn thực hiện giữ gìn vệ sinh môi trường: Chỉ đạo các sở ngành, UBND các cấp, các đơn vị thực hiện công tác vệ sinh môi trường, các cơ quan truyền thông tiếp tục phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền tới nhân dân và tổ chức trên địa bàn Thành phố.

11) Sở Xây dựng, Sở Y tế phối hợp với các đơn vị vệ sinh, thu gom rác tại bệnh viện có hợp đồng cụ thể, tránh xả rác bừa bãi không đúng quy định: Sở Y tế tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để đôn đốc các cơ sở y tế xây dựng quy định, quy trình quản lý chất thải y tế theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 18/2009/TT-BYT ngày 14/10/2009 của Bộ Y tế và thực hiện nghiêm túc việc phân loại chất thải y tế theo Điều 6 Thông tư liên tịch số 58/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của liên Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế.

6	Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã liên quan trả lời giải trình bằng văn bản đối với các nội dung của đại biểu HĐND Thành phố quan tâm đối với 02 nhóm vấn đề cần giải trình về việc thu gom, xử lý chất thải y tế và công tác quản lý hồ nước khu vực nội thành trên địa bàn Thành phố (có phụ lục nội dung yêu cầu giải trình kèm theo Thông báo số 27/TB-HĐND ngày 18/9/2017).	* Về việc thu gom, xử lý chất thải y tế: Sở Y tế đã có văn bản số 3757/SYT-NVY ngày 04/10/2017 và Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản số 9057/STNMT-CCBVMT ngày 26/10/2017 giải trình 10 nhóm vấn đề liên quan đến công tác thu gom, xử lý chất thải y tế, trong đó giải trình 7/10 nội dung liên quan đến công tác quản lý, đầu tư các công trình xử rác thải y tế; hệ thống xử lý chất thải lỏng y tế và công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác y tế trên địa bàn Thành phố Hà Nội. - Sở Tài nguyên và Môi trường giải trình 3/10 nội dung liên quan đến công tác vận chuyển, xử lý chất thải y tế, quy trình kiểm soát rác thải y tế sau khi được vận chuyển ra khỏi bệnh viện và hiện tượng rác thải y tế của một số phòng khám tư xả thải cùng rác thải sinh hoạt * Về công tác quản lý hồ: - Về tình trạng các hộ dân đổ và san lấp hồ lấn chiếm diện tích hồ để xây dựng nhà và công trình dịch vụ trái phép: UBND quận Tây Hồ có văn bản số 292/BC-UBND ngày 19/9/2017 giải trình về công tác quản lý hồ trên địa bàn quận và kết quả quản lý đối với một số hồ ao cụ thể như: ao Đình Tây Hồ - phường Quảng An, hồ Tứ Liên - phường Quảng An và Tứ Liên, hồ Đàm Trì - phường Quảng An... UBND quận Đống Đa có văn bản số 1555/UBND-QLĐT ngày 03/11/2017 giải trình về thực trạng quản lý các hồ trên địa bàn quận Đống Đa; tình trạng đổ phế thải xây dựng, lấn chiếm một phần diện tích hồ và dự án cải tạo đối với hồ Linh Quang. - Về việc cấp phép xây dựng, cấp chỉ giới quy hoạch những dự án khu nhà ở vi phạm với quy định tại Điều 14 Luật Thủ đô (2012): “Trên địa bàn Thủ đô, nghiêm cấm san lấp, lấn chiếm gây ô nhiễm sông, suối, hồ, công viên, vườn hoa, khu vực công cộng”. Sở Xây dựng có văn bản số 9369/SXD-HT ngày 09/10/2017 giải trình về phân cấp quản lý nhà nước liên quan đến quản lý hồ trên địa bàn Thành phố và công tác cấp phép xây dựng đối với các công trình trong đô thị theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014. Sở Xây dựng không cấp giấy phép đối với những dự án khu nhà ở không đảm bảo điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành. Sở Quy hoạch Kiến trúc có văn bản số 7198/QHKT-HTKT ngày 23/10/2017 giải trình về công tác quản lý quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị; thẩm định trình Thành phố phê duyệt các đồ án quy hoạch phân khu đô thị đảm bảo tuân thủ định hướng quy hoạch đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt (Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ
---	---	---

		đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050). - Về tình trạng lấn chiếm hồ, đổ rác thải, xả thẳng nước thải sinh hoạt vào hồ gây ô nhiễm nước hồ trong thời gian qua. Sở Tài nguyên và Môi trường đã giải trình tại văn bản số 9057/STN&MT-CCBVMT ngày 26/10/2017.
--	--	--